

KINH HOA NGHIÊM ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

QUYỂN 7



Thích Minh Định dịch



Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Phật lịch 2559 - 2015

**KINH HOA NGHIÊM
ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

Hán dịch: Sa Môn Thật Xoa Nan Đà
Việt dịch: Tỳ Kheo Thích Minh Định

QUYỀN 7



Chùa/Pagode Kim Quang
75 Allée Circulaire
93600 Aulnay Sous Bois-France
Tel : 01.48.69.01.24
e-mail : kimquangtu@gmail.com
website: chuakimquang.com

Mục lục

Lời tựa

Quyển 60 - Quyển 70

Phẩm vào pháp giới thứ ba mươi chín.....14



Lời tựa

Bộ Kinh Hoa Nghiêm là bộ Kinh dài nhất trong Phật giáo, cũng là bộ Kinh cao thâm nhất trong Đại Tạng Kinh. Kinh Hoa Nghiêm là bộ Kinh đức Phật nói đầu tiên, sau khi Ngài vừa thành đạo. Ngài nói trong vòng hai mươi một ngày thì xong bộ Kinh Hoa Nghiêm.

Bộ Kinh Hoa Nghiêm tương truyền được Long Vương thỉnh về cát giữ ở dưới Long cung. Sau này Bồ Tát Long Thọ đọc hết những Kinh sách trên thế gian, không còn Kinh sách gì để đọc, bèn xuống dưới Long cung thì đọc được bộ Kinh Hoa Nghiêm. Bộ Kinh Hoa Nghiêm gồm có quyển thượng, quyển trung và quyển hạ. Quyển thượng gồm có bất khả tư nghị vô số bài kệ, dài vô cùng vô tận, căn cơ chúng sinh không thể nào hiểu được. Quyển trung thì có khoảng mươi vạn bài kệ, cũng rất dài và chúng sinh cũng không dễ gì hiểu hết được, còn quyển hạ thì có mười ngàn bài kệ, nhưng mới dịch ra Hán văn được khoảng bốn ngàn năm trăm bài kệ, còn khoảng năm ngàn năm trăm bài kệ vẫn chưa được dịch ra Hán văn. Bộ Kinh Hoa Nghiêm mà chúng ta có ngày hôm nay là quyển hạ, nhưng chỉ mới dịch ra được gần phân nửa mà thôi.

Bộ Kinh Hoa Nghiêm thâm sâu áo diệu không thể nghĩ bàn, nói rõ cảnh giới tu hành Bồ Tát hạnh, từ phàm phu trải qua các bậc Bồ Tát, phước huệ đầy đủ rồi mới đạt đến cảnh của bậc Diệu Giác tức là thành Phật. Trong thời gian khoảng giữa, lúc nào cũng thực hành hạnh Bồ Tát, trải qua kiếp số nhiều như số hạt bụi các cõi nước, phô độ chúng sinh, tu hành thập đệ Ba La Mật, rốt ráo cuối cùng mới thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Mười phương ba đời chư Phật từ quá khứ, hiện tại và vị lai đều trải qua con đường này. Nhờ chúng sinh, mà các Bồ

Tát mới thành Phật. Cho nên chúng sinh là đối tượng quan trọng trợ duyên rất lớn để Bồ Tát tu tập, thực hành, tích luỹ cẩn lành công đức, vượt qua sự chướng ngại, thử thách, và cuối cùng là đạt được quả vị Phật.

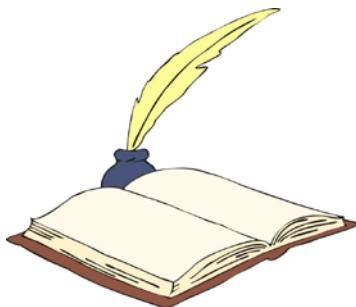
Kinh Hoa Nghiêm là những cảnh giới rất thiết thực, đã trải qua của chư vị Bồ Tát trong quá khứ đã thực hành, tu tập viên mãn, từ nhiều đời, nhiều kiếp, để soi sáng con đường cho chúng ta chúng sinh, hoặc những vị Bồ Tát hiện tại và vị lai noi theo đó mà tu tập, tích luỹ cẩn lành công đức, từng đời, từng kiếp, cho đến khi nào công viên quả mãn, phước huệ đầy đủ thì sẽ thành tựu quả vị vô thượng bồ đề.

Những người có cẩn lành sâu sắc đã từng gieo trồng trong quá khứ, thì họ đã từng thọ trì, đọc tụng, tu tập nghĩa lý trong Kinh Hoa Nghiêm, nên đời này họ rất thích đọc tụng nghiên cứu tu tập nghĩa lý của Kinh Hoa Nghiêm. Còn những người trong quá khứ chưa từng gieo trồng cẩn lành Phật giáo đại thừa, thì tương lai khi nào đủ duyên lành, họ cũng sẽ đọc hiểu được bộ Kinh Hoa Nghiêm này, không những họ hiểu được, mà họ còn tu tập theo nghĩa lý của Kinh Hoa Nghiêm này. Kinh Hoa Nghiêm này đức Phật nói cho tất cả chúng sinh, nhưng tùy theo căn cơ, nhân duyên của mỗi người, chứ không hẳn chỉ dành cho hàng Bồ Tát. Pháp của Phật nói ra giống như nước mưa xuống, cây lớn rễ lớn thì hấp thụ nhiều, cây nhỏ rễ nhỏ thì hấp thụ ít. Pháp của Phật cũng thế, ai có cẩn lành trí huệ sâu thì tiếp thu được những pháp lớn, ai cẩn lành kém cỏi thì tiếp thu những pháp nhỏ. Nói chung con đường đi đến giác ngộ, thành Phật, tùy theo sự tu tập, nguyện lực, hành trì, của mỗi người. Tu nhân nào thì sẽ được quả đó, nhân lớn thì quả lớn, nhân nhỏ thì quả nhỏ, không gieo nhân thì không có quả.

Kinh Hoa Nghiêm là pháp bảo vô thượng, không thể nghĩ bàn, thọ trì đọc tụng, thâm nhập được nghĩa lý, thì như uống cam lồ. Nếu người nào không có nhân duyên với bộ Kinh Hoa Nghiêm thì sẽ cảm thấy rất khô khan, nhảm chán, khó hiểu. Nói chung tuỳ căn cơ, nhân duyên trước sau của mỗi người mà thôi.

Nam Mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật Bồ Tát

Dịch giả
Tỳ Kheo Thích Minh Định



Tán Phật

**Nguyện đem lòng thành kính,
Gởi theo đám mây hương.
Phảng phất khắp mười phuong.
Cúng dường ngôi Tam Bảo,
Thề trọn đời giữ đạo,
Theo tự tánh làm lành,
Cùng pháp giới chúng sanh,
Cầu Phật từ gia hộ,
Tâm Bồ đề kiên cố,
Xa bể khổ nguồn mê,
Chóng quay về bờ giác.**

**Đắng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời người
Cha lành chung bốn loại
Quy y tròn một niêm
Dứt sạch nghiệp ba kỵ
Xưng dương cùng tán thán
Úc kiếp không cùng tận.**

Đánh lẽ

Chí tâm đánh lẽ: Nam mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam Bảo. (1 Lạy)

Chí tâm đánh lẽ : Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Dương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thủ Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 Lạy)

Chí tâm đánh lẽ : Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyệt Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (1Lạy)

Kệ Khai Kinh

**Pháp vi diệu thâm sâu vô thượng
Trăm ngàn vạn kiếp khó gấp được
Nay con thấy nghe được thọ trì
Nguyên hiểu nghĩa chân thật của Như
Lai.**

**Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
(3 lần).**

**Nam Mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật
Bồ Tát. (3 lần).**

**KINH HOA NGHIÊM
ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**
QUYỀN SÁU MUỖI
PHẨM VÀO PHÁP GIỚI
THỨ BA MUỖI CHÍN

Bấy giờ, đức Thế Tôn, ở tại nước Thất La Phiệt, trong rừng Thệ Đa, vườn Cấp Cô Độc, lâu các Đại Trang Nghiêm, với các đại Bồ Tát năm trăm người tụ hội. Bồ Tát Phổ Hiền, Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi, làm thượng thủ.

Danh hiệu của các Ngài là : Bồ Tát Quang Diệm Tràng, Bồ Tát Tu Di Tràng, Bồ Tát Bảo Tràng, Bồ Tát Vô Ngại Tràng, Bồ Tát Hoa Tràng, Bồ Tát Ly Cẩu Tràng, Bồ Tát Nhựt Tràng, Bồ Tát Diệu Tràng, Bồ Tát Ly

**Trần Tràng, Bồ Tát Phổ Quang
Tràng.**

**Bồ Tát Địa Oai Lực, Bồ Tát Bảo
Oai Lực, Bồ Tát Đại Oai Lực, Bồ Tát
Kim Cang Trí Oai Lực, Bồ Tát Ly
Trần Cầu Oai Lực, Bồ Tát Chánh
Pháp Nhựt Oai Lực, Bồ Tát Công
Đức Sơn Oai Lực, Bồ Tát Trí Quang
Ảnh Oai Lực, Bồ Tát Phổ Các Tường
Oai Lực.**

**Bồ Tát Địa Tạng, Bồ Tát Hư
Không Tạng, Bồ Tát Liên Hoa Tạng,
Bồ Tát Bảo Tạng, Bồ Tát Nhựt Tạng,
Bồ Tát Tịnh Đức Tạng, Bồ Tát Pháp
Ấn Tạng, Bồ Tát Quang Minh Tạng,
Bồ Tát Tề Tạng, Bồ Tát Liên Hoa
Đức Tạng.**

**Bồ Tát Thiện Nhã, Bồ Tát Tịnh
Nhã, Bồ Tát Ly Cầu Nhã, Bồ Tát
Vô Ngại Nhã, Bồ Tát Phổ Kiến**

Nhān, Bồ Tát Thiện Quán Nhān, Bồ Tát Thanh Liên Hoa Nhān, Bồ Tát Kim Cang Nhān, Bồ Tát Bảo Nhān, Bồ Tát Hư Không Nhān, Bồ Tát Hỉ Nhān, Bồ Tát Phổ Nhān.

Bồ Tát Thiên Quan, Bồ Tát Phổ Chiếu Pháp Giới Trí Huệ Quan, Bồ Tát Đạo Tràng Quan, Bồ Tát Phổ Chiếu Thập Phương Quan, Bồ Tát Nhất Thiết Phật Tạng Quan, Bồ Tát Siêu Xuất Nhất Thiết Thế Gian Quan, Bồ Tát Phổ Chiếu Quan, Bồ Tát Bất Khả Hoại Quan, Bồ Tát Trì Nhất Thiết Như Lai Sư Tử Toà Quan, Bồ Tát Phổ Chiếu Pháp Giới Hư Không Quan.

Bồ Tát Phạm Vương Kế, Bồ Tát Long Vương Kế, Bồ Tát Nhất Thiết Hóa Phật Quang Minh Kế, Bồ Tát Đạo Tràng Kế, Bồ Tát Nhất Thiết

**Nguyễn Hải Âm Bảo Vương Kế, Bồ
Tát Nhất Thiết Phật Quang Minh Ma
Ni Kế, Bồ Tát Thị Hiện Nhất Thiết
Hư Không Bình Đẳng Tướng Ma Ni
Vương Trang Nghiêm Kế, Bồ Tát Thị
Hiện Nhất Thiết Như Lai Thần Biến
Ma Ni Vương Tràng Võng Thuỷ Phú
Kế, Bồ Tát Xuất Nhất Thiết Phật
Chuyển Pháp Luân Âm Kế, Bồ Tát
Thuyết Tam Thế Nhất Thiết Danh
Tự Âm Kế.**

**Bồ Tát Đại Quang, Bồ Tát Ly
Cầu Quang, Bồ Tát Bảo Quang, Bồ
Tát Ly Trần Quang, Bồ Tát Diệm
Quang, Bồ Tát Pháp Quang, Bồ Tát
Tịch Tịnh Quang, Bồ Tát Nhựt
Quang, Bồ Tát Tự Tại Quang, Bồ Tát
Thiên Quang.**

**Bồ Tát Phước Đức Tràng, Bồ Tát
Trí Huệ Tràng, Bồ Tát Pháp Tràng,**

Bồ Tát Thần Thông Tràng, Bồ Tát Quang Tràng, Bồ Tát Hoa Tràng, Bồ Tát Ma Ni Tràng, Bồ Tát Bồ Đề Tràng, Bồ Tát Phạm Tràng, Bồ Tát Phổ Quang Tràng.

Bồ Tát Phạm Âm, Bồ Tát Hải Âm, Bồ Tát Đại Địa Âm, Bồ Tát Thế Chủ Âm, Bồ Tát Sơn Tướng Kích Âm, Bồ Tát Biến Nhất Thiết Pháp Giới Âm, Bồ Tát Chấn Nhất Thiết Pháp Hải Lôi Âm, Bồ Tát Hàng Ma Âm, Bồ Tát Đại Bi Phương Tiện Vân Lôi Âm, Bồ Tát Túc Nhất Thiết Thế Gian Khổ An Ủy Âm.

Bồ Tát Pháp Thượng, Bồ Tát Thắng Thượng, Bồ Tát Trí Thượng, Bồ Tát Phước Đức Tu Di Thượng, Bồ Tát Công Đức San Hô Thượng, Bồ Tát Danh Xưng Thượng, Bồ Tát Phổ Quang Thượng, Bồ Tát Đại Bi

**Thượng, Bồ Tát Trí Hải Thượng, Bồ
Tát Phật Chủng Thượng.**

**Bồ Tát Quang Thắng, Bồ Tát
Đức Thắng, Bồ Tát Thượng Thắng,
Bồ Tát Phổ Minh Thắng, Bồ Tát
Pháp Thắng, Bồ Tát Nguyệt Thắng,
Bồ Tát Hư Không Thắng, Bồ Tát Bảo
Thắng, Bồ Tát Tràng Thắng, Bồ Tát
Trí Thắng.**

**Bồ Tát Sa La Tự Tại Vương, Bồ
Tát Pháp Tự Tại Vương, Bồ Tát
Tượng Tự Tại Vương, Bồ Tát Phạm
Tự Tại Vương, Bồ Tát Sơn Tự Tại
Vương, Bồ Tát Chủng Tự Tại
Vương, Bồ Tát Tốc Tật Tự Tại
Vương, Bồ Tát Tịch Tĩnh Tự Tại
Vương, Bồ Tát Bất Động Tự Tại
Vương, Bồ Tát Thế Lực Tự Tại
Vương, Bồ Tát Tối Thắng Tự Tại
Vương.**

Bồ Tát Tịch Tĩnh Âm, Bồ Tát Vô Ngại Âm, Bồ Tát Địa Chấn Âm, Bồ Tát Hải Chấn Âm, Bồ Tát Vân Âm, Bồ Tát Pháp Quang Âm, Bồ Tát Hư Không Âm, Bồ Tát Thuyết Nhất Thiết Chứng Sinh Thiện Căn Âm, Bồ Tát Thị Nhất Thiết Đại Nguyên Âm, Bồ Tát Đạo Tràng Âm.

Bồ Tát Tu Di Quang Giác, Bồ Tát Hư Không Giác, Bồ Tát Ly Nhiễm Giác, Bồ Tát Vô Ngại Giác, Bồ Tát Thiện Giác, Bồ Tát Phổ Chiếu Tam Thế Giác, Bồ Tát Quang Đại Giác, Bồ Tát Phổ Minh Giác, Bồ Tát Pháp Giới Quang Minh Giác.

Các đại Bồ Tát như vậy, gồm có năm trăm người tụ hội. Các Bồ Tát này, thảy đều thành tựu hạnh nguyện Phổ Hiền.

Cánh giới vô ngại, vì khắp cùng tất cả cõi nước chư Phật. Hiện thân vô lượng, vì gần gũi tất cả các Như Lai. Mắt tịnh không chướng ngại, vì thấy tất cả việc thần thông biến hóa của Phật. Nơi đến không giới hạn, vì luôn đến khắp chỗ tất cả Như Lai thành Chánh Giác. Quang minh không bờ mé, vì dùng trí huệ quang minh chiếu khắp tất cả biến thật pháp. Thuyết pháp vô tận, vì biện tài thanh tịnh vô biên tế kiếp không cùng tận. Trí huệ đồng cõi hư không, vì sở hành đều thanh tịnh. Không chỗ y chỉ, vì tuỳ tâm chúng sinh hiện sắc thân. Trừ diệt màng ngu si, vì biết rõ cõi chúng sinh không chúng sinh. Trí đồng hư không, vì dùng lưỡi đại quang minh chiếu pháp giới.

Cùng với chúng Thanh Văn năm
trăm vị tụ hội, đều đã giác ngộ chân
đế, đều đã chứng thật tế, vào sâu
pháp tánh, vĩnh viễn thoát khỏi biển
cõi. Nương công đức của Phật, lìa
kiết sử ràng buộc, trụ nơi vô ngại.
Tâm của các Ngài tịch tĩnh như hư
không. Ở chỗ chư Phật, vĩnh viễn dứt
trừ nghi hoặc. Nơi biển trí của Phật,
tin sâu hướng vào.

Cùng với vô lượng các chủ thể
gian tụ hội, đều đã từng cúng dường
chư Phật. Thường hay lợi ích tất cả
chúng sinh, làm bạn chặng thỉnh cầu,
luôn siêng giữ gìn thệ nguyện chặng
bỏ. Vào môn trí huệ thù thắng nơi
thế gian. Từ Phật giáo sinh ra, hộ
chánh pháp của Phật. Khởi đại
nguyện, chặng dứt giống Phật. Sinh
vào nhà Như Lai, cầu nhất thiết trí.

Bấy giờ, các Bồ Tát, đại đức Thanh Văn, các ông vua thế gian, cùng với quyền thuộc, đều nghĩ như vậy: Cảnh giới của Như Lai, trí hạnh của Như Lai, gia trì của Như Lai, lực của Như Lai, vô uý của Như Lai, tam muội của Như Lai, sở trụ của Như Lai, tự tại của Như Lai, thân của Như Lai, trí của Như Lai.

Tất cả chư Thiên và người thế gian, không thông đạt được, không hướng nhập được, không tin hiểu được, không biết rõ được, không nhẫn thọ được, không quán sát được, không tuyển chọn được, không khai thị được, không nói rõ được, không ai có thể khiến cho chúng sinh hiểu rõ được.

Chỉ trừ sức già bị của chư Phật, sức thần thông của Phật, sức oai đức

của Phật, sức nguyện xưa của Phật, và sức căn lành đời trước, sức nghiệp thọ của các thiện tri thức, sức tin thanh tịnh sâu, sức hiểu rõ rộng lớn, sức tâm hướng về bồ đề thanh tịnh, nguyện lực rộng lớn cầu nhất thiết trí.

Cúi mong đức Thế Tôn, tuỳ thuận chúng con, và các chúng sinh, đủ thứ dục niệm, đủ thứ hiểu biết, đủ thứ lời lẽ, đủ thứ tự tại, đủ thứ trụ địa, đủ thứ căn thanh tịnh, đủ thứ ý phuơng tiện, đủ thứ cảnh giới tâm, đủ thứ y chỉ công đức Như Lai, đủ thứ nghe thọ các pháp của Phật nói.

Hiển bày thuở xưa Như Lai tâm hướng cầu nhất thiết trí. Thuở xưa phát khởi Bồ Tát đại nguyện. Thuở xưa thanh tịnh các Ba La Mật. Thuở xưa chúng nhập các địa Bồ Tát.

Thuở xưa viên mãn các hạnh Bồ Tát.
Thuở xưa thành tựu phương tiện.
Thuở xưa tu hành các đạo. Thuở xưa
đắc được pháp xuất ly. Thuở xưa làm
việc thần thông. Thuở xưa có những
bốn sự nhân duyên.

Và thành Đẳng Chánh Giác,
chuyển diệu pháp luân. Thanh tịnh
cõi Phật, điều phục chúng sinh. Khai
mở pháp thành nhất thiết trí. Thị
hiện đạo của tất cả chúng sinh tu.
Nhập vào sở trụ của tất cả chúng
sinh. Thọ sự bố thí của tất cả chúng
sinh. Vì tất cả chúng sinh nói công
đức bố thí. Vì tất cả chúng sinh hiện
hình bóng của chư Phật. Các pháp
như vậy, xin vì chúng con mà nói.

Bấy giờ, đức Thế Tôn biết tâm
của Bồ Tát nghĩ, đại bi làm thân, đại
bi làm cửa, đại bi làm đầu. Dùng

pháp đại bi mà làm phương tiện, đầy khắp hư không, nhập vào tam muội Sư Tử Tân Thân.

Nhập vào tam muội đó rồi, tất cả thế gian, khắp đều nghiêm tĩnh. Lúc đó, lâu các Đại Trang Nghiêm, hốt nhiên rộng lớn, không có bờ mé. Kim cang làm đất, bảo vương che phủ phía trên. Vô lượng hoa báu, và các ma ni, tán khắp trong đó, nơi đâu cũng đầy dẫy.

Lưu ly làm trụ, các thứ báu hợp thành. Đại quang ma ni trang nghiêm. Vàng Diêm Phù Đàm, như ý bảo vương, bố trí khắp phía trên, dùng để nghiêm súc. Lâu cao nối nhau, đường gác thông nhau, kèo mái nối nhau, cửa ngạch chói nhau. Thềm, bức, lan can, các thứ đều đầy đủ.

Tất cả đều dùng báu đẹp để trang nghiêm. Các thứ báu đó đều làm hình tượng trời người, kiên cố tốt đẹp, đệ nhất trong đời. Lưới báu ma ni che phủ phía trên. Bên các cửa đều dựng tràng phan, đều phóng quang minh, chiếu khắp pháp giới. Phía ngoài đạo tràng, thèm cấp lan can, số nhiều vô lượng, không thể nói hết, thảy đều dùng ma ni làm thành.

Bấy giờ, lại do nhờ thần lực của Phật, rùng Thệ Đa hốt nhiên rộng lớn, lượng đồng với bất khả thuyết số hạt bụi cõi nước chư Phật. Tất cả báu đẹp xen lẫn trang nghiêm, bất khả thuyết báu rải khắp mặt đất, A tăng kỳ báu dùng làm tường rào. Cây báu đa la trang nghiêm bên đường.

Ở giữa lại có vô lượng sông thơm, nước thơm đầy dẫy, sóng gợn xoay

quanh. Tất cả hoa báu, chảy theo vòng bên phải, tự nhiên vang ra âm thanh Phật pháp. Hoa trắng nhỏ báu không nghĩ bàn, búp nở toả hương thơm đầy khắp trên mặt nước. Các cây hoa báu trồng thẳng hàng bên bờ sông.

Đủ thứ đình đài không thể nghĩ bàn, đều ngay hàng thẳng lối thứ tự trên bờ sông. Lưới báu ma ni che phủ phía trên. A tăng kỳ báu phóng đại quang minh. A tăng kỳ báu trang nghiêm mặt đất. Đốt lên hương thơm, mùi thơm ngào ngạt.

Lại dựng vô lượng đủ thứ tràng báu. Đó là: Tràng báu hương, tràng báu y, tràng phan báu, tràng lụa báu, tràng hoa báu, tràng chuỗi báu, tràng man báu, tràng linh báu, tràng lọng ma ni báu, tràng đại ma ni báu,

tràng ma ni báu quang minh chiếu khắp, tràng ma ni vương vang ra âm thanh danh hiệu tất cả Như Lai, tràng sư tử ma ni vương, tràng ma ni vương nói biển bốn sự của tất cả Như Lai, tràng ma ni vương hiện hình bóng tất cả pháp giới. Đều ngay hàng trang nghiêm, khắp cùng mười phương.

Bấy giờ, trong hư không phía trên rừng Thệ Đa, có mây cung điện trời không thể nghĩ bàn. Vô số mây cây hương. Bất khả thuyết mây núi Tu Di. Bất khả thuyết mây kĩ nhạc, đều vang ra âm thanh vi diệu, ca ngợi Như Lai. Bất khả thuyết mây hoa sen báu. Bất khả thuyết mây tòa báu, trải y trời, có Bồ Tát ngồi ở trên, khen ngợi công đức Phật. Bất khả thuyết mây ma ni báu hình tượng các Thiên

**Vương. Bất khả thuyết mây chân
châu trăng. Bất khả thuyết mây châu
đỏ lâu các trang nghiêm. Bất khả
thuyết mây mưa châu kim cang kiên
cố, đều trụ ở trong hư không, đầy
dãy khắp cùng, dùng để nghiêm súc.
Tại sao?**

**Vì căn lành của Như Lai không
thể nghĩ bàn.**

**Vì pháp trăng tịnh của Như Lai
không thể nghĩ bàn.**

**Vì oai lực của Như Lai không thể
nhìn bàn.**

**Vì Như Lai hay dùng một thân tự
tại biến hóa, khắp tất cả thế giới
không thể nghĩ bàn.**

**Vì Như Lai hay dùng thần lực,
khiến tất cả chư Phật, và cõi Phật
trang nghiêm, đều nhập vào thân
Phật không thể nghĩ bàn.**

Vì Như Lai hay ở trong một hạt bụi, hiện khắp hình ảnh tất cả pháp giới không thể nghĩ bàn.

Vì Như Lai hay ở trong một lỗ lông, thị hiện tất cả chư Phật quá khứ không thể nghĩ bàn.

Vì Như Lai tuỳ phóng mỗi mỗi quang minh, đều chiếu khắp tất cả thế giới không thể nghĩ bàn.

Vì Như Lai hay ở trong một lỗ chân lông, hiện ra tất cả cõi Phật nhiều như số hạt bụi mây biến hoá, đầy khắp tất cả cõi nước chư Phật không thể nghĩ bàn.

Vì Như Lai hay ở trong một lỗ chân lông, hiện khắp tất cả mười phương thế giới kiếp thành hoại không thể nghĩ bàn.

Như ở nơi rừng Thê Đa vườn Cấp Cô Độc này, thấy cõi Phật thanh

tịnh trang nghiêm. Mười phương tất cả tận pháp giới hư không giới, tất cả thế giới, cũng thấy như vậy.

Đó là: Thấy thân Như Lai trụ ở rừng Thệ Đa, chúng hội Bồ Tát, thấy đều đầy khắp. Thấy mưa khắp tất cả mây trang nghiêm. Thấy mưa khắp mây tất cả báu quang minh chiếu sáng. Thấy mưa khắp mây tất cả báu ma ni. Thấy mưa khắp mây tất cả lọng trang nghiêm che phủ cõi Phật. Thấy mưa khắp mây tất cả thân trời. Thấy mưa khắp mây tất cả cây hoa. Thấy mưa khắp mây tất cả cây y phục. Thấy mưa khắp mây tất cả chuỗi báu anh lạc, liên tục không dứt, khắp cùng tất cả mặt đất. Thấy mưa khắp mây tất cả đồ trang nghiêm. Thấy mưa khắp mây tất cả đủ thứ hương hình tướng như chúng sinh.

Thấy mưa khắp mây tất cả lướt hoa báu vi diệu liên tục không dứt. Thấy mưa khắp mây tất cả các Thiên nữ cầm tràng báu, chu du đến đi ở trong hư không. Thấy mưa khắp mây tất cả các hoa sen báu, ở giữa lá hoa sen tự nhiên vang ra đủ thứ âm nhạc. Thấy mưa khắp mây tất cả tòa sư tử dùng lướt báu anh lạc để trang nghiêm.

Bấy giờ, phuơng đông qua khỏi biển thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật, có thế giới tên là Kim Đăng Vân Tràng, đức Phật hiệu là Tỳ Lô Giá Na Thắng Đức Vương. Trong chúng đức Phật đó, có Bồ Tát tên là Tỳ Lô Giá Na Nguyệt Quang Minh, với các Bồ Tát nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật tụ hội, đều đi đến chỗ đức Phật. Đều dùng thần lực nổi đủ thứ

mây. Đó là: Mây hoa trời, mây hương trời, mây hương bột trời, mây man trời, mây báu trời, mây đồ trang nghiêm trời, mây lọng báu trời, mây y trời vi diệu, mây tràng phan báu trời, mây tất cả diệu báu trang nghiêm trời, đầy dẫy hư không.

Đến chõ đức Phật rồi, đánh lẽ chân Phật, bèn ở phương đông hoá làm lâu các Báu trang nghiêm, và chiếu khắp toà sư tử Thập phương bảo liên hoa tặng. Lưới báu như ý phủ thân Ngài, cùng với quyến thuộc, đều ngồi kiết già.

Phương nam qua khỏi biển thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật, có thế giới tên là Kim Cang Tạng. Đức Phật hiệu là Phổ Quang Minh Vô Thắng Tạng Vương. Trong chúng đức Phật đó, có Bồ Tát

tên là Bất Khả Hoại Tinh Tân Vương, với các Bồ Tát nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật tụ hội, đều đi đến chốn Phật. Cầm tất cả lưới hương báu, cầm tất cả chuỗi báu, cầm tất cả hoa đón báu, cầm tất cả man đón báu, cầm tất cả chuỗi kim cang, cầm tất cả lưới ma ni báu, cầm tất cả y đón báu, cầm tất cả chuỗi đón báu, cầm tất cả tối thắng quang minh ma ni đón, cầm tất cả chuỗi sứ tử ma ni báu. Đều dùng thần lực, đầy khắp tất cả biển thế giới.

Đến chỗ đức Phật rồi, đánh lẽ chân Phật, bèn ở phương nam, hoá làm lâu các Ma ni báu trang nghiêm chiểu khắp thế gian, và chiểu khắp toàn sứ tử Thập phương bảo liên hoa tang. Dùng lưới tất cả hoa báu phủ

thân Ngài, cùng với quyền thuộc, đều
ngòi kiết già.

Phương tây qua khói biển thế
giới, nhiều như số hạt bụi bất khả
thuyết cõi Phật, có thế giới tên là Ma
Ni Bảo Đăng Tu Di Sơn Tràng. Đức
Phật hiệu là Pháp Giới Trí Đăng.
Trong chúng đức Phật đó, có Bồ Tát
tên là Phổ Thắng Vô Thượng Oai
Đức Vương, với các Bồ Tát nhiều
như số hạt bụi biển thế giới tụ hội,
đều đi đến chốn Phật.

Đều dùng thần lực với đủ thứ
hương thoa, hương đốt, mây núi Tu
Di, nhiều như số hạt bụi bất khả
thuyết cõi Phật. Đủ thứ mây núi Tu
Di sắc hương thuỷ, nhiều như số hạt
bụi bất khả thuyết cõi Phật. Mây núi
Tu Di quang minh ma ni bảo vương,
nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết

cõi Phật, nhiều đồng như số hạt bụi tất cả đại địa. Đầu thứ mây núi Tu Di quang diễm luân trang nghiêm tràng, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật. Đầu thứ mây núi Tu Di sắc kim cang tạng ma ni vương trang nghiêm, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật. Mây núi Tu Di phô chiếu tất cả thế giới Diêm Phù đàn ma ni bảo tràng, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật. Mây núi Tu Di hiện tất cả chư Phật tướng tốt ma ni bảo vương, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật. Mây núi Tu Di hiện tất cả bốn sự nhân duyên của Như Lai, nói hạnh của các Bồ Tát tu hành ma ni bảo vương, nhiều như số hạt bụi bất

khả thuyết cõi Phật. Mây núi Tu Di hiện tất cả Phật ngồi bồ đề tràng ma ni bảo vương, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật. Đầy khắp pháp giới.

Đến chỗ đức Phật rồi, đánh lê chân Phật, bèn ở phương tây, hoá làm lầu các Tất cả hương vương, lướt báu chân châu, che phủ phía trên, và hoá làm tòa sư tử Đề thích ảnh tràng bảo liên hoa tặng. Dùng lướt diệu sắc ma ni phủ thân Ngài. Đội mao báu tâm vương, cùng với quyền thuộc, đều ngồi kiết già.

Phương bắc qua khỏi biển thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Y Quang Minh Tràng. Đức Phật hiệu là Chiếu Hư Không Pháp Giới Đại Quang Minh. Trong chúng của Đức

Phật đó, có Bồ Tát tên là Vô Ngại
Thắng Tạng Vương, với các Bồ Tát
nhiều như số hạt bụi biển thế giới tụ
hội, đi đến chốn Phật.

Đều dùng thần lực, nỗi tất cả mây
y báu. Đó là: Mây y quang minh báu
sắc vàng. Mây y ướp đủ thứ hương.
Mây y nhật tràng ma ni vương. Mây
y ma ni sắc vàng rực rõ. Mây y tất cả
báu quang diệm. Mây y tất cả tinh tú
tượng ma ni thượng diệu. Mây y ngọc
trắng quang ma ni. Mây y ma ni đở
quang minh thù thắng chiếu khắp.
Mây y ma ni quang minh oai thế sáng
rực chiếu khắp. Mây y ma ni biển
trang nghiêm. Đây khắp hư không.

Đến chỗ đức Phật rồi, đánh lẽ
chân Phật, bèn ở phương bắc, hoá
làm lâu các Ma ni bảo hải trang
nghiêm, và tòa sư tử Tỳ lưu ly bảo

liên hoa tang. Dùng lưỡi sư tử oai đức ma ni vương, phủ trên thân. Thanh tịnh bảo vương làm búi tóc minh châu, cùng với quyền thuộc, đều ngồi kiết già.

Phương đông bắc qua khỏi biển thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật, có thế giới tên là Nhất Thiết Hoan Hỉ Thanh Tịnh Quang Minh Võng. Đức Phật hiệu là Vô Ngại Nhã. Trong chúng của đức Phật đó, có Bồ Tát tên là Hoá Hiện Pháp Giới Nguyên Nguyệt Vương. Với các Bồ Tát nhiều như số hạt bụi biển thế giới tụ hội, đi đến chốn Phật.

Đều dùng thần lực, nỗi mây lâu các báu. Mây lâu các hương. Mây lâu các hương đốt. Mây lâu các hoa. Mây lâu các chiên đàn. Mây lâu các kim cang. Mây lâu các ma ni. Mây lâu các

vàng. Mây lầu các y. Mây lầu các hoa sen. Che phủ mười phương tất cả thế giới.

Đến chõ đức Phật rồi, đánh lẽ chân Phật. Bèn ở phương đông bắc, hoá làm lầu các Nhất thiết pháp giới môn đại ma ni, và tòa sư tử Vô đặng hương vương liên hoa tặng. Dùng lưới ma ni hoa, phủ trên thân, đội mao Diệu bảo tặng ma ni vương. Cùng với quyền thuộc, đều kiết già.

Phương đông nam qua khói biển thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật, có thế giới tên là Hương Vân Trang Nghiêm Tràng. Đức Phật hiệu là Long Tự Tại Vương. Trong chúng của đức Phật đó, có Bồ Tát tên là Pháp Huệ Quang Diễm Vương. Với các Bồ Tát nhiều

như số hạt bụi biển thế giới tụ hội, đi đến chốn Phật.

Đều dùng thần lực, nổi mây quang minh sắc vàng viên mãn. Mây quang minh vô lượng sắc báu viên mãn. Mây quang minh hào tướng Như Lai viên mãn. Mây quang minh đủ thứ sắc báu viên mãn. Mây quang minh liên hoa tặng viên mãn. Mây quang minh nhánh cây các báu viên mãn. Mây quang minh đánh kê Như Lai viên mãn. Mây quang minh sắc vàng Diêm Phù Đàm viên mãn. Mây quang minh sắc mặt trời viên mãn. Mây quang minh sắc mặt trăng sao viên mãn. Khắp cùng hư không.

Đến chỗ đức Phật rồi, đánh lê chân Phật. Bèn ở phương đông nam, hoá làm lầu các Tỳ Lô Giá Na tối thượng bảo quang minh, và tòa sư tử

Kim cang ma ni liên hoa tạng. Lưới các báu quang diệm ma ni vương, phủ trên thân. Cùng với quyền thuộc, đều ngồi kiết già.

Phương tây nam qua khói biển thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật, có thế giới tên là Nhật Quang Ma Ni Tạng. Đức Phật hiệu là Phổ Chiếu Chư Pháp Trí Nguyệt Vương. Trong chúng của đức Phật đó, có Bồ Tát tên là Tối Phá Nhất Thiết Ma Quân Trí Tràng Vương. Với các Bồ Tát nhiều như số hạt bụi biển thế giới tụ hội, đi đến chốn Phật.

Ở trong tất cả lỗ chân lông, hiện ra mây hoa diệm đồng cõi hư không. Mây hương diệm. Mây bảo diệm. Mây kim cang diệm. Mây hương đốt diệm. Mây điện quang diệm. Mây Tỳ

Lô Giá Na ma ni bảo diệm. Mây nhất thiết kim quang diệm. Mây thắng tặng ma ni vương quang diệm. Mây hải quang diệm đồng ba đời Như Lai. Mỗi mỗi đều từ trong lỗ chân lông hiện ra, khắp cõi hư không.

Đến chỗ đức Phật rồi, đánh lẽ chân Phật. Bèn ở phương tây nam, hoá làm lầu các Phổ hiện thập phương pháp giới quang minh vồng đại ma ni bảo, và tòa sư tử Hương đăng diễm bảo liên hoa tặng. Dùng lưỡi ma ni ly cầu tặng, phủ trên thân, đội mao Vang ra tiếng phát thú tất cả chúng sinh nghiêm súc ma ni vương. Cùng với quyến thuộc, đều ngồi kiết già.

Phương tây bắc qua khỏi biển thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật, có thế giới tên là Tỳ

Lô Giá Na Nguyện Ma Ni Vương Tặng. Đức Phật hiệu là Phổ Quang Minh Tối Thắng Tu Di Vương. Trong chúng của đức Phật đó, có Bồ Tát tên là Nguyện Trí Quang Minh Tràng. Với các Bồ Tát nhiều như số hạt bụi biển thế giới tụ hội, đi đến chốn Phật.

Ở trong niệm niệm, tất cả tướng tốt, tất cả lỗ lông, tất cả thân phần, đều xuất hiện mây hình tượng tất cả Như Lai ba đời. Mây hình tượng tất cả Bồ Tát. Mây hình tượng chúng hội tất cả Như Lai. Mây hình tượng thân biến hoá của tất cả Như Lai. Mây hình tượng thân bồn sanh của tất cả Như Lai. Mây hình tượng tất cả Thanh Văn Bích Chi Phật. Mây hình tượng bồ đề tràng của tất cả Như Lai. Mây hình tượng thần biến của

tất cả Như Lai. Mây hình tượng tất cả thế gian chủ. Mây hình tượng tất cả cõi nước thanh tịnh. Đầy khắp hư không.

Đến chỗ đức Phật rồi, đánh lẽ chân Phật. Bèn ở phương tây bắc, hoá làm lâu các Phổ chiếu thập phương ma ni bảo trang nghiêm, và tòa sư tử Phổ chiếu thế gian bảo liên hoa. Dùng lưới Vô năng thắng quang minh chân châu, phủ trên thân, đội mao Phổ quang minh ma ni bảo. Cùng với quyền thuộc, đều ngồi kiết già.

Phương dưới qua khỏi biển thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật, có thế giới tên là Nhất Thiết Như Lai Viên Mãn Quang Phổ Chiếu. Đức Phật hiệu là Hư Không Vô Ngại Tướng Trí Tràng

Vương. Trong chúng của đức Phật đó, có Bồ Tát tên là Phá Nhát Thiết Chướng Dũng Mẫn Trí Vương. Với các Bồ Tát nhiều như số hạt bụi biển thế giới tụ hội, đi đến chốn Phật.

Ở trong tất cả lỗ chân lông, đều hiện ra mây âm thanh nói biển ngôn ngữ của tất cả chúng sinh. Hiện ra mây âm thanh nói biển phương tiện tu hành của tất cả Bồ Tát ba đời. Hiện ra mây âm thanh nói biển phương tiện khởi nguyện của tất cả Bồ Tát. Hiện ra mây âm thanh nói biển phương tiện thành tựu viên mãn Ba La Mật thanh tịnh của tất cả Bồ Tát. Hiện ra mây âm thanh nói hạnh viên mãn của tất cả Bồ Tát khắp tất cả cõi. Hiện ra mây âm thanh nói thành tựu tự tại dụng của tất cả Bồ Tát. Hiện ra mây âm thanh nói tự tại

dụng của tất cả Như Lai đi đến đạo tràng phá chúng ma quân thành Đẳng Chánh Giác. Hiện ra mây âm thanh nói tất cả Như Lai chuyển pháp luân khế kinh môn biển danh hiệu. Hiện ra mây âm thanh nói biển pháp phương tiện tất cả tuỳ ứng giáo hoá điều phục chúng sinh. Hiện ra mây âm thanh nói biển phương tiện, tất cả tuỳ thời, tuỳ căn lành, tuỳ nguyện lực, khắp khiến chúng sinh chứng được trí huệ.

Đến chỗ đức Phật rồi, đánh lẽ chân Phật. Bèn ở phương dưới, hoá làm lâu các Hiện tất cả Như Lai cung điện hình tượng chúng bảo trang nghiêm, và tòa sư tử Nhất thiết bảo liên hoa. Đội mao Phổ hiện đạo tràng ảnh ma ni bảo. Cùng với quyến thuộc, đều ngồi kiết già.

Phương trên qua khói biển thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật, có thể giới tên là Thuyết Phật Chủng Tánh Vô Hữu Tận. Đức Phật hiệu là Phổ Trí Luân Quang Minh Âm. Trong chúng của đức Phật đó, có Bồ Tát tên là Pháp Giới Sai Biệt Nguyện. Với các Bồ Tát nhiều như số hạt bụi biển thế giới tụ hội, cùng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca Mâu Ni thế giới Ta Bà này.

Trong tất cả tướng tốt, tất cả lỗ chân lông, tất cả thân phần, tất cả chi tiết, tất cả đồ trang nghiêm, trong tất cả y phục, đều hiện Tỳ Lô Giá Na đồng tất cả chư Phật quá khứ, tất cả chư Phật vị lai, đã được thọ ký, chưa được thọ ký. Hiện tại tất cả cõi nước mười phương, tất cả chư Phật, và các chúng hôi.

Cũng hiện hạnh bố thí Ba La Mật quá khứ, và tất cả những người thọ thí, các biến bỗn sự.

Cũng hiện hạnh trì giới Ba La Mật quá khứ, các biến bỗn sự.

Cũng hiện hạnh nhẫn nhục Ba La Mật quá khứ, cắt đứt chi thể, tâm không động loạn, các biến bỗn sự.

Cũng hiện hạnh tinh tấn Ba La Mật quá khứ, dũng mãnh chẳng thối chuyễn, các biến bỗn sự.

Cũng hiện hạnh cầu biển thiền Ba La Mật của tất cả Như Lai quá khứ, mà được thành tựu, các biến bỗn sự.

Cũng hiện sự chuyên pháp luân của tất cả chư Phật quá khứ, pháp được thành tựu, phát tâm dũng mãnh, tất cả đều xả, các biến bỗn sự.

Cũng hiện sự ưa thấy tất cả chư Phật quá khứ, thích tu hành tất cả Bồ Tát đạo, thích giáo hóa tất cả cõi chúng sinh, các biến bốn sự.

Cũng hiện phát tất cả Bồ Tát đại nguyện quá khứ, thanh tịnh trang nghiêm, các biến bốn sự.

Cũng hiện thành tựu lực Ba La Mật của Bồ Tát quá khứ, dũng mãnh thanh tịnh, các biến bốn sự.

Cũng hiện sở tu trí huệ Ba La Mật viên mãn của tất cả Bồ Tát quá khứ, các biến bốn sự. Tất cả biến bốn sự như vậy, thấy đều đầy khắp pháp giới rộng lớn.

Đến chỗ đức Phật rồi, đánh lê chân Phật. Bèn ở phương trên, hoá làm lầu các Nhất thiết kim cang tặng trang nghiêm, và tòa sư tử Đế thanh kim cang vương liên hoa tặng. Dùng

lưới Nhất thiết bảo quang minh ma ni vương, phủ trên thân. Dùng ma ni bảo vương diễn nói danh hiệu Như Lai ba đời làm búi tóc minh châu. Cùng với quyến thuộc, đều ngồi kiết già.

Tất cả Bồ Tát trong mười phương đều như vậy, cùng với quyến thuộc, đều từ trong hạnh nguyện Bồ Tát Phổ Hiền sinh ra. Dùng mắt trí huệ thanh tịnh, thấy chư Phật ba đời. Khắp nghe tất cả chư Phật Như Lai chuyển bánh xe pháp, biến Tu Đa La. Đã đến được bờ bên kia tất cả Bồ Tát tự tại.

Ở trong niệm niệm hiện đại thân biển. Gần gũi tất cả chư Phật Như Lai. Một thân đầy khắp tất cả thế giới, chúng hội đạo tràng của tất cả Như Lai.

Ở trong một hạt bụi, khắp hiện cảnh giới tất cả thế gian. Giáo hoá thành thực tất cả chúng sinh chưa từng lỗi thời.

Ở trong một lỗ chân lông vang ra âm thanh thuyết pháp của tất cả Như Lai. Biết tất cả chúng sinh thấy đều như huyền. Biết tất cả chư Phật thấy đều như bóng. Biết tất cả các cõi sanh thấy đều như mộng. Biết tất cả nghiệp báo như hình trong gương. Biết tất cả các cõi sinh khởi như ánh nắng gắt. Biết tất cả thế giới đều như biến hoá. Thành tựu mười lực vô úy của Như Lai, dũng mãnh tự tại, hay làm sư tử hống. Vào sâu vô tận biển cả biện tài. Đắc được biến lời lẽ các pháp trí của tất cả chúng sinh. Trong hư không pháp giới sở hành vô ngại.

Biết tất cả pháp không có chướng ngại, thần thông cảnh giới của tất cả Bồ Tát, đều đã thanh tịnh. Dùng mãnh tinh tấn, hàng phục ma quân. Luôn dùng trí huệ, thấu đạt ba đời. Biết tất cả pháp như hư không, không có trái nghịch, cũng không chấp lấy. Tuy siêng tinh tấn, mà biết nhất thiết trí trọn không chố đến. Tuy quán cảnh giới, mà biết tất cả những gì có đều bất khả đắc. Dùng trí phương tiện, vào tất cả pháp giới. Dùng trí bình đẳng, vào tất cả cõi nước. Dùng lực tự tại, khiến cho tất cả thế giới lần lược vào với nhau. Trong tất cả thế giới, nơi nơi thọ sanh. Thấy tất cả thế giới, đủ thứ hình tướng. Nơi cảnh vi tế, hiện cõi rộng lớn. Nơi cảnh rộng lớn, hiện cõi vi tế.

Ở chỗ một vị Phật, trong khoảng một niệm, được oai thần của tất cả chư Phật gia trì. Thấy khắp mười phương, không bị mê hoặc. Trong khoảng sát na, đều qua đến được. Tất cả Bồ Tát như vậy, đầy khắp rùng Thệ Đa, đều nhờ oai thần lực của Như Lai.

Bấy giờ, thượng thủ các vị đại Thanh Văn, gồm có : Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Diếp, Ly Bà Đa, Tu Bồ Đề, A Nậu Lâu Đà, Nan Đà, Kiếp Tân Na, Ca Chiên Diên, Phú Tân Na.

Các vị đại Thanh Văn như vậy, ở trong rùng Thệ Đa, thấy đều chẳng thấy thần lực của Như Lai, chẳng thấy sự trang nghiêm tốt đẹp của Như Lai, chẳng thấy cảnh giới của Như Lai, chẳng thấy sự du hí của

Như Lai, chẳng thấy thần biến của
Như Lai, chẳng thấy sự tôn thắng của
Như Lai, chẳng thấy diệu hạnh của
Như Lai, chẳng thấy oai đức của Như
Lai, chẳng thấy sự trụ trì của Như
Lai, chẳng thấy cõi tịnh của Như Lai.

Cũng chẳng thấy cảnh giới không
thể nghĩ bàn của Bồ Tát: Bồ Tát đại
hội. Bồ Tát vào khắp. Bồ Tát đến
khắp. Bồ Tát qua đến khắp. Bồ Tát
thần biến. Bồ Tát du hí. Bồ Tát
quyến thuộc. Bồ Tát phuơng sở. Bồ
Tát trang nghiêm toà sư tử. Bồ Tát
cung điện. Bồ Tát trụ xứ. Bồ Tát vào
tam muội tự tại. Bồ Tát quán sát. Bồ
Tát tận thân. Bồ Tát dũng mãnh. Bồ
Tát cúng dường. Bồ Tát thọ ký. Bồ
Tát thành thực. Bồ Tát dũng kiện. Bồ
Tát pháp thân thanh tịnh. Bồ Tát trí
thân viên mãn. Bồ Tát nguyện thân

thị hiện. Bồ Tát sắc thân thành tựu. Bồ Tát các tướng thanh tịnh đầy đủ. Bồ Tát thường quang các sắc trang nghiêm. Bồ Tát phóng luar i đại quang minh. Bồ Tát khởi mây biến hóa. Bồ Tát thân khắp mười phương. Bồ Tát các hạnh viên mãn.

Những việc như vậy, tất cả các đại đệ tử Thanh Văn, thảy đều không thấy. Tại sao? Bởi vì căn lành không đồng. Vì vốn không tròng căn lành thấy Phật tự tại. Vì vốn không khen ngợi công đức thanh tịnh tất cả cõi Phật mười phương thế giới.

Vì vốn không khen ngợi đủ thứ thân biến của chư Phật Thế Tôn. Vì xưa kia lưu chuyền ở trong sanh tử, không phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề. Vì vốn không khiến cho người khác trụ tâm bồ đề. Vì vốn

**không khiến cho giống tánh Như Lai
không đoạn tuyệt.**

Vì vốn không nghiệp thọ các chúng sinh. Vì vốn không khiến cho người khác tu tập Bồ Tát Ba La Mật. Vì xưa kia khi lưu chuyển trong sanh tử, không khuyên chúng sinh cầu mắt đại trí tối thắng. Vì vốn không tu tập các căn lành sanh nhất thiết trí.

Vì vốn không thành tựu các căn lành Như Lai xuất thế. Vì vốn không đắc được thần thông trí huệ nghiêm tịnh cõi Phật. Vì vốn không đắc được mắt biết cảnh của các Bồ Tát. Vì vốn không cầu các căn lành bất cộng bồ đề vượt thoát thế gian. Vì vốn không phát các đại nguyện của tất cả Bồ Tát. Vì vốn không do Như Lai gia bị sinh ra. Vì vốn không biết các pháp như huyền, Bồ Tát như mộng. Vì vốn

không đắc được hoan hỉ rộng lớn của các đại Bồ Tát.

Như vậy đều là cảnh giới mắt trí huệ Bồ Tát Phổ Hiền, chẳng cùng với tất cả nhị thừa. Bởi nhân duyên đó, nên các đại Thanh Văn chẳng thấy được, chẳng biết được, chẳng nghe được, chẳng vào được, chẳng đắc được, chẳng niệm được, chẳng quán sát được, chẳng thọ lượng được, chẳng tư duy được, chẳng phân biệt được, cho nên tuy ở trong rừng Thệ Đa, mà chẳng thấy các đại thần biến của Như Lai.

Lại nữa, vì các đại Thanh Văn không có căn lành như vậy, nên không có mắt trí huệ như vậy, không có tam muội như vậy, không có giải thoát như vậy, không có thần thông như vậy, không có oai đức như vậy,

không có thể lực như vậy, không có tự tại như vậy, không có trụ xứ như vậy, không có cảnh giới như vậy, cho nên ở đó mà chẳng biết được, chẳng thấy được, chẳng vào được, chẳng chứng được, chẳng trụ được, chẳng hiểu được, chẳng quán sát được, chẳng nhẫn thọ được, chẳng xu hướng được, chẳng noi theo được. Lại cũng không thể rộng vì người khác giải thích nói, tán thán thị hiện, dẫn dắt khuyến tấn, khiến cho họ xu hướng, khiến cho họ tu tập, khiến cho họ an trụ, khiến cho họ chứng nhập, tại sao vậy?

Vì các đại đệ tử nương Thanh Văn thừa mà xuất ly, thành tựu đạo Thanh Văn, đầy đủ hạnh Thanh Văn, an trụ quả Thanh Văn. Nơi để có, không, đắc được trí quyết định.

Thường trú thật tế, rốt ráo tịch tĩnh, xa lìa đại bi, xả bỏ chúng sinh, trú nơi việc của mình. Nơi trí huệ đó, không thể tích tập, không thể tu hành, không thể an trú, không thể nguyện cầu, không thể thành tựu, không thể thanh tịnh, không thể nhập, không thể thông đạt, không thể thấy biết, không thể chứng được, cho nên tuy ở trong rừng Thệ Đa, mà đối với Như Lai chẳng thấy thần biến rộng lớn như vậy.

Phật tử! Như bờ sông Hằng, có trăm ngàn ức vô lượng ngạ quỷ, loã thè đói khát, toàn thân lửa cháy. Những quạ, kên kên, chó sói, đua nhau rượt bắt. Các ngạ quỷ vì quá khát bức bách, muốn tìm nước uống. Tuy ở bờ sông mà chẳng thấy sông. Nếu như có kẻ thấy sông, nhưng lại

thấy khô cạn. Tại sao vậy? Vì nghiệp chướng sâu dày che lấp.

Các đại Thanh Văn đó, cũng lại như thế. Tuy ở trong rừng Thệ Đa, mà chẳng thấy thần lực rộng lớn của Như Lai. Vì bỗn nhất thiết trí, bị màn vô minh che lấp đôi mắt. Vì chưa từng gieo trồng các căn lành nhất thiết trí địa.

Ví như có người, ở trong đại hội, ngủ say xưa. Hốt nhiên mộng thấy đỉnh núi Tu Di, trời Đế Thích ngự ở trong thành Thiện Kiến. Cung điện vườn rừng, đủ thứ sự trang nghiêm tốt đẹp. Thiên tử, Thiên nữ trăm ngàn vạn úc, khắp rải hoa trời, đầy khắp mặt đất. Đầu thứ cây y, hiện ra y phục tốt đẹp. Đầu thứ cây hoa, nở rộ hoa đẹp. Các cây âm nhạc, diễn tấu âm nhạc trời. Các Thiên thể nữ, ca

ngâm tiếng hay, vô lượng chư Thiên, ở trong đó vui chơi. Người đó nắm mộng thấy mình mặc y trời, đi dạo chơi khắp Thiên cung. Tất cả mọi người ở trong đại hội đó, tuy cùng ở tại một chỗ, mà chẳng biết, chẳng thấy. Tại sao vậy? Vì chỗ thấy ở trong mộng, chẳng phải đại chúng đó có thể thấy được.

Tất cả Bồ Tát, các ông vua thế gian, cũng lại như thế. Vì nhờ lâu xa tích tập sức cẩn lành, vì phát nguyện nhất thiết trí rộng lớn, vì học tập tất cả công đức của Phật, vì tu hành đạo trang nghiêm của Bồ Tát, vì viên mãn pháp trí nhất thiết trí, vì xu nhập trí địa của tất cả Bồ Tát, vì du hí trụ các tam muội của tất cả Bồ Tát, vì đã hay quán sát cảnh giới trí huệ không chướng ngại của tất cả Bồ

Tát, cho nên đều thấy thần biến tự tại không thể nghĩ bàn của Như Lai Thế Tôn. Tất cả Thanh Văn các đại đệ tử, đều không thấy được, đều không biết được, vì không có mắt thanh tịnh của Bồ Tát.

Ví như tại núi Tuyết, đủ các thứ cỏ thuốc. Vị lương y đến đó, đều phân biệt biết được. Còn những thợ săn, người chăn súc vật, luôn ở trên núi đó, mà chẳng thấy biết được thuốc. Đây cũng như vậy, nhờ các Bồ Tát nhập vào cảnh giới trí huệ, đủ sức tự tại. Thấy được thần biến rộng lớn của Như Lai. Các đại đệ tử, chỉ cầu lợi mình, chẳng muốn lợi người. Chỉ cầu an mình, chẳng muốn an người. Tuy ở trong rừng Thê Đa, mà chẳng biết, chẳng thấy.

Ví như trong lòng đất, có các bảo tàng. Đủ thứ trân quý, thảy đều đầy dãy. Có một vị trượng phu, thông minh sáng suốt, khéo phân biệt biết được tất cả kho tàng. Người đó lại có sức đại phuớc đức, có thể tuỳ ý tự tại mà lấy dùng. Phụng dưỡng cha mẹ, tặng những người thân thuộc, cho những người già kẻ bệnh, bần cùng thiếu thốn, thảy đều chu cấp. Người không có trí huệ phuớc đức, tuy cũng đến chỗ bảo tàng, mà chẳng biết, chẳng thấy, nên không được lợi ích. Đây cũng như thế.

Các đại Bồ Tát có mắt trí huệ thanh tịnh, vào được cảnh giới thâm sâu không thể nghĩ bàn của Như Lai, thấy được thần lực của Phật, vào được các pháp môn, hay nhập vào biển tam muội, hay cúng dường chư

Phật, hay dùng chánh pháp khai ngộ chúng sinh, hay dùng bốn pháp nghiệp nghiệp thọ chúng sinh. Các đại Thanh Văn không thể thấy được thần lực của Như Lai, cũng không thể thấy các chúng Bồ Tát.

Ví như người mù, đến chỗ châu báu. Hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm, đều không thấy được tất cả châu báu. Vì không thấy, nên không thể lấy, không thể thọ dụng. Đây cũng như thế.

Các đại đệ tử, tuy ở trong rừng Thệ Đa, gần gũi đức Thế Tôn, mà chẳng thấy tự tại thần lực của Như Lai, cũng không thấy được đại hội Bồ Tát. Tại sao vậy? Vì không có mắt thanh tịnh vô ngại của Bồ Tát, nên không thể thứ tự ngộ nhập pháp giới, thấy súc tự tại của Như Lai.

Ví như có người, đặc được mắt thanh tịnh, tên gọi là Ly cầu quang minh. Tất cả màu tối không thể chướng ngại được. Bấy giờ, người đó ở trong đêm tối, ở trong vô lượng trăm ngàn vạn úc người, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm. Hình tướng oai nghi của những người đó, người mắt sáng đó, thảy đều thấy hết, còn oai nghi tiến lùi của người mắt sáng, những người đó đều không thấy được. Phật cũng như thế, đã thành tựu mắt trí thanh tịnh vô ngại, đều thấy rõ tất cả thế gian, những sự thị hiện thần thông biến hoá, đại chúng Bồ Tát cùng vây quanh, các đại đệ tử đều không thấy được.

Ví như Tỳ Kheo ở trong đại chúng, nhập vào biến xứ định. Đó là:

Địa biến xứ định, thuỷ biến xứ định, hoả biến xứ định, phong biến xứ định. Thanh biến xứ định, hoàng biến xứ định, xích biến xứ định, bạch biến xứ định. Thiên biến xứ định, đủ thứ chúng sinh thân biến xứ định, tất cả lời nói âm thanh biến xứ định, tất cả sở duyên biến xứ định.

Người nhập vào định này, thấy được nhân duyên, còn đại chúng những người khác, đều không thấy được, ngoại trừ chỉ có người trụ tam muội này. Như Lai thị hiện cảnh giới chư Phật không thể nghĩ bàn, cũng lại như thế. Bồ Tát đều thấy, còn Thanh Văn chẳng thấy được.

Ví như có người, dùng thuốc ẩn thân, thoa lên mắt mình. Ở trong chúng hội, tới lui ngồi đứng, không ai thấy được, mà người đó thấy hết mọi

việc trong chúng hội. Nên biết Như Lai cũng lại như thế, vượt khỏi thế gian, thấy khắp thế gian, chẳng phải các vị Thanh Văn có thể thấy được, chỉ trừ các đại Bồ Tát xu hướng cảnh nhất thiết trí.

Như khi con người sinh ra, thì có hai thiên thần luôn đi theo. Một tên là Đồng Sanh, hai tên là Đồng Danh. Hai vị thiên thần này thường thấy người, mà người chẳng thấy thiên thần. Nên biết Như Lai cũng lại như thế, ở trong đại hội các Bồ Tát, hiện đại thần thông, các đại Thanh Văn đều không thấy được.

Ví như Tỳ Kheo được tâm tự tại, nhập diệt tận định. Sáu căn tạo nghiệp, thấy đều không hành. Tất cả lời nói, bất tri bất giác, vì định lực chi trì, nên nhập Niết Bàn. Tất cả

Thanh Văn cũng lại như thế, tuy cũng ở trong rừng Thệ Đa, đầy đủ sáu căn, mà chẳng biết, chẳng thấy, chẳng hiểu, chẳng vào được tự tại của Như Lai, chúng hội Bồ Tát, làm các sự việc.

Tại sao vậy? Vì cảnh giới Như Lai, thâm sâu, rộng lớn, khó thấy, khó biết, khó dò, khó lường, vượt khỏi các thế gian, không thể nghĩ bàn, không ai có thể phá hoại được, chẳng phải cảnh giới của tất cả hàng nhị thừa. Cho nên thần lực tự tại của Như Lai, Bồ Tát chúng hội, và rừng Thệ Đa, khắp cùng tất cả thế giới thanh tịnh, những việc như vậy, các đại Thanh Văn đều không thấy được, vì họ chẳng phải là pháp khí.

Bấy giờ, Bồ Tát Tỳ Lô Giá Na Nguyện Quang Minh, nương thần lực

của đức Phật, quán sát mười phương,
mà nói kệ rằng:

Các ông nên quán sát
Phật đạo không nghĩ bàn
Nơi rừng Thệ Đa này
Thị hiện sức thần thông.
Oai thần lực Thiện Thệ
Thị hiện vô lượng số
Tất cả các thế gian
Mê hoặc không biết được.
Diệu pháp của Pháp Vương
Vô lượng khó nghĩ bàn
Thị hiện các thần thông
Thế gian không dò được.
Vì rõ pháp vô tướng
Cho nên gọi là Phật
Đầy đủ tướng trang nghiêm
Khen ngợi không hết được.
Nay ở trong rừng này
Thị hiện đại thần lực

Thâm sâu không bờ mé
Lời lẽ không nói được.
Ông quán đại oai đức
Vô lượng chúng Bồ Tát
Mười phương các cõi nước
Đi đến gặp Thế Tôn.
Sở nguyện đều đầy đủ
Sở hành không chướng ngại
Tất cả các thế gian
Không ai dò lường được.
Tất cả các Duyên Giác
Và đại Thanh Văn đó
Thảy đều không biết được
Cánh giới Bồ Tát tu.
Bồ Tát đại trí huệ
Các địa đều rót ráo
Lập tràng cao dung mãnh
Khó phá khó lay động.
Các bậc đại Danh Xưng
Vô lượng sức tam muội

Thị hiện các thần biến
Pháp giới đều đầy dãy.

Bấy giờ, Bồ Tát Bất Khả Hoại
Tinh Tấn Vương, nương thần lực của
đức Phật, quán sát mười phương, mà
nói kệ rằng:

Ông quán các Phật tử
Trí huệ công đức tặng
Hạnh bồ đề rốt ráo
An ổn các thế gian.
Tâm đó vốn thấu đạt
Khéo vào các tam muội
Trí huệ không bờ mé
Cảnh giới không thể lường.
Nay rùng Thệ Đa này
Đủ thứ đều nghiêm túc
Chúng Bồ Tát vân tập
Ở gần chỗ Như Lai.
Ông quán không chấp trước
Vô lượng biến đại chúng

Mười phương đi đến đây
Ngồi tòa hoa sen báu.
Không đến cũng không trụ
Không nương không hí luận
Lìa cầu tâm vô ngại
Rốt ráo nơi pháp giới.
Kiến lập tràng trí huệ
Kiên cố không giao động
Biết pháp không biến hoá
Mà hiện việc biến hoá.
Mười phương vô lượng cõi
Tất cả chỗ chư Phật
Đồng thời đều qua đến
Mà cũng không phân thân.
Ông quán Thích Sư Tử
Sức thân thông tự tại
Hay khiến chúng Bồ Tát
Tất cả đều tụ lại.
Tất cả các Phật pháp
Pháp giới đều bình đẳng

Lời nói đều khác nhau
Chúng này đều thông đạt.
Chư Phật thường an trụ
Bờ pháp giới bình đẳng
Diễn nói pháp khác nhau
Lời lẽ không cùng tận.

Bấy giờ, Bồ Tát Phổ Thắng Vô
Thượng Oai Đức Vương, nương thần
lực của đức Phật, quán sát mười
phương, mà nói kệ rằng:

Ông quán Vô Thượng Sĩ
Trí rộng lớn viên mãn
Khéo đạt thời phi thời
Vì chúng diễn nói pháp.
Hàng phục chúng ngoại đạo
Tất cả các dị luận
Khắp tuỳ tâm chúng sinh
Vì hiện sức thần thông.
Chánh Giác chẳng có lượng
Cũng lại chẳng vô lượng

**Hoặc lượng hoặc vô lượng
Mâu Ni đều vượt qua.
Như mặt trời trong không
Chiếu đến khắp mọi nơi
Trí Phật cũng như thế
Thấu đạt pháp ba đời.
Ví như đêm ngày rằm
Mặt trăng tròn không khuyết
Như Lai cũng như thế
Pháp trăng đều viên mãn.
Như mặt trời trên không
Vận hành không tạm ngừng
Như Lai cũng như thế
Thần biến luôn liên tục.
Ví như mười phương cõi
Trong không chẳng chướng ngại
Thế Đăng hiện biến hóa
Nơi đời cũng như thế.
Ví như đất thế gian
Chỗ nương của quẫn sinh**

Pháp luân Chiếu Thế Đăng
Chỗ nương cũng như vậy
Ví như gió lốc mạnh
Sở hành không chướng ngại
Phật pháp cũng như vậy
Nhanh khắp nơi thế gian.
Ví như đại thuỷ luân
Chỗ nương trụ thế giới
Trí huệ luân cũng thế
Chỗ nương Phật ba đời.

Bấy giờ, Bồ Tát Vô Ngại Thắng
Tặng Vương nương thần lực của đức
Phật, quán sát mười phương mà nói
kệ rằng:

Ví như núi báu lớn
Lợi ích các hàm thức
Núi Phật cũng như vậy
Lợi ích khắp thế gian.
Ví như nước biển lớn
Trong sạch không dơ bẩn

Thầy Phật cũng như thế
Hay trừ các khát ái.
Ví như núi Tu Di
Xuất hiện giữa biển lớn
Đèn Thế Gian cũng thế
Xuất hiện từ biển pháp.
Như biển đủ các báu
Người cầu đều đầy đủ
Trí vô sư cũng thế
Người thấy đều khai ngộ.
Trí Như Lai thâm sâu
Vô lượng không có số
Cho nên sức thần thông
Thị hiện khó nghĩ bàn.
Ví như nhà huyền thuật
Thị hiện đủ thứ việc
Phật trí cũng như thế
Hiện các sức tự tại.
Ví như châu như ý
Làm mãn nguyện ước muôn

Tối Thắng cũng như thế
Mãn các nguyệt thanh tịnh.

Ví như báu sáng tịnh
Chiếu khắp tất cả vật
Phật trí cũng như thế
Chiếu khắp tâm quần sinh.

Ví như báu tám mặt
Chiếu khắp tất cả phương

Đèn Vô Ngại cũng thế
Chiếu khắp nơi pháp giới.

Ví như thuỷ thanh châu
Làm trong các nước đục
Thấy Phật cũng như thế
Các căn đều thanh tịnh.

Bấy giờ, Bồ Tát Hoá Hiện Pháp
Giới Nguyệt Vương, nương
thần lực của đức Phật, quán sát khắp
mười phương mà nói kệ rằng:

Ví như báu đế thanh
Làm xanh tất cả màu

Gặp Phật cũng như thế
Đều phát hạnh bồ đề.
Trong mỗi một hạt bụi
Phật hiện sức thần thông
Khiến vô lượng vô biên
Bồ Tát đều thanh tịnh.
Sức thâm sâu vi diệu
Vô biên không biết được
Cánh giới của Bồ Tát
Thế giới không thể dò.
Như Lai thị hiện thân
Tướng thanh tịnh trang nghiêm
Vào khắp nơi pháp giới
Thành tựu các Bồ Tát.
Cõi nước khó nghĩ bàn
Trong đó thành Chánh Giác
Tất cả các Bồ Tát
Thế chủ đều đầy dẫy.
Đấng Thích Ca vô thượng
Nơi pháp đều tự tại

Thị hiện sức thần thông
Vô biên không thể lường.
Bồ Tát đủ thứ hạnh
Vô lượng không cùng tận
Sức tự tại Như Lai
Vì họ đều thị hiện.
Phật tử khéo tu học
Các pháp giới thâm sâu
Thành tựu trí vô ngại
Thấu rõ tất cả pháp.
Sức oai thần Thiện Thê
Vì chúng chuyển pháp luân
Thần biến đầy dãy khắp
Khiến đời đều thanh tịnh.
Trí Như Lai viên mãn
Cảnh giới cũng thanh tịnh
Ví như đại Long Vương
Giúp khắp các quần sinh.

Bấy giờ, Bồ Tát Pháp Huệ Quang
Diệm Vương, nương thần lực của đức

Phật, quán sát khắp mười phương
mà nói kệ rằng:

Ba đời các Như Lai
Thanh Văn đại đệ tử
Đều chẳng biết được Phật
Việc dở chân hạ chân.
Đời quá vị hiện tại
Tất cả các Duyên Giác
Cũng không biết Như Lai
Việc dở chân hạ chân.
Hà huống các phàm phu
Ràng buộc bởi kiết sử
Vô minh che tâm thức
Nên chẳng biết Thế Tôn.
Chánh Giác trí vô ngại
Vượt khỏi đường lời nói
Số lượng không thể dò
Ai có thể thấy biết !
Ví như ánh trăng sáng
Không thể dò bờ mé

Thần thông Phật cũng thế
Không ai thấy hết được.
Mỗi mỗi các phương tiện
Niệm niệm biến hóa ra
Trải qua vô lượng kiếp
Suy gẫm không biết được.
Suy gẫm nhất thiết trí
Pháp không thể nghĩ bàn
Mỗi mỗi môn phương tiện
Bờ mé không thể được.
Nếu ai nơi pháp này
Mà phát thệ nguyện lớn
Họ nơi cảnh giới này
Thấy biết không gì khó.
Dũng mãnh siêng tu tập
Biến pháp khó nghĩ bàn
Tâm họ không chướng ngại
Vào môn phương tiện này.
Tâm ý đã điều phục
Chí nguyện cũng rộng lớn

Sẽ được đại bồ đề
Cánh giới tối thù thắng.

Bấy giờ, Bồ Tát Phá Nhất Thiết
Ma Quân Trí Tràng Vương, nương
thần lực của đức Phật, quán sát khắp
mười phương mà nói kệ rằng:

Trí thân chẳng phải thân
Vô ngại khó nghĩ bàn
Nếu có ai nghĩ bàn
Tất cả không đến được.

Tù nghiệp không nghĩ bàn
Khởi thân thanh tịnh này
Thù đặc diệu trang nghiêm
Chẳng chấp vào ba cõi.
Quang minh chiếu tất cả
Pháp giới đều thanh tịnh
Khai môn Phật bồ đề
Sinh ra các trí huệ.
Như mặt trời thế gian
Khắp phóng huệ quang minh

Xa lìa các trần cầu
Diệt trừ tất cả chướng.
Khắp tịnh nơi ba cõi
Chặt đứt dòng sinh tử
Thành tựu Bồ Tát đạo
Sinh ra Vô Thượng Giác.
Thị hiện vô biên sắc
Sắc đó không chõ nương
Sở hiện tuy vô lượng
Tất cả không nghĩ bàn.
Bồ đề khoảng một niệm
Giác được tất cả pháp
Sao lại muốn dò lường
Bờ mé trí Như Lai !
Một niệm đều thấu đạt
Tất cả pháp ba đời
Nên nói trí huệ Phật
Vô tận không thể hoại.
Bậc trí nên như vậy
Chuyên nghĩ Phật bồ đề

Nghĩ đó khó nghĩ bàn
Suy tư không thể được.
Bồ đề không thể nói
Vượt qua đường lời lẽ
Chư Phật từ đây sinh
Pháp này khó nghĩ bàn.

Bấy giờ, Bồ Tát Nguyệt Trí
Quang Minh Tràng Vương, nương
thần lực của đức Phật, quán sát mười
phương mà nói kệ rằng:

Nếu hay khéo quán sát
Biển bồ đề vô tận
Liền lìa được niêm si
Quyết định thọ trì pháp.
Nếu được tâm quyết định
Thì hay tu diệu hạnh
Thiền tịch tự tư lự
Dứt hẳn các nghi hoặc.
Tâm đó không mệt mỏi
Cũng lại không giải đai

Dần dần tu tăng tấn
Rốt ráo các Phật pháp.
Tín trí đã thành tựu
Niệm niệm khiến tăng trưởng
Thường thích thường quán sát
Pháp không đắc không nương.
Vô lượng úc ngàn kiếp
Sở tu hạnh công đức
Tất cả đều hồi hướng
Chỗ chư Phật cầu đạo.
Tuy ở tại sinh tử
Mà tâm không nhiễm trước
An trụ các Phật pháp
Thường thích hạnh Như Lai.
Hết thảy pháp thế gian
Uẩn giới thảy các pháp
Tất cả đều xả lìa
Chuyên cầu công đức Phật.
Phàm phu do vọng hoặc
Nơi đời thường lưu chuyền

Tâm Bồ Tát vô ngại
Cứu họ khiến giải thoát.
Bồ Tát hạnh khó nói
Đời không suy gẫm được
Khắp trừ tất cả khổ
Khắp ban vui quần sinh.
Đã được bồ đề trí
Lại thương các quần sinh
Quang minh chiếu thế gian
Độ thoát tất cả chúng.

Bấy giờ, Bồ Tát Phá Nhất Thiết
Chướng Dũng Mạnh Trí Vương,
nương thần lực của đức Phật, quán
sát mười phương mà nói kệ rằng:

Vô lượng úc ngàn kiếp
Tên Phật khó nghe được
Hà huống được gần gũi
Dứt hẳn các nghi hoặc.
Như Lai đèn thế gian
Thông đạt tất cả pháp

**Khắp sinh phước ba đời
Khiến chúng đều thanh tịnh.
Như Lai diệu sắc thân
Tất cả đều kính khen
Úc kiếp thường chiêm ngưỡng
Tâm đó không nhảm đủ.
Nếu có các Phật tử
Thấy diệu sắc thân Phật
Sẽ bỏ chấp các cõi
Hồi hướng đạo bồ đề.
Diệu sắc thân Như Lai
Luôn nói tiếng rộng lớn
Biện tài không chướng ngại
Khai môn Phật bồ đề.
Hiểu ngộ các chúng sinh
Vô lượng không nghĩ bàn
Khiến vào môn trí huệ
Được thọ ký bồ đề.
Như Lai hiện thế gian
Làm ruộng phước cho đời**

Dẫn dắt các hàm thức
Khiến họ tu phước huệ.
Nếu ai cúng dường Phật
Vĩnh trừ sơ ác đạo
Tiêu diệt tất cả khổ
Thành tựu thân trí huệ.
Nếu thấy Lưỡng Túc Tôn
Hay phát tâm rộng lớn
Người đó luôn gặp Phật
Tăng trưởng sức trí huệ.
Nếu thấy Nhân Trung Thắng
Quyết tâm hướng bồ đề
Người đó hay tự biết
Tất sẽ thành Chánh Giác.

Bấy giờ, Bồ Tát Pháp Giới Sai
Biệt Nguyện Trí Thần Thông Vương,
nương thần lực của đức Phật, quán
sát mười phương mà nói kệ rằng:
Đẳng Thích Ca vô thượng
Đủ tất cả công đức

**Người thấy tâm thanh tịnh
Hồi hướng đại trí huệ.
Như Lai đại từ bi
Xuất hiện nơi thế gian
Khắp vì các quần sinh
Chuyển pháp luân vô thượng.
Như Lai vô số kiếp
Siêng khổ vì chúng sinh
Vì sao các thế gian
Hay báo ân Đại Sư.
Thà trong vô lượng kiếp
Thọ khổ các đường ác
Trọn không bỏ Như Lai
Mà cầu nơi xuất ly.
Thà thế các chúng sinh
Thọ đủ tất cả khổ
Trọn không bỏ Như Lai
Mà cầu được an lạc.
Thà trong các cõi ác
Luôn được nghe danh Phật**

**Không nguyễn sinh đường lành
Tạm thời không nghe Phật.
Thà sinh các địa ngục
Mỗi mỗi vô số kiếp
Trọn không xa lìa Phật
Mà cầu thoát cõi ác.
Tại sao nguyễn ở lâu
Tất cả các đường ác
Để được thấy Như Lai
Vì tăng trưởng trí huệ.
Nếu thấy được đức Phật
Trừ diệt tất cả khổ
Hay vào các Như Lai
Cảnh giới đại trí huệ.
Nếu thấy được đức Phật
Xả lìa tất cả chướng
Đường lớn vô lượng phước
Thành tựu đạo bồ đề.
Như Lai hay dứt hẳn
Tất cả chúng sinh nghi**

**Tuỳ tâm họ ưa thích
Khắp đều khiến đầy đủ.**



**KINH HOA NGHIÊM
ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**
QUYỀN SÁU MUỖI MỐT
PHẨM VÀO PHÁP GIỚI
THỨ BA MUỖI CHÍN

Bấy giờ, đại Bồ Tát Phổ Hiền quán khắp tất cả Bồ Tát chúng hội. Dùng phương tiện đồng pháp giới, phương tiện đồng cõi hư không, phương tiện đồng cõi chúng sinh, phương tiện đồng ba đời, đồng tất cả kiếp, đồng tất cả chúng sinh nghiệp, đồng tất cả chúng sinh dục, đồng tất cả chúng sinh hiểu biết, đồng tất cả chúng sinh căn, đồng tất cả chúng sinh thành thực thời, đồng tất cả pháp quang ảnh. Vì các Bồ Tát, dùng mười thứ câu pháp, khai phát hiển

bày, chiếu sáng diễn nói tam muội sư tử tần thân này.

Những gì là mười? Đó là: Diễn nói câu pháp, có thể thị hiện tất cả cõi Phật trong hạt bụi đồng pháp giới, chư Phật xuất hiện ra đời thứ lớp, các cõi thành hoại thứ lớp.

Diễn nói câu pháp, có thể thị hiện trong tất cả cõi Phật đồng cõi hư không, hết kiếp thuở vị lai âm thanh tán thán công đức của Như Lai.

Diễn nói câu pháp, có thể thị hiện trong tất cả cõi Phật đồng cõi hư không, Như Lai xuất hiện ra đời vô lượng vô biên môn thành Chánh Giác.

Diễn nói câu pháp, có thể thị hiện trong tất cả cõi Phật đồng cõi hư không, Phật ngồi đạo tràng Bồ Tát pháp hội.

Diễn nói câu pháp, trong tất cả lỗ chân lông, niệm niệm xuất hiện tất cả thân Phật biến hoá đồng ba đời đầy dãy pháp giới.

Diễn nói câu pháp, có thể khiến một thân đầy dãy mười phương tất cả biển cõi bình đẳng hiển hiện.

Diễn nói câu pháp, có thể khiến trong tất cả cảnh giới, khắp hiện thân biến của chư Phật ba đời.

Diễn nói câu pháp, có thể khiến cho trong cõi Phật nhiều như số hạt bụi, khắp thị hiện đủ thứ thần thông biến hoá của Phật, nhiều như số hạt bụi tất cả cõi Phật ba đời, trải qua vô lượng kiếp.

Diễn nói câu pháp, có thể khiến cho trong tất cả lỗ chân lông, sinh ra biến âm thanh đại nguyện của tất cả

chư Phật ba đời hết kiếp vị lai, khai phát hoá độ tất cả Bồ Tát.

Diễn nói câu pháp, có thể khiếu cho toà sư tử của Phật lượng đồng pháp giới, Bồ Tát chúng hội đạo tràng trang nghiêm đồng nhau không khác biệt, hết kiếp vị lai chuyển đủ thứ bánh xe pháp vi diệu.

Phật tử! Mười câu pháp đó làm đầu, có các câu pháp nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật, đều là cảnh giới trí huệ của Như Lai.

Bấy giờ, Bồ Tát Phổ Hiền muốn thuật lại nghĩa này, nương thần lực của đức Phật, quán sát Như Lai, quán sát chúng hội, quán sát cảnh giới khó nghĩ bàn của chư Phật, quán sát vô biên tam muội của chư Phật, quán sát các biến thế giới không thể nghĩ bàn, quán sát pháp trí như

huyễn không thể nghĩ bàn, quán sát ba đời chư Phật thấy đều bình đẳng không thể nghĩ bàn, quán sát tất cả các pháp lời lẽ vô lượng vô biên, mà nói kệ rằng:

Trong mỗi mỗi lỗ lông
Biển cõi nhiều như bụi
Đều có Như Lai ngồi
Đều đủ chúng Bồ Tát.
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Vô lượng các biển cõi
Phật ngự tòa bồ đề
Khắp pháp giới như vậy.
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Tất cả bụi cõi Phật
Chúng Bồ Tát vây quanh
Vì nói hạnh Phổ Hiền.
Phật ngồi một cõi nước
Đầy khắp mười phương cõi
Vô lượng mây Bồ Tát

Đều vân tập chõ đó.
Ức cõi nhiều như bụi
Biển công đức Bồ Tát
Đều từ trong hội khởi
Đầy khắp mười phương cõi.
Đều trụ hạnh Phổ Hiền
Đều du biển pháp giới
Khắp hiện tất cả cõi
Đồng vào hội chư Phật.
An toạ tất cả cõi
Lắng nghe tất cả pháp
Trong mỗi mỗi cõi nước
Ức kiếp tu các hạnh.
Chõ Bồ Tát tu hành
Khắp rõ pháp biển hạnh
Vào nơi biển đại nguyện
Trụ cảnh giới của Phật.
Thấu đạt hạnh Phổ Hiền
Sinh ra các Phật pháp
Đủ biển công đức Phật

Rộng hiện việc thần thông.
Thân mây đồng số bụi
Đầy khắp tất cả cõi
Khắp mưa pháp cam lồ
Khiến chúng trụ Phật đạo.

Bấy giờ, đức Thế Tôn muôn
khiến cho các Bồ Tát an trụ tam
muội Sư Tử Tần Thân rộng lớn của
Như Lai, nên từ tướng hào quang
trắng giữa lông mày, phóng ra đại
quang minh. Quang minh đó tên là
Phổ chiếu ba đời pháp giới môn,
dùng các quang minh nhiều như số
hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật làm
quyền thuộc, chiếu khắp các cõi Phật
mười phương tất cả biến thế giới.

Lúc đó, đại chúng Bồ Tát ở trong
rừng Thệ Đa, đều thấy tất cả cõi
Phật, tất cả tận pháp giới hư không
giới. Trong mỗi mỗi hạt bụi, đều có

các cõi Phật, nhiều như số hạt bụi tất cả cõi Phật. Đủ thứ danh hiệu, đủ thứ sắc tướng, đủ thứ thanh tịnh, đủ thứ trụ xứ, đủ thứ hình tướng. Trong tất cả các cõi Phật như vậy, đều có đại Bồ Tát ngồi nơi đạo tràng trên tòa sư tử thành Đẳng Chánh Giác. Đại chúng Bồ Tát vây quanh trước sau, các chủ thể gian đều đến cúng dường.

Hoặc thấy vô lượng đại chúng hội trong bất khả thuyết cõi Phật, vang ra âm thanh vi diệu, đầy khắp pháp giới, chuyển bánh xe chánh pháp. Hoặc thấy trong các cung điện Trời, cung điện Long Vương, cung điện Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, người, chẳng phải người.

Hoặc thấy thôn ấp, tụ lạc, cung vua, các nơi tại nhân gian. Hiện đủ

thú họ, đùi thú tên, đùi thú thân, đùi thú tướng, đùi thú quang minh. Trụ đùi thú oai nghi, nhập đùi thú tam muội. Hiện đùi thú thần biển. Hoặc có lúc tự dùng đùi thú lời nói, hoặc khiến cho đùi thú các Bồ Tát, ở trong đùi thú đại chúng hội, đùi thú lời lẽ, nói đùi thú pháp.

Như trong hội này, đại chúng Bồ Tát thấy sức đại thần thông tam muội thâm sâu của chư Phật Như Lai như vậy. Như vậy tận pháp giới hư không giới, đông tây nam bắc bốn hướng trên dưới, trong tất cả biển mười phương, nương nơi tâm tưởng chúng sinh mà trụ. Bắt đầu từ thuở xưa, đến hiện tại, tất cả thân cõi nước, tất cả thân chúng sinh, tất cả đạo hư không. Trong đó mỗi mỗi chỗ bằng đầu sợi lông, mỗi mỗi đều có cõi

nhiều như số hạt bụi, có đủ thứ nghiệp sinh khởi, thứ lớp mà trụ, đều có đạo tràng Bồ Tát chúng hội.

Cũng đều thấy thần lực của Phật như vậy, chẳng hoại ba đời, chẳng hoại thế gian. Ở trong tâm tất cả chúng sinh, mà hiện hình tượng. Tuỳ tâm ưa thích của tất cả chúng sinh, vang ra âm thanh vi diệu. Khắp nhập vào trong tất cả chúng hội, khắp hiện ở trước tất cả chúng sinh, sắc tướng có khác nhau, nhưng trí huệ không khác. Tuỳ sự ứng hoá, mà khai thị Phật pháp, giáo hoá điều phục tất cả chúng sinh, chưa từng nghỉ ngơi.

Nếu ai thấy được thần lực đó của Phật, đều do căn lành thuở xưa của Tỳ Lô Giá Na Như Lai nghiệp thọ. Hoặc thuở xưa đã từng dùng bốn pháp nghiệp để nghiệp. Hoặc là thấy

nghe nghĩ nhớ gần gũi đã thành thực. Hoặc là thuở xưa đã giáo hoá họ, khiến cho họ phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề. Hoặc là thuở xưa ở chỗ chư Phật đồng gieo trồng căn lành. Hoặc là quá khứ dùng nhất thiết trí huệ phương tiện thiện xảo giáo hoá thành thực.

Cho nên đều nhập vào được tam muội thâm sâu không thể nghĩ bàn, sức đại thần thông tận pháp giới tận hư không giới của Như Lai. Hoặc nhập vào pháp thân. Hoặc nhập vào sắc thân. Hoặc nhập vào hạnh thành tựu thuở xưa. Hoặc nhập vào các Ba La Mật viên mãn. Hoặc nhập vào hạnh luân trang nghiêm thanh tịnh. Hoặc nhập vào các địa Bồ Tát. Hoặc nhập vào sức thành Chánh Giác. Hoặc nhập vào tam muội không khác

biệt đại thần thông chỗ trụ của Phật. Hoặc nhập vào lực Như Lai trí vô uý. Hoặc nhập vào biển biện tài vô ngại của Phật.

Các Bồ Tát đó, dùng đủ thứ sự hiểu biết, đủ thứ đạo, đủ thứ môn, đủ thứ nhập vào, đủ thứ lý thú, đủ thứ tuỳ thuận, đủ thứ trí huệ, đủ thứ trợ đạo, đủ thứ phuơng tiện, đủ thứ tam muội. Nhập vào môn phuơng tiện biển thần thông của Phật, nhiều như số hạt bụi mười bất khả thuyết cõi Phật như vậy.

Những gì là các thứ tam muội? Đó là: Tam muội khắp trang nghiêm pháp giới. Tam muội chiêu khắp tất cả cảnh giới ba đời vô ngại. Tam muội trí quang minh pháp giới không khác biệt. Tam muội vào cảnh giới Như Lai không động chuyễn. Tam

muội chiếu khắp vô biên hư không. Tam muội vào lực Như Lai. Tam muội Phật vô uý dũng mãnh phẫn tấn trang nghiêm.

Tam muội tất cả pháp giới triền chuyền tặng. Tam muội như mặt trăng hiện khắp tất cả pháp giới dùng âm vô ngại đại khai diễn. Tam muội khắp thanh tịnh pháp quang minh. Tam muội lụa pháp vương tràng vô ngại. Tam muội trong mỗi mỗi cảnh giới đều thấy tất cả biển chữ Phật. Tam muội nơi tất cả thế gian đều hiện thân. Tam muội vào cảnh giới thân Như Lai không khác biệt. Tam muội tuỳ tất cả thế gian chuyền đại bi tặng.

Tam muội biết tất cả pháp không dấu vết. Tam muội biết tất cả pháp rốt ráo tịch diệt. Tam muội tuy

không chõ đắc mà biến hoá hiện khắp thế gian. Tam muội vào khắp tất cả cõi. Tam muội trang nghiêm tất cả cõi Phật thành Chánh Giác. Tam muội quán tất cả thế gian chủ sắc tướng khác nhau. Tam muội quán cảnh giới tất cả chúng sinh không chướng ngại. Tam muội hay sinh ra mẹ tất cả Như Lai. Tam muội hay tu hành nhập vào đạo biển công đức tất cả chư Phật. Tam muội trong mỗi mỗi cảnh giới xuất hiện thần biến hết thuở vị lai.

Tam muội vào biển bốn sự của tất cả Như Lai. Tam muội hết thuở vị lai hộ trì tất cả giống tánh Như Lai. Tam muội dùng lực hiểu biết quyết định khiến tất cả biến cõi Phật hiện tại đều thanh tịnh. Tam muội trong một niệm chiếu khắp chõ trụ của tất

cả chư Phật. Tam muội vào bờ mé tất cả cảnh giới vô ngại. Tam muội khiến tất cả thế giới làm một cõi Phật. Tam muội xuất hiện tất cả thân biến hoá của Phật. Tam muội dùng trí vương kim cang biết tất cả biến các căn. Tam muội biết tất cả Như Lai đồng một thân. Tam muội biết tất cả pháp giới sở an lập đều trụ bờ mé tâm niệm.

Tam muội trong cõi nước rộng lớn nơi tất cả pháp giới thị hiện Niết Bàn. Tam muội khiến trụ nơi tối thượng. Tam muội nơi tất cả cõi Phật hiện đủ thứ thân chúng sinh khác nhau. Tam muội vào khắp tất cả Phật trí huệ. Tam muội biết tánh tướng của tất cả pháp. Tam muội một niệm biết khắp pháp ba đời. Tam muội trong niệm niệm thân hiện

khắp pháp giới. Tam muội dùng trí sư tử dũng mãnh biết tất cả Như Lai xuất hiện ra đời thứ lớp. Tam muội nơi cảnh giới tất cả pháp giới mắt huệ viên mãn. Tam muội dũng mãnh hướng về thập lực.

Tam muội phóng quang minh tất cả công đức viên mãn chiếu khắp thế gian. Tam muội tặng bất động. Tam muội nói một pháp vào khắp tất cả pháp. Tam muội nói một pháp dùng tất cả lời nói âm thanh khác nhau giáo huấn giải thích. Tam muội diễn nói pháp không hai của tất cả chư Phật. Tam muội biết bờ mé ba đời vô ngại. Tam muội biết tất cả kiếp không khác biệt. Tam muội phuơng tiện vào thập lực vi tế. Tam muội nói tất cả kiếp thành tựu tất cả Bồ Tát

hạnh không đoạn tuyệt. Tam muội thân hiện khắp mười phương.

Tam muội nơi pháp giới tự tại thành Chánh Giác. Tam muội sinh tất cả thọ an ổn. Tam muội xuất hiện tất cả đồ trang nghiêm, để trang nghiêm cõi hư không. Tam muội trong niệm niệm xuất hiện thân mây biến hoá đồng số chúng sinh. Tam muội Như Lai tịnh không nguyệt quang minh. Tam muội thường thấy tất cả Như Lai trụ hư không. Tam muội khai thị tất cả Phật trang nghiêm. Tam muội đèn chiếu sáng tất cả pháp nghĩa. Tam muội chiếu cảnh giới thập lực. Tam muội tất cả Phật tràng tướng ba đời.

Tam muội tất cả Phật một mạt tang. Tam muội trong niệm niệm chỗ làm đều rốt ráo. Tam muội vô tận

phước đức tặng. Tam muội thấy vô
biên cảnh giới Phật. Tam muội kiên
trụ tất cả pháp. Tam muội hiện tất cả
Như Lai biến hóa đều khiến thấy
biết. Tam muội trong niệm niệm Phật
nhực thường xuất hiện. Tam muội
trong một ngày đều biết hết thấy
pháp ba đời. Tam muội phổ âm diễn
nói tất cả pháp tánh tịch diệt. Tam
muội thấy tất cả lực tự tại của Phật.

Tam muội pháp giới khai phu
liên hoa. Tam muội quán các pháp
như hư không chẳng có trụ xứ. Tam
muội biến mười phương khắp vào
một phương. Tam muội vào tất cả
pháp giới không đáy nguồn. Tam
muội tất cả biến pháp. Tam muội
dùng thân tịch tĩnh phóng tất cả
quang minh. Tam muội trong một
niệm hiện tất cả thần thông đại

nguyện. Tam muội tất cả thời, tất cả nơi thành Chánh Giác. Tam muội dùng một trang nghiêm vào tất cả pháp giới. Tam muội thân hiện khắp tất cả chư Phật.

Tam muội thần thông trí biết tất cả chúng sinh rộng lớn thù thắng. Tam muội trong một niêm thân đó khắp pháp giới. Tam muội hiện một thừa tịnh pháp giới. Tam muội vào phổ môn pháp giới thị hiện đại trang nghiêm. Tam muội trụ trì tất cả bánh xe Phật pháp. Tam muội dùng tất cả pháp môn trang nghiêm một pháp môn. Tam muội dùng lưới nhân đà la hạnh nguyện nghiệp tất cả cõi chúng sinh. Tam muội phân biệt tất cả thế giới môn. Tam muội ngồi hoa sen tự tại du bộ. Tam muội biết thần thông

trí huệ của tất cả chúng sinh đủ thứ sự khác biệt.

Tam muội khiến thân đó luôn hiện ở trước tất cả chúng sinh. Tam muội biết biển âm thanh lời lẽ khác nhau của tất cả chúng sinh. Tam muội biết trí huệ thần thông khác nhau của tất cả chúng sinh. Tam muội tặng đại bi bình đẳng. Tam muội tất cả chư Phật vào bờ mé Như Lai. Tam muội quán sát nơi giải thoát sự tử tần thân của tất cả Như Lai.

Bồ Tát dùng các tam muội nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật như vậy, nhập vào Tỳ Lô Giá Na Như Lai, niệm niệm đầy khắp biển tam muội thần biến tất cả pháp giới.

Các Bồ Tát đó, thảy đều đầy đủ
đại trí thần thông, sáng suốt tự tại,
trụ nơi các địa. Dùng trí rộng lớn,
quán khắp tất cả. Từ các trí huệ
giống tánh mà sinh ra. Trí nhất thiết
trí thường hiện ra ở trước, đắc được
mắt trí huệ thanh tịnh lìa màng ngu
sỉ.

Vì các chúng sinh làm Điều Ngự
Sư, trụ chỗ bình đẳng của Phật. Nơi
tất cả pháp chẳng có phân biệt, thấu
đạt cảnh giới. Biết tánh các thế gian
đều tịch diệt, không chỗ nương tựa.
Đến khắp cõi nước tất cả chư Phật
mà không chấp trước, đều quán sát
tất cả các pháp mà không chỗ trụ,
vào khắp cung điện tất cả diệu pháp
mà không chỗ đến. Giáo hóa điều
phục tất cả thế gian, khắp vì chúng
sinh hiện nơi an ủn.

Trí huệ giải thoát làm sự tu hành, luôn dùng trí thân trụ bờ mé lìa tham. Vượt thoát các biền cõi, chỉ bày lý chân thật. Trí quang viên mãn, thấy khắp các pháp, trụ nơi tam muội, kiên cố bất động. Nơi các chúng sinh, luôn khởi đại bi. Biết các pháp môn thấy đều như huyền. Tất cả chúng sinh thấy đều như mộng. Tất cả Như Lai thấy đều như bóng. Tất cả lời nói thấy đều như vang. Tất cả các pháp thấy đều như hoá. Khéo hay tích tập hạnh nguyện thù thắng, trí huệ viên mãn, thanh tịnh khéo léo, tâm rất tịch tĩnh, khéo vào tất cả cảnh giới tổng trì. Đủ lực tam muội, dũng mãnh không khiếp nhược, đắc được mắt trí huệ sáng suốt, trụ nơi pháp giới. Đến nơi tất cả pháp không chõ đắc, tu tập biền đại trí không bờ

mé. Đến được trí huệ Ba La Mật bờ bên kia rốt ráo, được Bát Nhã Ba La Mật nghiệp trì, dùng thân thông Ba La Mật vào khắp thế gian, nương tam muội Ba La Mật đắc được tâm tự tại.

Dùng trí không điên đảo, biết tất cả nghĩa. Dùng trí khéo phân biệt, khai thị pháp tang. Dùng trí hiện rõ, huấn thích văn từ. Dùng đại nguyện lực, nói pháp vô tận. Dùng đại sư tử hống không sợ hãi, thường thích quán sát pháp không chố nương. Dùng mắt pháp thanh tịnh, quán khắp tất cả. Dùng trí nguyệt thanh tịnh, chiếu thế gian thành hoại. Dùng trí huệ quang, chiếu đế chân thật. Phước đức trí huệ như núi kim cang, tất cả ví dụ không thể đến được. Khéo quán các pháp, huệ căn tăng

trưởng, dũng mãnh tinh tấn. Hàng phục chúng ma, vô lượng trí huệ, oai quang xí thạnh. Thân Ngài vượt thoát tất cả thế gian, đắc được trí huệ tất cả pháp không chướng ngại. Khéo hay ngộ hiểu bờ mé tận vô tận. Trụ nơi phồ té, vào bờ mé chân thật. Quán trí vô tướng, thường hiện ra ở trước.

Khéo léo thành tựu các hạnh Bồ Tát. Dùng trí không hai biết các cảnh giới. Thấy khắp các cõi tất cả thế gian. Đến khắp tất cả cõi nước chư Phật. Đèn trí huệ viên mãn, nơi tất cả pháp, không bị ám chướng. Phóng quang minh pháp thanh tịnh, chiêu mười phương cõi, vì các thế gian làm ruộng phước chân thật. Nếu ai thấy, hoặc nghe được, sở nguyện đều viên mãn. Phước đức cao lớn, vượt các thế

gian. Dũng mãnh không sợ hãi, phá tan các ngoại đạo, diễn nói tiếng vi diệu, khắp tất cả cõi.

Thấy khắp chư Phật, tâm không nhảm đủ. Nơi pháp thân Phật đã được tự tại. Tuỳ theo đáng được sự giáo hoá, mà vì họ hiện thân. Một thân đầy khắp tất cả cõi Phật.

Đã được tự tại, thần thông thanh tịnh. Ngôi thuyền đại trí, chỗ đến đều vô ngại. Trí huệ viên mãn, khắp cùng pháp giới. Ví như mặt trời mọc, chiếu khắp thế gian. Tuỳ tâm chúng sinh, hiện ra sắc tướng của Ngài. Biết căn tánh ưa muốn của các chúng sinh, nhập vào cảnh giới tất cả pháp vô tranh. Biết tánh các pháp không sinh, không khởi, hay khiến cho lớn nhỏ tự tại vào với nhau.

Quyết rõ lý thú Phật địa thâm sâu, dùng câu vô tận nói nghĩa thâm sâu. Trong một câu, diễn nói tất cả biển Tu Đa La, đắc được thân đại trí huệ Đà La Ni. Phàm chỗ họ trì, vĩnh viễn không quên mất. Một niệm nhớ được việc vô lượng kiếp, một niệm đều biết trí huệ của tất cả các chúng sinh ba đời. Luôn dùng tất cả môn Đà La Ni, diễn nói vô biên biển Phật pháp, thường chuyển bánh xe pháp thanh tịnh không thối chuyển, khiến cho các chúng sinh đều sinh trí huệ.

Đắc được cảnh giới của Phật, trí huệ quang minh. Nhập vào nơi khéo thấy, tam muội thâm sâu. Vào tất cả pháp, không có bờ mé chướng ngại. Nơi tất cả pháp, trí huệ thù thắng tự tại. Tất cả cảnh giới, thanh tịnh trang nghiêm. Vào khắp mười phương tất

cả pháp giới, tùy theo phương sở thấy đều đi đến. Trong mỗi hạt bụi, hiện thành Chánh Giác. Nơi tánh vô sắc, hiện tất cả sắc. Dùng tất cả phương, khắp vào một phương.

Các Bồ Tát đó, đầy đủ vô biên phước trí công đức tặng như vậy. Thường được chư Phật khen ngợi, dùng đủ thứ lời lẽ nói công đức của các Ngài, không thể nào nói hết được. Đều ở trong rừng Thệ Đa, thâm nhập biển công đức của Như Lai, đều thấy quang minh của Phật chiếu đến.

Bấy giờ, các Bồ Tát đắc được chánh pháp quang minh không nghĩ bàn, tâm đại hoan hỉ. Mỗi người noi thân mình và dùng lầu các đủ thứ đồ trang nghiêm, thăng lên ngồi trên tòa sư tử của mình. Tất cả vật khắp trong rừng Thệ Đa, đều hóa hiện đủ

thứ mây đại trang nghiêm, đầy khắp tất cả mười phương pháp giới.

Đó là: Trong niệm niệm phóng ra mây đại quang minh, đầy khắp mười phương, đều có thể khai ngộ tất cả chúng sinh.

Hiện ra mây tất cả linh báu ma ni, đầy khắp mười phương, vang ra âm thanh vi diệu, tán thán khen ngợi tất cả công đức của chư Phật ba đời.

Hiện ra mây vang ra tất cả âm nhạc, đầy khắp mười phương. Trong âm thanh diễn nói các nghiệp quả báo của tất cả chúng sinh.

Hiện ra mây đủ thứ hạnh nguyện sắc tướng của tất cả Bồ Tát, đầy khắp mười phương, diễn nói hết thảy đại nguyện của các Bồ Tát.

Hiện ra mây tất cả tự tại biến hoá của Như Lai, đầy khắp mười

phương, nói ra âm thanh lời nói của tất cả chư Phật Như Lai.

Hiện ra mây thân tướng tốt trang nghiêm của tất cả Bồ Tát, đầy khắp mười phương, nói chư Phật Như Lai xuất hiện ra đời thứ lớp trong các cõi nước.

Hiện ra mây đạo tràng của Như Lai ba đời, đầy khắp mười phương, hiện ra công đức trang nghiêm của tất cả Như Lai thành Đẳng Chánh Giác.

Hiện ra mây tất cả Long Vương, đầy khắp mười phương, mưa xuống tất cả các hương thơm.

Hiện ra mây thân tất cả chủ thể gian, đầy khắp mười phương, diễn nói hạnh của Bồ Tát Phổ Hiền.

Hiện ra mây tất cả báu trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, đầy khắp

mười phương, hiện ra tất cả Như Lai chuyển bánh xe pháp.

Các Bồ Tát đó, nhờ đắc được pháp quang minh không nghĩ bàn, nên pháp như vậy, hiện ra mây trang nghiêm đại thần biển, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật như thế.

Bấy giờ, Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi nương thần lực của đức Phật, muốn thuật lại việc các thần biển ở trong rừng Thệ Đa, bèn quán sát mười phương, mà nói kệ rằng:

Ông nên quán rừng Thệ Đa này
Nhờ Phật oai thần rộng không bờ
Tất cả trang nghiêm đều thị hiện
Mười phương thế giới đều đầy khắp.
Mười phương tất cả các cõi nước
Vô biên phẩm loại đại trang nghiêm
Trong cảnh giới nơi các tòa đó

Sắc tượng phân rõ đều hiển hiện.
Từ lõi lông các Phật tử hiện
Đủ thứ mây diệm báu trang nghiêm
Vang ra vi diệu âm Như Lai
Đầy khắp mười phương tất cả cõi.
Trong cây hoa báu hiện thân đẹp
Thân đó sắc tướng đồng Phạm Vương
Từ thiền định dậy mà đảo bước
Tiến lùi oai nghi luôn tịch tĩnh.
Trong mỗi lõi lông của Như Lai
Thường hiện hóa thân khó nghĩ bàn
Đều như đại Bồ Tát Phổ Hiền
Đủ thứ các tướng đều trang nghiêm.
Trên rừng Thệ Đa trong hư không
Hết thảy trang nghiêm vang diệu âm
Khắp nói các Bồ Tát ba đời
Thành tựu tất cả biển công đức.
Các cây báu trong rừng Thệ Đa
Cũng vang vô lượng diệu âm thanh
Diễn nói tất cả các quần sinh

Đủ thứ biển nghiệp đều khác biệt.
Hết thấy các cảnh giới trong rừng
Đều hiện các Như Lai ba đời
Mỗi mỗi đều khởi đại thần thông
Mười phương biển cõi số hạt bụi.
Mười phương hết thấy các cõi nước
Tất cả biển cõi số hạt bụi
Đều vào trong lỗ lông Như Lai
Thứ lớp trang nghiêm đều hiện thấy.
Hết thấy trang nghiêm đều hiện Phật
Số đồng chúng sinh khắp thế gian
Mỗi mỗi đều phóng đại quang minh
Đủ thứ tuỳ tuyên hoá quần sinh.
Hương diễm các báu và bảo tạng
Tất cả trang nghiêm mây thù diệu
Thấy đều rộng lớn đồng hư không
Đầy khắp mười phương các cõi nước.
Mười phương ba đời tất cả Phật
Hết thấy trang nghiêm diệu đạo tràng
Ở trong cảnh giới vườn rừng này

Mỗi mỗi sắc tượng đều hiện rõ.
Tất cả Phổ Hiền các Phật tử
Trăm ngàn biến kiếp cõi trang nghiêm
Số đó vô lượng đồng chúng sinh
Thảy đều thấy ở trong rừng này.

Bấy giờ, các Bồ Tát đó nhờ tam muội quang minh của Phật chiếu đến, lập tức vào được tam muội như vậy. Mỗi vị Bồ Tát đều đắc được môn đại bi, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật, lợi ích an lạc tất cả chúng sinh.

Trong mỗi lỗ chân lông trên thân của Bồ Tát, đều phóng ra quang minh, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật. Mỗi mỗi quang minh, đều hóa hiện ra các Bồ Tát, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật. Thân hình tướng các Bồ Tát đó, như các ông vua thế gian. Hiện

khắp trước tất cả chúng sinh. Quang minh đó đầy khắp cùng mười phương pháp giới, đủ thứ phương tiện, giáo hóa điều phục.

Hoặc hiện môn vô thường các cung điện trời, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn thọ sinh của tất cả chúng sinh, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn tu hành của tất cả Bồ Tát, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn cảnh mộng, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn đại nguyện của Bồ Tát, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn chấn động thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn phân biệt thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn hiện sinh thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn bố thí Ba La Mật, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn tất cả Như Lai tu các công đức đủ thứ khổ hạnh trì giới Ba La Mật, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn nhẫn nhục Ba La Mật cắt đứt chi thể, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn chuyên tu tinh tấn Ba La Mật, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn tất cả Bồ Tát tu các tam muội thiền định giải thoát, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn Phật đạo viên mãn trí quang minh, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn siêng cầu Phật pháp, vì một chữ, một câu, mà xả bỏ vô số thân mạng, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn gần gũi tất cả chư Phật thưa hỏi tất cả pháp, tâm không mỏi nhảm, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn tùy các chúng sinh thời tiết ưa muốn, đi đến chỗ họ

phương tiện thành thực, khiến cho họ trụ biển nhất thiết trí quang minh, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn hàng phục chúng ma, chế các ngoại đạo, hiển hiện Bồ Tát phuớc trí lực, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn trí biết tất cả công xảo minh, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn trí minh biết tất cả chúng sinh khác biệt, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn trí minh biết tất cả pháp khác biệt, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn trí minh biết tâm ưa thích của tất cả chúng sinh khác

biệt, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn trí minh biết căn hạnh phiền não tập khí của tất cả chúng sinh, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn trí minh biết đủ thứ nghiệp của tất cả chúng sinh, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Hoặc hiện môn khai ngộ tất cả chúng sinh, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật.

Môn phương tiện như vậy, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật, đi đến chỗ ở của tất cả chúng sinh mà thành thực họ.

Đó là: Hoặc đến cung trời, hoặc đến cung rồng, hoặc đến cung Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu

La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già. Hoặc đến cung Phạm Vương, hoặc đến cung vua, hoặc đến cung vua Diêm Ma, hoặc đến chỗ ở của súc sinh, ngạ quỷ, địa ngục.

Dùng đại bi bình đẳng, đại nguyện bình đẳng, trí huệ bình đẳng, phương tiện bình đẳng, nghiệp các chúng sinh.

Hoặc có người thấy rồi mà được điều phục. Hoặc có người nghe rồi mà được điều phục. Hoặc có người nghĩ nhớ mà được điều phục. Hoặc nghe được âm thanh mà điều phục. Hoặc nghe được danh hiệu mà điều phục. Hoặc thấy được viễn quang mà điều phục. Hoặc thấy được lướt quang mà điều phục. Tuỳ tâm ưa thích của chúng sinh, đều đến chỗ họ, khiến cho họ được lợi ích.

Phật tử! Tất cả Bồ Tát tại rừng Thệ Đa này, vì muốn thành thực các chúng sinh, cho nên có lúc hiện xứ sở, có đủ thứ nghiêm túc trong các cung điện. Hoặc có lúc thị hiện ở lâu các báu trên tòa sư tử, chúng hội đạo tràng cùng vây quanh, khắp cùng mười phương, đều khiến cho chúng sinh thấy được, mà cũng không lià khỏi chỗ Như Lai trong rừng Thệ Đa này.

Phật tử! Các Bồ Tát này, hoặc có lúc thị hiện vô lượng mây hoá thân. Hoặc hiện độc thân không bạn bè. Như là: Hoặc hiện thân Sa Môn, hoặc hiện thân Bà La Môn, hoặc hiện thân khổ hạnh, hoặc hiện thân mập khoẻ, hoặc hiện thân y vương, hoặc hiện thân thương chủ, hoặc hiện thân tịnh mạng, hoặc hiện thân kĩ nhạc, hoặc

hiện thân phụng sự chư Thiên, hoặc hiện thân công xảo kĩ thuật.

Đi đến tất cả tụ lạc xóm làng, thành thị thủ đô, chỗ các chúng sinh. Tuỳ theo sự ứng hoá, dùng đủ thứ hình tướng, đủ thứ oai nghi, đủ thứ âm thanh, đủ thứ lời nói, đủ thứ trù xú. Nơi tất cả thế gian, giống như lướt Đế Thích, hành Bồ Tát hạnh.

Hoặc nói tất cả công việc sự nghiệp của thế gian. Hoặc nói nhất thiết trí huệ đèn sáng thế gian. Hoặc nói tất cả chúng sinh nghiệp lực trang nghiêm. Hoặc nói mười phương cõi nước kiến lập các thura vị. Hoặc nói cảnh giới đèn trí huệ chiêu tất cả pháp. Giáo hoá thành thực tất cả chúng sinh, mà cũng chẳng lìa chỗ Như Lai trong rừng Thê Đa này.

Bấy giờ, Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi từ lâu các Thiện Trụ đi ra, với vô lượng Bồ Tát đồng hạnh, cùng với các vị Thần Kim Cang thường theo thị vệ. Các Thân Chúng Thần khắp vì chúng sinh cúng dường chư Phật. Các Túc Hành Thần từ lâu đã phát thệ nguyện kiên cố thường tuỳ tùng. Chủ Địa Thần thích nghe diệu pháp. Chủ Thuỷ Thần thường tu đại bi. Chủ Hoả Thần trí quang chiếu sáng. Chủ Phong Thần mao làm bằng mani. Chủ Phương Thần minh luyện tất cả nghi thức mười phương. Chủ Dạ Thần chuyên cần trừ diệt vô minh đen tối. Chủ Trú Thần xiển minh Phật nhụt một lòng không lười. Chủ Không Thần trang nghiêm pháp giới tất cả hư không. Chủ Hải Thần khắp độ chúng sinh vượt các biển cõi. Chủ

Sơn Thần thường siêng tích tập cẩn
lành trợ đạo hướng nhất thiết trí cao
lớn như núi. Chủ Thành Thần
thường siêng thủ hộ tâm thành bồ đề
của tất cả chúng sinh. Các đại Long
Vương thường thủ hộ vô thượng
pháp thành trí nhất thiết trí. Các Dạ
Xoa Vương thường siêng thủ hộ tất
cả chúng sinh. Càn Thát Bà Vương
thường khiến chúng sinh tăng trưởng
hoan hỉ. Cưu Bàn Trà Vương thường
siêng trừ diệt các cõi ngạ quỷ. Ca
Lâu La Vương luôn nguyện cứu giúp
tất cả chúng sinh thoát khỏi các biển
cõi. A Tu La Vương nguyện được
thành tựu thân các Như Lai cao xuất
thế gian. Ma Hầu La Già Vương thấy
Phật hoan hỉ cúi đầu cung kính. Các
Đại Thiên Vương thường nhàm sinh
tử luôn thích thấy Phật. Các Đại

**Phạm Vương tôn trọng đức Phật tán
thán cúng dường.**

Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi với các chúng Bồ Tát, công đức trang nghiêm như vậy, ra khỏi trụ xứ của mình, đi đến chỗ đức Phật, đi vòng bên phải đức Thế Tôn, trải qua vô lượng vòng. Dùng các đồ cúng, dâng lên đủ thứ sự cúng dường. Cúng dường xong rồi, lui ra đi về hướng nam, đến nơi nhân gian.

Bấy giờ, tôn giả Xá Lợi Phất nương thần lực của đức Phật, thấy Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi, với các Bồ Tát chúng hội trang nghiêm, ra khỏi rừng Thệ Đa, đi về phương nam, du hành nơi nhân gian, bèn nghĩ như vậy: Nay tôi nên cùng với Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi đi về phương nam.

Bấy giờ, tôn giả Xá Lợi Phất với sáu ngàn vị Tỳ Kheo vây quanh trước sau, ra khỏi chỗ ở của mình. Đến chỗ đức Phật, đánh lễ chân Phật, bạch đức Thế Tôn ý định của mình, đức Thế Tôn hứa khả, rồi đi nhiều bên phải đức Thế Tôn ba vòng, lui ra mà đi đến chỗ Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi.

Sáu ngàn vị Tỳ Kheo đó, đều ở chung với Ngài Xá Lợi Phất, xuất gia chưa bao lâu. Đó là: Tỳ Kheo Hải Giác, Tỳ Kheo Thiện Sanh, Tỳ Kheo Phước Quang, Tỳ Kheo Đại Đồng Tử, Tỳ Kheo Điển Sanh, Tỳ Kheo Tịnh Hạnh, Tỳ Kheo Thiên Đức, Tỳ Kheo Quân Huệ, Tỳ Kheo Phạm Thắng, Tỳ Kheo Tịch Huệ, có sáu ngàn vị Tỳ Kheo như vậy. Đầu đã từng cúng dường vô lượng chư Phật,

trồng sâu căn lành, sức hiểu biết rộng lớn, mắt tin sáng suốt, tâm lượng rộng lớn, quán cảnh giới của Phật, rõ bản tánh của pháp, lợi ích chúng sinh. Thường thích siêng cầu công đức của chư Phật, đều được Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi thuyết pháp giáo hóa mà thành tựu.

Bấy giờ, tôn giả Xá Lợi Phất đang đi giữa đường, quán các Tỳ Kheo, bảo Tỳ Kheo Hải Giác rằng: Hải Giác! Ông hãy quán sát thân thanh tịnh của Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi, tướng tốt trang nghiêm, tất cả trời người không thể nghĩ bàn được.

Ông hãy quán sát viền quang chiếu sáng, khiến cho vô lượng chúng sinh phát tâm hoan hỉ.

Ông hãy quán lưỡi quang trang nghiêm của Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi,

trừ diệt vô lượng khổ não của chúng sinh.

Ông hãy quán sát chúng hội đầy đủ của Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi, đều là cẩn lành thuở xưa của Bồ Tát nghiệp thọ.

Ông hãy quán sát con đường đi của Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi, trái phải tám bước, bằng phẳng trang nghiêm.

Ông hãy quán sát chỗ ở của Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi, khắp vòng mười phương, thường có đạo tràng chuyển theo.

Ông hãy quán sát đường đi của Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi, đầy đủ vô lượng phước đức trang nghiêm, trái phải hai bên, đều có kho tàng dưới lòng đất, đủ thứ châu báu, tự nhiên trồi lên.

Ông hãy quán sát Bồ Tát Văn
Thù Sư Lợi, đã từng cúng dường
Phật, do căn lành đó, trong tất cả cây
cối, đều hiện ra tạng báu trang
nghiêm.

Ông hãy quán sát Bồ Tát Văn
Thù Sư Lợi, các ông vua thế gian,
mưa xuống đồ trang nghiêm, đánh lẽ
cung kính, dâng lên cúng dường.

Ông hãy quán sát Bồ Tát Văn
Thù Sư Lợi, khi tất cả mười phương
chư Phật Như Lai sắp thuyết pháp,
thì đều phóng tướng hào quang trắng
giữa lông mày, chiếu đến thân Ngài,
từ trên đỉnh nhập vào.

Bây giờ, tôn giả Xá Lợi Phat vì
các Tỳ Kheo, tán thán khen ngợi,
khai thị diễn nói Văn Thù Sư Lợi
đồng tử, có vô lượng công đức đầy đủ
trang nghiêm như vậy.

Các Tỳ Kheo đó nghe nói như vậy rồi, tâm ý thanh tịnh, tin hiểu kiên cố, vui mừng nhảy nhót, không tự kiềm chế được, hình thể nhẹ nhàng, các căn vui vẻ, sâu khổ đều trừ diệt, cầu chướng đều sạch. Thường thấy chư Phật, cầu chánh pháp thâm sâu, đủ Bồ Tát căn, được Bồ Tát lực, đại bi đại nguyện, đều tự sinh ra, vào nơi cảnh giới các độ thâm sâu. Biển chư Phật mười phương thường hiện ra ở trước, nơi nhất thiết trí sinh niềm tin ưa thích thâm sâu. Liền bạch tôn giả Xá Lợi Phất rằng: Xin đại sư hãy dẫn chúng con đến chỗ người thù thắng đó.

Bấy giờ, Xá Lợi Phất với các Tỳ Kheo, cùng đi đến chỗ Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi, đến rồi bạch với nhân

giả rằng: Các Tỳ Kheo này muôn được gặp Ngài.

Bấy giờ, Văn Thù Sư Lợi đồng tử có vô lượng Bồ Tát tụ tại vây quanh, với đại chúng đó, như voi chúa quay mình, nhìn các Tỳ Kheo.

Lúc đó, các Tỳ Kheo đảnh lễ chân Ngài, chắp tay cung kính, bạch rằng: Chúng con nay được gặp Ngài, cung kính lễ bái, và hết thảy tất cả những căn lành khác. Xin nguyện nhân giả Văn Thù Sư Lợi, hoà thượng Xá Lợi Phất, Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni, thảy đều chứng biết. Như sắc thân của Ngài được như vậy, âm thanh như vậy, tướng tốt như vậy, tự tại như vậy, nguyện cho chúng con tất cả đều sẽ đắc được đầy đủ.

Bấy giờ, Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi bảo các Tỳ Kheo rằng: Tỳ Kheo! Nếu

thiện nam tử, thiện nữ nhân, thành tựu mười pháp hướng về đại thừa, thì sớm sẽ vào Như Lai địa, hà huống là Bồ Tát địa. Những gì là mười?

Đó là: Tích tập tất cả căn lành, tâm không nhảm mỏi. Thấy tất cả chư Phật hầu hạ cúng dường, tâm không nhảm mỏi. Cầu tất cả Phật pháp, tâm không nhảm mỏi. Tu hành tất cả Ba La Mật, tâm không nhảm mỏi. Thành tựu tất cả Bồ Tát tam muội, tâm không nhảm mỏi. Thứ lớp vào tất cả ba đời, tâm không nhảm mỏi. Khắp nghiêm tịnh mười phương cõi Phật, tâm không nhảm mỏi. Giáo hóa điều phục tất cả chúng sinh, tâm không nhảm mỏi. Nơi tất cả cõi trong tất cả kiếp thành tựu Bồ Tát hạnh, tâm không nhảm mỏi. Vì thành thực tất cả chúng sinh, nên tu hành các Ba

La Mật, nhiều như số hạt bụi tất cả cõi Phật, thành tựu một lực của Như Lai. Như vậy thứ lớp vì thành thực tất cả cõi chúng sinh, thành tựu tất cả lực của Như Lai, tâm không nhảm mồi.

Tỳ Kheo! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhân, thành tựu tin sâu, phát mười thứ tâm không nhảm mồi này, thì sẽ nuôi lớn tất cả căn lành. Xả lìa tất cả các cõi sinh tử. Vượt qua tất cả giống tánh thế gian. Chẳng rơi vào bậc Thanh Văn Bích Chi Phật. Sinh vào nhà tất cả Như Lai. Đủ tất cả Bồ Tát nguyện. Học tập tất cả công đức Như Lai. Tu hành tất cả các hạnh Bồ Tát. Đắc được Như Lai lực. Hàng phục chúng ma và các ngoại đạo. Cũng diệt trừ tất cả phiền não. Nhập vào Bồ Tát địa, gần Như Lai địa.

Bấy giờ, các Tỳ Kheo nghe pháp này rồi, liền đắc được tam muội tên là Vô Ngại Nhã, thấy tất cả cảnh giới của Phật.

Vì đắc được tam muội này, nên đều thấy mười phương vô lượng vô biên tất cả thế giới chư Phật Như Lai, và hết thấy đạo tràng chúng hội của các Ngài. Cũng đều thấy hết thấy chúng sinh tất cả các cõi mười phương thế giới đó. Cũng đều thấy đủ thứ sự khác biệt tất cả thế giới đó. Cũng đều thấy hết thấy hạt bụi tất cả thế giới đó. Cũng đều thấy tất cả chúng sinh ở cung điện trong các thế giới đó, dùng đủ thứ báu để trang nghiêm.

Và cũng nghe đủ thứ lời nói của chư Phật Như Lai đó diễn nói các pháp, văn từ dạy dỗ giải thích, thấy

đều hiểu rõ. Cũng quán sát được các cǎn tâm ưa muơ̂́n của tất cả chúng sinh trong thế giới đó.

Cũng nghĩ nhớ được trước sau mười đời của tất cả chúng sinh trong thế giới đó. Cũng nghĩ nhớ được sự việc mười kiếp quá khứ và vị lai trong thế giới đó. Cũng nghĩ nhớ được việc mười đời bốn sanh, mười đời thành Chánh Giác, mười thứ chuyển pháp luân, mười thứ thần thông, mười thứ thuyết pháp, mười thứ giáo giới, mười thứ biện tài của các Như Lai đó.

Lại liền thành tựu mười ngàn tâm bồ đề, mười ngàn tam muội, mười ngàn Ba La Mật, thảy đều thanh tịnh. Đắc được đại trí huệ, quang minh viên mãn. Đắc được mười thần thông Bồ Tát, mềm mại vi

diệu. Trụ tâm Bồ Tát, kiên cố bất động.

Bấy giờ, Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi khuyên các Tỳ Kheo trụ hạnh Phổ Hiền. Trụ hạnh Phổ Hiền rồi, nhập vào biển đại nguyện. Nhập vào biển đại nguyện rồi, thành tựu biển đại nguyện. Nhờ thành tựu biển đại nguyện, nên tâm thanh tịnh. Tâm thanh tịnh, nên thân thanh tịnh. Thân thanh tịnh, nên thân nhẹ nhàng an lạc. Thân nhẹ nhàng an lạc, nên đắc được đại thần thông, không còn thối chuyển. Đắc được thần thông này, nên chẳng lìa dưới chân Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi, khắp ở chỗ chư Phật mười phương, đều hiện thân mình, thành tựu đầy đủ tất cả Phật pháp.

KINH HOA NGHIÊM ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

QUYỂN SÁU MUỖI HAI

PHẨM VÀO PHÁP GIỚI
THỨ BA MUỖI CHÍN

Bấy giờ, Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi khuyên các Tỳ Kheo phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề rồi, lần lượt đi về hướng nam, trải qua nhân gian, đến phía đông Phước Thành. Trụ ở trong rừng Trang Nghiêm Tràng Sa La, nơi đại tháp miếu chõ mà thuở xưa chư Phật đã từng ở, để giáo hoá chúng sinh, cũng là nơi mà thuở xưa đức Thế Tôn khi tu Bồ Tát hạnh, xả vô lượng thứ khó xả, cho nên tên rừng này vang khắp vô lượng cõi Phật. Nơi này thường được trời,

rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, người và ch้าง phải người cúng dường.

Bấy giờ, Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi và quyền thuộc của Ngài, đến chỗ đó rồi, liền ở chỗ đó nói Kinh Phổ Chiếu Pháp Giới, có trăm vạn ức Na do tha Kinh dùng làm quyền thuộc.

Khi nói Kinh đó, thì trong biển có vô lượng trăm ngàn ức loài rồng đến chỗ đó nghe Kinh. Nghe pháp này rồi, rất chán loài rồng, chân chánh cầu Phật đạo. Đều xả thân rồng, sinh về cõi trời người. Một vạn loài rồng đặc được bất thối chuyển nơi A nậu đa la tam miệu tam bồ đề. Lại có vô lượng vô số chúng sinh nơi ba thừa đều được điều phục.

Bấy giờ, người Phước Thành nghe Văn Thủ Sư Lợi đồng tử ở nơi đại tháp miếu trong rừng Trang Nghiêm Tràng Sa La. Vô lượng đại chúng từ thành đó đi ra, đến chỗ Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi.

Bấy giờ, có vị cư sĩ nam tên là Đại Trí, cùng với năm trăm vị cư sĩ nam quyến thuộc tụ hội. Đó là: Cư sĩ nam Tu Đạt Đa. Cư sĩ nam Bà Tu Đạt Đa. Cư sĩ nam Phước Đức Quang. Cư sĩ nam Hữu Danh Xưng. Cư sĩ nam Thí Danh Xưng. Cư sĩ nam Nguyệt Đức. Cư sĩ nam Thiện Huệ. Cư sĩ nam Đại Huệ. Cư sĩ nam Hiền Hộ. Cư sĩ nam Hiền Thắng. Có năm trăm vị cư sĩ nam như vậy tụ hội, cùng đi đến chỗ Văn Thủ Sư Lợi đồng tử, đánh lẽ chân Ngài, nhiễu quanh ba vòng, rồi lui về ngồi một bên.

Lại có năm trăm vị cư sĩ nữ. Đó là: Cư sĩ nữ Đại Huệ. Cư sĩ nữ Thiện Quang. Cư sĩ nữ Diệu Thân. Cư sĩ nữ Khả Lạc Thân. Cư sĩ nữ Hiền Hạnh. Cư sĩ nữ Hiền Đức. Cư sĩ nữ Hiền Quang. Cư sĩ nữ Tràng Quang. Cư sĩ nữ Đức Quang. Cư sĩ nữ Thiện Mục. Năm trăm vị cư sĩ nữ như vậy, cùng đi đến chỗ Văn Thủ Sư Lợi đồng tử, đánh lỗ chân Ngài, đi nhiễu quanh ba vòng, rồi lui về ngồi một bên.

Lại có năm trăm đồng tử. Đó là: Thiện Tài đồng tử. Thiện Hạnh đồng tử. Thiện Giới đồng tử. Thiện Oai đồng tử. Thiện Dũng Mạnh đồng tử. Thiện Tư đồng tử. Thiện Huệ đồng tử. Thiện Giác đồng tử. Thiện Nhẫn đồng tử. Thiện Tý đồng tử. Thiện Quang đồng tử. Năm trăm vị đồng tử như vậy, cùng đi đến chỗ Văn Thủ

Sư Lợi đồng tử, đánh lẽ chân Ngài, đi nhiều bên phải ba vòng, rồi lui về ngồi một bên.

Lại có năm trăm vị đồng nữ. Đó là: Thiện Hiền đồng nữ. Đại Trí Cử Sĩ Nữ đồng nữ. Hiền Xưng đồng nữ. Mỹ Nhan đồng nữ. Kiên Huệ đồng nữ. Hiền Đức đồng nữ. Hữu Đức đồng nữ. Phạm Thọ đồng nữ. Đức Quang đồng nữ. Thiện Quang đồng nữ. Năm trăm vị đồng nữ như vậy, cùng đi đến chỗ Văn Thủ Sư Lợi đồng tử, đánh lẽ chân Ngài, đi nhiều quanh ba vòng, rồi lui về ngồi một bên.

Bấy giờ, Văn Thủ Sư Lợi đồng tử biết người Phước Thành đều đã đến tụ tập. Tuỳ tâm ưa thích của họ, hiện thân tự tại, oai quang rực rỡ, che lấp các đại chúng. Dùng đại từ tự tại,

khiến cho họ mát mẻ. Dùng đại bi tự tại, khởi tâm thuyết pháp. Dùng trí huệ tự tại, biết tâm ưa thích của họ. Dùng biện tài rộng lớn, sẽ vì họ thuyết pháp.

Lại nữa, bấy giờ quán sát Thiện Tài do nhân duyên gì mà có tên là Thiện Tài này! Biết đồng tử này, lúc mới nhập thai, thì trong nhà tự nhiên hiện ra lầu các bảy báu. Dưới lầu các đó, có bảy bảo tàng, trên bảo tàng đó, đất tự nứt ra, mọc lên mầm bảy báu. Đó là: Vàng, bạc, lưu ly, pha lê, chân châu, xa cù, mã não.

Thiện Tài đồng tử ở trong thai mười tháng, sau đó sinh ra đời. Thân hình chi phần, đoan chánh đầy đủ. Bảy bảo tàng đó, ngang dọc trên dưới, đều khoảng bảy cánh tay. Từ

dưới đất vọt lên, quang minh chiếu sáng.

Lại nữa, trong nhà tự nhiên có năm trăm món đồ châu báu, đủ thứ các vật, tự nhiên tràn đầy. Đó là: Trong chậu kim cương, đầy tất cả hương. Trong chậu hương, đầy đủ thứ y phục. Trong chậu ngọc đẹp, đựng đầy đủ thứ thức ăn uống hảo hạng. Trong chậu ma ni, đựng đầy đủ thứ trân bảo đặc thù. Chậu vàng đầy bạc. Chậu bạc đầy vàng. Trong chậu vàng bạc, đựng đầy lưu ly, và ma ni báu. Trong chậu lưu ly, đựng đầy xa cù. Trong chậu xa cù, đựng đầy pha lê. Trong chậu mã não, đựng đầy chân châu. Trong chậu chân châu, đựng đầy mã não. Trong chậu lửa ma ni, đựng đầy nước ma ni. Trong chậu nước ma ni, đựng đầy

lửa ma ni. Năm trăm chậu báu như vậy, tự nhiên xuất hiện. Lại mưa xuống các thứ báu, và các tài vật. Tất cả kho tàng, đều chứa tràn đầy. Do bởi việc này, nên cha mẹ thân thuộc và thầy tướng lành, đều kêu đúra bé đó, tên là Thiện Tài.

Lại biết đồng tử này, đã từng cúng dường chư Phật quá khứ, tròng sâu căn lành, tin hiểu rộng lớn. Thường thích gần gũi các thiện tri thức. Thân lời ý nghiệp, đều không lỗi lầm. Tịnh Bồ Tát đạo, cầu nhất thiết trí, thành Phật pháp khí, tâm thanh tịnh như hư không. Hồi hướng bồ đề, không có chướng ngại.

Bấy giờ, Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi quán sát Thiện Tài đồng tử như vậy rồi, an ủi khai thị ví dụ, mà vì diễn nói tất cả Phật pháp.

Đó là: Nói pháp tất cả Phật tích tập. Nói pháp tất cả Phật tiếp nối. Nói pháp tất cả Phật thứ lớp. Nói pháp tất cả Phật chúng hội thanh tịnh. Nói pháp tất cả Phật pháp luân hoá đạo. Nói pháp tất cả Phật sắc thân tướng tốt. Nói pháp tất cả Phật pháp thân thành tựu. Nói pháp tất cả Phật ngôn từ biện tài. Nói pháp tất cả Phật quang minh chiếu sáng. Nói pháp tất cả Phật bình đẳng không hai.

Bấy giờ, Văn Thủ Sư Lợi đồng tử vì Thiện Tài đồng tử và các đại chúng nói pháp này rồi, ân cần khuyên dạy, khiêu cho tăng trưởng thế lực, sinh tâm hoan hỉ, phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề, lại khiếu cho nghĩ nhớ cẩn lành quá khứ. Làm việc đó rồi, liền ở nơi đó,

**lại vì chúng sinh tuỳ nghi nói pháp,
sau đó mà đi.**

**Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử từ chối
Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi, nghe đủ thứ
công đức của Phật như vậy. Một lòng
siêng cầu A nậu đa la tam miêu tam
bồ đề, đi theo Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi
mà nói kệ rằng:**

**Ba cõi làm thành quách
Kiêu mạn làm tường vách
Các loài làm cửa néo
Nước ái làm ao hồ.
Ngu si tối che đậy
Lửa tham sân thiêu đốt
Ma vương làm ông vua
Trẻ khờ ở trong đó.
Tham ái làm dây trói
Xiểm dối làm dây cương
Nghi hoặc che đôi mắt
Đi vào các tà đạo.**

Vì đầy tham ganh kiêu
Vào nơi ba đường ác
Hoặc đoạ trong các loài
Khổ sinh già bệnh chết.
Mặt trời trí huệ tịnh
Bánh xe bi viên mãn
Hay cạn biển phiền não
Xin hãy quán sát con.
Mặt trăng diệu trí tịnh
Bánh xe từ không nhớ
Ban an vui tất cả
Xin hãy soi xét con.
Vua tất cả pháp giới
Pháp bảo là tiên đạo
Du không chẳng chướng ngại
Xin hãy chỉ dạy con.
Đại thương chủ phước trí
Dũng mãnh cầu bồ đề
Khắp lợi các quần sinh
Xin nguyện bảo hộ con.

Thân mặc giáp nhẫn nhục
 Tay cầm kiếm trí huệ
 Tự tại hàng ma quân
 Xin hãy cứu giúp con.
 Trụ pháp đĩnh Tu Di
 Định nữ thường kính hầu
 Diệt hoặc A tu la
 Đề Thích xin xem con.
 Ba cõi nhà phàm ngu
 Hoặc nghiệp nhân đoạ lạc
 Ngài đều đã điều phục
 Như đèn chỉ đường con.
 Xả lìa các cõi ác
 Thanh tịnh các đường lành
 Bậc vượt các thế gian
 Bày con môn giải thoát.
 Thế gian chấp điện đảo
 Tưởng thường lạc ngã tịnh
 Mắt trí đều lìa được
 Chỉ con môn giải thoát.

Khéo biết đạo chánh tà
Tâm phân biệt không sợ
Người quyết rõ tất cả
Chỉ con đường bồ đề.
Trụ Phật địa chánh kiến
Lớn cây Phật công đức
Mưa hoa diệu pháp Phật
Chỉ con đường bồ đề.
Khứ lai hiện tại Phật
Nơi nơi đều khắp cùng
Như mặt trời mọc lên
Vì con nói đạo mầu.
Khéo biết tất cả nghiệp
Thâm đạt hạnh các thừa
Người trí huệ quyết định
Chỉ con pháp đại thừa.
Bánh: nguyện, gọng: đại bi
Trục: tín, vành: kiên nhẫn
Công đức báu trang nghiêm
Khiến con ngồi xe này.

RƯƠNG: TỔNG TRÌ RỘNG LỚN

LỌNG: TỪ MÃN TRANG NGHIÊM

LINH: BIỆN TÀI VANG TIẾNG

KHIẾN CON NGỒI XE NÀY.

PHẠM HẠNH LÀM NỆM ÊM

TAM MUỘI LÀM THỂ NỮ

TRỐNG PHÁP VANG DIỆU ÂM

XIN CHO CON XE NÀY.

BỐN NHIẾP TẶNG VÔ TẬN

CÔNG ĐỨC BÁU TRANG NGHIÊM

HỒ THẸN LÀM YÊN CƯƠNG

XIN CHO CON XE NÀY.

THƯỜNG CHUYỄN PHÁP BỐ THÍ

LUÔN THOA HƯƠNG TỊNH GIỚI

NHÃN NHỤC BỀN TRANG NGHIÊM

KHIẾN CON NGỒI XE NÀY.

THÙNG THIỀN ĐỊNH TAM MUỘI

ÁCH TRÍ HUỆ PHƯƠNG TIỆN

ĐIỀU PHỤC CHẮNG THỐI CHUYỄN

KHIẾN CON NGỒI XE NÀY.

Bánh xe nguyện thanh tịnh

Sức tổng trì kiên cố

Trí huệ sở thành tựu

Khiến con ngồi xe này.

Hạnh Phổ Hiền nghiêm khắp

Tâm bi thong thả đi

Chỗ đến đều không sợ

Khiến con ngồi xe này.

Kiên cố như kim cang

Thiện xảo như huyền hoá

Tất cả không chướng ngại

Khiến con ngồi xe này.

Rộng lớn rất thanh tịnh

Khắp ban chúng sinh vui

Đồng hư không pháp giới

Khiến con ngồi xe này.

Tịnh các nghiệp bánh hoặc

Dứt các lưu chuyển khổ

Phá ma và ngoại đạo

Khiến con ngồi xe này.

Trí huệ đầy mười phương
Trang nghiêm khắp pháp giới
Khắp mãn chúng sinh nguyện
Khiến con ngồi xe này.

Thanh tịnh như hư không
Ái kiến đều trừ diệt
Lợi ích tất cả chúng
Khiến con ngồi xe này.

Nguyện lực hành mau chóng
Định tâm an ổn trụ
Chở khắp các hàm thức
Khiến con ngồi xe này.

Như đất chẳng lay động
Như nước lợi ích khắp
Chở chúng sinh như vậy
Khiến con ngồi xe này.

Bánh tú nghiệp viên mãn
Tổng trì quang thanh tịnh
Mặt trời huệ như vậy
Xin khiến con được thấy.

**Đã vào bậc Pháp Vương
Đã đội mao Trí Vương
Đã quần lụa diệu pháp
Xin thương chiếu cố con.**

Bấy giờ, Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi
như voi chúa quay mình, nhìn Thiện
Tài đồng tử, mà nói như vầy: Lành
thay! Lành thay! Thiện nam tử! Con
đã phát tâm A nậu đa la tam miêu
tam bồ đề. Lại muốn gần gũi các
thiện tri thức, để thura hỏi hạnh Bồ
Tát, tu đạo Bồ Tát.

Thiện nam tử! **Gần gũi** cúng
dường các thiện tri thức, là nhân
duyên đầu tiên đầy đủ nhất thiết trí,
cho nên điều này đừng có sinh tâm
nhàm mồi.

Thiện Tài bạch rằng: Xin nguyện
đại Thánh, hãy vì con mà rộng nói.
Bồ Tát nên học hạnh Bồ Tát như thế

nào? Nên tu hành Bồ Tát hạnh như thế nào? Nên hướng về Bồ Tát hạnh như thế nào? Nên hành Bồ Tát hạnh như thế nào? Nên tịnh Bồ Tát hạnh như thế nào? Nên vào Bồ Tát hạnh như thế nào? Nên thành tựu Bồ Tát hạnh như thế nào? Nên tuỳ thuận Bồ Tát hạnh như thế nào? Nên nghĩ nhớ Bồ Tát hạnh như thế nào? Nên tăng trưởng Bồ Tát hạnh như thế nào? Nên làm như thế nào khiến hạnh Phổ Hiền sớm được viên mãn?

Bấy giờ, Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng:

Lành thay công đức tặng!
Hay đi đến chỗ ta
Phát khởi tâm đại bi
Siêng cầu Vô Thượng Giác.
Đã phát nguyện rộng lớn
Trừ diệt khổ chúng sinh

**Khắp vì các thế gian
Tu hành Bồ Tát hạnh.
Nếu có các Bồ Tát
Chẳng nhảm khổ sanh tử
Liền đủ đạo Phổ Hiền
Tất cả không thể hoại.
Phước quang phước oai lực
Phước xứ phước biển tịnh
Con vì các chúng sinh
Nguyện tu hạnh Phổ Hiền.
Con thấy không bờ mé
Mười phương tất cả Phật
Thảy đều lắng nghe pháp
Thọ trì chẳng quên mất.
Con trong mười phương cõi
Thấy khắp vô lượng Phật
Thành tựu các biển nguyện
Đầy đủ hạnh Bồ Tát.
Nếu vào biển phương tiện
An trụ Phật bồ đề**

**Hay theo Đạo Sư học
Sẽ thành nhất thiết trí.
Con khắp tất cả cõi
Hạt bụi đồng các kiếp
Tu hành hạnh Phổ Hiền
Thành tựu đạo bồ đề.
Con trong vô lượng cõi
Vô biên các biến kiếp
Tu hành hạnh Phổ Hiền
Thành mãn các đại nguyện.
Vô lượng chúng sinh này
Nghe con nguyện hoan hỉ
Đều phát tâm bồ đề
Nguyện học thừa Phổ Hiền.**

**Bấy giờ, Bồ Tát Văn Thủ Sư Lợi
nói bài kệ này rồi, bảo Thiện Tài
đồng tử rằng: Lành thay, lành thay!
Thiện nam tử! Con đã phát tâm A
nậu đa la tam miệu tam bồ đề, cầu
Bồ Tát hạnh.**

Thiện nam tử! Nếu có chúng sinh phát được tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, đó là việc khó. Đã phát tâm rồi, mà còn cầu Bồ Tát hạnh, thì càng khó hơn gấp bội.

Thiện nam tử! Nếu muốn thành tựu trí nhất thiết trí, thì nên quyết định cầu chân thật thiện tri thức.

Thiện nam tử! Cầu thiện tri thức, chó sanh lòng lười biếng giải đãi. Thấy thiện tri thức, chó sanh lòng nhảm đủ. Đối với những lời dạy dỗ của thiện tri thức, đều nên tuỳ thuận. Đối với phương tiện thiện xảo của thiện tri thức, chó thấy lỗi lầm.

Thiện nam tử! Ở phương nam này, có một cõi nước tên là Thắng Lạc. Nước đó có núi tên là Diệu Phong. Trong núi đó, có một vị Tỳ Kheo tên là Đức Vân. Con hãy đi đến

đó thưa hỏi: **Bồ Tát học Bồ Tát hạnh như thế nào?** **Bồ Tát tu Bồ Tát hạnh như thế nào?** Cho đến **Bồ Tát làm thế nào sớm được viên mãn hạnh Phổ Hiền?** **Tỳ Kheo Đức Văn sẽ vì con mà nói.**

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nghe lời đó rồi, hoan hỉ nhảy nhót vui mừng, cúi đầu đánh lễ Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi, đi nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rời lệ từ biệt đi về phương nam.

1. TỲ KHEO ĐỨC VÂN PHÓ THÁC THỨ NHẤT PHÁT TÂM TRỤ

Thiện Tài đồng tử đi đến nước Thắng Lạc, lên núi Diệu Phong. Trên núi đó, quan sát đông tây nam bắc, bốn hướng trên dưới để tìm cầu, khát ngưỡng muốn gặp Tỳ Kheo Đức Văn.

Trải qua bảy ngày, gặp được vị Tỳ Kheo đó, đang ở trên ngọn núi khác, đi kinh hành từng bước, từng bước.

Gặp rồi bèn đi đến, đánh lẽ dưới chân vị Tỳ Kheo đó, đi nhiều bên phải ba vòng, bèn đứng lại ở trước, mà nói rằng: **Bạch đức Thánh!** Con đã phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh, làm thế nào tu Bồ Tát đạo, cho đến nênlàm thế nào để sớm được viên mãn hạnh Phổ Hiền? Con nghe đức Thánh khéo dạy dỗ. Xin hãy từ bi, vì con mà nói: **Bồ Tát làm thế nào mà được thành tựu A nãu đa la tam miêu tam bồ đề?**

Bấy giờ, Tỳ Kheo Ðức Vân bảo Thiện Tài rằng: **Lành thay, lành thay!** Thiện nam tử! Con đã phát được tâm A nãu đa la tam miêu tam

bồ đề. Lại hay thưa hỏi các hạnh của Bồ Tát, những việc như vậy, là khó trong sự khó.

Đó là: Cầu hạnh Bồ Tát. Cầu cảnh giới Bồ Tát. Cầu đạo xuất ly của Bồ Tát. Cầu đạo thanh tịnh của Bồ Tát. Cầu tâm thanh tịnh rộng lớn của Bồ Tát. Cầu thành tựu thần thông của Bồ Tát. Cầu thị hiện môn giải thoát của Bồ Tát. Cầu thị hiện sở tác nghiệp thế gian của Bồ Tát. Cầu tâm tuỳ thuận chúng sinh của Bồ Tát. Cầu môn sinh tử Niết Bàn của Bồ Tát. Cầu quán sát hữu vi vô vi của Bồ Tát, mà tâm không chấp trước.

Thiện nam tử! Ta đắc được lực tự tại quyết định giải, mắt tin thanh tịnh, trí huệ quang minh chiếu sáng.

Quán khắp cảnh giới, lìa khỏi tất cả chướng ngại, khéo léo quán sát.

Mắt sáng thấu triệt khắp, đầy đủ
hạnh thanh tịnh. Đến mười
phương tất cả cõi nước, cung kính
cúng dường tất cả chư Phật. Thường
niệm tất cả chư Phật Như Lai, tổng
trì chánh pháp của tất cả chư Phật.
Thường thấy tất cả chư Phật mười
phương.

Đó là: Ở phương đông thấy một
đức Phật. Hai đức Phật. Mười đức
Phật. Trăm đức Phật. Ngàn đức
Phật. Trăm ngàn đức Phật. Úc đức
Phật. Ngàn úc đức Phật. Trăm ngàn
úc đức Phật. Na do tha úc đức Phật.
Trăm Na do tha úc đức Phật. Ngàn
Na do tha úc đức Phật. Trăm ngàn
Na do tha úc đức Phật. Cho đến thấy
vô số. Vô lượng. Vô biên. Vô đắng.
Bất khả số. Bất khả xưng. Bất khả tư.
Bất khả lượng. Bất khả thuyết. Bất

khả thuyết bất khả thuyết đức Phật. Cho đến thấy các đức Phật, nhiều như số hạt bụi cõi Diêm Phù Đề. Các đức Phật nhiều như số hạt bụi bốn thiên hạ. Các đức Phật nhiều như số hạt bụi ngàn thế giới. Các đức Phật nhiều như số hạt bụi hai ngàn thế giới. Các đức Phật nhiều như số hạt bụi ba ngàn thế giới. Các đức Phật nhiều như số hạt bụi mười cõi Phật. Cho đến các đức Phật nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật. Như ở phương đông, phương nam, tây, bắc, bốn hướng, trên dưới, cũng lại như thế.

Trong mỗi phương: Hết thấy chư Phật, đủ thứ sắc tướng, đủ thứ thân hình, đủ thứ thần thông, đủ thứ du hí, đủ thứ chúng hội đạo tràng trang nghiêm, đủ thứ quang minh vô biên

chiếu sáng, đủ thứ cõi nước, đủ thứ thọ mạng. Tuỳ thuận đủ thứ tâm ưa thích của chúng sinh, mà thị hiện đủ thứ môn thành Chánh Giác. Ở trong đại chúng mà làm sư tử hống.

Thiện nam tử! Ta chỉ đắc được pháp môn nghĩ nhớ tất cả cảnh giới chư Phật trí huệ quang minh thấy khắp. Đâu thể biết rõ vô biên hạnh môn trí huệ thanh tịnh của các đại Bồ Tát.

Đó là: Môn niệm Phật trí quang chiếu khắp, vì thường thấy tất cả cõi nước chư Phật, đủ thứ cung điện đều nghiêm tịnh.

Môn khiên cho tất cả chúng sinh niệm Phật, vì tuỳ tâm ưa thích của các chúng sinh, đều khiến cho thấy Phật được thanh tịnh.

Môn khiến cho an trụ lực niêm
Phật, vì khiến cho nhập vào trong
mười lực của Như Lai.

Môn an trụ pháp niêm Phật, vì
thấy vô lượng Phật lắng nghe pháp.

Môn niệm Phật chiếu sáng các
phương, vì đều thấy biển chư Phật
trong tất cả thế giới đồng nhau không
khác biệt.

Môn niệm Phật vào không thể
thấy xứ, vì đều thấy việc thần thông
tự tại của chư Phật trong tất cả cảnh
vi tế.

Môn niệm Phật trụ nơi các kiếp,
vì trong tất cả kiếp, thường thấy các
việc làm của Như Lai, không tạm bỏ.

Môn niệm Phật trụ tất cả thời, vì
nơi tất cả thời thường thấy Như Lai
cùng ở gần gũi, chẳng xả lìa.

Môn niệm Phật trụ tất cả cõi, vì tất cả cõi n眾, đều thấy thân Phật, vượt qua tất cả không gì bằng.

Môn niệm Phật trụ tất cả đời, vì tuỳ sự ưa thích nơi tâm mình, thấy khắp các Như Lai ba đời.

Môn niệm Phật trụ tất cả cảnh giới, vì khắp trong tất cả các cảnh giới, thấy các Như Lai thứ lớp thị hiện.

Môn niệm Phật trụ tịch diệt, vì ở trong một niệm, thấy tất cả cõi, tất cả chư Phật thị hiện Niết Bàn.

Môn niệm Phật trụ xa lìa, vì ở trong một niệm, thấy tất cả chư Phật, từ chỗ ở mà ra đi.

Môn niệm Phật trụ rộng lớn, vì tâm thường quán sát mỗi mỗi thân Phật, đầy khắp tất cả các pháp giới.

Môn niệm Phật trụ vi tế, vì nơi đầu sợi lông, có bất khả thuyết Như Lai xuất hiện, đều đến chỗ Phật mà thura sự.

Môn niệm Phật trụ trang nghiêm, vì trong một niệm, thấy tất cả cõi đều có chư Phật thành Đẳng Chánh Giác hiện thần biến.

Môn niệm Phật trụ năng sự, vì thấy tất cả chư Phật xuất hiện thế gian, phóng trí huệ quang, chuyên bánh xe pháp.

Môn niệm Phật trụ tâm tự tại, vì biết tuỳ theo hết thảy sự mong muốn của tâm mình, tất cả chư Phật hiện hình tượng.

Môn niệm Phật trụ nghiệp mình, vì biết tuỳ theo sự tích tập nghiệp của chúng sinh, hiện hình tượng khiến cho họ giác ngộ.

Môn niệm Phật trụ thân biển, vì thấy Phật ngồi hoa sen rộng lớn, khắp cùng pháp giới mà nở ra.

Môn niệm Phật trụ hư không, vì quán sát hết thảy thân mây của Như Lai, trang nghiêm pháp giới hư không giới. Mà ta làm sao biết được, nói được, hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Ở phương nam có nước tên là Hải Môn. Ở đó có vị Tỳ Kheo hiệu là Hải Vân, người hãy đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo? Tỳ Kheo Hải Vân có thể phân biệt nói phát khởi nhân duyên căn lành rộng lớn.

Thiện nam tử! Tỳ Kheo Hải Vân sẽ khiến cho người vào bậc trợ đạo rộng lớn. Sẽ khiến cho người sinh sức căn lành rộng lớn. Sẽ vì người nói

nhân phát tâm bồ đề. Sẽ khiến cho người sinh thừa quang minh rộng lớn. Sẽ khiến cho người tu Ba La Mật rộng lớn. Sẽ khiến cho người vào các biển hạnh rộng lớn. Sẽ khiến cho người viên mãn bánh xe thê nguyện rộng lớn. Sẽ khiến cho người thanh tịnh môn trang nghiêm rộng lớn. Sẽ khiến cho người sinh sức từ bi rộng lớn.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lễ Tỳ Kheo Đức Văn, đi nhiều bên phải, quán sát, rồi từ tạ mà đi.

2. TỲ KHEO HẢI VÂN PHÓ THÁC THÚ HAI TRỊ ĐỊA TRỤ

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử một lòng suy gẫm lời dạy của thiện tri thức. Chánh niệm quán sát môn trí huệ quang minh. Chánh niệm quán

sát mōn Bồ Tát giải thoát. Chánh niệm quán sát mōn Bồ Tát tam muội. Chánh niệm quán sát mōn Bồ Tát đại hải. Chánh niệm quán sát mōn chư Phật hiện tiền. Chánh niệm quán sát mōn chư Phật phương sở. Chánh niệm quán sát mōn chư Phật quỹ tắc. Chánh niệm quán sát mōn chư Phật đồng cõi hư không. Chánh niệm quán sát mōn chư Phật xuất hiện thứ lớp. Chánh niệm quán sát mōn chư Phật sở nhập phương tiện.

Thiện Tài đồng tử từ từ đi về phương nam, đến nước Hải Môn. Hướng về Tỳ Kheo Hải Vân đánh lẽ dưới chân Ngài. Đi nhiều bên phải, rồi ở trước chắp tay, nói như vầy: Đức Thánh! Con từ trước đã phát tâm A nậu đa la tam miêu tam bồ đề, muốn vào biển tất cả biển trí vô

thượng, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào có thể bỏ nhà thế tục, sinh vào nhà Như Lai? Làm thế nào có thể vượt qua biển sinh tử, nhập vào biển trí của Phật? Làm thế nào có thể là bậc phàm phu, nhập vào bậc Như Lai? Làm thế nào có thể dứt dòng sinh tử, nhập vào dòng Bồ Tát hạnh? Làm thế nào có thể phá vòng sinh tử, thành vòng nguyện Bồ Tát? Làm thế nào có thể diệt cảnh giới ma, hiển cảnh giới Phật? Làm thế nào có thể cạn biển ái dục, nuôi lớn biển đại bi? Làm thế nào có thể đóng cửa các nạn cõi ác, khai mở cửa đại Niết Bàn? Làm thế nào có thể thoát khỏi thành ba cõi, nhập vào thành nhất thiết trí? Làm thế nào có thể xả bỏ tất cả đồ vật chơi tốt, đều dùng lợi ích tất cả chúng sinh?

Bấy giờ, Tỳ Kheo Hải Vân bảo
Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Người
đã phát tâm A nãu đa la tam miệu
tam bồ đề chẳng?

Thiện Tài thưa: Vâng! Con từ
trước đã phát tâm A nãu đa la tam
miệu tam bồ đề.

Tỳ Kheo Hải Vân nói: Thiện nam
tử! Nếu các chúng sinh không trồm
căn lành, thì không thể phát tâm A
nãu đa la tam miệu tam bồ đề. Phải
đắc được phồ môn căn lành quang
minh. Đầy đủ đạo chân thật tam
muội trí quang. Sinh ra đủ thứ biển
phước rộng lớn, nuôi lớn pháp trăng
tịnh, không có giải đai. Phụng thờ
thiện tri thức, không sinh mỏi nhảm.
Không kẽ thân mạng, không hề cất
chứa, tâm bình đẳng như đất, không
có cao thấp. Tánh thường thương xót

tất cả chúng sinh. Nơi các cõi, chuyên niệm không bỏ, luôn thích quán sát cảnh giới Như Lai. Như vậy mới có thể phát tâm bồ đề.

Người phát tâm bồ đề. Đó là: Phát tâm đại bi, vì cứu khắp tất cả chúng sinh. Phát tâm đại từ, vì bình đẳng giúp đỡ tất cả thế gian. Phát tâm an lạc, vì khiến cho tất cả chúng sinh diệt các khổ. Phát tâm lợi ích, vì khiến cho tất cả chúng sinh lìa pháp ác. Phát tâm ai mẫn, vì người có sơ hãi, đều giữ gìn. Phát tâm vô ngại, vì xả lìa tất cả các chướng ngại. Phát tâm rộng lớn, vì tất cả pháp giới đều đầy khắp. Phát tâm vô biên, vì đồng cõi hư không, chẳng có chỗ nào mà không đi đến. Phát tâm rộng lớn, vì đều thấy tất cả các Như Lai. Phát tâm thanh tịnh, vì trí huệ không trái

với pháp ba đời. Phát tâm trí huệ, vì vào khắp biển nhất thiết trí huệ.

Thiện nam tử! Ta ở nước Hải Môn này, đã mười hai năm. Thường dùng biển cả làm cảnh giới. Đó là: Suy gẫm biển cả rộng lớn vô lượng. Suy gẫm biển cả thâm sâu khó dò. Suy gẫm biển cả dần dần sâu rộng. Suy gẫm biển cả vô lượng các báu kỳ diệu trang nghiêm. Suy gẫm biển cả chứa vô lượng nước. Suy gẫm nước biển cả màu sắc khác nhau không thể nghĩ bàn. Suy gẫm biển cả nơi chỗ ở của vô lượng chúng sinh. Suy gẫm biển cả dung thọ đủ thứ chúng sinh thân lớn. Suy gẫm biển cả thọ được nước của một trận mưa lớn. Suy gẫm biển cả không tăng, không giảm.

Thiện Tài đồng tử! Khi ta suy gẫm thì lại nghĩ như vậy: Trong thế

gian, còn có gì rộng lớn hơn biển này
chăng? Còn có gì vô lượng hơn biển
này chăng? Còn có gì thâm sâu hơn
biển này chăng? Còn có gì đặc biệt
hơn biển này chăng?

Thiện Tài đồng tử! Khi ta nghĩ
như vậy, thì ở dưới biển này, có một
hoa sen lớn, đột nhiên xuất hiện.
Dùng vô năng thắng nhân đà la ni
báu làm cộng, lưu ly báu làm cánh,
vàng Diêm phù đàn làm lá, trầm thuỷ
làm đài, mã não làm tua, nở thơm lan
khắp che trùm biển cả.

Có trăm vạn A Tu La Vương cầm
giữ cộng hoa. Trăm vạn lưới ma ni
báu trang nghiêm, che phủ phía trên.
Trăm vạn Long Vương mưa nước
thơm. Trăm vạn Ca Lâu La Vương
ngậm những chuỗi ngọc và vải lụa
báu, thòng rũ chung quanh. Trăm

vạn La Sát Vương, từ tâm quán sát. Trăm vạn Dạ Xoa Vương, cung kính lễ bái. Trăm vạn Càn Thát Bà Vương, đủ thứ âm nhạc, khen ngợi cúng dường.

Trăm vạn Thiên Vương, múa các hoa trời, tràng hoa trời, hương trời, hương đốt trời, hương thoa trời, hương bột trời, diệu y phục trời, tràng phan lọng trời. Trăm vạn Phạm Vương, cúi đầu cung kính đánh lễ. Trăm vạn Tịnh Cư Thiên, chắp tay làm lễ. Trăm vạn Chuyển Luân Vương, đều dùng bảy báu trang nghiêm cúng dường.

Trăm vạn Thần Biển, đồng thời xuất hiện, cung kính đánh lễ. Trăm vạn vị quang ma ni báu, quang minh chiếu khắp. Trăm vạn tịnh phước ma ni báu, dùng làm trang nghiêm.

Trăm vạn phô quang ma ni báu, làm thanh tịnh tặng. Trăm vạn thù thắng ma ni báu, ánh sáng rực rõ. Trăm vạn diệu tặng ma ni báu, ánh sáng chiếu vô biên. Trăm vạn Diêm Phù tràng ma ni báu, thứ lớp thắng hàng. Trăm vạn kim cang sư tử ma ni báu, không thể phá hoại, thanh tịnh trang nghiêm. Trăm vạn nhụt tặng ma ni báu, rộng lớn thanh tịnh. Trăm vạn ma ni báu đáng ưa thích, đủ thứ các màu sắc. Trăm vạn như ý ma ni báu, trang nghiêm vô tận, quang minh chiếu sáng.

Hoa sen lớn đó, do căn lành của Như Lai xuất thế mà sinh ra. Tất cả Bồ Tát đều sinh tin ưa thích. Mười phương thế giới, thảy đều hiện ra trong hoa sen. Hoa sen đó từ pháp như huyền sinh ra, pháp như mộng

sinh ra, nghiệp thanh tịnh sinh ra.
Pháp môn vô tranh trang nghiêm.
Nhập vào ấn vô vi, trụ môn vô ngại,
đầy khắp mười phương tất cả cõi
nước, tùy thuận cảnh giới thâm sâu
của chư Phật. Trong vô số trăm ngàn
kiếp, khen ngợi công đức đó, không
thể nào hết được.

Bấy giờ, ta thấy trên hoa sen đó,
có một đức Như Lai ngồi kiết già.
Thân Ngài từ hoa sen đó cao tới trời
Hữu Đỉnh. Toà hoa sen báu không
thể nghĩ bàn. Đạo tràng chúng hội
không thể nghĩ bàn. Các tướng thành
tựu không thể nghĩ bàn. Vẻ đẹp viên
mãn không thể nghĩ bàn. Thần thông
biến hoá không thể nghĩ bàn. Sắc
tướng thanh tịnh không thể nghĩ bàn.
Tướng vô kiến đảnh không thể nghĩ
bàn. Tướng lưỡi rộng dài không thể

nghĩ bàn. Thuyết pháp khéo léo không thể nghĩ bàn. Âm thanh viên mãn không thể nghĩ bàn. Lực không bờ bờ không thể nghĩ bàn. Thanh tịnh vô uý không thể nghĩ bàn. Biện tài rộng lớn không thể nghĩ bàn.

Lại nhớ đức Phật đó đã tu các hạnh không thể nghĩ bàn. Tự tại thành đạo không thể nghĩ bàn. Diệu âm nói pháp không thể nghĩ bàn. Phổ môn thị hiện đủ thứ trang nghiêm không thể nghĩ bàn. Tuỳ bên trái phải của đức Phật thấy đều khác nhau không thể nghĩ bàn. Tất cả lợi ích đều khiến viên mãn không thể nghĩ bàn.

Bấy giờ, đức Như Lai đó liền dỗ tay phải ra mà rờ đầu ta. Vì ta diễn nói pháp môn Phổ Nhã. Khai thị tất cả cảnh giới Như Lai. Hiển phát các

hạnh của tất cả Bồ Tát. Xiển minh tất cả diệu pháp của chư Phật. Tất cả bánh xe pháp, đều nhập vào trong đó. Hay tịnh tất cả cõi nước chư Phật. Hay phá tan tất cả dị đạo tà luận. Hay diệt tất cả các chúng ma quân. Hay khiến chúng sinh đều sinh hoan hỉ. Hay chiếu tâm hạnh tất cả chúng sinh. Hay thấu rõ các căn tất cả chúng sinh. Tuỳ tâm chúng sinh, đều khiến cho họ khai ngộ.

Ta từ chỗ đức Như Lai đó, nghe pháp môn này. Thọ trì đọc tụng, nghĩ nhớ quán sát. Giả sử có người, dùng lượng mực như biển cả, cây viết nhóm nhiều như núi Tu Di, biên chép pháp môn Phổ Nhãn này, một môn trong một phẩm, một pháp trong một môn, một nghĩa trong một pháp, một câu trong một nghĩa, cũng không

được chút phần, hà huống là hết được.

Thiện nam tử! Ta ở chỗ đức Phật đó một ngàn hai trăm năm, thọ trì pháp môn Phổ Nhãnh như vậy. Mỗi ngày dùng văn trì đà la ni quang minh, lãnh thọ vô số phẩm. Dùng tịch tĩnh môn đà la ni quang minh, hướng nhập vào vô số phẩm. Dùng vô biên triền đà la ni quang minh, vào khắp vô số phẩm. Dùng tuỳ địa quán sát đà la ni quang minh, phân biệt vô số phẩm. Dùng oai lực đà la ni quang minh, nghiệp khắp vô số phẩm. Dùng liên hoa trang nghiêm đà la ni quang minh, dẫn phát vô số phẩm. Dùng thanh tịnh ngôn âm đà la ni quang minh, khai diễn vô số phẩm. Dùng hư không tang đà la ni quang minh, hiển thị vô số phẩm. Dùng quang tụ đà la

ni quang minh, tăng rộng vô số phẩm. Dùng hải tạng đà la ni quang minh, biện luận phân tích vô số phẩm.

Nếu có chúng sinh từ mười phương đến, hoặc Thiên, hoặc Thiên Vương. Hoặc Long, hoặc Long Vương. Hoặc Dạ Xoa, hoặc Dạ Xoa Vương. Hoặc Càn Thát Bà, hoặc Càn Thát Vương. Hoặc A Tu La, hoặc A Tu La Vương. Hoặc Ca Lâu La, hoặc Ca Lâu La Vương. Hoặc Khẩn Na La, hoặc Khẩn Na La Vương. Hoặc Ma Hầu La Già, hoặc Ma Hầu La Già Vương. Hoặc người, hoặc ông vua. Hoặc Phạm, hoặc Phạm Vương.

Tất cả như vậy đến chỗ ta, thì ta đều vì họ khai thị giải thích, tán thán khen ngợi. Đều khiến cho họ ưa thích, hướng vào an trụ pháp môn

Phổ nhãm quang minh chư Phật Bồ Tát hạnh này.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết pháp môn Phổ Nhãm này. Như các đại Bồ Tát vào sâu biển tất cả hạnh của Bồ Tát, vì tuỳ nguyện lực của các Ngài mà tu hành. Vào biển đại nguyện, vì trong vô lượng kiếp trụ thế gian. Vào biển tất cả chúng sinh, vì tuỳ theo tâm ưa thích của họ, mà rộng lợi ích. Vào biển tâm của tất cả chúng sinh, vì sinh ra mười lực vô ngại trí quang. Vào biển căn tánh của tất cả chúng sinh, vì đúng thời giáo hoá, đều khiến cho họ được điều phục. Vào biển tất cả cõi, vì thành tựu viên mãn nguyện xưa nghiêm tịnh cõi Phật. Vào biển tất cả chư Phật, vì nguyện thường cúng dường các Như Lai. Vào biển tất cả các pháp, vì hay dùng trí huệ

đều ngộ nhập. Vào biển tất cả công đức, vì mỗi mỗi tu hành, khiến cho đầy đủ. Vào biển lời nói của tất cả chúng sinh, vì trong tất cả cõi, chuyển bánh xe chánh pháp, mà ta làm sao nói được hạnh công đức đó ?

Thiện nam tử! Đi về hướng nam này, khoảng sáu mươi do tuần, bên đường Lăng Già, có một tụ lạc tên là Hải Ngạn. Ở đó có vị Tỳ Kheo, tên là Thiện Trụ. Người đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào tịnh Bồ Tát hạnh?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ Tỳ Kheo Hải Vân, đi nhiều bên phải và chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

3. TỲ KHEO THIỆN TRỤ PHÓ THÁC THỨ BA TU HÀNH TRỤ

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử chuyên nhớ lời dạy của thiện tri thức.

Chuyên niệm pháp môn Phổ nhã. Chuyên niệm thần lực của Phật. Chuyên trì mây câu pháp. Chuyên vào môn biển pháp. Chuyên nghĩ về pháp khác biệt. Thâm nhập vào pháp xoay chuyển. Vào khắp pháp hư không. Tịnh trị pháp ế chướng. Quán sát nơi pháp bảo. Dần dần đi về hướng nam, đến bên đường Lăng Già, thôn xóm Hải Ngạn. Quán sát mười phương, tìm cầu Tỳ Kheo Thiện Trụ.

Thấy Tỳ Kheo Thiện Trụ đó, đang đi kinh hành ở trong hư không. Có vô số chư Thiên cung kính vây quanh, rải các hoa trời, tấu kỹ nhạc trời, tràng phan gấm lụa đều nhiều vô số, đầy khắp hư không, dùng để cúng dường.

Các đại Long Vương ở trong hư không, nổi lên mây hương trầm thuỷ không nghĩ bàn, sấm sét ánh chớp, dùng để cúng dường.

Khẩn Na La Vương, tấu các âm nhạc, khen hay như pháp, dùng để cúng dường.

Ma Hầu La Già Vương, dùng y phục rất vi tế không nghĩ bàn, giăng bày trang trí khắp trong hư không, tâm sinh hoan hỉ, dùng để cúng dường.

A Tu La Vương nổi mây ma ni báu không nghĩ bàn, vô lượng quang minh, đủ thứ trang nghiêm, đầy khắp hư không, dùng để cúng dường.

Ca Lâu La Vương làm thân đồng tử, vô lượng thể nũ vây chung quanh, rốt ráo thành tựu tâm không giết hại,

ở trong hư không, chắp tay cúng dường.

Các La Sát Vương số nhiều không nghĩ bàn, có vô lượng La Sát vây quanh, thân hình cao lớn, rất đáng sợ hãi, thấy Tỳ Kheo Thiện Trụ tâm từ tự tại, cúi mình chắp tay, chiêm ngưỡng cúng dường.

Các Dạ Xoa Vương số nhiều không nghĩ bàn, mỗi mỗi đều có chúng của mình vây quanh bốn bên, cung kính giữ gìn.

Các Phạm Thiên Vương số nhiều không nghĩ bàn, ở trong hư không, cúi mình chắp tay, dùng pháp nhân gian, để tán thán khen ngợi.

Các Tịnh Cư Thiên số nhiều không nghĩ bàn, đến với các cung điện, ở trong hư không, cung kính chắp tay, phát hoằng thệ nguyện.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử thấy việc đó rồi, sinh tâm hoan hỉ, chắp tay kính lẽ, nói như vầy: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào tu hành Phật pháp? Làm thế nào tích tập Phật pháp? Làm thế nào để đầy đủ Phật pháp? Làm thế nào huân tập Phật pháp? Làm thế nào để tăng trưởng Phật pháp? Làm thế nào để tông nghiệp Phật pháp? Làm thế nào để rốt ráo Phật pháp? Làm thế nào tịnh trị Phật pháp? Làm thế nào thâm tịnh Phật pháp? Làm thế nào thông đạt Phật pháp?

Con nghe đức Thánh khéo chỉ dạy, xin hãy thương xót, vì con mà diễn nói: Bồ Tát làm thế nào không bỏ thấy Phật, thường ở chỗ Phật, tinh

cần tu tập? Bồ Tát làm thế nào không bỏ Bồ Tát, với các Bồ Tát đồng một căn lành? Bồ Tát làm thế nào không bỏ Phật pháp, đều dùng trí huệ mà được minh chứng? Bồ Tát làm thế nào không bỏ đại nguyện, hay lợi ích khắp tất cả chúng sinh? Bồ Tát làm thế nào không bỏ các hạnh, trụ tất cả kiếp, tâm không mỏi nhảm? Bồ Tát làm thế nào không bỏ cõi Phật, hay nghiêm tịnh khắp tất cả thế giới? Bồ Tát làm thế nào không bỏ Phật lực, đều thấy biết được tự tại của Như Lai? Bồ Tát làm thế nào không bỏ hữu vi, cũng chẳng trụ, ở trong khắp tất cả các cõi, giống như biến hoá, thị hiện thọ sinh tử, tu Bồ Tát hạnh? Bồ Tát làm thế nào chẳng bỏ nghe pháp, đều lãnh thọ được chánh giáo của chư Phật? Bồ Tát làm

thế nào chẳng bỏ trí quang, vào khắp chõ hạnh xứ của trí huệ ba đời?

Bấy giờ, Tỳ Kheo Thiện Trụ bảo Thiện Tài rằng: Lành thay, lành thay! Thiện nam tử! Người đã phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề, nay lại phát tâm cầu hỏi Phật pháp, pháp nhất thiết trí, pháp tự nhiên.

Thiện nam tử! Ta đã thành tựu môn giải thoát vô ngại của Bồ Tát. Hoặc đến, hoặc lùi, hoặc đi, hoặc đứng, tuỳ thuận suy gẫm, tu tập quán sát, lập tức đắc được trí huệ quang minh, tên là Cứu kính vô ngại.

Đắc được trí huệ quang minh, nên biết tâm hạnh của tất cả chúng sinh không có chướng ngại. Biết sinh tử của tất cả chúng sinh không có chướng ngại. Biết đời trước của tất cả chúng sinh không có chướng ngại.

Biết sự việc kiếp vị lai của tất cả chúng sinh không có chướng ngại. Biết sự việc đời hiện tại của tất cả chúng sinh không có chướng ngại. Biết đủ thứ lời nói âm thanh khác nhau của tất cả chúng sinh không có chướng ngại. Giải quyết hết thảy nghi vấn của tất cả chúng sinh không có chướng ngại. Biết các căn tánh của tất cả chúng sinh không có chướng ngại. Tuỳ tất cả chúng sinh đáng được hoá độ, thời đều đến chỗ họ không có chướng ngại. Biết tất cả Sát na La bà Mâu hô lạt đa ngày đêm thời phần không có chướng ngại. Biết biển lưu chuyền thứ lớp ba đời không có chướng ngại. Hay dùng thân mình đến khắp mười phương tất cả cõi Phật không có chướng ngại. Tại sao?

Vì đắc được sức thần thông không trụ, không tạo tác.

Thiện nam tử! Do ta đắc được sức thần thông này, nên ở trong hư không, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm, hoặc ẩn, hoặc hiển. Hoặc hiện một thân, hoặc hiện nhiều thân. Xuyên qua tường vách, giống như hư không. Ngồi kiết già ở trong hư không, đến đi tự tại, giống như chim bay. Vào đất giống như vào nước, đi trên nước như đi trên đất. Khắp thân trên dưới, đều phát ra lửa ngọn, giống như đồng lửa lớn. Hoặc có lúc chấn động tất cả đại địa, hoặc có lúc dùng tay rờ mặt trời mặt trăng. Hoặc hiện thân mình cao đến Phạm cung. Hoặc hiện mây hương đốt, hoặc hiện mây báu diêm, hoặc hiện mây biến

hoá, hoặc hiện mây lướt quang, thảy đều rộng lớn che trùm mười phương.

Hoặc ở trong một niệm, qua khói phượng đông một thế giới, hai thế giới, trăm thế giới, ngàn thế giới, trăm ngàn thế giới, cho đến vô lượng thế giới, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới. Hoặc qua khói các thế giới nhiều như số hạt bụi cõi Diêm Phù Đè. Hoặc qua khói các thế giới nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật.

Ở trước mặt các đức Phật Thế Tôn của tất cả những thế giới đó, lắng nghe chánh pháp. Ở chỗ mỗi vị Phật, hiện thân khác nhau, nhiều như số hạt bụi vô lượng cõi Phật. Mỗi mỗi thân, mưa xuống mây cúng dường, nhiều như số hạt bụi vô lượng cõi Phật.

Đó là: Mây tất cả hoa, mây tất cả hương, mây tất cả tràng hoa, mây tất cả hương bột, mây tất cả hương thoả, mây tất cả lọng, mây tất cả y phục, mây tất cả tràng, mây tất cả phan, mây tất cả trường, đem tất cả thân mây để cúng dường.

Pháp của mỗi đức Như Lai diễn nói, ta đều thọ trì. Hết thảy sự trang nghiêm của mỗi cõi nước, ta đều nghĩ nhớ. Như ở phương đông, phương nam, tây, bắc, bốn hướng trên dưới, cũng lại như thế.

Hết thảy chúng sinh trong tất cả các thế giới như vậy, nếu ai thấy được thân ta, thì chắc chắn đều sẽ đắc được A nậu đa la tam miêu tam bồ đề. Tất cả chúng sinh các thế giới đó, ta đều thấy rõ. Tuỳ sự lớn nhỏ, thắng liệt khổ vui, đều thị hiện đồng

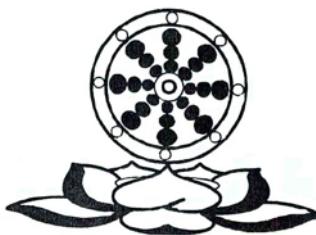
thân họ, giáo hoá thành tựu. Nếu có chúng sinh gần gũi ta, thì ta đều khiến cho họ an trú pháp môn như vậy.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát mau chóng cúng đường khắp chư Phật thành tựu chúng sinh vô ngại này. Như các Bồ Tát trì giới đại bi, giới Ba La Mật, giới đại thừa, giới Bồ Tát đạo tương ứng, giới không chướng ngại, giới không thối đoạ, giới không bỏ tâm bồ đề, giới thường dùng Phật pháp làm sở duyên, giới nơi nhất thiết trí thường tác ý, giới như hư không, giới tất cả thế gian không chỗ nương, giới không mất, giới không tổn, giới không thiếu, giới không tạp, giới không ô trược, giới không hối, giới thanh tịnh, giới lìa bụi trần, giới lìa

dơ bẩn, công đức như vậy, mà ta làm sao biết được, nói được?

Thiện nam tử! Đi về hướng nam này, có nước tên là Đạt Lý Tỷ Trà, thành tên là Tự Tại. Trong đó có người tên là Di Già. Người đi đến hỏi vị đó: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lễ vị Tỳ Kheo đó, đi nhiễu quanh bên phải và chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.



**KINH HOA NGHIÊM
ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**
QUYỀN SÁU MUỖI BA
PHẨM VÀO PHÁP GIỚI
THÚ BA MUỖI CHÍN
4. DI GIÀ ĐẠI SĨ
PHÓ THÁC THÚ TƯ SINH QUÝ TRỤ

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử một lòng chánh niệm pháp môn pháp quang minh, tin sâu hướng vào, chuyên niệm Phật, chẳng dứt Tam Bảo, hoan hỉ lìa tánh dục. Niệm thiện tri thức, chiếu khắp ba đời, nhớ các đại nguyện, cứu khắp chúng sinh, chẳng chấp hữu vi, suy gẫm rốt ráo tự tánh các pháp, đều nghiêm tịnh tất cả thế giới, nơi chúng hội đạo tràng của tất cả chư Phật, tâm không chấp trước.

Dần dần đi về hướng nam, đến thành Tự Tại, tìm cầu Di Già. Bèn thấy vị đó đang ở giữa chợ, ngồi trên tòa sư tử thuyết pháp, có đại chúng mười ngàn người cùng vây quanh, nói pháp môn Luân tự trang nghiêm.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lễ vị Di Già, đi nhiễu quanh vô lượng vòng. Ở trước Di Già chắp tay mà bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề, mà con chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Làm thế nào lưu chuyển nơi các cõi, mà không quên mất tâm bồ đề? Làm thế nào được tâm bình đẳng, kiên cố chẳng động? Làm thế nào được tâm thanh tịnh, không gì trở ngại phá hoại được? Làm thế nào sinh ra tâm đại bi, luôn

không mệt nhọc? Làm thế nào vào đà la ni, khắp được thanh tịnh? Làm thế nào phát sinh trí huệ, quang minh rộng lớn, nơi tất cả pháp, lìa các ám chướng? Làm thế nào đủ sức biện tài vô ngại, quyết định thấu rõ tất cả tặng nghĩa thâm sâu? Làm thế nào được sức chánh niệm, nhớ trì tất cả pháp luân khác nhau? Làm thế nào được sức thanh tịnh các cõi, nơi tất cả cõi khắp diễn nói các pháp? Làm thế nào được sức trí huệ, nơi tất cả pháp đều quyết định phân biệt được nghĩa lý?

Bấy giờ, Di Già bảo Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Người đã phát tâm A nãu đa la tam miệu tam bồ đề chẳng?

Thiện Tài thura: Vâng, con đã phát tâm A nậu đa la tam miêu tam bồ đề.

Di Già liền xuống tòa sư tử, đến chỗ Thiện Tài năm thể sát đất, rải vàng, bạc, hoa, bảo châu vô giá, cùng với bột chiên đan thượng diệu, vô lượng thứ y phục dùng phủ phía trên. Lại rải vô lượng đủ thứ hương hoa, đủ thứ đồ cúng, dùng để cúng dường. Sau đó đứng lên mà khen ngợi rằng: Lành thay, lành thay! Thiện nam tử! Đã có thể phát tâm A nậu đa la tam miêu tam bồ đề.

Thiện nam tử! Nếu có ai có thể phát tâm A nậu đa la tam miêu tam bồ đề, thì sẽ không dứt tất cả giống tánh Phật. Sẽ nghiêm tịnh tất cả cõi Phật. Sẽ thành thực tất cả chúng sinh. Sẽ thấu đạt tất cả pháp tánh. Sẽ

ngô hiểu tất cả thứ nghiệp. Sẽ viên mãn tất cả các hạnh. Sẽ không dứt tất cả đại nguyện. Sẽ hiểu như thật giống tánh lìa tham. Sẽ thấy rõ được ba đời khác biệt. Sẽ khiến cho tin hiểu vĩnh viễn được kiên cố.

Sẽ được tất cả Như Lai nghiệp trì. Sẽ được tất cả chư Phật nghĩ nhớ. Sẽ bình đẳng với tất cả Bồ Tát. Sẽ được tất cả hiền Thánh khen ngợi hoan hỉ. Sẽ được tất cả Phạm Vương lễ kính. Sẽ được tất cả Thiên chủ cúng dường. Sẽ được tất cả Dạ Xoa giữ gìn. Sẽ được tất cả La Sát hầu hạ. Sẽ được tất cả Long Vương nghinh tiếp. Sẽ được tất cả Khẩn Na La Vương ca ngâm khen ngợi. Sẽ được tất cả các chủ thế gian khen ngợi vui mừng.

Sẽ khiến cho tất cả các cõi chúng sinh đều được an ổn. Đó là: Khiến

cho họ bỏ cõi ác. Khiến cho họ khỏi xú nạn. Khiến cho họ dứt tất cả gốc rễ bần cùng. Khiến cho họ sinh về tất cả cõi trời người yên vui. Gặp được thiện tri thức gần gũi. Nghe pháp thọ trì rộng lớn, sinh ra tâm bồ đề, thanh tịnh tâm bồ đề, chiếu sáng Bồ Tát đạo, nhập vào Bồ Tát trí, trụ bậc Bồ Tát.

Thiện nam tử! Nên biết việc Bồ Tát làm rất khó, khó gặp Bồ Tát hiện ra. Người thấy được Bồ Tát lại càng khó hơn. Bồ Tát là chỗ nương nhờ của tất cả chúng sinh, vì sinh trưởng thành tựu. Là chỗ cứu giúp của tất cả chúng sinh, vì nhổ sạch các khổ nạn. Là chỗ nương tựa của tất cả chúng sinh, vì giữ gìn thế gian. Là chỗ cứu hộ của tất cả chúng sinh, vì khiến cho không sợ hãi.

Bồ Tát như phong luân, vì giữ gìn các thế gian không khiến cho đoạ lạc cõi ác. Như đại địa, vì tăng trưởng căn lành chúng sinh. Như biển cả, vì phuớc đức sung mãn vô tận. Như mặt trời thanh tịnh, vì trí huệ quang minh chiếu khắp. Như núi Tu Di, vì căn lành cao hơn. Như mặt trăng sáng, vì trí quang xuất hiện. Như mãnh tướng, vì hàng phục được ma quân. Như ông vua, vì ở trong thành Phật pháp được tự tại. Như lửa mạnh, vì thiêu sạch tâm ngã mạn và ái dục của chúng sinh. Như mây lớn, vì rưới xuống vô lượng mưa diệu pháp. Như mùa mưa, vì tăng trưởng tất cả mầm tín căn. Như thuyền sư, vì chỉ dẫn nơi bờ mé biển pháp. Như cây cầu, vì khiến cho họ qua được biển sinh tử.

Di Già khen ngợi Thiện Tài như vậy, khiến cho các Bồ Tát đều hoan hỉ rồi. Từ trên mặt phóng ra đủ thứ quang minh, chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới. Chúng sinh trong đó gặp được quang minh đó rồi, các rồng thần cho đến Phạm Thiên, thảy đều đi đến chỗ vị Di Già.

Di Già đại sĩ liền dùng phương tiện, để vì họ khai ngộ diễn nói phân biệt giải thích Phẩm luân tự pháp môn trang nghiêm. Các chúng sinh đó nghe pháp này rồi, đều đắc được không thối chuyển nơi A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Di Già bèn thăng lên tòa ngồi, bảo Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Ta đã đắc được Diệu âm đà la ni, phân biệt biết được lời nói của chư Thiên trong ba ngàn đại thiên thế

giới. Các rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, người và ch้าง phải người, với các Phạm Thiên, hết thảy lời nói. Như ba ngàn đại thiên thế giới này, mười phương vô số, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới, cũng đều như vậy.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết pháp môn Bồ Tát diệu âm đà la ni quang minh này. Như các đại Bồ Tát vào khắp được đủ thứ biển tư tưởng của tất cả chúng sinh, đủ thứ biển thi thiết, đủ thứ biển danh hiệu, đủ thứ biển lời nói. Vào khắp nói biển tất cả câu pháp thâm mật. Nói biển tất cả câu pháp rốt ráo. Nói biển câu pháp trong một sở duyên có sở duyên tất cả ba đời. Nói biển câu pháp thượng đẳng. Nói biển câu pháp thượng

thượng đẳng. Nói biến câu pháp khác biệt. Nói biến câu pháp tất cả khác biệt. Vào khắp biến tất cả chủ thuật thế gian. Tất cả âm thanh trang nghiêm luân. Tất cả bờ mé tự luân khác biệt. Những công đức như vậy, ta nay làm sao biết được, nói được?

Thiện nam tử! Từ đây đi về hướng nam, có một thôn xóm, tên là Trụ Lâm. Ở thôn xóm đó, có vị trưởng giả tên là Giải Thoát, người đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào tu Bồ Tát hạnh? Bồ Tát làm thế nào thành tựu Bồ Tát hạnh? Bồ Tát làm thế nào tích tập Bồ Tát hạnh? Bồ Tát làm thế nào suy gẫm tu Bồ Tát hạnh?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nhờ các vị thiện tri thức, nên đối với pháp nhất thiết trí, sinh tâm tôn trọng thâm sâu, trồng niềm tin thanh tịnh

thâm sâu, tự tăng ích thâm sâu. Bèn đánh lỗ vị Di Già, rơi lệ buồn khóc, nhiễu quanh vị Di Già vô lượng vòng, hâm mộ chiêm ngưỡng, từ tạ mà đi.

5. TRƯỞNG GIÁ GIẢI THOÁT
PHÓ THÁC THÚ NĂM
PHƯƠNG TIỆN CỤ TÚC TRỰ

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử suy gãm môn vô ngại giải đà la ni quang minh trang nghiêm của các Bồ Tát. Thâm nhập biển môn lời nói của các Bồ Tát. Nghĩ nhớ môn phuơng tiện vi tế của các Bồ Tát biết tất cả chúng sinh. Quán sát môn tâm thanh tịnh của các Bồ Tát. Thành tựu môn căn lành quang minh của các Bồ Tát. Tịnh trị môn giáo hóa chúng sinh của các Bồ Tát. Minh bạch môn nghiệp chúng sinh trí của các Bồ Tát. Kiên cố môn chí nguyện ưa thích rộng lớn

của các Bồ Tát. Trụ trì môn chí nguyện ưa thích thù thắng của các Bồ Tát. Tịnh trị môn đủ thứ tin hiểu của các Bồ Tát. Suy gẫm môn vô lượng thiện tâm của các Bồ Tát.

Thệ nguyện kiên cố, tâm không nhảm mồi. Dùng các áo giáp mà tự trang nghiêm. Thâm tâm tinh tấn, không thể thối chuyển. Đầy đủ niềm tin bất hoại, tâm kiên cố như kim cang và Na la diên, không gì phá hoại được. Giữ gìn lời dạy của tất cả thiện tri thức. Nơi các cảnh giới, đắc được trí bất hoại. Phổ môn thanh tịnh, chỗ làm đều không ngại. Trí quang viên mãn, chiểu khắp tất cả. Đầy đủ các địa tổng trì quang minh. Biết rõ pháp giới đủ thứ khác biệt, không nương, không trụ, bình đẳng không hai. Tự tánh thanh tịnh, mà trang nghiêm

khắp. Đối với các chõ làm, đều được rốt ráo. Trí huệ thanh tịnh, lìa các chấp trước.

Biết pháp mười phương khác biệt, trí không chướng ngại. Đến nơi mười phương khác biệt, thân không mỏi lười. Đối với nghiệp mười phương khác biệt, đều thấu rõ được. Đối với chư Phật mười phương khác biệt, đều hiện thấy hết. Đối với thời gian mười phương khác biệt, đều thâm nhập được. Diệu pháp thanh tịnh, đầy dẫy trong tâm. Phổ trí tam muội, chiếu sáng tâm ý. Tâm luôn vào khắp cảnh giới bình đẳng. Được trí huệ Như Lai chiểu đến. Dòng nhất thiết trí, liên tục không dứt. Hoặc thân, hoặc tâm, không lìa Phật pháp. Được tất cả thần lực chư Phật gia trì. Được quang minh tất cả Như Lai

chiếu đến. Thành tựu đại nguyện. Nguyện thân khắp cùng tất cả lưới cõi. Tất cả pháp giới vào khắp thân mình.

Dần dần đi du hành khoảng mười hai năm, thì đến thành Trụ Lâm. Thiện Tài đi các nơi tìm kiếm trưởng giả Giải Thoát, khi thấy được rồi, bèn đánh lẽ năm thê sát đất, đứng dậy chắp tay, bạch đức Thánh rằng: Nay con gặp được thiện tri thức, là con đắc được lợi lành rộng lớn. Tại sao? Vì bậc thiện tri thức khó thấy được, khó nghe được, khó xuất hiện, khó được phụng sự, khó gần gũi được, khó được tiếp rước, khó gặp gỡ được, khó ở chung được, khó khiến vui mừng được, khó theo đuổi được, nay con được gặp, là được lợi lành.

Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề. Vì muốn phụng thờ tất cả chư Phật. Vì muốn gặp tất cả chư Phật. Vì muốn thấy tất cả chư Phật. Vì muốn quán sát tất cả chư Phật. Vì muốn biết tất cả chư Phật. Vì muốn chứng bình đẳng của tất cả chư Phật.

Vì muốn phát đại nguyện của tất cả chư Phật. Vì muốn viên mãn đại nguyện của tất cả chư Phật. Vì muốn đầy đủ trí quang của tất cả chư Phật. Vì muốn thành tựu các hạnh của tất cả chư Phật. Vì muốn đắc được thần thông của tất cả chư Phật. Vì muốn đầy đủ các lực của tất cả chư Phật.

Vì muốn đắc được vô uý của tất cả chư Phật. Vì muốn nghe pháp của tất cả chư Phật. Vì muốn thọ pháp của tất cả chư Phật. Vì muốn trì

pháp của tất cả chư Phật. Vì muôn hiểu pháp của tất cả chư Phật. Vì muôn hộ pháp của tất cả chư Phật.

Vì muôn đồng một thể với tất cả các Bồ Tát. Vì muôn đồng căn lành không khác với tất cả các Bồ Tát. Vì muôn viên mãn Ba La Mật của tất cả Bồ Tát. Vì muôn thành tựu sự tu hành của tất cả Bồ Tát. Vì muôn sinh ra nguyện thanh tịnh của tất cả Bồ Tát. Vì muôn đắc được tặng oai thần của tất cả chư Phật Bồ Tát.

Vì muôn đắc được pháp tặng vô tận trí huệ đại quang minh của tất cả Bồ Tát. Vì muôn đắc được tặng tam muội rộng lớn của tất cả Bồ Tát. Vì muôn thành tựu vô lượng vô số tặng thần thông của tất cả Bồ Tát. Vì muôn dùng tặng đại bi giáo hoá điều phục tất cả chúng sinh, đều khiến rốt

ráo đến bờ mé. Vì muốn hiển hiện tạng thần biến. Vì ở trong tất cả tạng tự tại, đều dùng tâm mình đắc được tự tại. Vì muốn vào trong tạng thanh tịnh, dùng tất cả tướng mà trang nghiêm.

Đức Thánh! Nay con dùng tâm như vậy, ý như vậy, ưa thích như vậy, muốn như vậy, cầu mong như vậy, suy gẫm như vậy, tôn trọng như vậy, phuơng tiện như vậy, rốt ráo như vậy, khiêm hạ như vậy, mà đến chỗ đức Thánh.

Con nghe đức Thánh khéo dạy dỗ các chúng Bồ Tát, hay dùng phuơng tiện xiển minh sở đắc, chỉ bày con đường, ban cho cầu đò, truyền thọ pháp môn, khiến cho trừ diệt mê hoặc điên đảo chướng ngại.

Nhỗ mũi tên do dự, cắt lưới mê hoặc, soi tâm rùng rậm, rửa tâm dơ đục, khiến cho tâm sạch trắng, làm cho tâm thanh tịnh. Chánh tâm siết khúc, tuyệt tâm sinh tử, dùng tâm bất thiện, giải tâm chấp trước.

Đối với chỗ chấp trước khiến tâm giải thoát. Đối với chỗ nhiễm ái làm tâm động chuyển. Khiến cho họ sớm nhập vào cảnh nhất thiết trí. Khiến cho họ sớm đắc được pháp thành vô thượng. Khiến cho trụ đại bi. Khiến cho trụ đại từ. Khiến cho vào Bồ Tát hạnh. Khiến cho tu môn tam muội. Khiến cho nhập chứng vị. Khiến cho quán pháp tánh. Khiến cho tăng trưởng lực. Khiến cho tu tập hạnh. Khắp tất cả tâm được bình đẳng.

Xin nguyễn đức Thánh, vì con tuyên nói: Bồ Tát làm thế nào học Bồ

Tát hạnh ? Tu Bồ Tát đạo? Tuỳ sự tu tập, mau được thanh tịnh, mau được thấu rõ.

Bấy giờ, trưởng giả Giải Thoát do nhờ sức cẩn lành quá khứ, oai lực của đức Phật, sức nghĩ nhớ của Văn Thủ Sư Lợi đồng tử, nên liền nhập vào môn tam muội Bồ Tát, tên là Phổ nghiệp tất cả cõi Phật vô biên toàn Đà La Ni.

Nhập vào tam muội đó rồi, đắc được thân thanh tịnh. Ở trong thân đó, hiển hiện mười phương, mỗi phương đều có các đức Phật, nhiều như số hạt bụi cõi Phật, và cõi nước Phật, chúng hội đạo tràng, đủ thứ quang minh các việc trang nghiêm. Cung hiện các đức Phật đó thuở xưa sở hành thần thông biến hoá, tất cả đại nguyện, pháp trợ đạo, các hạnh

xuất ly, thanh tịnh trang nghiêm. Cõng hiện chư Phật thành Đẳng Chánh Giác, chuyển diệu pháp luân, giáo hoá chúng sinh. Tất cả như vậy, ở trong thân đó, thảy đều hiển hiện ra, không có sự chướng ngại.

Đủ thứ hình tướng, đủ thứ lớp, như xưa mà trụ, chẳng tạp loạn nhau. Đó là: Đầu thứ cõi nước, đủ thứ chúng hội, đủ thứ đạo tràng, đủ thứ nghiêm súc. Trong đó chư Phật hiện đủ thứ thần lực. Lập đủ thứ thừa đạo. Bày đủ thứ nguyện môn, hoặc ở nơi một thế giới cung Đâu Suất mà làm Phật sự. Hoặc ở nơi một thế giới ẩn cung Đâu Suất mà làm Phật sự.

Như vậy, hoặc có trụ thai, hoặc lại đản sinh, hoặc ở trong cung, hoặc lại xuất gia, hoặc đến đạo tràng, hoặc phá ma quân, hoặc chư Thiên Long

cung kính vây quanh, hoặc các thế chủ thỉnh cầu thuyết pháp, hoặc chuyên bánh xe pháp, hoặc vào Niết Bàn, hoặc chia xá lợi, hoặc xây chùa tháp.

Các Như Lai đó ở trong đủ thứ chúng hội, đủ thứ thế gian, đủ thứ cõi sinh, đủ thứ gia tộc, đủ thứ dục lạc, đủ thứ nghiệp hạnh, đủ thứ tiếng nói, đủ thứ căn tánh, đủ thứ phiền não, tuỳ miên tập khí. Trong các chúng sinh, hoặc nơi đạo tràng vi tế, hoặc nơi đạo tràng rộng lớn, hoặc nơi đạo tràng rộng một do tuần, hoặc nơi đạo tràng rộng mười do tuần, hoặc nơi đạo tràng rộng bát khả thuyết bát khả thuyết do tuần, nhiều như số hạt bụi cõi Phật.

Dùng đủ thứ thần thông, đủ thứ lời lẽ, đủ thứ âm thanh, đủ thứ pháp

môn, đủ thứ môn tổng trì, đủ thứ môn biện tài. Dùng đủ thứ biến Thánh đế, đủ thứ vô uý đại sư tử hống. Nói đùa cẩn lành của các chúng sinh, đùa thứ nghĩ nhớ, đùa thứ Bồ Tát thọ ký, nói đùa thứ các Phật pháp.

Hết thảy lời nói của các Như Lai đó, Thiện Tài đồng tử đều nghe lãnh thọ được, cũng thấy tam muội thần thông không thể nghĩ bàn của chư Phật và các Bồ Tát.

Bấy giờ, trưởng giả Giải Thoát từ tam muội dậy, bảo Thiện Tài đồng tử rằng: Thiện nam tử! Ta đã nhập xuất môn giải thoát Như Lai vô ngại trang nghiêm.

Thiện nam tử! Khi ta nhập xuất môn giải thoát này, thì liền thấy thế giới Diêm Phù Đàm Kim Quang Minh

ở phương đông, đức Như Lai Long Tự Tại Vương, Ứng Chánh Đẳng Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ Tát Tỳ Lô Giá Na Tạng làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Tốc Tật Lực ở phương nam, Như Lai Phổ Hương, Ứng Chánh Đẳng Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ Tát Tâm Vương làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Hương Quang ở phương tây, Như Lai Tu Di Đẳng Vương, Ứng Chánh Đẳng Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ Tát Vô Ngại Tâm làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Ca Sa Tràng ở phương bắc, Như Lai Bất Khả Hoại Kim Cang, Ứng Chánh Đẳng Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ

Tát Kim Cang Bộ Dũng Mạnh làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Nhất Thiết Thượng Diệu Bảo ở phương đông bắc, Như Lai Vô Sở Đắc Cảnh Giới Nhãm, Ứng Chánh Đẳng Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ Tát Vô Sở Đắc Thiện Biến Hoá làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Hương Diệm Quang Âm ở phương đông nam, Như Lai Hương Đẳng, Ứng Chánh Đẳng Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ Tát Kim Cang Diệm Huệ làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Trí Huệ Nhụt Phổ Quang Minh ở phương tây nam, Như Lai Pháp Giới Luân Tràng, Ứng Chánh Đẳng Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ Tát Hiện Nhất

Thiết Biến Hoá Tràng làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Phổ Thanh Tịnh ở phương tây bắc, Như Lai Nhất Thiết Phật Bảo Cao Thắng Tràng, Ứng Chánh Đẳng Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ Tát Pháp Tràng Vương làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Phật Thủ Đề Xuất Hiện Vô Tận ở phương trên, Như Lai Vô Biên Trí Huệ Quang Viên Mãn Tràng, Ứng Chánh Đẳng Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ Tát Pháp Giới Môn Tràng Vương làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Phật Quang Minh ở phương dưới, Như Lai Vô Ngại Trí Tràng, Ứng Chánh Đẳng Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh,

Bồ Tát Nhất Thiết Thế Gian Sát Trang Vương làm thượng thủ.

Thiện nam tử! Ta thấy mười phương như vậy, mỗi phương đều có các Như Lai, nhiều như số hạt bụi mười cõi Phật. Các Như Lai đó chẳng đi đến đây, ta cũng chẳng đến đó.

Nếu ta muốn thấy thế giới An Lạc của A Di Đà Như Lai, thì tuỳ ý liền thấy. Nếu ta muốn thấy thế giới Chiên Đàm của Kim Cang Quang Minh Như Lai. Thế giới Diệu Hương của Bảo Quang Minh Như Lai. Thế giới Liên Hoa của Bảo Liên Hoa Quang Minh Như Lai. Thế giới Diệu Kim của Tịch Tĩnh Quang Như Lai. Thế giới Diệu Hỉ của Bất Động Như Lai. Thế giới Thiện Trụ của Sư Tử Như Lai. Thế giới Kính Quang Minh của Nguyệt Giác Như Lai. Thế giới

**Bảo Sư Tử Trang Nghiêm của Tỳ Lô
Giá Na Như Lai. Tất cả như vậy,
thảy đều liền thấy được.**

Các đức Như Lai đó chẳng đến
đây, thân ta cũng chẳng đi đến đó.
Biết tất cả chư Phật với tâm ta thấy
đều như mộng. Biết tất cả chư Phật
như hình bóng, tâm mình như nước.
Biết hết thảy sắc tướng của tất cả chư
Phật với tâm mình, thấy đều như huyễn.
Biết tất cả chư Phật với tâm
mình, thấy đều như vang. Ta biết
như vậy, nghĩ nhớ như vậy, hết thảy
chư Phật đều do tâm mình.

**Thiện nam tử! Nên biết Bồ Tát,
tu các Phật pháp, tịnh cõi nước chư
Phật, tích tập diệu hạnh, điều phục
chúng sinh, phát đại thệ nguyện, vào
nhất thiết trí, du hí tự tại. Môn giải
thoát không thể nghĩ bàn, đắc được**

Phật bồ đề, hiện đại thần thông. Đến
đến khắp tất cả mười phương pháp
giới, dùng trí vi tế, vào khắp các kiếp.
Tất cả như vậy, đều do tâm mình.

Bởi vậy thiện nam tử! Nên dùng
pháp lành, phù trợ tâm mình. Nên
dùng nước pháp, thẩm nhuần tâm
mình. Nên nơi cảnh giới, tịnh trị tâm
mình. Nên dùng tinh tấn, kiên cố tâm
mình. Nên dùng nhẫn nhục, san bằng
tâm mình. Nên dùng trí chứng, tráng
sạch tâm mình. Nên dùng trí huệ,
sáng lợi tâm mình. Nên dùng Phật tự
tại, khai phát tâm mình. Nên dùng
bình đẳng của Phật, rộng lớn tâm
mình. Nên dùng mười lực của Phật,
chiếu soi tâm mình.

Thiện nam tử! Ta chỉ ở nơi môn
giải thoát Như Lai vô ngại trang
nghiêm này, mà được nhập xuất.

Như các đại Bồ Tát được trí vô ngại, trụ hạnh vô ngại, thường thấy được tam muội của tất cả chư Phật, được tam muội chẳng trụ bờ mé Niết Bàn. Thấu đạt cảnh giới tam muội phổ môn. Nơi pháp ba đời, thấy đều bình đẳng. Khéo phân thân khắp tất cả cõi. Trụ nơi cảnh giới bình đẳng của chư Phật. Cảnh giới mười phương thấy đều hiện tiền. Trí huệ quán sát thấy đều thấu rõ. Ở trong thân đều hiện tất cả thế giới thành hoại. Mà nơi thân mình và các thế giới không sinh hai tướng. Những diệu hạnh như vậy, mà ta làm sao biết được, nói được?

Thiện nam tử! Từ đây đi về hướng nam, đến bờ Diêm Phù Đề, có một cõi nước tên là Ma Lợi Già La. Ở đó có vị Tỳ Kheo tên là Hải Tràng,

người đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ trưởng giả Giải Thoát, đi nhiều bên phải quán sát, tán thán khen ngợi, suy gẫm chiêm ngưỡng, buồn rầu rơi lệ, một lòng nghĩ nhớ, nương thiện tri thức, phụng thờ thiện tri thức, cung kính thiện tri thức, nhờ thiện tri thức mà thấy được nhất thiết trí. Nơi thiện tri thức chẳng sinh trái nghịch. Nơi thiện tri thức tâm không đua dối. Nơi thiện tri thức thường tuỳ thuận. Nơi thiện tri thức khởi tướng là mẹ hiền, vì xả lìa tất cả pháp vô ích. Nơi thiện tri thức khởi tướng là cha lành, vì sinh ra tất cả các pháp lành, rồi từ tạ mà đi.

6. TỲ KHEO HẢI TRÀNG PHÓ THÁC THỨ SÁU CHÁNH TÂM TRỤ

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử một lòng chánh niệm lời dạy của vị trưởng giả đó. Quán sát lời dạy của vị trưởng giả đó. Nghĩ nhớ môn giải thoát Bồ Tát không nghĩ bàn đó. Suy gẫm Bồ Tát trí quang minh không nghĩ bàn đó. Thâm nhập môn pháp giới không nghĩ bàn đó. Xu hướng môn Bồ Tát vào khắp không nghĩ bàn đó. Thấy rõ Như Lai thần biến không nghĩ bàn đó. Hiểu rõ vào khắp cõi Phật không nghĩ bàn đó. Phân biệt Phật lực trang nghiêm không nghĩ bàn đó. Suy gẫm cảnh giới Bồ Tát tam muội giải thoát phần vị không nghĩ bàn đó. Thấu đạt thế giới rốt ráo vô ngại khác biệt không nghĩ bàn đó. Tu hành thâm tâm Bồ Tát kiên cố không nghĩ bàn đó. Phát khởi

**Bồ Tát đại nguyện tịnh nghiệp không
nghĩ bàn đó.**

Từ từ đi về hướng nam, đến bờ Diêm Phù Đè, xóm Ma Lợi Gia, đi khắp tìm kiếm Tỳ Kheo Hải Tràng. Bèn thấy vị Tỳ Kheo đó, đang ngồi kiết già bên cạnh chỗ đi kinh hành. Đang nhập tam muội, bặt hơi thở, không còn tư lự và cảm giác, toàn thân bất động.

Từ dưới chân Tỳ Kheo Hải Tràng, hiện ra vô số trăm ngàn ức vị trưởng giả, cư sĩ, chúng Bà La Môn, đều dùng đủ thứ các đồ trang nghiêm, để trang nghiêm thân họ. Đều đội mũ báu, đĩnh đeo minh châu, qua khắp mười phương tất cả thế giới, mưa xuống tất cả báu, tất cả chuỗi anh lạc, tất cả y phục, tất cả thức ăn uống, thượng vị như pháp.

Tất cả hoa, tất cả tràng hoa, tất cả hương, tất cả hương thoa, tất cả đồ dục lạc tư sanh. Ở tất cả mọi nơi, cứu nghiệp tất cả chúng sinh bần cùng, an ủi tất cả chúng sinh khổ nǎo, đều khiến cho họ hoan hỉ, tâm ý thanh tịnh, thành tựu đạo bồ đề vô thượng.

Tù hai đầu gối của Tỳ Kheo Hải Tràng, hiện ra vô số trăm ngàn ức chúng Sát Đế Lợi, Bà La Môn, thảy đều thông minh trí huệ. Đầu thứ sáu tướng, đầu thứ thân hình, đầu thứ y phục, tốt đẹp trang nghiêm.

Khắp cùng mười phương tất cả thế giới, dùng ái ngữ và đồng sự, nghiệp các chúng sinh. Đó là: Người nghèo thì khiến cho được đầy đủ, người bệnh thì khiến cho được lành, người nguy hiểm thì khiến cho được an, người sợ hãi thì khiến cho hết sợ,

người lo khổ đều khiến cho được an vui. Lại dùng phương tiện khuyên bảo, đều khiến cho họ bỏ ác, an trú pháp lành.

Từ giữa lưng của Tỳ Kheo Hải Tràng, hiện ra vô lượng Tiên nhơn đồng với số chúng sinh. Hoặc mặc y phục bằng cỏ, hoặc y phục bằng vỏ cây, đều cầm bình rửa. Oai nghi tịch tĩnh, đi đến khắp cùng mười phương thế giới ở trong hư không, dùng diệu âm của Phật để khen ngợi Phật, diễn nói các pháp.

Hoặc nói đạo phạm hạnh thanh tịnh, khiến cho họ tu tập, điều phục các căn. Hoặc nói các pháp đều không tự tánh, khiến cho họ quán sát, phát sinh trí huệ. Hoặc nói ngôn luận quỹ tắc thế gian. Hoặc lại khai thị trí nhất thiết trí, phương tiện xuất

yết, khiến cho tùy theo thứ lớp, đều tu nghiệp của mình.

Tù hai bên hông của Tỳ Kheo Hải Tràng, hiện ra rồng không thể nghĩ bàn, rồng nữ không thể nghĩ bàn. Thị hiện các thần biến của rồng không thể nghĩ bàn.

Đó là: Mưa mây hương không thể nghĩ bàn. Mây hoa không thể nghĩ bàn. Mây tràng hoa không thể nghĩ bàn. Mây lọng không thể nghĩ bàn. Mây phan không thể nghĩ bàn. Mây đồ trang nghiêm báu đẹp không thể nghĩ bàn. Mây đại ma ni báu không thể nghĩ bàn. Mây chuỗi báu không thể nghĩ bàn. Mây tòa báu không thể nghĩ bàn. Mây cung điện báu không thể nghĩ bàn. Mây hoa sen báu không thể nghĩ bàn. Mây mũ báu không thể nghĩ bàn. Mây thân trời không thể

nghĩ bàn. Mây thể nử không thể nghĩ bàn. Đều đầy khắp hư không dùng để trang nghiêm. Đầy khắp đạo tràng chư Phật trong tất cả mười phương thế giới, để dâng lên cúng dường. Khiến cho các chúng sinh đều sinh hoan hỉ.

Tù trong tướng chữ vạn trước ngực, hiện ra vô số trăm ngàn ức A Tu La Vương, thấy đều thị hiện sức huyễn tự tại không thể nghĩ bàn, khiến cho trăm thế giới đều đại chấn động. Tất cả nước biển tự nhiên sôi trào. Tất cả núi chúa hổ tương xung kích. Cung điện chư Thiên đều lay động. Quang minh chúng ma đều bị che lấp. Bình chúng các ma đều bị thôi phục. Khiến khắp chúng sinh xả bỏ tâm kiêu mạn, trừ diệt tâm nộ hại. Phá núi phiền não, dứt các pháp ác,

nuôi lớn tâm không đấu tranh, vĩnh viễn cùng hoà thiện. Lại dùng sức huyễn khai ngộ chúng sinh, khiến diệt tội ác. Khiến sợ sinh tử. Khiến thoát các cõi. Khiến lìa nhiễm trước. Khiến trụ tâm vô thượng bồ đề. Khiến tu tất cả các hạnh Bồ Tát. Khiến trụ tất cả các Ba La Mật. Khiến vào tất cả các địa Bồ Tát. Khiến quán tất cả pháp môn vi diệu. Khiến biết tất cả phương tiện chư Phật. Những việc làm như vậy, đầy khắp pháp giới.

Tù trên lưng của Tỳ Kheo Hải Tràng, vì người đáng dùng pháp nhị thừa mà được độ, hiện ra vô số trăm ngàn úc Thanh Văn Duyên Giác. Vì người chấp ngã, nói không có ngã. Vì người chấp thường, nói tất cả hạnh đều vô thường. Vì người tham lam,

nói quán bất tịnh. Vì người sân hận, nói quán từ tâm. Vì người ngu si, nói quán duyên khởi. Vì người đặng phần, nói pháp cảnh giới tương ứng với trí huệ. Vì người thích chấp cảnh giới, nói pháp không chỗ có. Vì người thích chấp nơi tịch tĩnh, nói pháp phát đại thệ nguyện, khắp lợi ích tất cả chúng sinh. Những việc như vậy, đầy khắp pháp giới.

Tù hai vai của Tỳ Kheo Hải Tràng, hiện ra vô số trăm ngàn úc các Dạ Xoa, La Sát Vương. Đủ thứ hình dáng, đủ thứ sắc tướng, hoặc dài, hoặc ngắn, đều đáng sợ hãi. Vô lượng quyền thuộc tự vây quanh. Giữ gìn tất cả chúng sinh hành thiện và các hiền Thánh, Bồ Tát chúng hội. Hoặc hướng chánh trụ và người chánh trụ. Hoặc có lúc hiện làm

**Thần Chấp Kim Cang. Giữ gìn chư
Phật và trụ xứ của Phật. Hoặc giữ
gìn khắp tất cả thế gian. Người có sự
sợ hãi, thì khiến cho được an ổn.
Người có bệnh tật, thì khiến cho được
lành bệnh. Người có khổ não, thì
khiến cho được lià khỏi. Người có tội
ác, thì khiến cho họ hồi cải. Người có tai
nạn, thì khiến cho tiêu diệt. Lợi
ích tất cả chúng sinh như vậy, đều
khiến cho họ xả bỏ luân hồi sinh tử,
chuyển bánh xe chánh pháp.**

Tù bụng của Tỳ Kheo Hải Tràng,
hiện ra vô số trăm ngàn úc Khẩn Na
La Vương, đều có vô số Khẩn Na La
nữ, vây quanh trước sau. Lại hiện ra
vô số trăm ngàn úc Càn Thát Bà
Vương, đều có vô số Càn Thát Bà
Vương nữ, vây quanh trước sau, đều
tẤU lÊN vô số trăm ngàn thứ nhạc

trời, để ca ngâm khen ngợi thật tánh của các pháp. Ca ngâm khen ngợi tất cả chư Phật. Ca ngâm khen ngợi phát bồ đề tâm. Ca ngâm khen ngợi tu Bồ Tát hạnh. Ca ngâm khen ngợi pháp môn tất cả chư Phật thành Chánh Giác. Ca ngâm khen ngợi pháp môn tất cả chư Phật chuyển bánh xe pháp. Ca ngâm khen ngợi pháp môn tất cả chư Phật hiện thần biến. Khai thị diễn nói pháp môn tất cả chư Phật Bát Niết Bàn. Khai thị diễn nói pháp môn giữ gìn tất cả giáo pháp của chư Phật. Khai thị diễn nói pháp môn khiến cho tất cả chúng sinh đều hoan hỉ. Khai thị diễn nói pháp môn nghiêm tịnh tất cả cõi nước chư Phật. Khai thị diễn nói pháp môn hiển bày tất cả pháp vi diệu. Khai thị diễn nói pháp môn xả lìa tất cả các chướng

ngại. Khai thị diễn nói pháp môn phát sinh tất cả các căn lành. Như vậy khắp cùng mười phương pháp giới.

Từ trên mặt của Tỳ Kheo Hải Tràng, hiện ra vô số trăm ngàn ức Chuyển Luân Thánh Vương, đầy đủ bảy báu, bốn binh vây quanh. Phóng quang minh đại xả, mưa xuống vô lượng châu báu. Người nghèo thiếu, đều khiến cho đầy đủ, khiến cho họ vĩnh viễn dứt hẳn hành vi trộm cắp. Có vô số trăm ngàn thể nữ xinh đẹp, đều đem xả thí, tâm không chấp trước. Khiến cho họ vĩnh viễn dứt hạnh tà dâm. Khiến cho họ sinh tâm từ, không giết hại sinh mạng. Khiến cho họ rốt ráo thường nói lời chân thật, không nói lời hư dối vô ích. Khiến cho họ nghiệp lời người khác,

không nói lời ly gián. Khiến cho họ nói lời nhu hoà, không nói lời thô ác. Khiến cho họ thường diễn nói nghĩa lý thâm sâu quyết định sáng tỏ, không nói lời lẽ thêu dệt vô nghĩa. Vì họ nói ít dục, khiến trừ tham ái, tâm không dơ bẩn. Vì họ nói đại bi, khiến trừ phẫn nộ, ý được thanh tịnh. Vì họ nói thật nghĩa, khiến cho họ quán sát tất cả các pháp, vào sâu nhân duyên. Khéo rõ đế lý, nhổ gai tà kiến. Phá núi nghi hoặc, tất cả chướng ngại, thảy đều trừ diệt. Việc làm như vậy, đầy khắp pháp giới.

Tù hai mắt của Tỳ Kheo Hải Tràng, hiện ra vô số trăm ngàn ức vàng mặt trời, chiếu khắp tất cả các đại địa ngục và các cõi ác, đều khiến cho lìa khổ. Lại chiếu đến tất cả thế giới, khiến cho diệt trừ đen tối. Lại

chiếu đến tất cả mười phương chúng sinh, đều khiến cho xả lìa màng chướng ngu si. Ķõi nước dơ đục, thì phóng quang minh thanh tịnh. Ķõi nước bạc trắng, thì phóng quang minh màu vàng ròng. Ķõi nước vàng ròng, thì phóng quang minh màu bạc trắng. Ķõi nước lưu ly, thì phóng quang minh màu pha lê. Ķõi nước pha lê, thì phóng quang minh màu lưu ly. Ķõi nước xa cù, thì phóng quang minh màu mã não. Ķõi nước mã não, thì phóng quang minh màu xa cù. Ķõi nước đế thanh, thì phóng quang minh màu nhựt tạng ma ni vương. Ķõi nước nhựt tạng ma ni vương, thì phóng quang minh màu đế thanh. Ķõi nước xích chân châu, thì phóng quang minh màu nguyệt quang vồng tạng ma ni vương. Ķõi

nước nguyệt quang vồng tặng ma ni vương, thì phóng quang minh màu xích chân châu. Cõi nước một báu làm thành, thì phóng quang minh đủ thứ sắc báu. Cõi nước đủ thứ báu làm thành, thì phóng quang minh một sắc báu. Chiếu khắp tâm rùng rậm của các chúng sinh. Biện lý vô lượng sự nghiệp của các chúng sinh, nghiêm súc cảnh giới của tất cả thế gian, khiến cho tâm các chúng sinh được mát mẻ, sinh đại hoan hỉ. Những việc làm như vậy, đầy khắp pháp giới.

Từ trong tướng bạch hào giữa lông mày của Tỳ Kheo Hải Tràng, hiện ra vô số trăm ngàn ức Đế Thích, đều tự tại nơi cảnh giới. Trên đảnh có ma ni bảo châu, ánh sáng chiếu tất cả cung điện chư Thiên. Chấn động

tất cả núi chúa Tu Di, giác ngộ tất cả đại chúng chư Thiên. Khen lực phước đức, nói lực trí huệ, sinh lực an vui, giữ lực chí nguyện, tịnh lực niệm, kiên cố lực phát bồ đề tâm. Khen ngợi ưa thích thấy Phật, khiến cho trừ tham dục thế gian. Khen sự ưa thích nghe pháp, khiến cho nhảm chán cảnh thế gian. Khen ưa thích quán trí, khiến cho dứt hẳn nihilism thế gian. Ngừng tu chiến tranh của Tu La, dứt phiền não đấu tranh. Diệt tâm sợ chết, phát nguyện trừ ma. Hưng lập chánh pháp núi chúa Tu Di. Thành tựu tất cả sự nghiệp của chúng sinh. Những việc như vậy, khắp cùng pháp giới.

Từ trên trán của Tỳ Kheo Hải Tràng, hiện ra vô số trăm ngàn ức Phạm Thiên. Sắc tướng đoan chánh,

thế gian không thể sánh bằng. Oai nghi tịch tĩnh, lời nói hay đẹp, khuyến thỉnh Phật thuyết pháp. Khen ngợi công đức của Phật, khiến cho các Bồ Tát thấy đều hoan hỉ. Hay biện lý vô lượng sự nghiệp của chúng sinh, khắp cùng tất cả mười phương thế giới.

Từ trên đầu của Tỳ Kheo Hải Tràng, hiện ra các chúng Bồ Tát, nhiều như số hạt bụi vô lượng cõi Phật, đều dùng tướng tốt trang nghiêm thân mình. Phóng ra vô biên quang minh, nói đủ thứ hạnh. Đó là: Khen ngợi bố thí, khiến bỏ xan tham, đắc được các báu đẹp, trang nghiêm thế giới.

Tán thán khen ngợi công đức trì giới, khiến các chúng sinh vĩnh viễn dứt các điều ác, trụ nơi giới đại từ bi

của Bồ Tát. Nói tất cả cõi, đều như mộng. Nói các dục lạc, không có từ vị. Khiến các chúng sinh lìa phiền não ràng buộc.

Nói sức nhẫn nhục, khiến nơi các pháp tâm được tự tại. Khen thân sắc vàng, khiến các chúng sinh lìa sân hận cầu bẩn. Khởi hạnh đối trị, dứt hẳn đường súc sinh.

Khen hạnh tinh tấn, khiến họ xa lìa phóng dật thế gian, đều siêng tu vô lượng diệu pháp.

Lại vì họ khen ngợi thiền Ba La Mật, khiến cho họ tất cả tâm được tự tại.

Lại vì họ diễn nói Bát Nhã Ba La Mật, khai thị chánh kiến, khiến cho các chúng sinh ưa thích tự tại trí, nhổ các kiến độc.

Lại vì họ diễn nói đủ thứ việc làm tuỳ thuận thế gian, khiến các chúng sinh tuy lìa sinh tử, mà nơi các cõi tự tại thọ sinh.

Lại vì họ thị hiện thần thông biến hoá, nói thọ mạng tự tại, khiến các chúng sinh phát đại thệ nguyện.

Lại vì họ diễn nói thành tựu sức tổng trì, sinh ra sức đại nguyện, sức tịnh trí tam muội, sức tự tại thọ sinh.

Lại vì họ diễn nói đủ thứ các trí huệ, đó là: Trí biết khắp các căn của chúng sinh, trí biết khắp tất cả tâm hạnh, trí biết khắp mười lực của Như Lai, trí biết khắp tự tại của chư Phật. Những việc như vậy, khắp cùng pháp giới.

Từ trên đỉnh của Tỳ Kheo Hải Tràng, hiện ra vô số trăm ngàn úc thân Như Lai, thân đó không gì sánh

bằng. Các tướng vẻ đẹp, thanh tịnh trang nghiêm, oai quang rực rỡ như núi vàng thật. Vô lượng quang minh, chiếu khắp mười phương, vang diệu âm thanh, đầy khắp pháp giới. Thị hiện vô lượng sức đại thần thông, vì tất cả thế gian khắp mứa pháp vũ.

Đó là: Vì các Bồ Tát ngoài Bồ đề đạo tràng, khắp mứa pháp vũ biết bình đẳng. Vì các Bồ Tát bậc quán đảnh, mứa pháp vũ nhập phổ môn. Vì các Bồ Tát bậc Pháp Vương tử, mứa pháp vũ khắp trang nghiêm. Vì các Bồ Tát bậc đồng tử, mứa pháp vũ núi kiên cố. Vì các Bồ Tát bậc bất thôi, mứa pháp vũ hải tang. Vì các Bồ Tát bậc thành tựu chánh tâm, mứa pháp vũ khắp cảnh giới. Vì các Bồ Tát bậc phuơng tiện đầy đủ, mứa pháp vũ tự tánh môn. Vì các Bồ Tát

bậc sinh quý, mưa pháp vũ tuỳ thuận thế gian. Vì các Bồ Tát bậc tu hành, mưa pháp vũ khắp thương xót. Vì các Bồ Tát mới học, mưa pháp vũ tích tập tặng. Vì các Bồ Tát mới phát tâm, mưa pháp vũ nghiệp chúng sinh. Vì các Bồ Tát tin hiểu, mưa pháp vũ cảnh giới vô tận khắp hiện tiền.

Vì các chúng sinh cõi sắc, mưa pháp vũ phổ môn. Vì các Phạm Thiên, mưa pháp vũ phổ tặng. Vì các trời Tự Tại, mưa pháp vũ sinh lực. Vì các chúng ma, mưa pháp vũ tâm tràng. Vì các trời Hoá Lạc, mưa pháp vũ tịnh niệm. Vì các trời Đâu Suất, mưa pháp vũ sinh ý. Vì các trời Dạ Ma, mưa pháp vũ hoan hỉ. Vì các trời Dao Lợi, mưa pháp vũ mau trang nghiêm cõi hư không. Vì các Dạ Xoa Vương, mưa pháp vũ hoan hỉ. Vì các

Càn Thát Bà Vương, mura pháp vũ kim cang luân. Vì các A Tu La Vương, mura pháp vũ đại cảnh giới. Vì các Ca Lâu La Vương, mura pháp vũ vô biên quang minh. Vì các Khẩn Na La Vương, mura pháp vũ tất cả thế gian thù thắng trí. Vì các ông vua, mura pháp vũ không thích chấp trước. Vì các Long Vương, mura pháp vũ hoan hỉ tràng. Vì Ma Hầu La Già Vương, mura pháp vũ đại hưu túc. Vì các chúng sinh địa ngục, mura pháp vũ chánh niệm trang nghiêm. Vì các súc sinh, mura pháp vũ trí huệ tặng. Vì cõi Diêm La Vương, mura pháp vũ vô uý. Vì các chúng sinh nơi hiềm nại, mura pháp vũ khắp an ủi. Đều khiến cho họ được vào chúng hội hiền Thánh. Những việc như vậy, đầy khắp pháp giới.

Lại nữa, tất cả lỗ chân lông trên thân của Tỳ Kheo Hải Tràng, đều hiện ra lưới quang minh, nhiều như số hạt bụi A tăng kỳ cõi Phật. Mỗi mỗi lưới quang minh, đủ A tăng kỳ sắc tướng, A tăng kỳ trang nghiêm, A tăng kỳ cảnh giới, A tăng kỳ sự nghiệp, đầy khắp mười phương tất cả pháp giới.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử một lòng quán sát Tỳ Kheo Hải Tràng, sinh tâm rất khát ngưỡng. Nghĩ nhớ tam muội giải thoát đó. Suy gẫm Bồ Tát tam muội không nghĩ bàn đó. Suy gẫm biển phương tiện lợi ích chúng sinh không nghĩ bàn đó. Suy gẫm môn vô tác dụng phổ trang nghiêm không nghĩ bàn đó. Suy gẫm trí thanh tịnh trang nghiêm pháp giới đó. Suy gẫm trí thọ Phật già trì đó.

Suy gẫm sinh ra Bồ Tát tự tại lực đó.
Suy gẫm Bồ Tát đại nguyện lực kiên
cố đó. Suy gẫm Bồ Tát các hạnh lực
thêm rộng đó.

Thiện Tài đồng tử đúng suy gẫm
quán sát như vậy, trải qua một ngày,
một đêm, cho đến trải qua bảy ngày,
bảy đêm, nửa tháng, một tháng, cho
đến sáu tháng. Lại trải qua sáu ngày
nữa, qua thời gian này rồi, Tỳ Kheo
Hải Tràng mới từ tam muội dậy.

Thiện Tài đồng tử khen rằng:
Đức Thánh! Rất đặc biệt ít có, rất là
thâm sâu, như tam muội này. Rất là
rộng lớn, như tam muội này. Cảnh
giới vô lượng, như tam muội này.
Thần lực khó nghĩ bàn, như tam
muội này. Quang minh không gì
bằng, như tam muội này. Trang
nghiêm vô số, như tam muội này.

Khó ché ngự, như tam muội này.
Cảnh giới bình đẳng, như tam muội này. Chiếu khắp mười phương, như tam muội này. Lợi ích vô hạn, như tam muội này. Vì có thể diệt trừ vô lượng khổ của tất cả chúng sinh.

Đó là : Hay khiến cho tất cả chúng sinh lìa khổ nghèo. Thoát khỏi địa ngục. Khỏi súc sinh. Đóng cửa các xứ nạn. Mở đường trời người. Khiến cho chúng sinh trời người vui thích. Khiến cho chúng sinh vui thích cảnh giới thiền. Khiến cho tăng trưởng vui hữu vi. Hay vì chúng sinh hiển bày an vui thoát ba cõi. Hay vì chúng sinh dần phát bồ đề tâm. Hay khiến cho tăng trưởng phước trí hạnh. Hay khiến cho tăng trưởng tâm đại bi. Hay khiến cho sinh khởi sức đại nguyện. Hay khiến cho thấu rõ Bồ

Tát đạo. Hay khiến cho trang nghiêm trí rốt ráo. Hay khiến cho nhập vào cảnh giới đại thừa. Hay khiến cho chiếu rõ hạnh Phổ Hiền. Hay khiến cho chứng được Bồ Tát địa trí quang minh. Hay khiến cho thành tựu các hạnh nguyện của tất cả Bồ Tát. Hay khiến cho an trụ trong cảnh giới trí huệ nhất thiết trí.

Đức Thánh! Tam muội này tên là gì?

Tỳ Kheo Hải Tràng nói: Thiện nam tử! Tam muội này tên là Phổ nhãnh xả đắc. Lại tên là Bát Nhã Ba La Mật cảnh giới thanh tịnh quang minh. Lại tên là Phổ trang nghiêm thanh tịnh môn.

Thiện nam tử! Ta nhờ tu tập Bát Nhã Ba La Mật, mà đắc được tam muội Phổ trang nghiêm thanh tịnh

này, có trăm vạn A tăng kỵ tam muội.

Thiện Tài đồng tử nói: Đức Thánh! Cảnh giới tam muội này, rốt ráo chỉ có vậy sao?

Tỳ Kheo Hải Tràng nói: Thiện nam tử! Khi nhập vào tam muội này, thì biết rõ tất cả thế giới không có chướng ngại. Đến tất cả thế giới không có chướng ngại. Vượt qua tất cả thế giới không có chướng ngại. Trang nghiêm tất cả thế giới không có chướng ngại. Tu trị tất cả thế giới không có chướng ngại. Nghiêm tịnh tất cả thế giới không có chướng ngại.

Thấy được tất cả chư Phật không có chướng ngại. Quán sát được oai đức rộng lớn của tất cả chư Phật không có chướng ngại. Biết được thần lực tự tại của tất cả chư Phật

không có chướng ngại. Chứng được lực rộng lớn của tất cả chư Phật không có chướng ngại. Vào được biển công đức của tất cả chư Phật không có chướng ngại. Thọ trì vô lượng diệu pháp của chư Phật không có chướng ngại. Vào trong tất cả Phật pháp, tu tập diệu hạnh không có chướng ngại. Chứng được trí chuyển pháp luân bình đẳng của tất cả chư Phật không có chướng ngại. Vào biển chúng hội đạo tràng của tất cả chư Phật không có chướng ngại. Quán sát mười phương Phật pháp không có chướng ngại.

Đại bi nghiệp thọ chúng sinh mười phương không có chướng ngại. Thường khởi đại bi đầy khắp mười phương không có chướng ngại. Thấy chư Phật mười phương tâm không

nhàm đủ không có chướng ngại. Vào biển tất cả chúng sinh không có chướng ngại. Biết biển căn tánh của tất cả chúng sinh không có chướng ngại. Biết các căn khác biệt của tất cả chúng sinh không có chướng ngại.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết một tam muội Bát Nhã Ba La Mật quang minh này. Như các Bồ Tát vào biển trí huệ, tịnh cảnh pháp giới, đạt tất cả cõi, khắp vô lượng cõi. Tổng trì tự tại, tam muội thanh tịnh. Thần thông rộng lớn, biện tài vô tận. Khéo nói các địa, làm chỗ nương tựa của chúng sinh. Mà ta làm sao biết được những diệu hạnh đó, biện được công đức đó, thấu được những hạnh đó, rõ được cảnh giới đó, rốt ráo được nguyện lực đó, vào được yếu môn đó, đạt được sở chứng đó, nói được đạo

phần đó, trụ được tam muội đó, thấy được tâm cảnh đó, đắc được hết thảy trí huệ bình đẳng đó?

Thiện nam tử! Từ đây đi về hướng nam, có một trụ xứ, tên là Hải Triều. Ở đó có một vườn rừng, tên là Phổ trang nghiêm. Trong vườn rừng đó, có Uu bà di, tên là Hưu Xả. Người nên đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử ở chỗ Tỳ Kheo Hải Tràng, đắc được thân kiên cố, đắc được diệu pháp tài. Vào sâu cảnh giới, trí huệ thấu triệt. Tam muội chiểu khắp, trụ giải thoát thanh tịnh. Thấy pháp thâm sâu, tâm an trụ các môn thanh tịnh. Trí huệ quang minh, đầy khắp mười phương. Tâm sinh hoan hỉ, vui mừng vô lượng.

Năm thê sát đất, đánh lẽ dưới chân
Tỳ Kheo Hải Tràng, đi nhiều vô
lượng vòng, cung kính chiêm
ngưỡng. Suy gẫm quán sát, ngâm
ngùi luyến mộ. Trì danh hiệu Ngài,
tưởng dung nhan Ngài, niệm âm
thanh Ngài, suy gẫm tam muội và đại
nguyên sở hành cảnh giới đó. Thọ
được trí huệ quang minh thanh tịnh,
rồi từ tạ mà đi.



**KINH HOA NGHIÊM
ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

QUYỂN SÁU MUỖI BỐN
PHẦM VÀO PHÁP GIỚI
THÚ BA MUỖI CHÍN
7. HƯU XẨ UƯU BÀ DI
PHÓ THÁC THỨ BẨY BẤT THÓI TRỤ

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nhờ sức thiện tri thức, nương theo lời dạy thiện tri thức, nhớ lời nói của thiện tri thức. Đối với thiện tri thức thâm tâm mến thích, bèn nghĩ như vậy: Nhờ thiện tri thức, khiến cho tôi được thấy Phật. Nhờ thiện tri thức, khiến cho tôi được nghe pháp. Bậc thiện tri thức là thầy dạy tôi, vì chỉ dẫn cho tôi các Phật pháp. Bậc thiện tri thức là con mắt của tôi, vì khiến cho tôi thấy Phật như hư không. Bậc

thiện tri thức là chiếc đò của tôi, vì
khiến cho tôi được vào ao sen của
chư Phật Như Lai.

Thiện Tài đồng tử từ từ đi về
hướng nam, đến xứ Hải Triều, thấy
vườn Phổ Trang Nghiêm, tường rào
bằng các thứ báu bọc chung
quanh.

Tất cả cây báu thăng hàng trang
nghiêm. Tất cả cây hoa báu, mưa
xuống các hoa đẹp, rải khắp mặt đất.
Tất cả cây hương báu, hương thơm
ngào ngạt, xông khắp mười phương.
Tất cả cây tràng hoa báu, mưa xuống
tràng hoa báu lớn, nơi nơi thòng
xuống. Tất cả cây ma ni vương báu,
mưa xuống đại ma ni báu, đầy dẫy
khắp nơi. Tất cả cây y phục báu,
mưa xuống đủ thứ y màu sắc, tuỳ
theo sở ứng, giăng bày khắp nơi. Tất

cả cây âm nhạc, gió động thành tiếng, tiếng đó rất hay, hơn hẳn nhạc trời. Tất cả cây đồ trang nghiêm, đều mưa xuống đồ vật trên ngoạn kỳ diệu, phân bố khắp nơi, dùng để nghiêm súc.

Mặt đất vườn đó thanh tịnh, không có cao thấp. Trong đó có đủ trăm vạn điện đường, làm bằng đại ma ni báu hợp thành. Có trăm vạn lầu các, vàng Diêm Phù Đàm che phủ phía trên. Có trăm vạn cung điện, báu tỳ lô giá na ma ni xen lẫn trang nghiêm.

Có một vạn ao tắm, các báu hợp thành. Lan can bằng bảy báu, bao bọc chung quanh. Thềm đường bằng bảy báu, phân bố bốn phía. Nước tắm công đức, trong suốt tràn đầy, nước đó hương thơm, như chiên đàn

trên trời. Cát vàng rải đáy ao. Thuỷ thanh bảo châu, xen lẫn khắp nơi. Nhiều loại chim đẹp, du ngoạn trong đó, vang tiếng hoà nhã. Cây bão đa la, khắp nơi thẳng hàng. Lưới báu giăng phủ, thòng xuống các linh vàng. Gió nhẹ thổi động, luôn vang ra tiếng hay. Giăng màn báu lớn. Cây báu chung quanh. Kiến lập vô số tràng ma ni báu, quang minh chiếu khắp trăm ngàn do tuần.

Trong vườn đó, lại có trăm vạn ao nhỏ, bùn hắc chiên đàm lắng đọng dưới đáy ao. Tất cả báu đẹp, dùng làm hoa sen, nở rộ khắp trên mặt nước. Hoa đại ma ni, ánh sáng chiếu soi.

Trong vườn đó, lại có cung điện rộng lớn, tên là Trang Nghiêm Tràng Hải Tạng. Nền làm bằng báu đẹp, cột

làm bằng báu tỳ lưu ly, vàng Diêm phù đàn che phủ phía trên. Quang tạng ma ni dùng để trang nghiêm. Có vô số bảo vương, ánh sáng rực rỡ. Lâu nhiều tầng giáp với gác, đủ thứ sự trang sức. Hương vương A lư na, hương vương giác ngộ, đều toả ra hương thơm vi diệu, xông khắp tất cả.

Trong cung điện đó, lại có vô lượng tòa hoa sen báu, bày bố giáp vòng. Đó là: Tòa hoa sen ma ni báu chiếu sáng mười phương. Tòa hoa sen tỳ lô giá na ma ni báu. Tòa hoa sen ma ni báu chiếu sáng thế gian. Tòa hoa sen diệu tạng ma ni báu. Tòa hoa sen sư tử tạng ma ni báu. Tòa hoa sen ly cầu tạng ma ni báu. Tòa hoa sen phổ môn ma ni báu. Tòa hoa sen quang nghiêm ma ni báu. Tòa

hoa sen an trụ đại hải tang thanh tịnh ma ni báu. Tòa hoa sen kim cang sư tử ma ni báu.

Trong vườn đó, lại có trăm vạn thứ trướng. Đó là: Trướng y, trướng tràng hoa, trướng hương, trướng hoa, trướng cành, trướng ma ni, trướng vàng thật, trướng đồ trang nghiêm, trướng âm nhạc, trướng voi chúa thần biển, trướng ngựa chúa thần biển, trướng Đế Thích đeo ma ni báu. Những trướng như vậy có hàng trăm vạn thứ.

Lại có trăm vạn lưới báu lớn che trùm phía trên. Đó là: Lưới linh báu, lưới lọng báu, lưới thân báu, lưới hải tang chân châu, lưới cam lưu ly ma ni báu, lưới sư tử ma ni, lưới nguyệt quang ma ni, lưới đủ thứ hình bóng các hương, lưới mũ báu, lưới anh lạc

báu. Những lưới như vậy có hàng trăm vạn thứ.

Lại có trăm vạn đại quang minh chiếu sáng. Đó là: Quang minh diệm quang ma ni báu. Quang minh nhụt tặng ma ni báu. Quang minh nguyệt tràng ma ni báu. Quang minh hương diệm ma ni báu. Quang minh thăng tặng ma ni báu. Quang minh liên hoa tặng ma ni báu. Quang minh diệm tràng ma ni báu. Quang minh đại đăng ma ni báu. Quang minh phổ chiếu thập phương ma ni báu. Quang minh hương quang ma ni báu. Những quang minh như vậy có nhiều hàng vạn thứ.

Trong vườn đó, thường mưa xuống trăm vạn thứ đồ trang nghiêm. Trăm vạn hương hắc chiên đàn, vang ra âm thanh vi diệu. Trăm vạn hoa

mạn đà la, hơn hẳn hoa mạn đà la
của chư Thiên, mà rải xuống. Trăm
vạn chuỗi anh lạc, hơn hẳn chuỗi anh
lạc của chư Thiên, dùng để trang
nghiêm. Trăm vạn tràng hoa báu
đẹp, hơn hẳn tràng hoa của chư
Thiên, thòng xuống khắp nơi. Trăm
vạn y đẹp các màu, hơn hẳn y của
chư Thiên. Trăm vạn ma ni báu đủ
màu, ánh sáng vi diệu chiếu khắp.

Trăm vạn Thiên tử vui mừng
chiêm ngưỡng, cúi đầu làm lễ. Trăm
vạn thể nữ, ở trong hư không, hợp
thân bay xuống. Trăm vạn Bồ Tát,
cung kính gần gũi, thường thích nghe
pháp.

Bấy giờ, Hưu Xá ưu bà di, ngồi
tòa vàng thật, đội mao lưới hải tạng
trên châu. Đeo chiếc vòng báu vàng
thật hơn hẳn chư Thiên. Rũ tóc xanh

biếc. Lưới đại ma ni trang nghiêm trên đầu. Sư tử khẩu ma ni báu dùng làm bông tai. Như ý ma ni bảo vương dùng làm chuỗi. Tất cả lưới báu rũ trùm trên thân.

Trăm vạn ức Na do tha chúng sinh khom mình cung kính. Phương đông có vô lượng chúng sinh đi đến chỗ Ngài. Đó là: Phạm Thiên, Phạm Chúng Thiên, Đại Phạm Thiên, Phạm Phụ Thiên, Tự Tại Thiên, cho đến tất cả người và chẳng phải người. Phương nam, tây, bắc, bốn hướng trên dưới, cũng đều như thế.

Có ai thấy được vị ưu bà di này, thì tất cả bệnh khổ đều trừ diệt, lìa phiền não dơ bẩn, nhổ trừ gai các kiến, phá tan núi chướng ngại, nhập vào cảnh giới thanh tịnh vô ngại, tăng trưởng sáng lặng tất cả hết thảy

các căn, nuôi lớn các căn. Nhập vào môn nhất thiết trí huệ, nhập vào môn tất cả tổng trì, tất cả môn tam muội, tất cả môn đại nguyện, tất cả môn diệu hạnh, tất cả môn công đức, đều được hiện tiền. Tâm rộng lớn, đầy đủ thần thông, thân không chướng ngại, đến tất cả mọi nơi.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đi vào vườn Phổ Trang Nghiêm, quán sát khắp nơi, thấy Hưu Xá ưu bà di, ngồi trên tòa vi diệu. Bèn đi đến đánh lén Hưu Xá ưu bà di, đi nhiều quanh vô số vòng, rồi bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Con nghe đức Thánh, khéo hay chỉ dạy, xin hãy vì con mà nói.

Hưu Xá bảo rằng: Thiện nam tử! Ta chỉ đắc được một môn giải thoát của Bồ Tát. Nếu ai thấy nghe nghĩ nhớ về ta, cùng ở với ta, cung cấp cho ta, đều không luống qua.

Thiện nam tử! Nếu có chúng sinh chẳng trồng căn lành, không được bạn bè nghiệp họ, không được chư Phật hộ niệm, thì người đó trọn chẳng thấy được ta.

Thiện nam tử! Nếu có chúng sinh nào được thấy ta, thì đều đắc được bất thối chuyển nơi A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Thiện nam tử! Chư Phật ở phương đông thường đến chỗ này, ngồi tòa báu này, vì ta thuyết pháp. Phương nam, tây, bắc, bốn hướng trên dưới, tất cả chư Phật, đều đến

chỗ này, ngồi trên tòa báu này, vì ta thuyết pháp.

Thiện nam tử! Ta thường chẳng lia thấy Phật nghe pháp, ở chung với các Bồ Tát.

Thiện nam tử! Đại chúng của ta đây, có tám vạn bốn ngàn ức Na do tha, đều ở tại vườn này, đồng hành với ta, đều đặc được bất thối chuyển nơi A nậu đa la tam miêu tam bồ đề. Còn những chúng sinh khác ở trong vườn này, cũng đều nhập vào bậc bất thối chuyển.

Thiện Tài bạch rằng: Đức Thánh! Ngài đã phát tâm bồ đề được bao lâu?

Đáp rằng: Thiện nam tử! Ta nhớ quá khứ ở chỗ đức Phật Nghiêm Đăng, tu hành phạm hạnh, cung kính cúng dường, nghe pháp thọ trì. Trước đó ở

chỗ đức Phật Ly Cấu, xuất gia học đạo, thọ trì chánh pháp. Trước đó ở chỗ đức Phật Diệu Tràng. Trước đó ở chỗ đức Phật Thắng Tu Di. Trước đó ở chỗ đức Phật Liên Hoa Đức Tạng. Trước đó ở chỗ đức Phật Tỳ Lô Giá Na. Trước đó ở chỗ đức Phật Phổ Nhã. Trước đó ở chỗ đức Phật Phạm Thọ. Trước đó ở chỗ đức Phật Kim Cang Tề. Trước đó ở chỗ đức Phật Bà Lâu Na Thiên.

Thiện nam tử! Ta nhớ quá khứ vô lượng kiếp, ở trong vô lượng đời, ở chỗ các đức Phật, nhiều như số cát ba mươi sáu sông Hằng như vậy, đều thờ phụng cung kính cúng dường, nghe pháp thọ trì, tịnh tu phạm hạnh. Quá đây về trước, chỗ biết trí huệ của Phật, chẳng phải ta có thể dò được.

Thiện nam tử! Bồ Tát ban đầu phát tâm không có số lượng, vì đầy khắp tất cả pháp giới. Môn đại bi của Bồ Tát không có số lượng, vì vào khắp tất cả thế gian. Môn đại nguyện của Bồ Tát không có số lượng, vì rốt ráo mười phương pháp giới. Môn đại từ của Bồ Tát không có số lượng, vì trùm khắp tất cả chúng sinh. Sự tu hành của Bồ Tát không có số lượng, vì tu tập trong tất cả cõi, tất cả kiếp. Sức tam muội của Bồ Tát không có số lượng, vì khiến Bồ Tát đạo bất thối. Sức tổng trì của Bồ Tát không có số lượng, vì hay trì tất cả thế gian. Sức trí quang của Bồ Tát không có số lượng, vì khắp chứng nhập vào ba đời. Sức thần thông của Bồ Tát không có số lượng, vì khắp hiện tất cả lươi cõi. Sức biện tài của Bồ Tát

không có số lượng, vì một âm tất cả đều hiểu. Thân thanh tịnh của Bồ Tát không có số lượng, vì đều khắp tất cả cõi Phật.

Thiện Tài đồng tử nói: Đức Thánh! Bao lâu nǔa Ngài sẽ chứng A nậu đa la tam miêu tam bồ đề?

Đáp rằng: Thiện nam tử! Bồ Tát chẳng phải vì giáo hoá điều phục một chúng sinh, mà phát tâm bồ đề.

Chẳng phải vì giáo hoá điều phục trăm chúng sinh, mà phát tâm bồ đề.

Cho đến chẳng phải vì giáo hoá điều phục bất khả thuyết bất khả thuyết chuyền chúng sinh, mà phát tâm bồ đề.

Chẳng phải vì giáo hoá chúng sinh một thế giới, mà phát tâm bồ đề.

Cho đến chẳng phải vì giáo hoá bất khả thuyết bất khả thuyết chuyền

thế giới chúng sinh, mà phát tâm bồ đề.

Chẳng phải vì giáo hoá thế giới chúng sinh nhiều như số hạt bụi cõi Diêm Phù Đè, mà phát tâm bồ đề.

Chẳng phải vì giáo hoá thế giới chúng sinh, nhiều như số hạt bụi ba ngàn đại thiên thế giới, mà phát tâm bồ đề.

Cho đến chẳng phải vì giáo hoá thế giới chúng sinh, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết chuyển ba ngàn đại thiên thế giới, mà phát tâm bồ đề.

Chẳng phải vì cúng dường một Như Lai, mà phát tâm bồ đề.

Cho đến chẳng phải vì cúng dường bất khả thuyết bất khả thuyết chuyển Như Lai, mà phát tâm bồ đề.

Chẳng phải vì cúng dường các Như Lai thứ tự xuất hiện ra đời trong một thế giới, mà phát tâm bồ đề.

Cho đến chẳng phải vì cúng dường bất khả thuyết bất khả thuyết chuyển các Như Lai thứ tự ra đời trong một thế giới, mà phát tâm bồ đề.

Chẳng phải vì cúng dường các Như Lai thứ tự xuất hiện ra đời trong một thế giới, nhiều như số hạt bụi ba ngàn đại thiên thế giới, mà phát tâm bồ đề.

Cho đến chẳng phải vì cúng dường các Như Lai thứ tự xuất hiện ra đời trong một thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết chuyển cõi Phật, mà phát tâm bồ đề.

Chẳng phải vì nghiêm tịnh một thế giới, mà phát tâm bồ đề.

Cho đến chẳng phải vì nghiêm tịnh bất khả thuyết bất khả thuyết chuyển thế giới, mà phát tâm bồ đề.

Chẳng phải vì nghiêm tịnh thế giới, nhiều như số hạt bụi ba ngàn đại thiên thế giới, mà phát tâm bồ đề.

Cho đến chẳng phải vì nghiêm tịnh thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết chuyển ba ngàn đại thiên thế giới, mà phát tâm bồ đề.

Chẳng phải vì giữ gìn giáo pháp của một Như Lai, mà phát tâm bồ đề.

Cho đến chẳng phải vì giữ gìn giáo pháp của bất khả thuyết bất khả thuyết chuyển Như Lai, mà phát tâm bồ đề.

Chẳng phải vì giữ gìn giáo pháp của các Như Lai, nhiều như số hạt bụi cõi Diêm Phù Đề, mà phát tâm bồ đề.

Cho đến chẳng phải vì giữ gìn giáo pháp của các Như Lai, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết chuyển cõi Phật, mà phát tâm bồ đề.

Lược nói như vậy, chẳng phải vì viên mãn thệ nguyện của một vị Phật. Chẳng phải vì đi đến cõi nước của một vị Phật. Chẳng phải vì vào chúng hội của một vị Phật. Chẳng phải vì giữ pháp nhẫn của một vị Phật. Chẳng phải chuyên bánh xe pháp của một vị Phật. Chẳng phải vì biết các kiếp thứ tự trong một thế giới. Chẳng phải vì biết biến tâm của một chúng sinh. Chẳng phải vì biết biến căn của

một chúng sinh. Chẳng phải vì biết biến nghiệp của một chúng sinh. Chẳng phải vì biết biến hạnh của một chúng sinh. Chẳng phải vì biết biến phiền não của một chúng sinh. Chẳng phải vì biết biến phiền não tập của một chúng sinh. Cho đến chăng phải vì biết biến phiền não tập của chúng sinh, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết chuyển cõi Phật, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn giáo hoá điều phục tất cả chúng sinh đều không thừa sót, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn phụng thờ cúng dường tất cả chư Phật đều không thừa sót, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn nghiêm tịnh tất cả cõi nước chư Phật đều không thừa sót, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn hộ trì chánh giáo của tất cả chư Phật đều không thùa sót, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn thành tựu viên mãn thệ nguyện của tất cả Như Lai đều không thùa sót, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn đi đến cõi nước của tất cả chư Phật đều không thùa sót, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn vào chúng hội của tất cả chư Phật đều không thùa sót, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn biết các kiếp thứ lớp trong tất cả thế giới đều không thùa sót, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn biết biến tâm của tất cả chúng sinh đều không thùa sót, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn biết biển căn của tất cả chúng sinh đều không thừa sót, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn biết biển nghiệp của tất cả chúng sinh đều không thừa sót, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn biết biển hạnh của tất cả chúng sinh đều không thừa sót, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn biết biển phiền não của tất cả chúng sinh đều không thừa sót, mà phát tâm bồ đề.

Vì muốn diệt trừ biển phiền não tập của tất cả chúng sinh đều không thừa sót, mà phát tâm bồ đề.

Thiện nam tử! Nói tóm lại, Bồ Tát vì trăm vạn A tăng kỳ hạnh phuơng tiện như vậy, mà phát tâm bồ đề.

Thiện nam tử! Bồ Tát hạnh vào khắp tất cả pháp, vì đều chứng đắc. Vào khắp tất cả cõi, vì đều nghiêm tĩnh. Bởi vậy thiện nam tử! Nghiêm tĩnh hết tất cả thế giới, thì nguyện của ta mới hết. Diệt trừ hết phiền não tập khí của tất cả chúng sinh, thì nguyện của ta mới viên mãn.

Thiện Tài đồng tử hỏi: Đức Thánh! Giải thoát này tên là gì?

Đáp rằng: Thiện nam tử! Giải thoát này tên là Ly ưu an ổn tràng.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết một môn giải thoát này. Như các đại Bồ Tát, tâm các Ngài như biển, đều dung thọ được tất cả Phật pháp. Như núi Tu Di, ý chí kiên cố, không thể lay động. Như thuốc Thiện kiến, hay trừ phiền não bệnh nặng của chúng sinh. Như mặt trời trong sáng, hay phá vô

minh ám chướng của chúng sinh. Như đại địa, hay làm nơi nương tựa của tất cả chúng sinh. Như gió tốt, hay làm lợi ích cho tất cả chúng sinh. Như đèn sáng, hay vì chúng sinh, sinh ra trí huệ quang minh. Như mây lớn, hay vì chúng sinh mưa pháp tịch diệt. Như trăng sáng, hay vì chúng sinh phóng ánh sáng phước đức. Như Đế Thích, đều hay giữ gìn tất cả chúng sinh. Mà ta làm thế nào biết được, nói được, hạnh công đức đó ?

Thiện nam tử! Ở hướng nam xứ Hải Triều này, có một cõi nước, tên là Na La Tố. Trong đó có vị Tiên nhân, tên là Tỳ Mục Cù Sa. Người đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử, đánh lễ Hữu Xá ưu bà di, đi nhiều quanh

vô lượng vọng, ân cần chiêm ngưỡng, buồn rầu rơi lệ, suy gẫm như vậy: Đắc được bồ đề là khó. Gần gũi thiện tri thức là khó. Gặp được thiện tri thức là khó. Đắc được các căn Bồ Tát là khó. Tịnh các căn Bồ Tát là khó. Gặp được đồng hạnh thiện tri thức là khó. Như lý quán sát là khó. Y giáo tu hành là khó. Gặp được sinh ra thiện tâm phuơng tiện là khó. Gặp được pháp quang minh tăng trưởng nhất thiết trí là khó. Nghĩ như vậy rồi, từ tạ mà đi.

8. TỲ MỤC CÙ SA TIÊN NHÂN PHÓ THÁC THÚ TÁM ĐỒNG CHÂN TRƯ

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử tuy thuận suy gẫm chánh giáo của Bồ Tát. Tuỳ thuận suy gẫm tịnh hạnh của Bồ Tát. Sinh tâm phước lực tăng

trưởng của Bồ Tát. Sinh tâm thấy rõ tất cả chư Phật. Sinh tâm sinh ra tất cả chư Phật. Sinh tâm tăng trưởng tất cả đại nguyện. Sinh tâm thấy khắp các pháp mười phương. Sinh tâm chiếu sáng các pháp thật tánh. Sinh tâm phá tan tất cả chướng ngại. Sinh tâm quán sát pháp giới không đen tối. Sinh tâm thanh tịnh ý bảo trang nghiêm. Sinh tâm thôi phục tất cả chúng ma. Từ từ đi du hành, đến nước Na La Tố, đi khắp nơi tìm Tỳ Mục Cù Sa.

Thiện Tài thấy một khu rừng lớn, có A tăng kỳ cây dùng để trang nghiêm. Đó là: Cây đủ thứ lá, sum sê che mát. Cây đủ thứ hoa, nở rộ xinh tươi. Cây đủ thứ quả, trái chín liên tục. Cây đủ thứ báu, mưa quả ma ni. Cây chiên đàn lớn, thảng hàng khắp

nơi. Cây các trầm thuỷ, thường toả hương thơm. Cây hương vừa ý, diệu hương trang nghiêm. Cây ba tra la, bao quanh bốn phía. Cây ni câu luật, thân cây cao vút. Cây diêm phù đàm, thường mưa quả ngọt. Hoa ưu bát la, hoa ba đầu ma, dùng trang nghiêm ao hồ.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử thấy vị Tiên nhơn đó, trải cỏ ngồi ở dưới cây chiên đàm. Đồ chúng một vạn người, hoặc mặc da nai, hoặc mặc vỏ cây, hoặc dùng cỏ làm y phục, vấn tóc để râu, vây quanh trước sau.

Thiện Tài thấy rồi, bèn đi đến chỗ vị Tiên nhơn, năm thể sát đất, bạch rằng: Con nay gặp được chân thiện tri thức. Bậc thiện tri thức là môn hướng về nhất thiết trí, vì khiến cho con được vào đạo chân thật.

Bậc thiện tri thức là thừa hưởng về nhất thiết trí, vì khiến cho con đến được bậc Như Lai.

Bậc thiện tri thức là thuyền hướng về nhất thiết trí, vì khiến cho con đắc được trí bảo châu.

Bậc thiện trí thức là được hưởng về nhất thiết trí, vì khiến cho con được sinh thập lực quang minh.

Thiện tri thức là đạo hướng về nhất thiết trí, vì khiến cho con được vào thành Niết Bàn.

Bậc thiện tri thức là đèn hướng về nhất thiết trí, vì khiến cho con thấy được con đường hẹp hiểm trở.

Bậc thiện tri thức là cầu hướng về nhất thiết trí, vì khiến cho con qua được chỗ hiểm ác.

Bậc thiện tri thức là lọng hướng
về nhất thiết trí, vì khiến cho con
được sinh đại từ mát mẻ.

Bậc thiện tri thức là mắt hướng
về nhất thiết trí, vì khiến cho con
thấy được môn pháp tánh.

Bậc thiện tri thức là hải triều
hướng về nhất thiết trí, vì khiến cho
con đầy đủ nước đại bi.

Nói như vậy rồi, từ đất đứng dậy,
đi nhiều quanh vô lượng vòng, chắp
tay đứng ở trước, bạch rằng: Đức
Thánh! Con trước đã phát tâm A nậu
đa la tam miệu tam bồ đề, mà chưa
biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát
hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo?
Con nghe đức Thánh khéo hay chỉ
dạy, xin hãy vì con mà nói.

Bấy giờ, Tỳ Mục Cù Sa quay
nhìn đồ chúng mà nói rằng: Thiện

nam tử! Đồng tử này đã phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Thiện nam tử! Đồng tử này bố thí không sợ hãi khắp tất cả chúng sinh. Đồng tử này ban khắp lợi ích cho tất cả chúng sinh. Đồng tử này thường quán biển trí của tất cả chư Phật. Đồng tử này muốn uống tất cả mưa pháp cam lồ. Đồng tử này muốn dò tất cả biển pháp rộng lớn. Đồng tử này muốn khiến chúng sinh ở trong biển trí. Đồng tử này muốn phát khởi khắp mây đại bi rộng lớn. Đồng tử này muốn mưa xuống khắp pháp vũ rộng lớn. Đồng tử này muốn dùng trí huệ mặt trăng chiểu khắp thế gian. Đồng tử này muốn diệt phiền não nóng độc của thế gian. Đồng tử này muốn tăng trưởng tất cả cẩn lành của chúng sinh.

Bấy giờ, các Tiên chúng nghe lời đó rồi, đều đem đủ thứ hương hoa tốt nhất, rải lên thân Thiện Tài, cuối đầu làm lẽ, vây quanh cung kính, nói như vậy: Nay đồng tử này, tất sẽ cứu hộ tất cả chúng sinh. Tất sẽ trừ diệt các khổ địa ngục. Tất sẽ dứt hẳn các đường súc sinh. Tất sẽ chuyển bỏ cõi Diêm La Vương. Tất sẽ đóng bít cửa các xứ nạn. Tất sẽ làm khô cạn các biển ái dục. Tất sẽ khiến chúng sinh diệt hẳn khổ uẩn. Tất sẽ vĩnh viễn phá tan vô minh đen tối. Tất sẽ dứt hẳn tham ái ràng buộc. Tất sẽ dùng phước đức núi đại Luân Vi bao bọc thế gian. Tất sẽ dùng trí huệ báu lớn núi Tu Di hiển bày thế gian. Tất sẽ xuất hiện mặt trời trí huệ thanh tịnh. Tất sẽ khai thị căn lành pháp tang.

Tất sē khiến cho thế gian biết rõ hiềm
nguy hay dễ dàng.

Bấy giờ, Tiên nhơn Tỳ Mục Cù
Sa bảo các Tiên chúng rằng: Thiện
nam tử! Nếu có người nào phát được
tâm A nâu đa la tam miêu tam bồ đề,
thì tất sē thành tựu đạo nhất thiết trí.
Vị thiện nam tử này, đã phát tâm A
nâu đa la tam miêu tam bồ đề, sē
thanh tịnh tất cả công đức của Phật
địa.

Bấy giờ, Tiên nhơn Tỳ Mục Cù
Sa bảo Thiện Tài đồng tử rằng:
Thiện nam tử! Ta đặc được giải thoát
Bồ Tát Vô thăng tràng.

Thiện Tài bạch rằng: Đức
Thánh! Cảnh giới giải thoát Vô thăng
tràng như thế nào?

Bấy giờ, Tiên nhơn Tỳ Mục Cù
Sa liền giơ tay phải rờ đầu Thiện Tài,

cầm tay Thiện Tài, thì lập tức Thiện Tài tự thấy thân mình, đi đến các thế giới trong mười phương, nhiều như số hạt bụi mười cõi Phật. Đến chỗ các đức Phật nhiều như số hạt bụi mười cõi Phật. Thấy các đức Phật đó và chúng hội của các Ngài, chư Phật tướng tốt, đủ thứ sự trang nghiêm, cũng nghe các đức Phật đó tuỳ tâm ưa thích của các chúng sinh mà diễn nói pháp, từng câu, từng chữ, thấy đều thông đạt, đều thọ trì khác nhau, không có tán loạn.

Cũng biết các đức Phật đó, dùng đủ thứ sự hiểu biết, tịnh trí các nguyện. Cũng biết các đức Phật đó, dùng nguyện thanh tịnh, thành tựu các lực. Cũng thấy các đức Phật đó, tuỳ tâm chúng sinh hiện ra sắc tướng. Cũng thấy lối đại quang minh của

các đức Phật đó, đủ thứ các màu sắc, thanh tịnh viên mãn. Cũng biết các đức Phật đó, trí huệ đại quang minh lực vô ngại.

Lại nữa, con mắt thấy thân ở chỗ các đức Phật, trải qua một ngày đêm, hoặc bảy ngày đêm, nửa tháng, một tháng, một năm, mười năm, trăm năm, ngàn năm. Hoặc trải qua úc năm, hoặc A du đa úc năm, hoặc Na do tha úc năm. Hoặc trải qua nửa kiếp, hoặc trải qua một kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, hoặc trăm ngàn kiếp, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết số kiếp nhiều như số hạt bụi cõi Phật.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử vì được trí quang minh giải thoát Bồ Tát Vô thắng tràng chiêu đến, nên đắc được tam muội Quang minh tỳ lô

giá na tặng. Vì được tam muội quang minh Vô tận trí giải thoát chiểu đến, nên đắc được Đà la ni quang minh Phổ nhiếp các phƯơng. Vì được Đà la ni quang minh Kim cang luân chiểu đến, nên đắc được tam muội Quang minh cực thanh tịnh trí huệ tâm. Vì được Bát Nhã Ba La Mật quang minh Phổ môn trang nghiêm tặng chiểu đến, nên đắc được tam muội Quang minh Phật hư không tặng luân. Vì được tam muội quang minh Nhất thiết Phật Pháp luân chiểu đến, nên đắc được tam muội Quang minh Ba đời vô tận trí.

Bây giờ, vị Tiên nhơn đó buông tay Thiện Tài, Thiện Tài đồng tử liền thấy thân mình vẫn ở chỗ cũ.

Bấy giờ, vị Tiên nhơn đó bảo
Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Người
có ghi nhớ chăng?

Thiện Tài nói: Dạ nhớ! Đó là nhờ
sức của đức Thánh thiện tri thức.

Tiên nhơn nói: Thiện nam tử! Ta
chỉ biết giải thoát Bồ Tát Vô thắng
trong này. Như các đại Bồ Tát thành
tựu tất cả tam muội thù thắng. Tất cả
mọi thời, đều được tự tại. Trong
khoảng một niệm, sinh ra vô lượng
trí huệ của chư Phật. Dùng đèn trí
huệ của Phật, để trang nghiêm, chiếu
khắp thế gian. Một niệm vào khắp
cánh giới ba đời. Phân thân đi đến
cõi nước mười phương. Trí thân vào
khắp tất cả pháp giới. Tuỳ tâm chúng
sinh, khắp hiện ra ở trước họ. Quán
sát cẩn hạnh của họ, mà làm lợi ích.
Phóng quang minh thanh tịnh, rất

đáng ưa thích. Mà ta làm sao biết được, nói được những hạnh công đức đó, nguyện thù thắng đó, cõi trang nghiêm đó, cảnh giới trí huệ đó, sở hành tam muội đó, thần thông biến hoá đó, giải thoát du hí đó, thân tướng khác biệt đó, âm thanh thanh tịnh đó, trí huệ quang minh đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có một thôn xóm, tên là Y Sa Na. Có vị Bà La Môn tên là Thắng Nhiệt. Người đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử hoan hỉ vui mừng, đánh lễ vị Tiên nhơn, đi nhiều quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ đi về hướng nam.

9. BÀ LA MÔN THẮNG NHIỆT PHÓ THÁC THÚ CHÍN VƯƠNG TỬ TRỤ

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử, do nhờ giải thoát Bồ Tát Vô thắng tràng chiêu đến, nên trụ thần lực không thể nghĩ bàn của chư Phật. Chúng được giải thoát thần thông trí không thể nghĩ bàn của Bồ Tát. Đắc được tam muội trí huệ quang minh không thể nghĩ bàn của Bồ Tát. Đắc được tam muội trí huệ quang minh huân tu tất cả mọi thời. Đắc được biết rõ tất cả cảnh giới, đều nương theo tướng trụ tam muội trí huệ quang minh. Đắc được trí huệ quang minh thù thắng tất cả thế gian. Nơi tất cả mọi nơi, đều hiện thân mình. Dùng trí huệ cứu kính, nói pháp bình đẳng không hai không phân biệt. Dùng trí sáng tịnh, chiếu khắp pháp giới. Phàm ai nghe pháp, đều nhẫn thọ được, tin hiểu thanh tịnh. Đối với tự tánh của pháp,

quyết định thấu rõ. Tâm luôn chẳng bỏ diệu hạnh Bồ Tát.

Cầu nhất thiết trí, vĩnh viễn chẳng thối chuyển. Đắc được mười lực trí huệ quang minh. Siêng cầu diệu pháp, thường không nhảm đủ. Dùng chánh tu hành, vào cảnh giới của Phật. Sinh ra vô lượng trang nghiêm của Bồ Tát. Vô biên đại nguyện, đều đã thanh tịnh. Dùng trí huệ vô cùng tận, biết vô biên lướt thế giới. Dùng tâm không khiếp nhược, để độ vô lượng biển chúng sinh. Thấu rõ vô biên cảnh giới các hạnh của Bồ Tát. Thấy đủ thứ sự khác biệt của vô biên thế giới. Thấy đủ thứ sự trang nghiêm của vô biên thế giới. Vào vô biên thế giới cảnh giới vi tế. Biết đủ thứ danh hiệu của vô biên thế giới. Biết đủ thứ lời nói trong vô biên thế

giới. Biết vô biên chúng sinh đủ thứ kiến giải. Thấy đủ thứ hạnh của vô biên chúng sinh. Thấy hạnh thành thực của vô biên chúng sinh. Thấy tư tưởng khác biệt của vô biên chúng sinh.

Thiện Tài đồng tử nghĩ nhớ thiện tri thức, từ từ đi du hành, đến thôn xóm Y Sa Na. Thấy vị Thắng Nhiệt đó, tu các khổ hạnh, cầu nhất thiết trí. Bốn phía đều có đống lửa lớn, cao như núi lớn. Ở giữa có núi đao, cao vút vô cực. Vị Thắng Nhiệt đứng trên núi đó, nhảy vào trong đống lửa.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ vị Thắng Nhiệt, chắp tay đứng mà nói như vậy: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát

đạo? Con nghe đức Thánh khéo chỉ dạy, xin hãy vì con mà nói.

Thắng Nhiệt Bà La Môn nói:
Thiện nam tử! Nay nếu ngươi có thể từ trên núi đao này, nhảy vào trong đồng lửa, thì các hạnh Bồ Tát, đều được thanh tịnh.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử bèn nghĩ như vầy: Được thân người là khó. Lìa các nạn là khó. Được không có nạn là khó. Được pháp thanh tịnh là khó. Được gặp Phật là khó. Đủ các căn là khó. Nghe Phật pháp là khó. Gặp người lành là khó. Gặp chân thiện tri thức là khó. Thọ như lý chánh giáo là khó. Được chánh mạng là khó. Theo pháp hành là khó. Phải chăng đây là ma? Bị ma sai xử chăng? Phải chăng là đồ đảng hiềm ác của ma, trá hiện tướng Bồ Tát

thiện tri thức, muốn làm khó cǎn lành của tôi? Làm khó thọ mạng, chướng ngại sự tu hành đạo nhất thiết trí của tôi? Muốn kéo tôi vào trong các đường ác, muốn chướng ngại pháp môn của tôi, chướng ngại Phật pháp của tôi?

Khi Thiện Tài đồng tử đang nghĩ như thế, thì có mười ngàn vị Phạm Thiên, ở trong hư không, nói như vầy: Thiện nam tử! Đừng có nghĩ như thế! Đừng có nghĩ như thế! Nay đức Thánh này, đắc được quang minh tam muội kim cang diệm, phát đại tinh tấn, độ các chúng sinh, tâm không thối chuyển. Muốn khô cạn tất cả biển tham ái. Muốn chặt đứt tất cả lưỡi tà kiến. Muốn thiêu đốt tất cả cùi phiền não. Muốn chiếu sáng tất cả rùng mê hoặc. Muốn dứt tất cả sorgen

**sinh tử. Muốn hoại tất cả chướng ba
đời. Muốn phóng quang minh tất cả
pháp.**

**Thiện nam tử! Các Phạm Thiên
chúng tôi, phần nhiều chấp tà kiến,
đều tự cho rằng là người tự tại. Là
người sáng tạo. Ở trong thế gian,
mình là tối thắng. Khi thấy được vị
Ba La Môn này dùng năm thứ lửa
đốt thân, thì nơi cung điện của mình,
tâm chẳng còn vui chấp trước. Nơi
các thiền định, chẳng được từ vị, đều
cùng nhau đi đến chỗ Bà La Môn.**

**Bấy giờ, vị Bà La Môn dùng sức
thần thông, thị hiện đại khổ hạnh, vì
chúng tôi nói pháp. Khiến cho chúng
tôi diệt được tất cả kiến, trừ được tất
cả kiêu mạn. Trụ nơi đại từ, thực
hành đại bi. Khởi tâm rộng lớn, phát
tâm bồ đề, thường thấy chư Phật,**

luôn nghe diệu pháp. Tất cả mọi nơi, tâm không còn chướng ngại.

Lại có mười ngàn các ma, ở trong hư không, dùng ma ni báu trời, rải ở trên vị Bà La Môn, bảo Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Khi vị Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thì ánh sáng lửa đó, sáng rực che lấp hết thảy cung điện, các đồ trang nghiêm của chúng tôi đều như đồng mực đen. Khiến cho chúng tôi ở trong đó, chẳng sinh ưa thích, chúng tôi và quyến thuộc đi đến chỗ Bà La Môn. Vị Bà La Môn đó vì chúng tôi thuyết pháp, khiến cho chúng tôi và vô lượng Thiên tử, các Thiên nữ khác, đều được chẳng thối chuyển nơi A nậu đa la tam miêu tam bồ đề.

Lại có mười ngàn vị Tự Tại Thiên Vương, ở trong hư không, đều

rải hoa trời, nói như vầy: Thiện nam tử! Khi vị Bà La Môn này, dùng năm thứ lửa đốt thân, thì ánh sáng lửa đó, sáng rực che lấp hết thảy cung điện, các đồ trang nghiêm của chúng tôi đều như đồng mực đen. Khiến cho chúng tôi ở trong đó, chẳng sinh tâm vui thích, bèn cùng với quyến thuộc, đi đến chỗ vị Bà La Môn. Vị Bà La Môn này vì chúng tôi thuyết pháp, khiến cho tâm chúng tôi đắc được tự tại. Ở trong phiền não mà đắc được tự tại. Ở trong thọ sinh mà đắc được tự tại. Nơi các nghiệp chướng mà đắc được tự tại. Nơi các tam muội mà đắc được tự tại. Nơi các đồ trang nghiêm mà đắc được tự tại. Ở trong thọ mạng mà đắc được tự tại, cho đến đối với tất cả Phật pháp đều đắc được tự tại.

Lại có mười ngàn Hoá Lạc Thiên Vương, ở trong hư không, tấu âm nhạc trời, cung kính cúng dường, nói như vầy: Thiện nam tử! Khi vị Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thì ánh sáng lửa đó, chiếu đến cung điện các đồ trang nghiêm của chúng tôi, và các thể nữ, khiến cho chúng tôi chẳng thọ dục lạc, chẳng cầu dục lạc, thân tâm nhu nhuyễn. Bèn với đại chúng tụ lại, đi đến chỗ vị Bà La Môn.

Bấy giờ, vị Bà La Môn vì chúng tôi thuyết pháp, khiến cho chúng tôi tâm được thanh tịnh, tâm được sáng sạch, tâm được thuần thiện, tâm được nhu nhuyễn, tâm sinh hoan hỉ, cho đến khiến cho đắc được mười lực thanh tịnh, thân thanh tịnh, sinh vô lượng thân, cho đến khiến cho đắc

được thân Phật, lời Phật, tiếng Phật, tâm Phật, thành tựu đầy đủ trí nhất thiết trí.

Lại có mười ngàn vị Đâu Suất Thiên Vương, Thiên tử, Thiên nữ, vô lượng quyền thuộc, ở trong hư không, múa xuống các hương thơm vi diệu, cung kính đánh lễ, nói như vầy: Thiện nam tử! Khi vị Bà La môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thì khiến cho chư Thiên chúng tôi và quyền thuộc, ở tại cung điện của mình, chẳng còn vui thích, bèn cùng nhau đi đến chỗ vị Bà La Môn này. Nghe vị Bà La Môn thuyết pháp, khiến cho chúng tôi chẳng còn tham cảnh giới, ít dục biết đủ, tâm sinh hoan hỉ, tâm được sung mãn, sinh các căn lành, phát tâm bồ đề, cho đến viên mãn tất cả Phật pháp.

Lại có mười ngàn vị Tam Thập Tam Thiên cùng với quyến thuộc, Thiên tử, Thiên nữ, vây quanh trước sau. Ở trong hư không, mưa xuống hoa mạn đà la, cung kính cúng dường, nói như vậy: Thiện nam tử! Khi vị Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thì khiến cho chư Thiên chúng tôi, đối với âm nhạc trời, chẳng còn sinh tâm ưa thích. Đều cùng nhau đi đến chỗ vị Bà La Môn.

Bấy giờ, vị Bà La Môn vì chúng tôi nói tất cả các pháp vô thường tán hoại, khiến cho chúng tôi xả lìa tất cả dục lạc, khiến cho chúng tôi dứt trừ kiêu mạn phóng dật, khiến cho chúng tôi ưa thích vô thượng bồ đề.

Lại nữa, thiện nam tử! Khi chúng tôi thấy vị Bà La Môn này, thì đỉnh núi Tu Di có sáu thứ chấn động,

chúng tôi sợ hãi, đều phát tâm bồ đề, kiên cố bất động.

Lại có mươi ngàn Long Vương, đó là: Y Na Bạt La Long Vương. Nan Đà Ưu Ba Nan Đà Long Vương .v.v... Ở trong hư không, mưa xuống hắc chiên đàm. Vô lượng Long nữ, tấu âm nhạc trời, mưa xuống hoa trời vi diệu, và nước thơm trời. Cung kính cúng dường, nói như vậy: Thiện nam tử! Khi vị Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thì ánh sáng lửa đó, chiếu khắp tất cả các cung điện rồng. Khiến cho các chúng rồng lìa khỏi sợ hãi cát nóng, sợ hãi chim cánh vàng. Diệt trừ sân độc, thân được mát mẻ. Tâm không do trực, nghe pháp tin hiểu. Nhảm chán cõi rồng. Dùng tâm chí thành sám hối diệt trừ nghiệp chướng, cho đến phát tâm A nãu đa

la tam miệu tam bồ đề, trụ nhất thiết trí.

Lại có mươi ngàn Dạ Xoa Vương, ở trong hư không, dùng đủ thứ đồ cúng, cung kính cúng dường vị Bà La Môn này và Thiện Tài đồng tử, nói như vậy: Thiện nam tử! Khi vị Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thì chúng tôi và quyền thuộc đều phát tâm thương xót đối với tất cả chúng sinh. Tất cả La Sát Curu Bàn Trà, cũng đều sinh tâm từ. Vì do tâm từ, nên đối với các chúng sinh, không có nỗi hại, mà đến gặp tôi. Tôi và họ ở nơi cung điện của mình, chẳng còn sinh tâm ưa thích, liền cùng nhau đi đến chỗ Bà La Môn.

Bấy giờ, Bà La Môn liền vì chúng tôi nói pháp. Tất cả đều được thân tâm an lạc, còn khiến cho vô lượng

Dạ Xoa, La Sát, Cưu Bàn Trà, phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Lại có mười ngàn Càn Thát Bà Vương, ở trong hư không, nói như vậy: Thiện nam tử! Khi vị Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thì ánh sáng lửa đó, chiếu đến cung điện chúng tôi, đều khiến cho chúng tôi thọ vô lượng khoái lạc không thể nghĩ bàn. Cho nên chúng tôi đi đến chỗ vị Bà La Môn này. Vì Bà La Môn này vì chúng tôi thuyết pháp, khiến cho chúng tôi được bất thối chuyển nơi A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Lại có mười ngàn A Tu La Vương, từ trong biển hiện ra, trụ ở trong hư không, duỗi đầu gối phải, chắp tay làm lễ mà nói như vậy: Thiện nam tử! Khi vị Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thì hết

thảy cung điện của A Tu La chúng tôi, biến cả đại địa, thảy đều chấn động, khiến cho chúng tôi xả bỏ kiêu mạn phóng dật. Cho nên chúng tôi đi đến chỗ Bà La Môn này. Từ khi nghe pháp của vị Bà La Môn này, chúng tôi xả bỏ đối trá, an trụ bậc nhẫn nhục, kiến cố bất động, viên mãn mười lực.

Lại có mười ngàn Ca Lâu La Vương, Mạnh Lực Trì Vương làm thượng thủ. Hóa làm thân hình ngoại đạo đồng tử. Ở trong hư không, xướng lên nói như vầy: Thiện nam tử! Khi vị Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thì ánh sáng lửa đó, chiếu đến cung điện chúng tôi, tất cả đều chấn động, thảy đều sợ hãi. Cho nên chúng tôi đi đến chỗ Bà La Môn này.

Bấy giờ, vị Bà La Môn này liền vì chúng tôi thuyết pháp, khiến cho chúng tôi tu tập đại từ, tán thán đại bi, qua được biển sinh tử. Ở trong bùn dục lạc, cứu giúp chúng sinh, khen ngợi bồ đề tâm, khởi trí phuơng tiện, tuỳ sự thích nghi của họ, mà điều phục chúng sinh.

Lại có mười ngàn Khẩn Na La Vương, ở trong hư không, xướng lên nói như vầy: Thiện nam tử! Khi vị Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thì cung điện của chúng tôi ở, các cây đa la, các lưỡi linh báu, các dải lụa báu, các cây âm nhạc, các cây báu đẹp, cùng với các nhạc khí, tự nhiên vang lên tiếng Phật, tiếng pháp và tiếng Bồ Tát Tăng bất thối chuyển, tiếng nguyện cầu vô thượng bồ đề. Ở phuơng nào, nước nào, có vị

Bồ Tát nào, phát tâm bồ đề. Ở phương nào, nước nào, có vị Bồ Tát nào, tu hành khổ hạnh, khó xả mà xả được, cho đến thanh tịnh hạnh nhất thiết trí. Ở phương nào, nước nào, có vị Bồ Tát nào, đi đến đạo tràng, cho đến phương nào, nước nào, có đức Như Lai nào, đã làm Phật sự rồi, mà vào Niết Bàn.

Thiện nam tử! Giả sử có người, dùng tất cả cỏ cây cõi Diêm Phù Đề, nghiền nát thành bụi. Những hạt bụi đó, có thể biết được bờ mé. Trong cung điện chúng tôi, cây bảo đa la, cho đến nhạc khí, tên Bồ Tát, danh hiệu Như Lai, sự phát đại nguyện, sự tu hành .v.v... vừa nói ở trên, không cách chi có thể biết được bờ mé.

Thiện nam tử! Chúng tôi nhờ nghe được tiếng Phật, tiếng pháp,

tiếng Bồ Tát Tăng, mà sinh tâm hoan hỉ, đi đến chỗ Bà La Môn này.

Bấy giờ, vị Bà La Môn này vì chúng tôi thuyết pháp, khiến cho chúng tôi và vô lượng chúng sinh khác, được bất thối chuyển nơi A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Lại có vô lượng chư Thiên dục giới, ở trong hư không, dùng đồ cúng vi diệu, cung kính cúng dường, xướng lên nói như vậy: Thiện nam tử! Khi vị Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thì ánh sáng lửa đó, chiếu đến tất cả địa ngục A Tỳ. Những người họ khổ, đều được ngừng nghỉ. Chúng tôi thấy ánh sáng lửa đó, tâm sinh niềm tin thanh tịnh. Nhờ tín tâm mà từ lúc mạng chung đó, được sinh lên cõi trời. Vì biết ơn, mà đến chỗ vị Bà La Môn này cung

kính chiêm ngưỡng, không nhảm đù. Bấy giờ, vị Bà La Môn này vì chúng tôi thuyết pháp, khiến cho vô lượng chúng sinh phát tâm bồ đề.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nghe pháp như vậy, sinh tâm đại hoan hỉ. Ở chỗ vị Bà La Môn phát khởi tâm chân thật thiện tri thức, cúi đầu kính lạy, nói như vậy: Con ở chỗ đại Thánh thiện tri thức, sinh tâm bất thiện, xin đức Thánh cho con sám hối lỗi lầm.

Bấy giờ, vị Bà La Môn liền vì Thiện Tài mà nói kệ rằng:

Nếu có các Bồ Tát
Thuận lời thiện tri thức
Tất cả không nghi sợ
An trụ tâm bất động.
Nên biết người như vậy
Sẽ được lợi ích lớn
Ngồi dưới cội bồ đề

Thành tựu Vô Thượng Giác.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử liền lên núi đao, nhảy vào trong đống lửa, khi rơi xuống giữa chừng, liền đắc được tam muội Bồ Tát thiện trụ, khi chạm ngọn lửa, lại đắc được tam muội Bồ Tát tịch tĩnh lạc thần thông. Thiện Tài bạch rằng: Kỳ lạ đức Thánh! Núi đao và đống lửa lớn như vậy, con vẫn an ổn khoái lạc.

Bấy giờ, vị Bà La Môn bảo Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Ta chỉ đắc được giải thoát Bồ Tát vô tận luân này. Như các đại Bồ Tát, dùng ngọn lửa đại công đức, đốt cháy kiến hoặc của tất cả chúng sinh, khiến cho không còn dư thừa, sẽ được bất thối chuyển, tâm không cùng tận, tâm không giải đãi, tâm không nhu nhược. Phát tâm kiên cố như kim

cang tang, mau tu các hạnh không trì hoãn. Nguyện như phong luân, khắp giữ tất cả tinh thần đại thệ nguyện, đều không thôi chuyển. Mà ta làm sao biết được, nói được, hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Ở phương nam này, có thành tên là Sư Tử Phấn Tán. Trong thành đó có một đồng nữ, tên là Từ Hạnh, người đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ vị Bà La Môn, đi nhiều quanh vô lượng vòng, rồi từ tạ mà đi.



KINH HOA NGHIÊM ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

QUYỂN SÁU MUỖI LĂM

PHẨM VÀO PHÁP GIỚI

THỨ BA MUỖI CHÍN

10. TỬ HẠNH ĐỒNG NỮ

PHÓ THÁC THỨ MUỜI QUÁN ĐÁNH TRÙ

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử ở chỗ thiện tri thức, khởi tâm rất tôn trọng, sinh sự hiểu biết rộng lớn thanh tịnh. Thường nghĩ đại thừa, chuyên cầu trí huệ của Phật. Nguyện thấy chư Phật, quán cảnh pháp giới, trí huệ không chướng ngại, thường hiện ở trước, quyết định biết rõ: Bờ mé chân thật của các pháp, bờ mé thường trụ, bờ mé các sát na của tất cả ba đời, bờ mé như hư không, bờ mé không hai, bờ mé tất cả pháp không phân biệt,

bờ mé tất cả nghĩa không chướng ngại, bờ mé tất cả kiếp không thất hoại, bờ mé tất cả Như Lai không bờ mé. Đối với tất cả chư Phật, tâm không phân biệt. Phá các lưới tưởng, lià các chấp trước. Chẳng chấp lấy chư Phật chúng hội đạo tràng, cũng chẳng thủ lấy cõi Phật thanh tịnh. Biết các chúng sinh đều không có cái ta. Biết tất cả tiếng đều như vang. Biết tất cả sắc đều như hình bóng.

Thiện Tài đồng tử từ từ đi về hướng nam, đến thành Sư Tử Phấn Tấn, đi khắp nơi tìm kiếm Tù Hạnh đồng nữ. Nghe nói đồng nữ này là con gái của vua Sư Tử Tràng, có năm trăm đồng nữ hầu hạ. Trụ ở điện Tỳ Lô Giá Na Tạng, ngồi trên tòa Long Thắng Chiên Đàm Túc Kim Tuyền Võng Thiên Y mà nói diệu pháp.

Thiện Tài nghe rồi, đi đến cửa cung vua, để tìm kiếm đồng nữ đó, bèn thấy vô lượng chúng đi vào trong cung.

Thiện Tài hỏi rằng: Hôm nay các vị đi đâu vậy?

Họ đều đáp rằng: Chúng tôi đến chỗ Từ Hạnh đồng nữ để nghe diệu pháp. Thiện Tài đồng tử bèn nghĩ như vậy: Cửa cung vua này không có ai canh gác, ta cũng nên đi vào.

Thiện Tài vào rồi, thấy điện Tỳ Lô Giá Na Tạng đất bằng pha lê, cột bằng lưu ly, tường bằng kim cang, vách bằng vàng Diêm Phù Đàm. Dùng trăm ngàn ánh sáng làm cửa néo. Có A tăng kỳ ma ni báu dùng làm trang nghiêm. Gương bảo tạng ma ni trang nghiêm chung quanh. Dùng ma ni báu tốt nhất thế gian để trang

nghiêm. Có vô số lưỡi báu, che phủ phía trên. Trăm ngàn linh vàng vang ra âm thanh vi diệu. Có các thứ báu không thể nghĩ bàn nghiêm túc như thế. Từ Hạnh đồng nữ đó, da màu sắc vàng, mắt màu tím biếc, tóc màu xanh biếc, dùng phạm âm để diễn nói pháp.

Thiện Tài thấy rồi, bèn đánh lễ Từ Hạnh đồng nữ, đi nhiễu quanh vô lượng vòng. Chắp tay lại mà nói như vậy: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Con nghe đức Thánh khéo chỉ dạy, xin hãy vì con mà nói.

Bấy giờ, Từ Hạnh đồng nữ bảo Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Người hãy quán sát cung điện của ta.

Thiện Tài đảnh lẽ, quán sát khắp
cùng, thấy trong mỗi tường vách,
trong mỗi cột trụ, trong mỗi tấm
gương, trong mỗi tướng, trong mỗi
hình, trong mỗi ma ni báu, trong mỗi
đồ trang nghiêm, trong mỗi linh bangle
vàng, trong mỗi cây báu, trong mỗi
hình bóng báu, trong mỗi anh lạc
báu, đều thấy tất cả Như Lai pháp
giới. Từ sơ phát tâm, tu Bồ Tát hạnh,
thành tựu viên mãn đại nguyện, đầy
đủ công đức, thành Đẳng Chánh
Giác, chuyển diệu pháp luân, cho đến
thị hiện vào Niết Bàn.

Hình ảnh như vậy thấy đều hiện
khắp. Như ở trong nước trong, khắp
hiện ra mặt trời, mặt trăng, tinh tú,
hết thấy các hình tướng trong hư
không. Đó là do sức cẩn lành trong
đời quá khứ của Từ Hạnh đồng nử.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nghĩ nhớ thấy hình tướng của chư Phật, chắp tay chiêm ngưỡng Từ Hạnh đồng nữ.

Bấy giờ, Từ Hạnh đồng nữ bảo Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Đó là môn Bát Nhã Ba La Mật phô trang nghiêm. Ta ở chỗ các đức Phật nhiều như số cát ba mươi sáu sông Hằng, cầu được pháp này. Các đức Như Lai đó đều dùng pháp môn khác, khiến cho ta vào môn Bát Nhã Ba La Mật phô trang nghiêm. Những gì một vị Phật nói, thì các vị Phật khác không nói lại.

Thiện Tài bạch rằng: Đức Thánh! Cảnh giới môn Bát Nhã Ba La mật phô trang nghiêm này như thế nào?

Đồng nử đáp rằng: Thiện nam tử! Khi ta vào môn Bát Nhã Ba La Mật phồ trang nghiêm này, tuỳ thuận xu hướng, suy gẫm quán sát, nhớ trì phân biệt, thì đắc được Phồ môn Đà la ni, trăm vạn A tăng kỲ Đà la ni, thấy đều hiện tiền.

Đó là: Môn Đà la ni cõi Phật. Môn đà la ni Phật. Môn Đà la ni pháp. Môn Đà la ni chúng sinh. Môn Đà la ni quá khứ. Môn Đà la ni vị lai. Môn Đà la ni hiện tại. Môn Đà la ni bờ mé thường trụ.

Môn Đà la ni phước đức. Môn Đà la ni phước đức trợ đạo cụ. Môn Đà la ni trí huệ. Môn Đà la ni trí huệ trợ đạo cụ. Môn Đà la ni các nguyên. Môn Đà la ni phân biệt các nguyên. Môn Đà la ni tập các hạnh. Môn Đà

la ni thanh tịnh hạnh. Môn Đà la ni viên mãn hạnh.

Môn Đà la ni nghiệp. Môn Đà la ni nghiệp chẳng mất hoại. Môn Đà la ni nghiệp lưu chảy. Môn Đà la ni nghiệp đã làm. Môn Đà la ni xả lìa ác nghiệp. Môn Đà la ni tu tập chánh nghiệp. Môn Đà la ni nghiệp tự tại. Môn Đà la ni nghiệp hạnh. Môn Đà la ni trì thiện hạnh.

Môn Đà la ni tam muội. Môn Đà la ni tuỳ thuận tam muội. Môn Đà la ni quán sát tam muội. Môn Đà la ni cảnh giới tam muội. Môn Đà la ni từ tam muội khởi. Môn Đà la ni thần thông.

Môn Đà la ni biến tâm. Môn Đà la ni đủ thứ tâm. Môn Đà la ni tâm ngay thẳng. Môn Đà la ni chiếu tâm

rừng rậm. Môn Đà la ni điều tâm thanh tịnh.

Môn Đà la ni biết chúng sinh từ đâu sinh. Môn Đà la ni biết chúng sinh phiền não hành. Môn Đà la ni biết phiền não tập khí. Môn Đà la ni biết phiền não phương tiện. Môn Đà la ni biết kiến giải của chúng sinh. Môn Đà la ni biết hạnh chúng sinh. Môn Đà la ni biết hạnh chúng sinh khác nhau. Môn Đà la ni biết tánh chúng sinh. Môn Đà la ni biết dục của chúng sinh. Môn Đà la ni biết tướng của chúng sinh.

Môn Đà la ni thấy khắp mười phương. Môn Đà la ni thuyết pháp. Môn Đà la ni đại bi. Môn Đà la ni đại từ. Môn Đà la ni tịch tĩnh. Môn Đà la ni đường lời nói. Môn Đà la ni phương tiện chẳng phải phương tiện.

Môn Đà la ni tuỳ thuận. Môn Đà la ni khác biệt. Môn Đà la ni vào khắp. Môn Đà la ni vô ngại. Môn Đà la ni khắp cùng. Môn Đà la ni Phật pháp. Môn Đà la ni pháp Bồ Tát. Môn Đà la ni pháp Thanh Văn. Môn Đà la ni pháp Độc Giác. Môn Đà la ni pháp thế gian.

Môn Đà la ni thế giới thành. Môn Đà la ni thế giới hoại. Môn Đà la ni thế giới trụ. Môn Đà la ni thế giới tịnh. Môn Đà la ni thế giới cấu. Môn Đà la ni nơi thế giới cấu hiện tịnh. Môn Đà la ni nơi thế giới tịnh hiện cấu. Môn Đà la ni thế giới thuần cấu. Môn Đà la ni thế giới thuần tịnh. Môn Đà la ni thế giới bằng phẳng. Môn Đà la ni thế giới chẳng bằng phẳng. Môn Đà la ni thế giới úp. Môn Đà la ni thế giới lưới Nhân đà la.

Môn Đà la ni thế giới chuyển. Môn Đà la ni biết nương tưởng trụ. Môn Đà la ni tế vào thô. Môn Đà la ni thô vào tế.

Môn Đà la ni thấy chư Phật. Môn Đà la ni phân biệt thân Phật. Môn Đà la ni lưới quang minh Phật trang nghiêm. Môn Đà la ni âm viên mãn của Phật. Môn Đà la ni Phật pháp luân. Môn Đà la ni thành tựu Phật pháp luân. Môn Đà la ni sai biệt Phật pháp luân. Môn Đà la ni vô sai biệt Phật pháp luân. Môn Đà la ni giải thích Phật pháp luân. Môn Đà la ni chuyển Phật pháp luân. Môn Đà la ni hay làm Phật sự. Môn Đà la ni phân biệt Phật chúng hội. Môn Đà la ni vào biển Phật chúng hội. Môn Đà la ni chiếu khắp Phật lực. Môn Đà la ni chư Phật tam muội. Môn Đà la ni

chư Phật tam muội tự tại dụng. Môn Đà la ni chư Phật sở trụ. Môn Đà la ni chư Phật sở trì. Môn Đà la ni chư Phật biến hoá. Môn Đà la ni Phật biết tâm hạnh chúng sinh. Môn Đà la ni chư Phật thân thông biến hiện. Môn Đà la ni trụ cung trời Đâu Suất, cho đến hiện vào Niết Bàn. Môn Đà la ni lợi ích vô lượng chúng sinh. Môn Đà la ni vào pháp thâm sâu. Môn Đà la ni vào vi diệu pháp.

Môn Đà la ni bồ đề tâm. Môn Đà la ni khởi bồ đề tâm. Môn Đà la ni trợ bồ đề tâm. Môn Đà la ni các nguyện. Môn Đà la ni các hạnh. Môn Đà la ni thân thông. Môn Đà la ni xuất ly. Môn Đà la ni tổng trì thanh tịnh. Môn Đà la ni trí luân thanh tịnh. Môn Đà la ni trí huệ thanh tịnh.

Môn Đà la ni bồ đề vô lượng. Môn
Đà la ni tự tâm thanh tịnh.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết môn
Bát Nhã Ba La Mật phô trang
nghiêm này. Như các đại Bồ Tát tâm
rộng lớn, đồng cõi hư không, vào nơi
pháp giới, phước đức thành tựu viên
mãn. Trụ pháp xuất thế, xa hạnh thế
gian. Mắt trí huệ thanh tịnh, quán
khắp pháp giới. Huệ tâm rộng lớn
như hư không. Tất cả cảnh giới, thấy
đều thấy rõ. Đắc được bậc đại quang
minh tặng vô ngại, khéo phân biệt
được nghĩa tất cả các pháp. Thực
hành hạnh thế gian, mà chẳng nhiễm
pháp thế gian. Hay lợi ích cho đời,
mà chẳng bị thế gian phá hoại. Khắp
làm chỗ nương tựa cho tất cả thế
gian, biết khắp tâm hạnh của tất cả
chúng sinh, tuỳ sở ứng mà vì họ nói

pháp. Đối với tất cả mọi thời luôn được tự tại, mà ta làm sao biết được, nói được những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có một cõi nước, tên là Tam Nhã. Ở đó có vị Tỳ Kheo, tên là Thiện Kiến. Người đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lê Từ Hạnh đồng nữ, đi nhiều quanh vô lượng vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

11. TỲ KHEO THIỆN KIẾN PHÓ THÁC THÚ NHẤT HOAN HỈ HẠNH

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử suy gẫm Bồ Tát trụ hạnh thâm sâu. Suy gẫm Bồ Tát chứng pháp thâm sâu. Suy gẫm Bồ Tát vào nơi thâm sâu.

Suy gẫm chúng sinh vi tế trí huệ
thâm sâu. Suy gẫm thế gian nương
tưởng trụ thâm sâu. Suy gẫm hành vi
việc làm của chúng sinh thâm sâu.
Suy gẫm tâm chúng sinh lưu chảy
thâm sâu. Suy gẫm chúng sinh như
quang ảnh thâm sâu. Suy gẫm danh
hiệu chúng sinh thâm sâu. Suy gẫm
lời nói chúng sinh thâm sâu. Suy gẫm
trang nghiêm pháp giới thâm sâu.
Suy gẫm đủ thứ nghiệp hạnh thâm
sâu. Suy gẫm nghiệp trang sức thế
gian thâm sâu.

Thiện Tài đồng tử từ từ đi về
hướng nam, đến nước Tam Nhã. Đi
khắp những nơi thành thị, tụ lạc,
thôn xóm, hang núi, suối chảy, tìm
cầu Tỳ Kheo Thiện Kiến.

Thấy Tỳ Kheo Thiện Kiến đang
đi kinh hành ở trong rừng. Tuổi trẻ

xinh đẹp, doan chánh dáng ưa. Tóc xanh biếc, vòng vè bên phải chẳng rối. Trên đảnh có nhục kê, da màu vàng ròng. Cổ có ba lằn, trán rộng bằng phẳng. Con mắt dài rộng, như hoa sen xanh. Môi miệng đỏ sạch, như quả tần bà. Ngực có chữ vạn, bảy nơi bằng đầy. Cánh tay thon dài, ngón có màn lưới. Trong lòng bàn tay chân, có bánh xe kim cang. Thân thể thù diệu, như trời Tịnh Cư. Trên dưới ngay thẳng, như cây ni câu đà. Các tướng tốt vẻ đẹp, thấy đều viên mãn, như núi Tuyết. Đủ thứ nghiêm súc, mắt nhìn không nháy, viên quang một tâm.

Trí huệ rộng lớn như biển cả. Nơi các cảnh giới tâm không lay động. Hoặc chìm, hoặc nổi, hoặc trí, chẳng trí. Động chuyển hí luận, tất cả đều

ngừng. Đắc được cảnh giới bình đẳng của Phật tu hành. Đại bi giáo hóa tất cả chúng sinh, tâm không tạm bỏ. Vì muốn lợi lạc tất cả chúng sinh. Vì muốn khai thị pháp nhãn của Như Lai. Vì noi theo đạo của Như Lai tu hành, đi kinh hành chẳng chậm, chẳng mau, để quán sát kỹ càng.

Có vô lượng chư Thiên, Long, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Thích, Phạm, Hộ Thế, người và chẳng phải người, vây quanh trước sau. Chủ Phương Thần theo phương quay chuyển, dẫn đường phía trước. Các Thần Túc Hành cầm hoa sen báu, đỡ chân Tỳ Kheo. Vô lượng Quang Thần chiếu sáng phá tối. Diêm Phù Tràng Lâm Thần mưa xuống các tạp hoa. Bất Động Tạng

Địa Thần hiện các bảo tạng. Phổ Quang Minh Hư Không Thần trang nghiêm hư không. Thành Tựu Đức Hải Thần mưa xuống ma ni báu. Vô Cầu Tạng Tu Di Sơn Thần đánh lễ cung kính, cúi mình chắp tay. Vô Ngại Lực Phong Thần mưa diệu hương hoa. Xuân Hoà Chủ Dạ Thần trang nghiêm thân, cúi đầu sát đất. Thường Giác Chủ Trú Thần cầm tràng ma ni chiếu khắp các phương. Trụ ở trong hư không, phóng đại quang minh.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đến chỗ Tỳ Kheo Thiện Kiến, đánh lễ cúi mình chắp tay, bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề, cầu Bồ Tát hạnh. Con nghe đức Thánh khéo khai thị các Bồ Tát đạo, xin hãy vì

con mà nói: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo?

Tỳ Kheo Thiện Kiến đáp rằng: Thiện nam tử! Ta tuổi còn trẻ, lại xuất gia chưa bao lâu. Trong đời này ta tịnh tu phạm hạnh, ở chỗ các đức Phật, nhiều như số cát ba mươi tám sông Hằng.

Hoặc ở chỗ đức Phật tịnh tu phạm hạnh, một ngày, một đêm. Hoặc ở chỗ đức Phật tu bảy ngày, bảy đêm. Hoặc ở chỗ đức Phật tu nửa tháng, một tháng. Hoặc ở chỗ đức Phật tu một năm, trăm năm, vạn năm, úc năm, Na do tha năm, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết năm. Hoặc một tiểu kiếp, hoặc nửa đại kiếp, hoặc một đại kiếp, hoặc trăm đại kiếp, cho đến bất khả thuyết

bất khả thuyết đại kiếp, lắng nghe diệu pháp.

Tiếp thọ tu hành chư Phật dạy, trang nghiêm các nguyện, nhập vào nơi sở chứng. Tịnh tu các hạnh, viên mãn biển sáu thứ Ba La Mật. Cũng thấy các đức Phật đó thành đạo thuyết pháp, đều khác nhau, không có tạp loạn. Trụ trì di giáo, cho đến diệt tận. Cũng biết chư Phật đó vốn phát đại nguyện, dùng nguyện lực tam muội, nghiêm tịnh tất cả cõi nước chư Phật. Nhờ nhập vào tất cả hạnh súc tam muội. Tịnh tu tất cả các Bồ Tát hạnh, dùng thừa Phổ Hiền súc xuất ly, thanh tịnh tất cả Ba La Mật của chư Phật.

Lại nữa, Thiện Tài đồng tử! Khi ta trải qua, thì ở trong một niệm, tất

cả mười phương thảy đều hiện tiền, vì trí huệ thanh tịnh.

Trong một niệm tất cả thế giới thảy đều hiện tiền, vì trải qua bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới.

Trong một niệm bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật thảy đều nghiêm tịnh, vì thành tựu đại nguyện.

Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sinh hạnh khác biệt thảy đều hiện tiền, vì đầy đủ trí thập lực.

Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết thân thanh tịnh của chư Phật thảy đều hiện tiền, vì thành tựu sức hạnh nguyện Phổ Hiền.

Trong một niệm, cung kính cúng dường bất khả thuyết bất khả thuyết các Như Lai nhiều như số hạt bụi cõi

Phật, thành tựu tâm mềm mại, vì nguyện lực cúng dường Như Lai.

Trong một niệm, lãnh thọ bất khả thuyết bất khả thuyết pháp của Như Lai, chúng được A tăng kỵ pháp khác biệt, vì sức trụ trì pháp luân Đà la ni.

Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết biển Bồ Tát hạnh thảy đều hiện tiền, thanh tịnh được tất cả hạnh, vì nguyện lực như lưới Nhân đà la.

Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết các biển tam muội thảy đều hiện tiền, được nơi một môn tam muội, vì vào tất cả môn tam muội đều khiến nguyện lực thanh tịnh.

Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết biển các căn thảy đều

hiện tiền, biết rõ được bờ mé các căn, vì nguyện lực trong một căn thấy tất cả căn.

Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết thời gian cõi Phật, nhiều như số hạt bụi thảy đều hiện tiền, đắc được chuyển pháp luân đối với tất cả thời, vì nguyện lực chúng sinh giới tận, pháp luân vô tận.

Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết tất cả biển ba đời thảy đều hiện tiền, biết rõ được trong tất cả thế giới, vì nguyện lực tất cả ba đời phân lập trí quang minh.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ Tát thuận đăng này.

Như các đại Bồ Tát, như đèn kim cang, nơi nhà Như Lai chân chánh họ sinh. Thành tựu đầy đủ mạng căn bất tử. Thường thắp đèn trí huệ,

không tận diệt. Thân các Ngài kiên cố, không gì phá hoại được. Hiện thân sắc tướng như huyền, như pháp duyên khởi, vô lượng khác biệt. Tuỳ tâm chúng sinh, đều thị hiện, hình dáng sắc tướng, thế gian không thể sánh bằng. Dao độc nạn lửa không thể hại được. Như núi kim cang, không ai phá hoại được. Điều phục tất cả các ma ngoại đạo. Thân các Ngài tốt đẹp, như núi vàng thật, ở trong trời người rất là thù đặc, vang danh rộng lớn, chẳng chỗ nào mà không nghe biết. Quán các thế gian, đều đối trước mắt. Diễn nói pháp tang thâm sâu, như biển vô tận. Phóng đại quang minh, chiếu khắp mười phương.

Nếu ai thấy được, tất sẽ phá được tất cả núi lớn chướng ngại, tất sẽ nhổ

trừ được tất cả gốc rễ bất thiện, tất sẽ khiến cho gieo trồng căn lành rộng lớn. Người như vậy, khó có thể gặp được, khó có thể xuất hiện ra đời, mà ta làm sao biết được, nói được những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có một nước tên là Danh Văn. Ở bên bờ sông có một đồng tử tên là Tự Tại Chủ. Người hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh ? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài vì muốn rốt ráo hạnh thanh tịnh dũng mãnh của Bồ Tát. Muốn đắc được đại lực quang minh của Bồ Tát. Muốn tu các hạnh công đức vô thắng vô tận của Bồ Tát. Muốn viên mãn đại nguyện kiên cố của Bồ Tát. Muốn thành tựu tâm rộng lớn thâm sâu của Bồ Tát.

Muốn trì vô lượng thắng hạnh của Bồ Tát. Đối với pháp Bồ Tát, tâm không nhảm đủ. Nguyện vào tất cả công đức của Bồ Tát. Muốn thường nghiệp ngự tất cả chúng sinh. Muốn vượt qua sinh tử rừng rậm hoang dã. Đối với thiện tri thức, thường thích thấy nghe, thừa sự cúng dường, không có nhảm mỏi. Đảnh lễ Tỳ Kheo Thiện Kiến, đi nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

12. TỰ TẠI CHỦ ĐỒNG TỬ PHÓ THÁC THỨ HAI NHIÊU ÍCH HẠNH

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử thọ lời dạy của Tỳ Kheo Thiện Kiến rồi, suy gẫm tu tập, thấu rõ quyết định, được ngộ nhập vào pháp môn đó. Chúng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà,

vây quanh trước sau, mà hướng về nước Danh Văn, tìm cầu Tự Tại Chủ đồng tử khắp nơi.

Bấy giờ, có Trời, Rồng, Càn Thát Bà .v.v... ở trong hư không, bảo Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Nay đồng tử này, đang ở bên bờ sông.

Bấy giờ, Thiện Tài liền đi đến chỗ Tự Tại Chủ đồng tử, thì thấy đồng tử đó, được mười ngàn vị đồng tử cùng vây quanh, gom cát lại để chơi đùa.

Thiện Tài đồng tử thấy rồi, bèn đánh lẽ Tự Tại Chủ đồng tử, đi nhiều quanh vô lượng vòng, chắp tay cung kính, đứng qua một bên, bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nãu đa la tam miệu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Xin hãy vì con giải thích nói.

Tự Tại Chủ đồng tử nói rằng:
Thiện nam tử! Xưa kia ta đã từng ở
chỗ Văn Thủ Sư Lợi đồng tử, tu học
thư số toán các pháp, liền được ngộ
nhập pháp môn tất cả công xảo thần
thông trí.

Thiện nam tử! Ta nhờ pháp môn
này, mà biết được thư số toán ấn giới
xứ các pháp thế gian.

Ta cũng có thể chữa lành những
bệnh phong, điên, ốm gầy, quỷ mị
dựa nhập, hết thảy tất cả các bệnh
như vậy. Cũng có thể tạo lập thành
ấp, xóm làng, vườn rừng, đài quán,
cung điện, phòng ốc, đủ thứ các nơi.
Cũng khéo điều luyện đủ thứ thuốc
tiên. Cũng khéo kinh doanh, ruộng
nương, thương mại. Tất cả các nghề,
để, bở, tiến, lùi, đều được sở nghi. Lại
khéo biết thân tướng chúng sinh khác

nhau, làm thiện, làm ác, sẽ sinh vào cõi lành, sẽ sinh vào cõi ác. Người đó đáng đắc được đạo Thanh Văn thừa. Người đó đáng đắc được đạo Duyên Giác thừa. Người đó đáng nhập vào bậc nhất thiết trí. Những việc như vậy, ta đều biết được. Cũng khiến cho chúng sinh học tập pháp này, để tăng trưởng quyết định rốt ráo thanh tịnh.

Thiện nam tử! Ta cũng biết được toán pháp của Bồ Tát. Đó là: Một trăm Lạc xoa là một Câu chi. Câu chi Câu chi là một môt A giu đa. A giu đa A giu đa là một Na do tha.

Na do tha Na do tha là một Tân bà la. Tân bà la Tân bà la là một Căng yết la. Nói rộng ra cho đến Uu bát la Uu bát la là một Ba đầu ma. Ba đầu ma Ba đầu ma là một A tăng

kỳ. A tăng kỳ A tăng kỳ là một Thú. Thú Thú là một Dụ. Dụ Dụ là một Vô số.

Vô số Vô số là một Vô số chuyển. Vô số chuyển Vô số chuyển là một Vô lượng. Vô lượng Vô lượng là một Vô lượng chuyển. Vô lượng chuyển Vô lượng chuyển là một Vô biên. Vô biên Vô biên là một Vô biên chuyển. Vô biên chuyển Vô biên chuyển là một Vô đẳng. Vô đẳng Vô đẳng là một Vô đẳng chuyển. Vô đẳng chuyển Vô đẳng chuyển là một Bất khả số.

Bất khả số Bất khả số là một Bất khả số chuyển. Bất khả số chuyển Bất khả số chuyển là một Bất khả xung. Bất khả xung Bất khả xung là một Bất khả xung chuyển. Bất khả xung chuyển Bất khả xung chuyển là một Bất khả tư. Bất khả tư Bất khả

tư là một Bất khả tư chuyển. Bất khả tư chuyển Bất khả tư chuyển là một Bất khả lượng. Bất khả lượng Bất khả lượng là một Bất khả lượng Bất khả lượng chuyển. Bất khả lượng chuyển Bất khả lượng chuyển là một Bất khả thuyết. Bất khả thuyết Bất khả thuyết là một Bất khả thuyết chuyển. Bất khả thuyết chuyển Bất khả thuyết chuyển là một Bất khả thuyết bất khả thuyết. Bất khả thuyết bất khả thuyết Bất khả thuyết bất khả thuyết là một Bất khả thuyết bất khả thuyết chuyển.

Thiện nam tử! Ta dùng toán pháp của Bồ Tát này, để tính đồng cát rộng lớn vô lượng do tuần, đều biết trong đó có bao nhiêu hạt cát. Ta cũng tính biết được hết thảy tất cả

thế giới đủ thứ sự khác biệt ở phương đông, thứ tự an trụ.

Phương nam, tây, bắc, bốn hướng trên dưới, cũng lại như thế. Cũng biết được hết thảy tất cả thế giới trong mười phương, rộng hẹp lớn nhỏ và các danh từ.

Trong đó hết thảy tất cả tên kiếp, tất cả danh hiệu Phật, tất cả tên pháp, tất cả tên chúng sinh, tất cả tên nghiệp, tất cả danh hiệu Bồ Tát, tất cả tên đế lý, thảy đều biết rõ.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết pháp môn Tất cả công xảo đại thần thông trí quang minh này. Như các đại Bồ Tát biết được số tất cả chúng sinh. Biết được số phẩm loại tất cả các pháp. Biết được số tất cả các pháp khác biệt. Biết được số tất cả ba đời. Biết được số tên tất cả chúng sinh.

Biết được số tên tất cả các pháp. Biết được số tất cả các Như Lai. Biết được số danh hiệu tất cả chư Phật. Biết được số tất cả các Bồ Tát. Biết được số danh hiệu tất cả Bồ Tát. Mà ta làm sao nói được những công đức đó? Hiển bày được những hạnh đó? Hiển ra được những cảnh giới đó? Khen được những sức thù thắng đó? Diễn nói được những vui thích đó? Nói được những trợ đạo đó? Bày được những đại nguyện đó? Khen được diệu hạnh đó? Xiển dương được các độ Ba La Mật đó? Diễn nói được những thanh tịnh đó? Phát dương được những trí huệ quang minh thù thắng đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này có một thành lớn, tên là Hải Trụ. Trong thành đó, có ưu bà di tên là

Cụ Túc. Người hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nghe lời đó rồi, toàn thân dựng lông, hoan hỉ vui mừng, đắc được tâm báu tin vui ít có, thành tựu tâm lợi ích chúng sinh rộng lớn, đều thấy rõ được tất cả chư Phật thứ tự xuất hiện ra đời. Điều thông đạt được trí huệ thanh tịnh pháp luân thâm sâu. Nơi tất cả cõi, đều tuỳ thuận hiện thân. Biết rõ cảnh giới ba đời bình đẳng. Sinh ra biển công đức vô tận. Phóng quang minh đại trí huệ tự tại. Mở khoá hết thảy cửa thành ba cõi. Đánh lê Tự Tại Chủ đồng tử, đi nhiều quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

13. CỤ TÚC ƯU BÀ DI

PHÓ THÁC THÚ BA VÔ VI NGHỊCH HẠNH

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử quán sát suy gẫm, lời dạy của thiện tri thức, giống như biển cả, nhận nước mưa lớn không nhảm đủ. Nghĩ như vậy:

Lời dạy của thiện tri thức như mặt trời mùa xuân, sinh trưởng tất cả cǎn mầm pháp lành.

Lời dạy của thiện tri thức như ánh trăng rằm, phàm vật chiểu đến, đều được mát mẻ.

Lời dạy của thiện tri thức như núi tuyết hè, hay trù nóng khát của tất cả chúng sinh.

Lời dạy của thiện tri thức như ánh mặt trời chiểu ao thơm, hay nở tất cả hoa sen tâm lành.

Lời dạy của thiện tri thức như
châu báu lớn, đủ thứ pháp bảo đầy
dầy trong tâm.

Lời dạy của thiện tri thức như
cây Diêm Phù, tích tụ tất cả hoa quả
phuớc trí.

Lời dạy của thiện tri thức như
đại Long Vương, du hí tự tại ở trong
hư không.

Lời dạy của thiện tri thức như
núi Tu Di, nghiệp thu vô lượng pháp
lành ở trên cõi trời Ba Mươi Ba.

Lời dạy của thiện tri thức như
trời Đế Thích, chúng hội vây quanh
không thể che khuất, hay hàng phục
đi đạo chúng quân A Tu La.

Suy gẫm như vậy, từ từ đi đến
thành Hải Trụ, đi khắp nơi tìm kiếm
vị ưu bà di đó. Bấy giờ, chúng người
đó đều nói rằng: Thiện nam tử! Vị ưu

bà di này đang ở tại nhà trong thành này.

Thiện Tài nghe rồi, liền đi đến cửa nhà Cụ Túc ưu bà di, chắp tay mà đứng. Nhà đó rộng lớn, có đủ thứ sự trang nghiêm. Tường vách bằng các thứ báu, vòng khắp chung quanh. Bốn mặt đều có cửa báu trang nghiêm.

Thiện Tài vào nhà rồi, thấy Cụ Túc ưu bà di ngồi trên tòa báu, độ tuổi trung niên xinh đẹp, doan chánh đáng kính, mặc y phục trắng, tóc rũ xuống, thân không mang chuỗi ngọc. Thân sắc tướng oai đức quang minh, trừ Phật Bồ Tát ra, không ai sánh bằng.

Ở trong nhà đó, bày mười úc tòa ngồi, hơn hẳn chư Thiên. Tất cả hết thảy, đều là Bồ Tát, nghiệp lực thành

tựu. Trong nhà không có y phục, thức ăn uống, và tất cả vật tư sanh khác, chỉ để một cái bát nhỏ ở trước mặt Cụ Túc ưu bà di.

Lại có một vạn đồng nữ vây quanh, oai nghi sắc tướng như Thiên thể nữ, dùng đồ báu đẹp nghiêm súc noi thân, lời nói mỹ miều vi diệu, ai nghe cũng hoan hỉ, thường ở hai bên trái phải, gần gũi chiêm ngưỡng, suy gẫm quán sát, khom mình cúi đầu, lắng nghe sự sai bảo.

Các đồng nữ đó, thân toả ra hương thơm, xông khắp tất cả. Nếu có chúng sinh nào ngửi được mùi hương đó, đều được không thôi chuyễn, tâm không nộ hại, tâm không oán kết, tâm không tham ghen, tâm không dối nịnh, tâm không âm hiểm quanh co, tâm không

thương ghét, tâm không sân hại, tâm không hạ liệt, tâm không cao mạn. Sinh tâm bình đẳng, khởi tâm đại từ, phát tâm lợi ích, trụ tâm luật nghi, lìa tâm tham cầu. Ai nghe được tiếng của họ, đều hoan hỉ vui mừng. Ai thấy được thân của họ, đều lìa khỏi tham nhiễm.

Bấy giờ, Thiện Tài thấy Cụ Túc ưu bà di rồi, bèn đánh lễ, đi nhiễu bên phải, cung kính chấp tay bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Con nghe đức Thánh khéo chỉ dạy, xin hãy vì con mà nói.

Cụ Túc ưu bà di nói rằng: Thiện nam tử! Ta đặc được môn giải thoát Bồ Tát vô tận phước đức tặng, có thể

ở trong một cái bát nhỏ như vậy, tùy các chúng sinh, đủ thứ sự ưa thích, sinh ra đủ thứ thức ăn uống mỹ vị, đều khiến cho đầy đủ.

Giả sử trăm chúng sinh, ngàn chúng sinh, trăm ngàn chúng sinh, úc chúng sinh, trăm úc chúng sinh, ngàn úc chúng sinh, trăm ngàn úc Na do tha chúng sinh, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sinh.

Giả sử chúng sinh nhiều như số hạt bụi cõi Diêm Phù Đề, chúng sinh nhiều như số hạt bụi một bốn thiên hạ, tiểu thiên thế giới, trung thiên thế giới, đại thiên thế giới, cho đến chúng sinh nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật.

Giả sử tất cả chúng sinh mười phương thế giới, tùy sự ưa thích của họ, đều khiến cho đầy đủ, mà thức ăn

uống đó không cùng tận, cũng không giảm bớt.

Như thức ăn uống, đủ thứ thượng vị như vậy. Đủ thứ toà ngồi, đủ thứ y phục, đủ thứ toạ cụ, đủ thứ xe cộ, đủ thứ hoa, đủ thứ tràng hoa, đủ thứ hương, đủ thứ hương thoả, đủ thứ hương đốt, đủ thứ hương bột, đủ thứ châu báu, đủ thứ chuỗi ngọc, đủ thứ tràng, đủ thứ phan, đủ thứ lọng, đủ thứ đồ tư sanh tốt đẹp. Tuỳ ý sở thích, đều khiến cho được đầy đủ.

Lại nữa, thiện nam tử! Giả sử trong một thế giới ở phương đông, hàng Thanh Văn, Độc Giác, dùng thức ăn của ta rồi, đều chứng quả Thanh Văn, Bích Chi Phật, trụ thân cuối cùng.

Như trong một thế giới, trăm thế giới, ngàn thế giới, trăm ngàn thế

giới, úc thế giới, trăm úc thế giới, ngàn úc thế giới, trăm ngàn úc thế giới, trăm ngàn úc Na do tha thế giới, thế giới nhiều như số hạt bụi cõi Diêm Phù Đè, thế giới nhiều như số hạt bụi một bốn thiên hạ, thế giới nhiều như số hạt bụi tiểu thiên cõi nước, thế giới nhiều như số hạt bụi trung thiên cõi nước, thế giới nhiều như số hạt bụi ba ngàn đại thiên cõi nước, cho đến thế giới nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật như vậy.

Hết thảy tất cả Thanh Văn, Độc Giác, dùng thức ăn của ta rồi, đều chứng được quả Thanh Văn, Bích Chi Phật, trụ thân cuối cùng. Phương đông như vậy, phương nam, tây, bắc, bốn hướng trên dưới, cũng đều như thế.

Lại nữa, thiện nam tử! Phương đông một thế giới, cho đến trong các thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật. Hết thấy Bồ Tát còn một đời nữa thành tựu quả vị Phật, dùng thức ăn của ta rồi, đều ngồi nơi đạo tràng ở dưới cội bồ đề, hàng phục ma quân, thành A nãu đa la tam miêu tam bồ đề. Như phương đông, phương nam, tây, bắc, bốn hướng trên dưới, cũng lại như thế.

Thiện nam tử! Người thấy mười ngàn đồng nữ quyến thuộc này của ta rồi chăng?

Đáp rằng: Dạ đã thấy.

Ưu bà di nói: Thiện nam tử! Mười ngàn đồng nữ này, là bậc thượng thủ, có trăm vạn A tăng kỲ quyến thuộc như vậy, thấy đều đồng

hạnh, đồng nguyện, đồng căn lành, đồng đạo xuất ly, đồng kiến giải thanh tịnh, đồng niệm thanh tịnh, đồng cõi thanh tịnh, đồng vô lượng giác, đồng được các căn, đồng tâm rộng lớn, đồng cảnh sở hành, đồng lý, đồng nghĩa, đồng thấu rõ pháp, đồng sắc tướng thanh tịnh, đồng vô lượng lực, đồng tối tinh tấn, đồng chánh pháp âm, đồng tuỳ loại âm, đồng đệ nhất âm thanh tịnh, đồng khen vô lượng công đức thanh tịnh, đồng nghiệp thanh tịnh, đồng báo thanh tịnh, đồng đại từ khắp cùng, cứu hộ tất cả, đồng đại bi khắp cùng, thành thực chúng sinh, đồng thân nghiệp thanh tịnh, tuỳ duyên tập khởi, khiến cho ai thấy được đều vui mừng, đồng miệng nghiệp thanh tịnh, tuỳ lời nói thế gian, tuyên bố pháp hoá, đồng đi

đến đạo tràng chúng hội của tất cả chư Phật, đồng đi đến tất cả cõi Phật cúng dường chư Phật, đồng hiện thấy tất cả pháp môn, đồng trụ bậc Bồ Tát hạnh thanh tịnh với tôi.

Thiện nam tử! Mười ngàn đồng nữ này, có thể lấy thức ăn trong cái bát nhỏ này, trong khoảng sát na, đến khắp mười phương, cúng dường tất cả hậu thân Bồ Tát, Thanh Văn, Độc Giác, cho đến khắp cùng các cõi ngạ quỷ, đều khiến cho đầy đủ.

Thiện nam tử! Mười ngàn đồng nữ này, dùng cái bát nhỏ này của ta, có thể ở trong cõi trời, thì đầy đủ thức ăn cõi trời, cho đến ở trong cõi người, thì đầy đủ thức ăn cõi người.

Thiện nam tử! Xin hãy đợi chốc lát, ngươi sẽ tự thấy, khi nói lời đó rồi, thì Thiện Tài liền thấy vô lượng

chúng sinh, từ bốn cửa đi vào, đều do nguyện xưa của ưu bà di mời đến. Đại chúng đó tụ tập lại rồi, đều ngồi trên tòa ngồi. Tuỳ theo sự cần dùng của họ, bố thí thức ăn uống, đều khiến cho họ được đầy đủ.

Cụ Túc ưu bà di bảo Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Vô tận phước đức tặng này. Như tất cả công đức của các đại Bồ Tát, thâm sâu vô tận như biển cả, như hư không, rộng lớn không bờ mé. Như châu như ý, làm mãn nguyện chúng sinh. Như thôn xóm lớn, cầu gì cũng được. Như núi Tu Di, khắp tụ tập các báu. Như áo diệu bảo tàng, thường chứa đựng pháp tài. Như đèn sáng, phá các đèn tối. Như lọng cao, che khắp quần sinh.

Mà ta làm sao biết được, nói được
hạnh công đức đó ?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này
có thành tên là Đại Hung. Trong
thành đó có vị cư sĩ, tên là Minh Trí.
Ngươi hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm
thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát
đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh
lễ Cụ Túc ưu bà di, đi nhiễu quanh
vô lượng vòng, chiêm ngưỡng không
nhàm đủ, rồi từ tạ mà đi.

14. CƯ SĨ MINH TRÍ PHÓ THÁC THÚ TƯ VÔ KHUẤT NHIÊU HẠNH

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đắc
được môn giải thoát Vô tận trang
nghiêm phước đức tặng quang minh
rồi, bèn suy gẫm biển phước đức đó.

Quán sát hư không phước đức đó. Xu hướng đồng phước đức đó. Lên núi phước đức đó. Nhiếp tạng phước đức đó. Vào vực sâu phước đức đó. Bơi ao phước đức đó. Tịnh vòng phước đức đó. Thấy tạng phước đức đó. Vào cửa phước đức đó. Hành đạo phước đức đó. Tu giống phước đức đó.

Thiện Tài đồng tử từ từ đi về hướng nam, đến thành Đại Hưng, đi khắp nơi tìm cầu trưởng giả Minh Trí. Đối với thiện tri thức, sinh lòng khát ngưỡng. Nhờ thiện tri thức, huân tập tâm mình. Nơi thiện tri thức, chí muôn kiên cố. Phương tiện cầu gặp các thiện tri thức, tâm không thối chuyển. Nguyện được thừa sự các thiện tri thức, tâm không giải dai mệt mỏi. Vì biết do nhờ nương thiện

tri thức, nên viên mãn các điều lành. Vì biết nhờ nương thiện tri thức, nên sinh ra các phước. Vì biết nhờ nương thiện tri thức, nên tăng trưởng các hạnh. Vì biết nhờ nương thiện tri thức, nên không do người khác dạy, tự mình thừa sự tất cả bạn lành. Khi suy gẫm như vậy, thì tăng trưởng cẩn lành, thanh tịnh thâm tâm, tăng trưởng cẩn tánh, lợi ích gốc công đức, thêm đại nguyện, rộng đại bi, gần nhất thiết trí, đủ đạo Phổ Hiền, chiếu sáng tất cả chánh pháp chư Phật, tăng trưởng mười lực quang minh của Như Lai.

Bây giờ, Thiện Tài thấy vị cư sĩ đó đang ở trong thành, ngồi trên đài bảy báu, ở giữa ngã tư, tòa ngồi đó có vô số báu trang nghiêm.

Toà đó tốt đẹp, ma ni thanh tịnh dùng làm thân toà. Kim cang để thanh dùng làm chân toà, dây báu giao nhau. Năm trăm báu đẹp dùng nghiêm súc. Trải y báu trời, dựng tràng phan trời, giăng lưới báu lớn, bày trướng báu lớn. Vàng Diêm phù đàn dùng làm lọng, tỳ lưu ly báu làm cán, nhờ người cầm giữ, để che phía trên. Lông cánh ngỗng chúa, thanh tịnh nghiêm sạch, dùng làm quạt. Xông những hương thơm, mưa xuống các hoa trời. Trái phải thường tấu năm trăm tiếng nhạc, tiếng nhạc đó hay vi diệu, hay hơn nhạc trời. Chúng sinh nghe được thấy đều vui mừng. Có mười ngàn quyến thuộc, vây quanh trước sau, sắc tướng đoan nghiêm, ai thấy cũng đều hoan hỉ. Đồ trang nghiêm cõi trời, dùng làm

nghiêm súc. Ở trong trời người, tối thắng không ai sánh bằng. Đều đã thành tựu chí nguyện của Bồ Tát, đều đồng căn lành thuở xưa với vị cư sĩ, tất cả đều đứng hầu, chờ lệnh sai bảo.

Bấy giờ, Thiện Tài đánh lễ cư sĩ Minh Trí, đi nhiễu quanh vô lượng vòng, đứng chắp tay lại mà bạch rằng: Đức Thánh! Con vì lợi ích tất cả chúng sinh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh thoát khỏi các khổ não. Vì khiến cho tất cả chúng sinh rốt ráo an lạc. Vì khiến cho tất cả chúng sinh thoát biển sinh tử. Vì khiến cho tất cả chúng sinh trụ pháp bảo châu. Vì khiến cho tất cả chúng sinh khô cạn sông ái. Vì khiến cho tất cả chúng sinh khởi đại từ bi. Vì khiến cho tất cả chúng sinh xả lìa ái dục. Vì khiến

cho tất cả chúng sinh khát ngưỡng trí Phật. Vì khiến cho tất cả chúng sinh thoát khỏi hoang dã sinh tử. Vì khiến cho tất cả chúng sinh thích công đức của chư Phật. Vì khiến cho tất cả chúng sinh thoát khỏi ba cõi. Vì khiến cho tất cả chúng sinh vào thành nhất thiết trí, phát tâm A nậu đa la tam miêu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Làm nơi nương tựa cho tất cả chúng sinh.

Trưởng giả bảo rằng: Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử! Người có thể phát tâm A nậu đa la tam miêu tam bồ đề, rất khó có được. Nếu có thể phát tâm, thì

người đó sẽ cầu Bồ Tát hạnh, gấp được thiện tri thức, luôn không nhảm đú. Gần gũi thiện tri thức, luôn không mệt mỏi. Cúng dường thiện tri thức, luôn không lười biếng. Hầu hạ thiện tri thức, không sinh ưu sầu. Tìm cầu thiện tri thức, trọn không thối chuyển. Thương nhớ thiện tri thức, trọn không bỏ lìa. Phụng thờ thiện tri thức, không tạm thời ngừng nghỉ. Chiêm ngưỡng thiện tri thức, không lúc nào ngừng ngót. Thực hành lời dạy của thiện tri thức, chưa từng lười biếng. Bẩm thừa tâm thiện tri thức, không có sai lầm.

Thiện nam tử! Người thấy người trong chúng hội của ta đây chăng?

Thiện Tài đáp rằng: Dạ con đã thấy.

Cư sĩ nói: Thiện nam tử! Ta đã
khiến cho họ phát tâm A nậu đa la
tam miệu tam bồ đề, sinh trong nhà
Như Lai, tăng trưởng pháp trắng, an
trụ vô lượng các Ba La Mật, học
mười lực của Phật, lìa giống tánh thế
gian, trụ giống tánh Như Lai, bỏ
vòng sinh tử, chuyển bánh xe chánh
pháp, diệt ba cõi ác, trụ cõi chánh
pháp. Như các Bồ Tát, đều có thể cứu
hộ tất cả chúng sinh.

Thiện nam tử! Ta được môn giải
thoát Tuỳ ý sinh ra phước đức tặng.
Phàm có ai cần gì, thì đều được mãn
nguyện. Như là: Y phục, anh lạc, voi
ngựa, xe cộ, hoa, hương, tràng, lọng,
thức ăn uống, thuốc thang, nhà cửa,
phòng ốc, tòa ngài, đèn đuốc, nô tỳ,
bò dê và các người hầu hạ. Tất cả vật
tư sanh như vậy, những ai cần dùng,

ta đều khiến cho họ được đầy đủ, cho đến vì họ nói diệu pháp chân thật.

Thiện nam tử! Hãy đợi chốc lát, người sẽ tự thấy. Khi nói lời đó, thì vô lượng chúng sinh, từ đủ thứ các phương hướng, đủ thứ thế giới, đủ thứ cõi nước, đủ thứ thành ấp, hình loại khác nhau, ưa muôn khác nhau, đều do nguyện lực thuở xưa của Bồ Tát, số lượng vô biên, đều đến tụ hội, đều tuỳ ý muôn của mỗi người, mà có sự thỉnh cầu.

Bấy giờ, cư sĩ biết đại chúng đã tụ tập, trong ý niệm khoảnh khắc, ngược nhìn hư không. Như đồ cần dùng của họ, đều từ hư không rơi xuống, tất cả chúng hội, khắp đều được đầy đủ. Sau đó lại vì họ nói đủ thứ pháp. Đó là:

Vì người được đầy đủ thức ăn ngon, thì vì họ nói đủ thứ hạnh tích tụ phước đức. Hạnh lìa bần cùng. Hạnh biết các pháp. Hạnh thành tựu pháp hỉ thiền duyệt thực. Hạnh tu tập đầy đủ các tướng tốt. Hạnh tăng trưởng thành tựu khó khuất phục. Hạnh khéo thấu đạt thức ăn vô thượng. Hạnh thành tựu vô tận sức đại oai đức hàng phục oán.

Vì người được đầy đủ thức uống ngon, thì nói pháp cho họ nghe, khiến cho họ xả lìa ái trước đối với sinh tử, nhập vào vị Phật pháp.

Vì người được đủ thứ các thượng vị, thì nói pháp cho họ nghe, đều khiến cho họ đắc được tướng thượng vị của chư Phật Như Lai.

Vì người được đầy đủ xe cộ, thì diễn nói đủ thứ pháp môn cho họ

nghe, đều khiến cho họ được ngồi xe đại thừa.

Vì người được đầy đủ y phục, thì nói pháp cho họ nghe, khiến cho họ được y hổ thiện thanh tịnh, cho đến diệu sắc thanh tịnh của Như Lai.

Tất cả đều được đầy đủ như vậy, sau đó đều vì người cần nói pháp mà nói pháp. Họ nghe pháp rồi, đều trở về chỗ cũ.

Bấy giờ, cư sĩ Minh Trí vì Thiện Tài đồng tử, thị hiện cảnh giới Bồ Tát giải thoát không thể nghĩ bàn rồi bảo rằng:

Thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Tuỳ ý sinh ra phước đức tặng này. Như các đại Bồ Tát thành tựu tay báu, che khắp tất cả cõi nước mười phương. Dùng sức tự tại, khắp mưa tất cả đồ tư sanh. Đó là: Mưa

báu đú thứ màu, anh lạc đú thứ màu, mū báu đú thứ màu, y phục đú thứ màu, âm nhạc đú thứ màu, hoa đú thứ màu, hương đú thứ màu, hương bột đú thứ màu, hương đốt đú thứ màu, lọng báu đú thứ màu, tràng phan báu đú thứ màu, đầy khắp tất cả chỗ ở của chúng sinh và các đạo tràng chúng hội của Như Lai. Hoặc dùng để thành thực tất cả chúng sinh. Hoặc dùng để cúng dường tất cả chư Phật, mà ta làm sao biết được, nói được các công đức thần lực tự tại đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có một thành tên là Sư Tử Cung. Trong thành đó có vị trưởng giả tên là Pháp Bảo Kế. Người hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử hoan hỉ vui mừng, cung kính tôn trọng, như đệ tử lỗ, nghĩ như vậy: Nhờ vị cư sĩ này hộ niệm tôi, khiến cho tôi thấy được đạo nhất thiết trí. Không ngừng thương nhớ gấp được thiện tri thức. Chẳng hoại tâm tôn trọng thiện tri thức. Thường hay tùy thuận lời dạy của thiện tri thức. Quyết định tin sâu lời thiện tri thức. Luôn phát thâm tâm phụng sự thiện tri thức. Đánh lỗ cư sĩ Minh Trí, đi nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.



KINH HOA NGHIÊM ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

QUYỀN SÁU MUỖI SÁU

**PHẨM VÀO PHÁP GIỚI
THÚ BA MUỖI CHÍN**

**15. TRƯỞNG GIẢ PHÁP BẢO KẾ
PHÓ THÁC THÚ NĂM VÔ SI LOẠN HẠNH**

**Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử ở chỗ
cư sĩ Minh Trí, nghe môn giải thoát
đó rồi, bơi trong biển phước đức đó.
Chăm lo ruộng phước đức đó. Chiêm
ngưỡng núi phước đức đó. Hướng về
bến phước đức đó. Khai mở tặng
phước đức đó. Quán sát pháp phước
đức đó. Thanh tịnh vòng phước đức
đó. Ném đồng phước đức đó. Sinh
trưởng sức phước đức đó. Tăng thêm
thế lực phước đức đó. Từ từ mà đi về**

hướng nam, đến thành Sư Tử, đi khắp nơi tìm kiếm trưởng giả Pháp Bảo Kế.

Thiện Tài thấy trưởng giả đó đang ở trong chợ, liền vội đi đến đánh lẽ trưởng giả, đi nhiều quanh vô lượng vòng, rồi đứng chắp tay mà bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Lành thay đức Thánh! Xin hãy vì con mà nói các Bồ Tát đạo, con ngồi đạo này, hướng về nhất thiết trí.

Bấy giờ, vị trưởng giả nắm tay Thiện Tài, dẫn đến chỗ ở, chỉ nhà của ông ta ở, nói như vậy: Thiện nam tử! Hãy xem nhà của ta.

Bấy giờ, Thiện Tài thấy nhà của ông ta, thanh tịnh quang minh, làm bằng vàng thật, tường làm bằng bạc trắng, điện bằng pha lê, lầu các làm bằng lưu ly báu xanh biếc, trụ làm bằng xa cù báu đẹp. Trăm ngàn thứ báu trang nghiêm chung quanh, tòa sư tử làm bằng châu ma ni đỏ. Trường làm bằng ma ni, lưỡi bằng chân châu che phủ phía trên. Ao báu bằng mā nāo, nước thơm tràn đầy. Vô lượng cây báu, thăng hàng chung quanh. Nhà đó rộng lớn, mười tầng tám cửa.

Thiện Tài vào rồi, quán sát thứ tự. Thấy lầu dưới cùng, bố thí thức ăn uống. Thấy lầu thứ hai, bố thí các y báu. Thấy lầu thứ ba, bố thí đồ trang nghiêm tất cả báu. Thấy lầu

thứ tư, bố thí thể nữ và tất cả châu báu tốt đẹp.

Thấy lầu thứ năm, cho đến ngũ địa Bồ Tát vân tập, diễn nói các pháp, lợi ích thế gian, thành tựu tất cả môn đà la ni, các ấn tam muội, các hạnh tam muội, trí huệ quang minh.

Thấy lầu thứ sáu, có các Bồ Tát đều đã thành tựu trí huệ thâm sâu, trụ nơi các pháp, thấu rõ thông đạt, thành tựu tổng trì rộng lớn môn tam muội không chướng ngại. Sở hành vô ngại, chẳng trụ hai pháp. Cùng tập hội ở trong đạo tràng bất khả thuyết diệu trang nghiêm, phân biệt hiển bày môn Bát Nhã Ba La Mật.

Đó là: Môn Bát Nhã Ba La Mật tịch tĩnh lặng. Môn Bát Nhã Ba La Mật trí khéo phân biệt các chúng sinh. Môn Bát Nhã Ba La Mật không

thể động chuyển. Môn Bát Nhã Ba La Mật lìa dục quang minh. Môn Bát Nhã Ba La Mật không thể hàng phục tặng. Môn Bát Nhã Ba La Mật chiếu chúng sinh luân. Môn Bát Nhã Ba La Mật hải tặng. Môn Bát Nhã Ba La Mật phổ nhẫn xả được. Môn Bát Nhã Ba La Mật vào vô tận tặng. Môn Bát Nhã Ba La Mật tất cả biển phương tiện. Môn Bát Nhã Ba La Mật vào tất cả biển thế gian. Môn Bát Nhã Ba La Mật vô ngại biện tài. Môn Bát Nhã Ba La Mật tuỳ thuận chúng sinh. Môn Bát Nhã Ba La Mật vô ngại quang minh. Môn Bát Nhã Ba La Mật thường quán duyên xưa mà giảng bùa mây pháp. Môn Bát Nhã Ba La Mật nói trăm vạn A tăng kỲ môn như vậy.

Thấy tầng thứ bảy, có các Bồ Tát đắc được nhẫn như vang, dùng trí phuơng tiện, phân biệt quán sát mà được xuất ly, đều nghe thọ trì được chánh pháp của chư Phật.

Thấy tầng thứ tám, có vô lượng Bồ Tát cùng tụ tập ở trong đó, đều được thân thông không còn thối đoạ, hay dùng một âm khắp mười phuơng cõi. Thân của các Ngài hiện khắp tất cả đạo tràng, đều khắp cùng tận pháp giới, vào khắp cảnh giới Phật, thấy khắp thân Phật, làm thượng thủ ở trong tất cả chúng hội của chư Phật, diễn nói pháp.

Thấy tầng thứ chín, các chúng Bồ Tát còn một đời nữa sẽ chứng quả vị Phật, tập hội ở trong đó.

Thấy tầng thứ mười, tất cả Như Lai đầy dẫy ở trong đó. Từ lúc ban

đầu phát tâm, tu Bồ Tát hạnh, vượt qua sinh tử, thành tựu viên mãn đại nguyện và sức thần thông, tịnh cõi nước Phật, đạo tràng chúng hội, chuyển bánh xe chánh pháp, điều phục chúng sinh, tất cả như vậy đều khiến thấy rõ.

Bấy giờ, Thiện Tài thấy những việc đó rồi, bạch với đức Thánh rằng: Do duyên gì mà được chúng hội thanh tịnh này? Do trời cắn lành gì, mà được quả báo như vậy?

Trưởng giả bảo rằng: Thiện nam tử! Ta nhớ quá khứ kiếp số, nhiều như hạt bụi cõi Phật, có thế giới tên là Viên Mãn Trang Nghiêm, đức Phật hiệu là Vô Biên Quang Minh Pháp Giới Phổ Trang Nghiêm Vương, Như Lai Úng Chánh Đẳng Giác, mười hiệu viên mãn. Đức Phật

đó đi vào thành, ta bèn tấu âm nhạc và đốt một nén hương để cúng dường. Nhờ công đức đó, hồi hướng đến ba nơi rằng: Vĩnh viễn lìa khỏi tất cả bần cùng khốn khổ. Thường gặp chư Phật và thiện tri thức. Luôn nghe chánh pháp, nên được quả báo này.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ Tát vô lượng phuớc đức bảo tạng này. Như các đại Bồ Tát đặc được công đức bảo tạng không nghĩ bàn. Vào biển thân Như Lai không phân biệt. Thọ mây pháp vô thượng không phân biệt. Tu đạo công đức đầy đủ không phân biệt. Khởi lưới hạnh Phổ Hiền không phân biệt. Vào cảnh giới tam muội không phân biệt. Đồng Bồ Tát căn lành không phân biệt. Trụ chỗ trụ của Như Lai không

phân biệt. Chúng được ba đời bình đẳng không phân biệt. Trụ cảnh giới Phổ Nhãm không phân biệt. Trụ tất cả kiếp không nhảm mồi, mà ta làm sao biết được, nói được những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có một cõi nước tên là Đằng Căn. Trong nước đó, có thành tên là Phổ Môn, trong thành đó có vị trưởng giả tên là Phổ Nhãm. Người hãy đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ vị trưởng giả Bảo Kế, đi nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

16. TRƯỞNG GIẢ PHỔ NHÃM PHÓ THÁC THÚ SÁU THIỆN HIỆN HẠNH

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử ở chỗ trưởng giả Bảo Kế nghe môn giải thoát đó rồi, thâm nhập vô lượng tri kiến của chư Phật. An trụ vô lượng thắng hạnh của Bồ Tát. Thấu đạt vô lượng phuơng tiện của Bồ Tát. Hy cầu vô lượng pháp môn của Bồ Tát. Thanh tịnh vô lượng tin hiểu của Bồ Tát. Minh bạch thông lợi vô lượng các căn của Bồ Tát. Thành tựu vô lượng dục lạc của Bồ Tát. Thông đạt vô lượng hạnh môn của Bồ Tát. Tăng trưởng vô lượng nguyện lực của Bồ Tát. Kiến lập tràng vô năng thắng của Bồ Tát. Khởi Bồ Tát trí. Chiếu Bồ Tát pháp.

Thiện Tài đồng tử đi từ từ đến nước Đằng Căn, bèn đi tìm hỏi thành Phổ Môn. Tuy trải qua nhiều gian lao, nhưng không màn sự cực nhọc.

Chỉ nhớ lời dạy của thiện tri thức, nguyện thường gần gũi hầu hạ cúng dường, sách tấn các căn, lìa các phóng dật.

Sau đó mới thấy được thành Phổ Môn, có trăm ngàn thôn xóm, vòng khắp chung quanh. Tường thành rất cao, đường xá rộng rãi bằng phẳng. Thiện Tài thấy vị trưởng giả đó, đang ở chỗ của ông ta, bèn đến trước đảnh lễ, đứng chắp tay mà bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo?

Trưởng giả bảo rằng: Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử! Người đã có thể phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề.

Thiện nam tử! Ta biết các bệnh của tất cả chúng sinh, đó là: Phong hoàng đàm nóng, quý mị, cỗ độc, cho đến bị nước lửa làm thương hại. Sinh ra tất cả các bệnh như vậy, ta đều có thể dùng phương tiện cứu chữa khỏi.

Thiện nam tử! Những chúng sinh trong mười phương có bệnh, đều đến chăo ta, ta đều chữa trị, khiến cho họ được khỏi. Lại dùng thuốc thơm tắm rửa thân thể của họ. Lại ban cho họ hương hoa anh lạc, y phục tốt đẹp, đủ thứ trang nghiêm, bố thí các thức ăn uống và tiền tài châu báu, đều khiến cho họ đầy đủ, không ai thiếu thốn. Sau đó, đều vì căn cơ của họ mà thuyết pháp, kẻ tham dục nhiều, thì dạy họ quán bất tịnh. Kẻ sân hận nhiều, thì dạy họ quán từ bi. Kẻ ngu si nhiều, thì dạy họ phân biệt đủ thứ

pháp tướng. Kẻ tham sân si bằng nhau, thì vì họ hiển bày pháp môn thù thắng.

Vì muốn khiến cho họ phát bồ đề tâm, mà khen ngợi công đức của tất cả chư Phật. Vì muốn khiến cho họ khởi tâm đại bi, mà hiển bày vô lượng khổ não sinh tử. Vì muốn khiến cho họ tăng trưởng công đức, mà khen ngợi tu tập vô lượng phước trí. Vì muốn khiến cho họ phát đại thệ nguyện, mà khen ngợi điều phục tất cả chúng sinh. Vì muốn khiến cho họ tu hạnh Phổ Hiền, mà nói các Bồ Tát nơi tất cả cõi, tất cả kiếp trụ, tu các lối hạnh.

Vì muốn khiến cho họ đủ tướng tốt của Phật, mà khen ngợi tán thán bồ thí Ba La Mật.

Vì muôn khiến cho họ đắc được thân thanh tịnh của Phật, đều có thể đến khắp mọi nơi, mà tán thán khen ngợi trì giới Ba La Mật.

Vì muôn khiến cho họ đắc được thân thanh tịnh của Phật không thể nghĩ bàn, mà tán thán khen ngợi nhẫn nhục Ba La Mật.

Vì muôn khiến cho họ đắc được thân vô năng thắng của Như Lai, mà tán thán khen ngợi tinh tấn Ba La Mật.

Vì muôn khiến cho họ đắc được thân thanh tịnh không ai bằng, mà tán thán khen ngợi thiền Ba La Mật.

Vì muôn khiến cho họ hiện hiện pháp thân thanh tịnh của Như Lai, mà tán thán khen ngợi Bát Nhã Ba La Mật.

Vì muôn khiến cho họ hiện sắc thân thanh tịnh của Phật Thế Tôn, mà tán thán khen ngợi phuơng tiện Ba La Mật.

Vì muôn khiến cho họ vì các chúng sinh trụ tất cả kiếp, mà tán thán khen ngợi nguyện Ba La Mật.

Vì muôn khiến cho họ hiện thân thanh tịnh, đều qua đến tất cả cõi nước chư Phật, mà tán thán khen ngợi lực Ba La Mật.

Vì muôn khiến cho họ hiện thân thanh tịnh, tuỳ tâm chúng sinh đều khiến cho hoan hỉ, mà tán thán khen ngợi trí Ba La Mật.

Vì muôn khiến cho họ đắc được thân tịnh diệu rốt ráo, mà tán thán khen ngợi vĩnh viễn lìa khỏi tất cả các pháp bất thiện. Bố thí như vậy rồi, đều khiến cho họ trở về.

Thiện nam tử! Ta lại khéo biết phương pháp hoà hợp tất cả các thứ hương. Đó là: Hương không gì bằng, hương Tân đầu ba la, hương Vô thắng, hương Giác ngộ, hương A lô na bạt để, hương Kiên hắc chiên đàn, hương Ô lạc ca chiên đàn, hương Trầm thuỷ, hương Chẳng động các căn, các thứ hương như vậy, ta đều biết cách điều lý hoà hợp.

Lại nữa thiện nam tử! Ta cầm hương này dùng để cúng dường, thấy khắp chư Phật, sở nguyện đều viên mãn. Đó là: Nguyện cứu hộ tất cả chúng sinh. Nguyện nghiêm tịnh tất cả cõi Phật. Nguyện cúng dường tất cả Như Lai.

Lại nữa thiện nam tử! Khi ta đốt hương này, thì trong mỗi hương lại toả ra vô lượng hương, đến khắp

mười phương tất cả pháp giới, tất cả
đạo tràng chúng hội của chư Phật.
Hoặc hóa làm hương cung, hoặc làm
hương điện, hoặc làm hương lan can,
hương tường rào, hương hào thành,
hương cửa néo, hương lầu các, hương
bán nguyệt, hương lọng, hương
tràng, hương phan, hương trướng,
hương la võng, hương hình tượng,
hương đồ trang nghiêm, hương
quang minh, hương mây mura, đầy
khắp các cõi, dùng để trang nghiêm.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết pháp
môn khiến tất cả chúng sinh khắp
thấy chư Phật hoan hỉ này. Như các
đại Bồ Tát, như đại được vương,
hoặc thấy, hoặc nghe, hoặc nghĩ nhớ,
hoặc cùng ở, hoặc tuỳ hạnh mà đến,
hoặc khen danh hiệu, đều đắc được
lợi ích không luống qua.

Nếu có chúng sinh tạm thời gặp được, tất sẽ khiến cho tiêu diệt tất cả phiền não, nhập vào Phật pháp, lìa các khổ uẩn, vĩnh viễn tiêu diệt tất cả sợ hãi sinh tử, đến nơi nhất thiết trí không sợ hãi. Phá tan tất cả núi lớn già chết, an trụ vui bình đẳng tịch diệt, mà ta làm sao biết được, nói được, những hạnh công đức đó!

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có một thành lớn tên là Đa La Tràng. Trong thành đó có ông vua tên là Vô Yểm Túc. Người hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ trưởng giả Phổ Nhã, đi nhiễu quanh vô lượng vòng, an cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

PHÓ THÁC THỨ BÂY VÔ KÍ HẠNH

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nghĩ nhớ suy gẫm lời dạy của thiện tri thức, nghĩ rằng: Thiện tri thức nghiệp thọ tôi, bảo hộ tôi, khiến cho tôi không còn thối chuyển nơi A nậu đa la tam miệu tam bồ đề. Suy gẫm như vậy, bèn sinh tâm hoan hỉ, tâm tịnh tín, tâm rộng lớn, tâm thư thái, tâm hồn hở, tâm vui mừng, tâm thắng diệu, tâm tịch tĩnh, tâm trang nghiêm, tâm không chấp, tâm vô ngại, tâm bình đẳng, tâm tự tại, tâm trụ pháp, tâm đến khắp cõi Phật, tâm thấy Phật trang nghiêm, tâm chẳng bỏ mười lực.

Thiện Tài đồng tử từ từ đi về hướng nam, xuyên qua quốc gia thôn xóm tụ lạc, đến thành Đa La Tràng, hỏi chõ ở của vua Vô Yểm Túc. Mọi

người đáp rằng: Vị vua này đang ở tại cung điện, ngồi tòa sư tử, tuyên bố pháp hoá, điều ngự chúng sinh. Kẻ đáng trị thì trị, kẻ đáng nghiệp thì nghiệp, phạt những kẻ tội ác, giải quyết sự tranh tụng của họ, thương người cô đơn yếu đuối, đều khiến cho họ dứt hẳn sát sinh, trộm cắp, tà dâm, cũng khiến cho họ bỏ sự nói dối, nói hai lưỡi, chửi mắng, thêu dệt. Còn khiến cho họ xa lìa tham sân si tà kiến.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử y theo lời nói của mọi người, tìm đến chỗ ông vua Vô Yểm Túc.

Thấy ông vua đó ngồi trên tòa Kim cang na la diên, chân tòa làm bằng A tảng kỳ châu báu, có vô lượng tượng báu dùng để trang nghiêm. Dây vàng làm lưỡi, giăng che

phía trên. Mū báu làm bằng châu như ý ma ni, để trang nghiêm đầu của vua. Vàng diêm phù đàn dùng làm hình bán nguyệt, trang nghiêm trên trán. Ma ni để thanh dùng làm vòng tai, đối nhau thòng xuồng. Ma ni vô giá dùng làm chuỗi đeo ở cổ. Ma ni đẹp cõi trời dùng làm ấn xuyến, đeo ở tay. Vàng diêm phù đàn dùng làm lọng, các báu xen nhau dùng làm vòng cinctus. Đại lưu ly báu dùng làm cán. Quang vị ma ni dùng làm rốn. Tạp báu làm linh, luôn vang ra âm thanh vi diệu. Phóng đại quang minh, chiếu khắp mười phương. Lọng báu như vậy che phủ phía trên. Vua Vô Yểm Túc có đại thế lực, hàng phục được chúng sinh khác, không ai địch lại. Dùng lụa ly cầu quấn trên đỉnh, có mười ngàn đại

thần vây quanh trước sau, cùng nhau trị lý triều chánh.

Ở trước mặt vua lại có mười vạn binh dũng mãnh, hình tướng xấu ác, y phục xấu, tay cầm binh khí, xăn tay trợn mắt, ai nhìn thấy cũng đều kinh sợ. Vô lượng chúng sinh phạm pháp, hoặc trộm vật người khác, hoặc hại mạng người, hoặc xâm phạm vợ người, hoặc sinh tà kiến, hoặc khởi sân hận, hoặc xan tham đồ kị, làm đủ thứ nghiệp ác như vậy, thân bị trói buộc, đắt đến chỗ vua. Tuỳ theo tội phạm mà trị tội. Hoặc chặt tay chân, hoặc cắt tai mũi, hoặc móc mắt, hoặc chặt đầu, hoặc lột da, hoặc mổ thân, hoặc nấu chín, hoặc dùng lửa đốt, hoặc đắt lên núi cao xô xuống. Có vô lượng khổ độc như vậy, phát ra tiếng

kêu gào như trong địa ngục chúng hợp.

Thiện Tài thấy rồi, bèn nghĩ như vậy: Ta vì lợi ích tất cả chúng sinh, cầu Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo. Nay ông vua này diệt các pháp lành, làm tội nghiệp lớn, bức não chúng sinh, cho đến mất mạng, không sợ đoạ vào đường ác sau này. Tại sao ta lại muốn cầu pháp ở đây? Phát tâm đại bi, cứu hộ chúng sinh?

Khi Thiện Tài nghĩ như vậy, thì trong hư không có vị Trời bảo rằng: Thiện nam tử! Người hãy nghĩ nhớ đến lời dạy của thiện tri thức trưởng giả Phổ Nhã.

Thiện Tài ngược nhìn mà nói rằng: Tôi luôn nghĩ nhớ, không dám quên.

Vị Trời đáp: Thiện nam tử! Người đừng có nhảm lìa lời dạy của thiện tri thức. Bậc thiện tri thức sẽ dẫn dắt người đến nơi an ổn không hiểm nạn.

Thiện nam tử! Bồ Tát trí thiện xảo phuơng tiệm không thể nghĩ bàn, trí nghiệp thọ chúng sinh không thể nghĩ bàn, trí hộ niệm chúng sinh không thể nghĩ bàn, trí thành thực chúng sinh không thể nghĩ bàn, trí thủ hộ chúng sinh không thể nghĩ bàn, trí độ thoát chúng sinh không thể nghĩ bàn, trí điều phục chúng sinh không thể nghĩ bàn.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nghe lời đó rồi, liền đi đến chỗ nhà vua, đánh lễ nhà vua, bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, mà chưa

biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát
hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo?
Con nghe đức Thánh khéo dạy bảo,
xin hãy vì con mà nói.

Bấy giờ, vua Vô Yểm Túc trị lý
việc quốc gia rồi, cầm tay Thiện Tài,
dẫn vào trong cung điện, bảo cùng
ngồi, rồi nói rằng: Thiện nam tử!
Ngươi hãy quán sát cung điện của ta
ở.

Thiện Tài theo lời, bèn quán sát
khắp, thấy cung điện đó rộng lớn
không gì sánh bằng, đều dùng báu
đẹp hoà hợp làm thành. Tường bao
quanh bằng bảy báu, trăm ngàn thứ
báu dùng làm lâu các, đủ thứ sự
trang nghiêm, thấy đều tốt đẹp. Lưới
la ma ni báu không nghẽn bàn che phủ
phía trên. Mười ức nữ hầu đoan
chánh xinh đẹp, oai nghi đi đứng

thầy đều khả ái. Phàm làm việc gì đều rất khéo léo, lúc đứng, lúc nằm, đều nhẹ nhàng, hầu hạ vừa ý của nhà vua.

Bấy giờ, vua Vô Yểm Túc bảo Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Ý ngươi thế nào? Nếu ta thật làm nghiệp ác như thế, sao lại được quả báo như vậy? Sắc thân như vậy? Quyền thuộc như vậy? Giàu sang như vậy? Tự tại như vậy?

Thiện nam tử! Ta được giải thoát Bồ Tát như huyền.

Thiện nam tử! Hết thầy chúng sinh trong nước của ta đây, phần nhiều làm việc giết hại, trộm cắp, cho đến tà kiến. Dùng phương tiện khác không thể khiến cho họ xả bỏ nghiệp ác.

Thiện nam tử! Ta vì điều phục những chúng sinh đó, mà hoá làm người ác, tạo các tội nghiệp, thọ đủ thứ khổ, khiến cho chúng sinh làm ác thấy những việc đó rồi, bèn sinh tâm sợ hãi, sinh tâm nhảm lìa, sinh tâm khiếp nhược, dứt trừ tất cả nghiệp ác của họ, mà phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề.

Thiện nam tử! Do ta dùng phương tiện khéo léo như vậy, mà khiến cho các chúng sinh bỏ mười nghiệp ác, trụ đạo thập thiện, rốt ráo an vui, rốt ráo an ổn, rốt ráo trụ nơi bậc nhất thiết trí.

Thiện nam tử! Thân miệng ý của ta, chưa từng nào hại một chúng sinh nào. Thiện nam tử! Như tâm của ta, thà vị lai thọ khổ vô gián, trọn không phát sinh một ý niệm, làm khổ con

trùng, con kiến, hà huống là con người. Vì con người là ruộng phước, hay sinh ra tất cả các pháp lành.

Thiện nam tử! Ta chỉ được giải thoát Như huyền này, như các đại Bồ Tát được vô sinh nhẫn, biết các cõi, thảy đều như huyền. Các hạnh Bồ Tát thảy đều như hoá. Tất cả thế gian thảy đều như ảnh. Tất cả các pháp thảy đều như mộng. Vào tướng chân thật pháp môn vô ngại, tu hành tất cả các hạnh như lưới la của trời Đế Thích. Dùng trí vô ngại, tu hành nơi cảnh giới. Vào khắp tất cả tam muội bình đẳng, nơi Đà la ni đã được tự tại, mà ta làm sao biết được, nói được, những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có thành tên là Diệu Quang, vua tên là Đại Quang. Người hãy đi đến đó

hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát
hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh
lẽ vua Vô Yêm Túc, nhiễu quanh vô
lượng vòng, rồi từ tạ mà đi.

18. VUA ĐẠI QUANG PHÓ THÁC THÚ TÁM NAN ĐẮC HẠNH

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử một
lòng chánh niệm pháp môn huyền trí
của vị vua đó đắc được. Suy gẫm giải
thoát như huyền của vị vua đó. Quán
sát pháp tánh như huyền của vị vua
đó. Phát nguyện như huyền. Tịnh
pháp như huyền. Khắp nơi ba đời tất
cả như huyền. Khởi đầu thứ sự biến
hoá như huyền.

Suy gẫm như vậy, từ từ đi du
hành, hoặc đến nhân gian, hoặc thôn
xóm, hoặc đi qua hoang dã, hang hố

hiểm nạn, không có mệt mỏi giải đai, chưa từng ngừng nghỉ. Sau đó mới đến đại thành Diệu Quang, bèn hỏi mọi người rằng: Đại thành Diệu Quang ở đâu?

Mọi người đáp rằng: Đây là thành Diệu Quang, là chỗ ở của vua Đại Quang.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử hoan hỉ vui mừng, nghĩ như vậy: Thiện tri thức của tôi ở trong thành này, nay tôi chắc sẽ gặp được Ngài. Được nghe hạnh của các Bồ Tát tu hành. Được nghe môn xuất yếu của Bồ Tát. Được nghe pháp của các Bồ Tát chứng. Được nghe công đức không thể nghĩ bàn của các Bồ Tát. Được nghe sự tự tại không thể nghĩ bàn của các Bồ Tát. Được nghe sự bình đẳng không thể nghĩ bàn của các Bồ Tát. Được

nghe sự dũng mãnh không thể nghĩ bàn của các Bồ Tát. Được nghe cảnh giới không thể nghĩ bàn của các Bồ Tát, rộng lớn thanh tịnh.

Nghĩ như vậy rồi, đi vào thành Diệu Quang, thấy đại thành đó làm bằng: Vàng, bạc, lưu ly, pha lê, chân châu, xa cù, mā nāo, bảy báu. Hào sâu bằng bảy báu, bảy lớp bao quanh. Nước có tám thứ công đức đầy dây trong đó, đáy ao rải cát vàng. Hoa Ưu bát la, hoa Ba đầu ma, hoa Câu vật đầu, hoa Phân đà lợi, đầy khắp trong ao. Cây báu đa la, bảy lớp thăng hàng. Bảy lớp kim cang, dùng làm tường rào bao bọc chung quanh. Đó là: Tường rào kim cang sư tử quang minh. Tường rào kim cang vô năng siêu thăng. Tường rào kim cang không thể trở hoại.

Tường rào kim cang không thể huỷ khuyết. Tường rào kim cang kiên cố vô ngại. Tường rào kim cang thắng diệu vĩng tặng. Tường rào kim cang ly trần thanh tịnh. Đều dùng vô số báu ma ni đẹp, xen lẩn trang nghiêm, đủ thứ các báu làm các tường thấp.

Thành Đại Quang đó, rộng lớn mười do tuần, chu vi tám hướng, có tám cửa thành, đều dùng bảy báu để nghiêm súc. Tỳ lưu ly báu dùng làm đất, đủ thứ sự trang nghiêm, rất đáng ưa thích. Trong thành đó, có mười úc con đường. Mỗi con đường đều có vô lượng vạn úc chúng sinh ở.

Có vô số lâu các vàng Diêm phù đè, lướt tỳ lưu ly ma ni che phủ phía trên. Vô số lâu các bạc, lướt chân châu đỏ ma ni che phủ phía trên. Vô số lâu các tỳ lưu ly, lướt diệu tặng ma

ni che phủ phía trên. Vô số lầu các pha lê, lưới vô cầu tạng ma ni vương che phủ phía trên. Vô số lầu các quang chiếu thế gian ma ni báu, lưới nhựt tạng ma ni vương che phủ phía trên. Vô số lầu các đế thanh ma ni báu, lưới diệu quang ma ni vương che phủ phía trên. Vô số lầu các chúng sinh hải ma ni vương, lưới diệm quang minh ma ni vương che phủ phía trên. Vô số lầu các kim cang báu, lưới vô năng thắng tràng ma ni vương che phủ phía trên. Vô số lầu các hắc chiên đàn, lưới hoa trời mạn đà la che phủ phía trên. Vô số lầu các vô đặng hương vương, lưới đủ thứ hoa che phủ phía trên.

Trong thành đó lại có vô số lưới ma ni, vô số lưới linh báu, vô số lưới hương trời, vô số lưới hoa trời, vô số

lưới hình báu, vô số lưới y trướng báu, vô số lọng trướng báu, vô số lầu các trướng báu, vô số chuỗi hoa trướng báu che phủ. Nơi nơi đều kiến lập lọng tràng phan báu.

Ở giữa thành đó, có một lầu các, tên là Chánh pháp tặng. Dùng A tảng kỳ báu để trang nghiêm, ánh sáng rực rõ, đẹp nhất không gì sánh bằng. Chúng sinh nào nhìn thấy, tâm cũng không nhảm chán. Vua Đại Quang đó thường ở trong lầu này.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đối với tất cả châu báu vật tốt đẹp đó, cho đến cảnh giới nam nữ sáu trần, đều không ái trước, chỉ chân chánh suy gẫm pháp rốt ráo, một lòng nguyện muốn gặp thiện tri thức.

Thiện Tài đi từ từ, bèn thấy vua Đại Quang, ở giữa ngã tư đường,

cách lầu các chõ vua ở không xa, ngồi trên tòa sư tử Như ý ma ni bảo liên hoa tặng rộng lớn trang nghiêm. Chân tòa làm bằng báu lưu ly tía, dây vàng làm trướng, các báu làm lưỡi, y trời tốt đẹp dùng làm bồ đoàn, để vua ngồi kiết già trên đó.

Vua đó có hai mươi tám tướng đại nhân, và tám mươi vẻ đẹp trang nghiêm thân. Như núi vàng thật, ánh sáng rực rõ. Như mặt trời trên không, oai quang chói mắt. Như mặt trăng tròn đầy, ai thấy cũng mát mẻ. Như vua Phạm Thiên, ở trong Phạm chúng. Cũng như biển cả, công đức pháp bảo không có bờ mé. Cũng như núi tuyết, rừng cây tướng tốt dùng để nghiêm súc. Cũng như mây lớn, hay chắn pháp lôi, để cảnh tỉnh mọi loài. Cũng như hư không, hiển hiện đủ

thứ pháp môn tinh tượng. Như núi Tu Di, bốn màu khắp hiện trong biển tâm chúng sinh. Cũng như châu báu, đủ thứ trí báu đầy dãy trong đó.

Ở trước toà sư tử của vua, có các khói châu báu vàng, bạc, lưu ly, ma ni, chân châu, san hô, hổ phách, kha bối, bích ngọc. Y phục chuỗi ngọc và các thức ăn uống, vô lượng vô biên, đủ thứ đầy dãy.

Lại thấy vô lượng trăm ngàn vạn úc xe báu tốt đẹp. Trăm ngàn vạn úc chư Thiên kĩ nhạc. Trăm ngàn vạn úc các diệu hương trời. Trăm ngàn vạn úc thuốc thang và đồ tư sanh. Tất cả như vậy, thấy đều trân quý tốt đẹp. Vô lượng bò sữa, móng sừng màu vàng thật. Vô lượng ngàn úc người nữ doan chánh, dùng chiên đàn thượng diệu để thoa thân, y trời

chuỗi ngọc, đủ thứ trang nghiêm, tinh thông sáu mươi bốn nghề. Việc đời lẽ tiết, thảy đều hiểu biết. Tuỳ tâm chúng sinh mà thí cho. Bên lề ngã tư đường đều để tất cả đồ tư sanh. Bên mỗi lề đường, đều có hai mươi úc Bồ Tát, đem các vật đó thí cho chúng sinh.

Vì muôn nghiệp khắp chúng sinh. Vì khiến cho chúng sinh hoan hỉ. Vì khiến cho chúng sinh hớn hở. Vì khiến cho chúng sinh tâm được thanh tịnh. Vì khiến cho chúng sinh được mát mẻ. Vì diệt phiền não của chúng sinh. Vì khiến cho chúng sinh biết tất cả nghĩa lý. Vì khiến cho chúng sinh vào được đạo nhất thiết trí. Vì khiến cho chúng sinh bỏ tâm oán địch. Vì khiến cho chúng sinh lià thân lời ác. Vì khiến cho chúng sinh dứt trừ được

các tà kiến. Vì khiến cho chúng sinh tịnh các nghiệp đạo.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử năm
thể sát đất, đánh lễ vua Đại Quang,
cung kính đi nhiễu bên phải, trải qua
vô lượng vòng, chắp tay đứng mà
bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã
phát tâm A nãu đa la tam miêu tam
bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế
nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào
tu Bồ Tát đạo? Con nghe đức Thánh
khéo dạy dỗ, xin hãy vì con mà nói.

Bấy giờ, vua Đại Quang bảo
rằng: Thiện nam tử! Ta tịnh tu tràng
hạnh Bồ Tát đại từ, ta đầy đủ tràng
hạnh Bồ Tát đại từ.

Thiện nam tử! Ta ở chỗ các đức
Phật, nhiều vô lượng trăm ngàn vạn
ức, cho đến bất khả thuyết bất khả

thuyết, thưa hỏi pháp này, suy gẫm
quán sát, tu tập trang nghiêm.

Thiện nam tử! Ta dùng pháp này
làm vua, dùng pháp này giáo huấn,
dùng pháp này nghiệp thọ, dùng pháp
này tuỳ theo thế gian, dùng pháp này
dẫn dắt chúng sinh, dùng pháp này
khiến chúng sinh tu hành, dùng pháp
này khiến chúng sinh hướng nhập,
dùng pháp này ban cho chúng sinh
phương tiện, dùng pháp này khiến
chúng sinh huân tập, dùng pháp này
khiến chúng sinh khởi hạnh, dùng
pháp này khiến chúng sinh an trụ,
suy gẫm tự tánh các pháp. Dùng
pháp này khiến chúng sinh an trụ
tâm từ, dùng từ làm chủ, đầy đủ sức
từ.

Như vậy khiến cho trụ tâm lợi
ích, tâm an lạc, tâm ai mẫn, tâm

nhiếp thọ, tâm thủ hộ chúng sinh không xả lìa, tâm cứu khổ chúng sinh không ngừng nghỉ.

Ta dùng pháp này khiến cho tất cả chúng sinh rốt ráo an vui, luôn tự vui thích. Thân không có các khổ, tâm được mát mẻ. Dứt ái sinh tử, ưa vui chánh pháp, rửa dơ phiền não, phá nghiệp chướng ác, tuyệt dòng sinh tử, vào biển chân pháp, dứt hẳn các cõi, cầu nhất thiết trí, tịnh các biển tâm, sinh tin bất hoại.

Thiện nam tử! Ta đã trụ tràng hạnh đại từ này, hay dùng chánh pháp giáo hóa thế gian. Thiện nam tử! Tất cả chúng sinh trong cõi nước này, đều ở chỗ ta không có sợ hãi.

Thiện nam tử! Nếu có chúng sinh bần cùng khốn khổ thiếu thốn, đến chỗ của ta, mà có sự mong cầu, thì ta

mở kho tàng, tuỳ ý họ lấy, mà bảo họ rằng: Đừng làm các điều ác, đừng hại chúng sinh, đừng khởi các kiến, đừng sinh chấp trước. Các ngươi nghèo thiểu, nếu mong cầu gì, hãy đến chõ ta và ngã tư đường. Tất cả các đồ vật, đủ thứ đầy đủ, tuỳ ý mà lấy, chớ sinh hoài nghi.

Thiện nam tử! Chúng sinh ở trong thành Diệu Quang này, đều là Bồ Tát phát tâm đại thừa, tuỳ tâm mong muốn, chõ thấy khác nhau. Hoặc thấy thành này nhỏ hẹp, hoặc thấy thành này rộng lớn, hoặc thấy thành này đất cát dùng làm mặt đất, hoặc thấy các báu dùng để trang nghiêm, hoặc thấy đống đất dùng làm tường vách, hoặc thấy tường báu bao bọc chung quanh, hoặc thấy đất đai rất nhiều ngói đá, cao thấp chẳng

bằng phẳng. Hoặc thấy vô lượng đại ma ni báu, xen lẫn trang nghiêm, bằng phẳng như lòng bàn tay. Hoặc thấy nhà cửa làm bằng đất, gỗ, hoặc thấy điện đường và các lầu các thềm bức cửa nexo lan can, tất cả như vậy đều là báu đẹp.

Thiện nam tử! Nếu có chúng sinh tâm thanh tịnh, thì đã từng trồng căn lành, cúng đường chư Phật, phát tâm hướng về đạo nhất thiết trí. Dùng nhất thiết trí làm nơi rốt ráo và khi xưa lúc ta tu Bồ Tát hạnh, đã được nghiệp họ, họ sẽ thấy thành này các báu nghiêm tịnh, còn những người khác đều thấy dơ bẩn.

Thiện nam tử! Tất cả chúng sinh trong cõi nước này, vào đời ác năm trước, ưa thích làm các điều ác. Tâm ta thương xót họ, muốn cứu độ họ,

nhập vào Bồ Tát đại từ làm đầu, tuỳ thuận môn tam muội thế gian. Khi nhập tam muội này, thì các chúng sinh đó, hết thấy tâm sợ hãi, tâm náo loạn, tâm oán địch, tâm tranh luận, các tâm như vậy, đều tự tiêu diệt. Tại sao? Vì nhập vào Bồ Tát đại từ làm đầu, tam muội thuận đờ, pháp này như vậy.

Thiện nam tử! Hãy đợi chốc lát, tự mình sẽ hiện thấy. Bấy giờ, vua Đại Quang liền nhập định này, trong ngoài thành đó, sáu thứ chấn động. Các đất báu, tường báu, nhà báu, điện báu, đèn đài lầu các, thèm bức cửa néo, tất cả như vậy, đều vang ra diệu âm, đều hướng về nhà vua, khom mình cung kính. Hết thấy mọi người ở trong thành Diệu Quang, đồng thời đều hoan hỉ vui mừng. Điều

hướng về nhà vua cúi mình đánh lễ. Thôn xóm thành áp tất cả dân chúng, đều đến gặp vua, hoan hỉ kính lễ. Những loài chim thú ở gần chỗ vua, hổ tượng chiêm ngưỡng, khởi tâm từ bi, đều đến trước nhà vua cung kính lễ lạy. Tất cả núi đồi và các cây cỏ, đều quay về phía nhà vua kính lễ. Vũng ao suối giếng và biển hồ, thảy đều tràn đầy, chảy đến trước nhà vua.

Có mười ngàn Long Vương nổi mây đại hương, sấm chớp vang lên, mưa xuống trận mưa nhỏ. Có mươi ngàn Thiên Vương, đó là: Dao Lợi Thiên Vương, Dạ Ma Thiên Vương, Đầu Suất Đà Thiên Vương, Thiện Biến Hoá Thiên Vương, Tha Hoá Tự Tại Thiên Vương v.v... các Thiên Vương đó làm thượng thủ.

Ở trong hư không tấu lên các kĩ
nhạc. Vô số Thiên nữ ca ngâm khen
ngợi, múa xuống vô số hoa mây, vô
số hương mây, vô số tràng hoa báu
mây, vô số y báu mây, vô số lọng báu
mây, vô số tràng báu mây, vô số phan
báu mây, để trang nghiêm ở trong hư
không, cúng dường nhà vua Đại
Quang.

Voi chúa lớn Y La Bà Noa dùng
sức tự tại, ở trong hư không, rải
xuống vô số hoa sen báu lớn, thòng
rũ vô số chuỗi báu, vô số dải lụa báu,
vô số man báu, vô số đồ trang nghiêm
báu, vô số hoa báu, vô số hương báu,
đủ thứ kỳ diệu dùng để nghiêm sức.
Vô số thể nữ, khen ngợi đủ thứ.

Trong cõi Diêm Phù Đề, lại có vô
lượng trăm ngàn vạn úc các La Sát
Vương, các Dạ Xoa Vương, Curu Bàn

Trà Vương, Tỳ Xá Xà Vương. Hoặc ở trong biển, hoặc ở trên đất, uống máu ăn thịt, tàn hại chúng sinh, đều khởi tâm từ. Nguyện làm lợi ích, rõ biết đời sau, không tạo các điều ác, cung kính chắp tay, đánh lễ vua Đại Quang. Như cõi Diêm Phù Đề, ngoài ra ba thiên hạ khác, cho đến ba ngàn đại thiên thế giới, cho đến trong mười phương trăm ngàn vạn ức Na do tha thế giới. Hết thấy tất cả chúng sinh độc ác, cũng đều như thế.

Bấy giờ, vua Đại Quang từ tam muội dậy, bảo Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Ta chỉ biết Bồ Tát đại từ làm đầu này, môn tam muội tuỳ thuận thế gian. Như các đại Bồ Tát: Làm lòng cao, vì tâm từ che khắp các chúng sinh.

Làm tu hành, vì hạnh thượng trung hạ đều bình đẳng thực hành.

Làm đại địa, vì hay dùng tâm từ nhậm trì tất cả các chúng sinh.

Làm trăng tròn, vì phước đức quang minh hiện bình đẳng trong thế gian.

Làm mặt trời sáng, vì dùng trí huệ quang minh chiếu sáng tất cả cảnh biết được.

Làm đèn sáng, vì hay phá các đèn tối trong tâm của tất cả chúng sinh.

Làm thuỷ thanh châu, vì hay lắng trong dơ đục giả dối trong tâm của tất cả chúng sinh.

Làm châu như ý, vì hay làm đầy đủ tâm nguyện vọng của tất cả chúng sinh.

Làm gió lớn, vì mau khiến cho chúng sinh tu tập tam muội nhập vào

thành lớn nhất thiết trí. Mà ta làm sao biết được những hạnh đó? Nói được công đức đó? Làm sao xứng lượng được núi phước đức lớn đó? Làm sao chiêm ngưỡng được công đức chúng sinh đó? Làm sao quán sát được đại nguyện phong luân đó? Làm sao xu nhập được pháp môn thâm sâu đó? Làm sao hiển bày được biến cả trang nghiêm đó? Làm sao hiển minh được hạnh môn Phổ Hiền đó? Làm sao khai thị được hang tam muội đó? Làm sao khen ngợi được mây đại từ bi đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này có một vương đô, tên là An Trụ. Có vị ưu bà di tên là Bất Động. Người hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ vua Đại Quang, đi nhiễu quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

19. ƯU BÀ DI BẤT ĐỘNG PHÓ THÁC THÚ CHÍN THIỆN PHÁP HẠNH

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử ra khỏi thành Diệu Quang, trên đường đi du hành, chánh niệm suy gẫm lời dạy của vua Đại Quang. Nghĩ nhớ môn Bồ Tát đại từ tràng hạnh. Suy gẫm môn tuỳ thuận thế gian tam muội quang minh. Tăng trưởng nguyện phước đức tự tại lực không nghĩ bàn. Kiên cố thành thực chúng sinh trí không nghĩ bàn. Quán sát bất cộng thọ dụng đại oai đức không nghĩ bàn. Nghĩ nhớ sai biệt tướng không nghĩ bàn. Suy gẫm thanh tịnh quyến

thuộc không nghĩ bàn. Suy gẫm nghiệp tạo ra không nghĩ bàn.

Thiện Tài đồng tử bèn sinh tâm hoan hỉ, sinh tâm tịnh tín, sinh tâm dũng lợi, sinh tâm vui thích, sinh tâm hörn hở, sinh tâm khánh hạnh, sinh tâm không dơ đục, sinh tâm thanh tịnh, sinh tâm kiên cố, sinh tâm rộng lớn, sinh tâm vô tận.

Suy gẫm như vậy, khóc lóc rơi lệ, nghĩ thiện tri thức thật là ít có, là nơi sinh ra tất cả các công đức. Sinh ra tất cả các Bồ Tát hạnh. Sinh ra tất cả Bồ Tát tịnh niệm. Sinh ra tất cả Đà la ni luân. Sinh ra tất cả tam muội quang minh. Sinh ra tất cả chư Phật tri kiến. Khắp mưa tất cả các mưa Phật pháp. Hiển bày tất cả nguyện môn Bồ Tát. Sinh ra trí huệ quang

minh không nghĩ bàn. Tăng trưởng tất cả rẽ mầm Bồ Tát.

Lại nghĩ như vậy: Bậc thiện tri thức hay cứu hộ khắp tất cả đường ác. Hay khắp diễn nói các pháp bình đẳng. Hay khắp hiển bày các đường bằng phẳng, đường hiểm. Hay khắp khai xiển áo nghĩa đại thừa. Hay khắp khuyến phát các hạnh Phổ Hiền. Hay khắp dẫn đến thành nhất thiết trí. Hay khắp khiến vào biển cả pháp giới. Hay khắp khiến thấy biển pháp ba đời. Hay khắp trao cho chúng Thánh đạo tràng. Hay khắp tăng trưởng tất cả pháp trăng.

Khi Thiện Tài đồng tử ai suy gẫm như vậy, thì vị trời Thường Tuỳ Theo Giác Ngộ Bồ Tát, được Như Lai phái đến, ở trong hư không bảo rằng: Thiện nam tử! Nếu ai tu hành theo

lời dạy của thiện tri thức, thì chư
Phật Thế Tôn thảy đều hoan hỉ.

Nếu ai tuỳ thuận lời dạy của thiện
tri thức, thì sẽ được gần bậc nhất
thiết trí.

Nếu ai không nghi hoặc đối với
lời dạy của thiện tri thức, thì sẽ
thường gặp được tất cả bạn lành.

Nếu ai phát tâm nguyện thường
không lìa khỏi bậc thiện tri thức, thì
sẽ được đầy đủ tất cả nghĩa lợi.

Thiện nam tử! Người hãy đi đến
vương đô An Trụ, sẽ gặp được đại
thiện tri thức ưu bà di Bất Động.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử từ
tam muội trí quang minh dậy, từ từ
đi du hành, đến thành An Trụ. Đi
khắp nơi tìm kiếm hỏi Ưu bà di Bất
Động, hiện đang ở đâu?

Vô lượng mọi người đều đáp rằng: Thiện nam tử! Ưu ba di Bất Động thân là đồng nữ, đang ở nhà của cô ta, có cha mẹ giữ gìn, diễn nói diệu pháp với vô lượng những người thân thuộc.

Thiện Tài đồng tử nghe như vậy rồi, sinh tâm hoan hỉ, như được gặp cha mẹ, liền đi đến nhà ưu bà di Bất Động.

Vào trong nhà thấy ánh sáng màu vàng chiếu sáng khắp nơi. Ai thấy được ánh sáng đó, thì thân tâm đều mát mẻ. Ánh sáng đó chiếu đến thân Thiện Tài đồng tử, lập tức Ngài đắc được năm trăm môn tam muội.

Đó là: Môn tam muội Thấu rõ tất cả tướng hi hữu. Môn tam muội Nhập tịch tĩnh. Môn tam muội Xa lìa tất cả thế gian. Môn tam muội Phổ

nhân xả được. Môn tam muội Như Lai tặng .v.v... Đắc được năm trăm môn tam muội như vậy. Nhờ những môn tam muội đó, thâm tâm mềm mại, như thai nhi bảy ngày. Lại ngửi được hương thơm vi diệu, chẳng phải chư Thiên, Long, Càn Thát Bà .v.v... người, chẳng phải người có được.

Thiện Tài đồng tử đi đến trước ưu bà di Bất Động, cung kính chấp tay, một lòng quán sát, thấy sắc thân ưu bà di đoan chánh xinh đẹp, tất cả người nữ trong mười phương thế giới không ai bằng được, huống gì là hơn, chỉ trừ Như Lai và tất cả Bồ Tát quán đánh. Miệng toả ra hương thơm vi diệu, cung điện trang nghiêm, cùng với quyến thuộc, không ai bằng được, huống gì là hơn. Tất cả chúng sinh mười phương thế giới,

không ai khởi tâm nhiễm trước đồi với vị ưu bà di này. Nếu ai tạm thấy được, thì hết thảy phiền não, đều tự tiêu diệt. Ví như trăm vạn Đại Phạm Thiên Vương, quyết định chẳng còn sinh phiền não dục giới. Nếu ai thấy được vị ưu bà di này, thì hết thảy phiền não, nên biết cũng như vậy. Mười phương chúng sinh, quán người nữ này, đều không nhảm đủ, chỉ trừ bậc đầy đủ đại trí huệ.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử cùi mình chắp tay, chánh niệm quán sát. Thấy người nữ này thân tự tại không thể nghĩ bàn. Sắc tướng dung nhan, thế gian không ai bằng được. Quang minh chiếu triệt, không vật gì chướng ngại được, khắp vì chúng sinh mà làm lợi ích. Lỗ chân lông trên thân luôn toả ra hương thơm vi diệu,

quyến thuộc vô biên, cung điện bậc nhất, công đức sâu rộng, chẳng biết được bờ mé. Tâm sinh hoan hỉ, dùng kệ tụng rằng:

Giữ gìn giới thanh tịnh
Tu hành nhẫn rộng lớn
Tinh tấn chẳng thối chuyển
Quang minh chiếu thế gian.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nói bài kệ đó rồi, bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nãu đa la tam miệu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Con nghe đức Thánh khéo chỉ dạy, xin hãy vì con mà nói.

Bấy giờ, ưu bà di Bất Động dùng lời Bồ Tát mềm mại, lời vui lòng, an ủi Thiện Tài mà bảo rằng: Lành thay, lành thay! Thiện nam tử! Người

đã có thể phát tâm A nãu đa la tam miệu tam bồ đề.

Thiện nam tử! Ta đắc được môn giải thoát Bồ Tát khó thôi phục trí huệ tang. Ta đắc được hạnh môn Bồ Tát kiên cố thọ trì. Ta đắc được môn tổng trì Bồ Tát tất cả pháp bình đẳng địa. Ta đắc được môn biện tài Bồ Tát chiếu minh tất cả pháp. Ta đắc được môn tam muội Bồ Tát cầu tất cả pháp không mỏi nhảm.

Thiện Tài đồng tử nói: Đức Thánh! Môn giải thoát Bồ Tát khó thôi phục trí huệ tang, cho đến môn tam muội cầu tất cả pháp không mỏi nhảm, cảnh giới như thế nào?

Đồng nữ đáp: Chỗ này khó biết.

Thiện Tài nói: Xin đức Thánh, nương thần lực của Phật, vì con mà diễn nói, con sẽ do nhờ thiện tri thức,

sẽ tin, sẽ thọ, sẽ biết, sẽ thấu rõ. Xu nhập quán sát tu tập tuỳ thuận, lìa các sự phân biệt, rốt ráo bình đẳng.

Ưu bà di nói: Thiện nam tử! Trong đời quá khứ, có kiếp tên Ly Cầu. Đức Phật hiệu là Tu Tý. Bấy giờ có ông vua tên là Điển Thọ, chỉ có một người con gái, đó là ta. Vào lúc nửa đêm, khi chấm dứt buổi diễn tấu âm nhạc, cha mẹ anh em đều đã ngủ say. Năm trăm đồng nữ cũng đều đã ngủ, ta ở trên lầu ngắm nhìn các vì sao, bèn thấy đức Như Lai đó ở trong hư không như núi chùa báu, có vô lượng vô biên Thiên Long tám bộ chúng và các chúng Bồ Tát cùng nhau vây quanh. Thân Phật phóng ra luar i đại quang minh, chiếu khắp mười phương, không gì chướng ngại. Lỗ chân lông thân Phật đều tỏa ra

hương thơm vi diệu. Ta ngửi được hương thơm đó, thân ta mềm mại, tâm sinh hoan hỉ.

Bèn từ lâu đi xuống đất, chắp tay đánh lễ đức Phật. Lại quán tướng vô kiến đánh của Phật, quán bên trái phải thân Phật, chẳng biết được bờ mé. Suy gẫm các vẻ đẹp của đức Phật đó không nhảm đủ. Tự nghĩ thầm rằng: Đức Phật Thế Tôn đây, làm những nghiệp gì, mà đắc được thân tốt đẹp như thế? Tướng tốt viên mãn, quang minh đầy đủ. Quyến thuộc thành tựu, cung điện nghiêm đẹp. Phước đức trí huệ thảy đều thanh tịnh. Tổng trì tam muội không thể nghĩ bàn. Thần thông tự tại, biện tài vô ngại.

Thiện nam tử! Bấy giờ, đức Như Lai biết tâm niệm của ta, liền bảo ta

rằng: Người nên phát tâm không thể hoại, diệt các phiền não. Nên phát tâm vô năng thắng, phá các chấp trước. Nên phát tâm không lui sợ, vào pháp môn thâm sâu. Nên phát tâm kham nhẫn được, cứu chúng sinh ác. Nên phát tâm không mê hoặc, khắp thọ sinh trong tất cả các cõi. Nên phát tâm không nhảm đú, cầu thấy chư Phật, không ngừng nghỉ. Nên phát tâm không biết đú, đều thọ mura pháp của tất cả Như Lai. Nên phát tâm chánh tư duy, khắp sinh tất cả Phật pháp quang minh. Nên phát tâm đại trụ trì, khắp chuyên bánh xe pháp của tất cả chư Phật. Nên phát tâm rộng lưu thông, tùy chúng sinh muốn, bố thí cho họ pháp bảo.

Thiện nam tử! Ta ở chỗ đúc Phật đó, nghe pháp như vậy, cầu nhất thiết trí, cầu mười lực của Phật, cầu biện tài của Phật, cầu quang minh của Phật, cầu sắc thân của Phật, cầu tướng tốt của Phật, cầu chúng hội của Phật, cầu cõi nước của Phật, cầu oai nghi của Phật, cầu thọ mạng của Phật. Phát tâm đó rồi, tâm ta kiên cố như kim cang, tất cả phiền não và nhị thùa đều không hoại được.

Thiện nam tử! Từ khi ta phát tâm đó đến nay, trải qua số kiếp nhiều như hạt bụi cõi Diêm Phù Đề, vẫn chưa sinh tâm dục niệm, hà huống làm việc ấy. Trong những kiếp đó, nơi quyến thuộc của ta, ta chẳng khởi tâm sân, hà huống chúng sinh khác. Trong những kiếp đó, nơi thân mình, chẳng sinh thấy cái ta, hà

huống đối với các đồ vật, coi là của mình. Trong những kiếp đó, lúc chết, lúc sinh và trụ ở thai tạng, chưa từng mê hoặc, khởi tưởng chúng sinh và tâm vô ký, hà huống là những lúc khác.

Trong những kiếp đó, cho đến trong mộng, tùy thấy một vị Phật, chưa từng quên mất, hà huống Bồ Tát thập nhẫn thấy.

Trong những kiếp đó, thọ trì chánh pháp của tất cả Như Lai, chưa từng quên mất một chữ, một câu, cho đến hết thảy lời lẽ thế tục, chưa từng quên mất, hà huống là từ miệng của Như Lai nói ra.

Trong những kiếp đó, thọ trì biến pháp của tất cả Như Lai, một chữ, một câu, đều suy gẫm, đều quán sát,

cho đến tất cả pháp của thế tục, cũng lại như thế.

Trong những kiếp đó, thọ trì tất cả biến pháp như vậy, chưa từng ở trong một pháp, chẳng đắc được tam muội, cho đến pháp kỹ thuật thế gian. Trong mỗi mỗi pháp cũng đều như vậy.

Trong những kiếp đó, trụ trì pháp luân của tất cả Như Lai, tuỳ sự trụ trì, chưa từng bỏ đi một chữ, một câu, cho đến chưa từng sinh ra trí huệ thế gian, chỉ trừ vì muốn điều phục chúng sinh.

Trong những kiếp đó, thấy biến chữ Phật, chưa từng ở chỗ một vị Phật, mà chẳng đắc được thành tựu đại nguyện thanh tịnh, cho đến ở chỗ các hóa Phật, cũng đều như thế.

Trong những kiếp đó, thấy các Bồ Tát tu hành diệu hạnh, không có một hạnh nào, mà ta chẳng thành tựu.

Trong những kiếp đó, chúng sinh mà ta thấy, không có một chúng sinh nào, mà ta không khuyên họ phát tâm A nậu đa la tam miêu tam bồ đề, ta chưa từng khuyên một chúng sinh nào, phát tâm Thanh Văn Bích Chi Phật.

Trong những kiếp đó, đối với tất cả Phật pháp, cho đến một chữ, một câu, chẳng sinh nghi hoặc, chẳng sinh hai tưởng, chẳng sinh tưởng phân biệt, chẳng sinh đủ thứ tưởng, chẳng sinh tưởng chấp trước, chẳng sinh tưởng thắc liệt, chẳng sinh tưởng thương ghét.

Thiện nam tử! Ta từ đó đến nay, thường thấy chư Phật, thường thấy Bồ Tát, thường thấy chân thật thiện tri thức. Thường nghe nguyện của chư Phật, thường nghe Bồ Tát hạnh, thường nghe môn Ba La Mật của Bồ Tát, thường nghe môn trí địa quang minh của Bồ Tát, thường nghe môn vô tận tặng của Bồ Tát, thường nghe môn vào vô biên lưới thế giới, thường nghe môn nhân duyên sinh ra vô biên cõi chúng sinh.

Thường dùng trí huệ quang minh thanh tịnh, trừ diệt phiền não của tất cả chúng sinh. Thường dùng trí huệ, sinh trưởng căn lành tất cả chúng sinh. Thường tuỳ thuận sự ưa thích của tất cả chúng sinh, thị hiện thân họ. Thường dùng lời nói thanh tịnh

thượng diệu, khai ngộ tất cả chúng sinh pháp giới.

Thiện nam tử! Ta đắc được môn Bồ Tát cầu tất cả pháp không nhảm đú trang nghiêm. Ta đắc được môn Tất cả pháp bình đẳng địa tổng trì, hiện tự tại thần biến không nghĩ bàn. Ngươi có muốn thấy chăng?

Thiện Tài nói: Tâm con muốn được thấy.

Bấy giờ, ưu bà di Bất Động ngồi trên tòa sư tử long tang, nhập vào môn tam muội Cầu tất cả pháp không nhảm đú trang nghiêm. Môn tam muội Bất không luân trang nghiêm. Môn tam muội Mười lực trí luân hiện tiền. Môn tam muội Phật chung vô tận tang. Nhập vào một vạn môn tam muội như vậy. Khi nhập vào những môn tam muội đó, thì mỗi

phương trong mười phương, các thế giới nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật, đều có sáu thứ chấn động. Các thế giới đó, thảy đều thanh tịnh, lưu ly làm thành. Trong mỗi thế giới, đều có trăm úc bốn thiên hạ, trăm úc đức Như Lai, hoặc trụ ở trời Đâu Suất, cho đến vào Niết Bàn. Mỗi Như Lai đều phóng ra lưỡi quang minh, khắp cùng pháp giới. Đạo tràng chúng hội thanh tịnh vây quanh, chuyển bánh xe pháp, khai ngộ quần sinh.

Bấy giờ, ưu bà di Bất Động từ tam muội dậy, bảo Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Người có thấy những cảnh giới đó chăng?

Thiện Tài nói: Con đều đã thấy rồi.

Ưu bà di Bất Động nói: Thiện nam tử! Ta chỉ đắc được môn tam muội Quang minh cầu tất cả pháp không nhảm đủ này, vì tất cả chúng sinh nói vi diệu pháp, đều khiến cho họ hoan hỉ. Như các đại Bồ Tát, như chim cánh vàng bay lượn trong hư không, không chướng ngại. Hay nhập vào biển chúng sinh, thấy có chúng sinh căn lành đã thành thực, liền chấp lấy, để lên bờ bồ đề. Lại như khách buôn, vào đại châu báu, tìm cầu mười lực trí huệ báu của Như Lai. Lại như người đánh cá, cầm lưới chánh pháp, vào biển sinh tử, ở trong nước ái, lượt bắt hết các chúng sinh. Lại như A Tu La Vương, có thể khuấy động các biển phiền não thành lớn ba cõi. Lại như mặt trời, xuất hiện trong hư không, chiếu nước ái

bùn dơ, khiến cho khô cạn. Lại như trăng rằm, xuất hiện trong hư không, khiến cho kẻ đáng được giáo hoá, tâm hoa nở ra. Lại như đại địa, khắp đều bình đẳng, làm chỗ ở của vô lượng chúng sinh, tăng trưởng tất cả gốc rễ pháp lành. Lại như gió lớn, chỗ thổi đến đều vô ngại, có thể nhổ trừ cây lớn tất cả các kiến chấp. Như Chuyển Luân Vương, du hành thế gian, dùng bốn pháp nghiệp, nghiệp các chúng sinh. Mà ta làm sao biết được, nói được, những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có một thành lớn tên là Vô Lượng Đô Tát La. Trong thành đó, có một vị xuất gia ngoại đạo, tên là Biến Hành. Người hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ ưu bà di Bất Động, đi nhiễu quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.



KINH HOA NGHIÊM ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

QUYỂN SÁU MUỖI BẨY

PHẨM VÀO PHÁP GIỚI
THỨ BA MUỖI CHÍN

20. NGOẠI ĐẠO BIỂN HÀNH
PHÓ THÁC THỨ MUỜI CHÂN THẬT HẠNH

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đã nghe được pháp ở chỗ ưu bà di Bát Động rồi, chuyên tâm nghĩ nhớ tất cả những lời dạy, thấy đều tin thọ suy gẫm quán sát, từ từ đi du hành, xuyên qua quốc gia, thôn xóm, đến thành Đô Tát La. Lúc mặt trời lặn, vào trong thành đó, đến các ngã tư đường, đi khắp nơi tìm kiếm vị ngoại đạo Biển Hành.

Phía đông thành đó, có núi tên là Thiện Đức, vào lúc nửa đêm, Thiện Tài đồng tử thấy cỏ cây đồi núi cao chót vót trên đỉnh núi đó, quang minh chiếu sáng, như mặt trời mới mọc. Thấy việc đó rồi, sinh đại hoan hỉ, bèn nghĩ như vậy: Tôi sẽ gặp được vị thiện tri thức này, bèn ra khỏi thành mà lên núi đó.

Thấy vị ngoại đạo đó ở chỗ bằng phẳng trên núi, đang đi kinh hành, sắc tướng viên mãn, oai quang chiếu sáng, Đại Phạm Thiên Vương không thể bằng được, có mười ngàn Phạm chúng vây quanh. Thiện Tài đồng tử bèn đi đến, đánh lén vị ngoại đạo Biển Hành, đi nhiều quanh vô lượng vòng, rồi ở trước chắp tay bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nãu đa la tam miệu tam bồ đề, mà con

chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Con nghe đức Thánh khéo chỉ dạy, xin hãy vì con mà nói.

Ngoại đạo Biến Hành nói: Lành thay, lành thay! Thiện nam tử! Ta đã an trụ đến tất cả nơi Bồ Tát hạnh, đã thành tựu môn tam muội quán khắp thế gian, đã thành tựu sức thần thông không nương, không làm, đã thành tựu môn Bát Nhã Ba La Mật phổ môn.

Thiện nam tử! Ta ở khắp đủ thứ phương sở trong thế gian, đủ thứ hình tướng, đủ thứ hạnh giải, đủ thứ sinh tử, đủ thứ các loài. Đó là: Loài trời, loài rồng, loài Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, địa ngục, súc

sinh, loài Diêm La Vương, loài người, chẳng phải loài người, tất cả các loài.

Hoặc trụ các kiến, hoặc tin nhị thừa, hoặc lại tin ưa đạo đại thừa. Trong tất cả các chúng sinh như vậy, ta dùng đủ thứ phương tiện, đủ thứ trí môn, mà làm lợi ích. Đó là:

Hoặc vì họ diễn nói đủ thứ kỹ nghệ tất cả thế gian, khiến cho họ được đầy đủ tất cả xảo thuật Đà la ni trí.

Hoặc vì họ diễn nói phương tiện bốn pháp nghiệp, khiến cho họ được đầy đủ đạo nhất thiết trí.

Hoặc vì họ diễn nói các Ba La Mật, khiến cho họ hồi hướng bậc nhất thiết trí.

Hoặc vì họ khen ngợi tâm đại bồ đề, khiến cho họ chẳng mất tâm vô thượng đạo.

Hoặc vì họ khen ngợi các Bồ Tát hạnh, khiến cho họ đầy đủ cõi nước Phật thanh tịnh độ chúng sinh nguyện.

Hoặc vì họ diễn nói tạo các hạnh ác, thọ đủ thú khổ báo địa ngục .v.v... khiến cho họ sinh tâm nhảm lìa nghiệp ác.

Hoặc vì họ diễn nói cúng dường chư Phật tròng các cẩn lành, chắc chắn sẽ đắc được quả nhất thiết trí, khiến cho họ phát khởi tâm hoan hỉ.

Hoặc vì họ khen ngợi nói hết thảy công đức của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, khiến cho họ thích thân Phật mà cầu nhất thiết trí.

Hoặc vì họ khen ngợi nói oai đức của chư Phật, khiến cho họ nguyện thích thân Phật bất hoại.

**Hoặc vì họ khen ngợi nói thân
Phật tự tại, khiến cho họ cầu thân đại
oai đức của Như Lai không gì che lấp
được.**

**Lại nữa, thiện nam tử! Trong
thành Đô Tát La này, tất cả phương
sở, tất cả gia tộc giống loài, hoặc
nam, hoặc nữ, tất cả mọi người, ta
đều dùng phương tiện thị hiện giống
thân hình của họ. Tuỳ theo sở ứng
mà vì họ thuyết pháp. Các chúng
sinh đều không thể biết ta là người
nào, từ đâu đến? Chỉ khiến cho người
nghe như thật tu hành.**

**Thiện nam tử! Như lợi ích chúng
sinh ở thành này, noi thành áp thôn
xóm cõi Diêm Phù Đề, chỗ ở của hết
thảy mọi người, ta cũng đều lợi ích
như vậy.**

Thiện nam tử! Chín mươi sáu chúng trong cõi Diêm Phù Đề, đều khởi dị kiến mà sinh chấp trước, ta đều ở trong phương tiện điều phục, khiến cho họ xả lìa hết thảy các kiến.

Như cõi Diêm Phù Đề, bốn thiên hạ kia cũng lại như thế. Như bốn thiên hạ, ba ngàn đại thiên thế giới cũng lại như thế. Như ba ngàn đại thiên thế giới, như vậy mười phương vô lượng thế giới các biển chúng sinh, ta cũng đều tùy tâm ưa thích của các chúng sinh, mà dùng đủ thứ phương tiện, đủ thứ pháp môn, hiện đủ thứ sắc thân, dùng đủ thứ lời nói mà vì họ thuyết pháp, khiến cho họ được lợi ích.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết môn đến tất cả nơi Bồ Tát hạnh này, như các đại Bồ Tát, thân đồng số với tất

cả chúng sinh. Được thân không khác biệt với chúng sinh. Dùng biến hóa thân, vào khắp các cõi. Tất cả mọi nơi đều hiện thọ sinh, khắp hiện ra trước tất cả chúng sinh. Thanh tịnh quang minh chiếu khắp thế gian. Dùng nguyện vô ngại, trụ tất cả kiếp. Được các hạnh vô đắng như lười Đế Thích. Thường siêng lợi ích tất cả chúng sinh, luôn ở chung với chúng sinh mà chẳng chấp trước. Khắp nơi ba đời thấy đều bình đắng. Dùng trí huệ vô ngã, chiếu sáng khắp cùng. Dùng đại bi tang, quán sát tất cả. Mà ta làm sao biết được, nói được những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có một nước tên là Quảng Đại, có trưởng giả buôn hương, tên là Uu Bát La Hoa. Người hãy đi đến đó hỏi:

Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh?
Làm thế nào tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh
lẽ vị ngoại đạo Biến Hành, đi nhiều
quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm
ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

21. TRƯỞNG GIẢ UƯU BÁT LA HOA PHÓ THÁC THÚ NHẤT CỨU HỘ TẤT CẢ CHÚNG SINH TƯỚNG HỒI HƯỚNG

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nhờ
lời dạy của thiện tri thức, mà chẳng
để ý đến thân mạng, chẳng chấp tiền
tài châu báu, chẳng thích mọi người,
chẳng đam mê năm dục, chẳng luyến
ái quyền thuộc, chẳng coi trọng ngôi
vua. Chỉ nguyện hoá độ tất cả chúng
sinh. Chỉ nguyện nghiêm tịnh cõi
nước chư Phật. Chỉ nguyện cúng
dường tất cả chư Phật. Chỉ nguyện
chứng biết thật tướng các pháp. Chỉ

nguyễn tu tập biển đại công đức của tất cả Bồ Tát. Chỉ nguyện tu hành tất cả công đức, trọn không thối chuyen. Chỉ nguyện luôn ở trong tất cả kiếp, dùng sức đại nguyện tu Bồ Tát hạnh. Chỉ nguyện vào khắp đạo tràng chúng hội của tất cả chư Phật. Chỉ nguyện vào một môn tam muội, khắp hiện tự tại thần lực tất cả môn tam muội. Chỉ nguyện ở trong một lõi lồng của Phật, thấy tất cả chư Phật, tâm không nhảm đủ. Chỉ nguyện đắc được tất cả pháp trí huệ quang minh, thọ trì pháp tang của tất cả chư Phật. Chuyên cầu công đức của tất cả chư Phật Bồ Tát như vậy, từ từ đi du hành, đến nước Quảng Đại.

Thiện Tài đồng tử đến chỗ trưởng giả, bèn đánh lễ trưởng giả, rồi đi nhiễu quanh vô lượng vòng,

đứng chắp tay mà bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nã
đa la tam miêu tam bồ đề. Muốn cầu trí huệ bình đẳng của tất cả chư
Phật. Muốn viên mãn vô lượng đại nguyện của tất cả chư Phật. Muốn
thanh tịnh sắc thân tối thượng của tất cả chư Phật. Muốn thấy pháp
thân thanh tịnh của tất cả chư Phật. Muốn biết trí huệ thân rộng lớn của
tất cả chư Phật. Muốn tịnh trị các hạnh của tất cả Bồ Tát. Muốn chiếu
sáng tam muội của tất cả Bồ Tát. Muốn an trụ tổng trì của tất cả Bồ
Tát. Muốn trừ diệt tất cả hết thảy chướng ngại. Muốn du hành tất cả
mười phương thế giới. Mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh?
Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Để có thể sinh ra trí nhất thiết trí.

**Trưởng giả bảo rằng: Lành thay!
Lành thay! Thiện nam tử! Người đã
có thể phát tâm A nãu đa la tam miệu
tam bồ đề.**

**Thiện nam tử! Ta khéo phân biệt
biết tất cả các hương, cũng biết điều
hợp tất cả hương pháp. Đó là: Tất cả
hương, tất cả hương đốt, tất cả
hương thoả, tất cả hương bột. Ta
cũng biết nơi sinh ra tất cả hương
vương như vậy.**

**Ta lại khéo biết rõ hương trời,
hương rồng, hương Dạ Xoa, hương
Càn Thát Bà, hương A Tu La, hương
Ca Lâu La, hương Khẩn Na La,
hương Ma Hầu La Già, hương người,
chẳng phải người, hết thảy các
hương.**

**Ta lại khéo phân biệt biết hương
trị các bệnh, hương dứt các ác,**

hương sinh hoan hỉ, hương tăng phiền não, hương diệt phiền não, hương khiến cho đối với hữu vi sinh vui chấp, hương khiến cho đối với hữu vi sinh nhảm lìa, hương xả bỏ các kiêu ngạo, hương phát tâm niệm Phật, hương chứng hiểu pháp môn, hương Thánh nhân thọ dụng, hương tất cả Bồ Tát sai biệt, hương tất cả Bồ Tát địa vị.

Các hương như vậy, hình tướng sinh khởi, xuất hiện thành tựu, thanh tịnh an ổn, phương tiện cảnh giới, oai đức nghiệp dụng, cùng với căn bản, tất cả như vậy, ta đều thấu rõ.

Thiện nam tử! Tại nhân gian có hương tên là Tượng tặng, do rồng đấu nhau mà sinh. Nếu đốt lên một viên, thì nỗi mây hương lớn, che trùm vương đô. Ở trong bảy ngày,

mưa hương vũ nhỏ. Nếu mang trên thân, thì thân thành màu vàng. Nếu để trong y phục, cung điện, lầu các, thì cũng đều màu vàng.

Nếu do gió thổi vào trong cung điện, chúng sinh người được, thì bảy ngày đêm, hoan hỉ tràn đầy, thân tâm an vui, không có các bệnh, chẳng xâm hại nhau, lìa các khổ lo, chẳng có sợ hãi, chẳng loạn, chẳng sân, tâm từ đối đãi nhau, ý chí thanh tịnh. Ta biết vậy rồi, mà vì họ nói pháp, khiến cho họ quyết định phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Thiện nam tử! Núi Ma La Gia sinh ra hương chiên đàm, tên là Ngưu đầu. Nếu dùng để thoa thân, nhảy vào hầm lửa, thì lửa không thể đốt cháy được.

Thiện nam tử! Trong biển có hương, tên là Vô năng thắng. Nếu dùng để thoa lên trống và các loa ốc, khi phát ra tiếng, thì tất cả quân địch đều tự thối lui.

Thiện nam tử! Bên hồ A Na Bà Đạt Đa, sinh ra hương trầm thuỷ, tên là Liên hoa tạng. Hương đó nếu đốt lên chừng bằng hạt mè, thì mùi hương sẽ xông khắp cõi Diêm Phù Đề, chúng sinh nào ngửi được, thì sẽ lìa tất cả tội, giới phẩm được thanh tịnh.

Thiện nam tử! Trong núi Tuyết có hương, tên là A Lô Na. Nếu có chúng sinh nào ngửi được hương này, thì tâm họ chắc chắn sẽ lìa khỏi các nhiễm trước. Ta sẽ vì họ thuyết pháp, họ đều sẽ đắc được tam muội ly cầu.

Thiện nam tử! Trong cõi La Sát có hương, tên là Hải Tạng. Hương đó chỉ có Chuyển Luân Vương dùng. Nếu đốt lên một viên để xông, thì vua và bốn quân đều bay đi trong hư không.

Thiện nam tử! Trên cõi trời Thiện Pháp, có hương tên là Tịnh trang nghiêm. Nếu đốt lên một viên để xông, thì khắp khiếu cho chư Thiên, tâm niệm đến Phật.

Thiện nam tử! Trên cõi trời Tu Dụ Ma có hương tên là Tịnh tạng. Nếu đốt lên một viên để xông, thì Thiên chúng trời Dụ Ma, đều vân tập đến chỗ vua trời, để cùng nghe pháp.

Thiện nam tử! Trên cõi trời Đâu Suất có hương, tên là Tiên bà bà. Ở trước toà Bồ Tát còn một đời nữa sẽ thành Phật, đốt lên một viên, thì nổi

mây hương lớn, phủ khắp pháp giới, khắp mưa xuống tất cả các đồ cúng dường, để cúng dường tất cả chư Phật Bồ Tát.

Thiện nam tử! Trên trời Thiện Biến Hoá, có hương tên là Đoạt ý. Nếu đốt lên một viên, thì trong bảy ngày, khắp mưa xuống tất cả các đồ trang nghiêm.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết điều hoà hương pháp này. Như các đại Bồ Tát xa lìa tất cả các tập khí ác, chẳng nhiễm dục thế gian. Vĩnh viễn dứt lười phiền não chúng ma, vượt qua các cõi, dùng hương trí huệ tự trang nghiêm. Nơi các thế gian đều chẳng nhiễm trước. Thành tựu đầy đủ giới không chấp trước. Tịnh trí huệ không chấp trước. Du hành cảnh giới không chấp trước. Đối với tất cả mọi

nơi, đều không chấp trước. Tâm đều bình đẳng, không chấp, không nương tựa. Mà ta làm sao biết được những diệu hạnh đó? Nói được những công đức đó? Hiển bày hết thảy giới môn thanh tịnh đó? Thị hiện nghiệp làm không lỗi lầm đó? Biện được hạnh thân miệng ý là ô nhiễm đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có một thành lớn tên là Lầu Các. Trong thành đó có vị thuyền sư, tên là Bà Thi La. Người hãy đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lễ trưởng giả Ưu Bát La Hoa, đi nhiều quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

22. THUYỀN SƯ BÀ THI LA

PHÓ THÁC THỨ HAI BẤT HOẠI HỒI HƯỚNG

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đi về hướng thành Lâu Các, quán sát đường xá. Đó là: Quán đường cao thấp, quán đường hẹp hiểm, quán đường sạch dơ, quán đường cong thẳng.

Thiện Tài đồng tử từ từ đi du hành, bèn suy gẫm rằng: Ta nên gần gũi vị thiện tri thức này. Bậc thiện tri thức, là nhân tu hành thành tựu các Bồ Tát đạo. Là nhân tu hành thành tựu đạo Ba La Mật. Là nhân tu hành thành tựu đạo nghiệp chúng sinh. Là nhân tu hành thành tựu vào khắp pháp giới không chướng ngại. Là nhân tu hành thành tựu đạo, khiến tất cả chúng sinh trừ ác huệ. Là nhân tu hành thành tựu đạo, khiến tất cả

chúng sinh lìa kiêu mạn. Là nhân tu hành thành tựu đạo, khiến tất cả chúng sinh diệt phiền não. Là nhân tu hành thành tựu đạo, khiến tất cả chúng sinh xả bỏ các kiến chấp. Là nhân tu hành thành tựu đạo, khiến tất cả chúng sinh nhổ trừ tất cả gai ác. Là nhân tu hành thành tựu đạo, khiến tất cả chúng sinh đến được thành nhất thiết trí.

Tại sao? Vì ở chỗ thiện tri thức, sẽ đắc được tất cả pháp lành. Vì nương vào lực thiện tri thức, sẽ đắc được đạo nhất thiết trí. Bậc thiện tri thức, khó thấy, khó gặp được. Thiện Tài suy gẫm như vậy, từ từ đi du hành.

Thiện Tài đi đến thành đó, thấy vị thuyền sư đó ở ngoài cửa thành, ở trên bờ biển, đang nói pháp biển cả,

có trăm ngàn thương nhân, cùng với vô lượng đại chúng vây quanh, phương tiện khai thị biến công đức của Phật.

Thiện Tài thấy rồi, bèn đi đến đánh lén vị thuyền sư Bà Thi La, đi nhiễu quanh vô lượng vòng, rồi đứng ở trước chắp tay, mà bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Con nghe đức Thánh khéo chỉ dạy, xin hãy vì con mà nói.

Thuyền sư Bà Thi La nói rằng: Lành thay lành thay! Thiện nam tử! Người đã có thể phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề, nay lại có thể hồi nhân sinh đại trí huệ. Nhân dứt trừ tất cả khổ sinh tử. Nhân đi đến

đại châu báu nhất thiết trí. Nhân thành tựu đại thừa bất hoại. Nhân xa lìa nhị thừa sơ hãi sinh tử, trụ các vòng tam muội tịch tĩnh. Nhân ngồi xe đại nguyện, khắp tất cả mọi nơi, hành Bồ Tát hạnh, đạo thanh tịnh không chướng ngại. Nhân dùng Bồ Tát hạnh trang nghiêm đạo thanh tịnh nhất thiết trí huệ không thể hoại. Nhân quán khắp tất cả mười phương các pháp, đạo thanh tịnh đều không chướng ngại. Nhân mau xu nhập đạo thanh tịnh biển nhất thiết trí.

Thiện nam tử! Ta ở nơi bờ biển trong thành này, tĩnh tu hạnh Bồ Tát đại bi tràng này.

Thiện nam tử! Ta quán chúng sinh bần cùng trong cõi Diêm Phù Đề, vì lợi ích cho họ mà tu các khổ hạnh. Tuỳ sở nguyện của họ, đều

khiến cho họ được đầy đủ. Trước hết dùng vật chất thế gian, để làm đầy đủ ý nguyện của họ, sau đó bồ thí pháp tài, khiến cho họ hoan hỉ, khiến cho họ tu phước hạnh, khiến cho họ sinh trí đạo, khiến cho họ tăng sức cẩn lành, khiến cho họ khởi tâm bồ đề, khiến cho họ tịnh bồ đề nguyện, khiến cho họ kiên cố sức đại bi, khiến cho họ tu để diệt trừ đạo sinh tử, khiến cho họ sinh hạnh chẳng nhảm sinh tử, khiến cho họ nghiệp tất cả biển chúng sinh, khiến cho họ tu tất cả biển công đức, khiến cho họ chiếu tất cả biển các pháp, khiến cho họ thấy tất cả biển chư Phật, khiến cho họ vào biển trí huệ nhất thiết trí.

Thiện nam tử! Ta trụ ở đây, suy gẫm như vậy, nghĩ như vậy, lợi ích tất cả chúng sinh như vậy.

Thiện nam tử! Ta biết tất cả châu báu trong biển, tất cả nơi báu, tất cả loại báu, tất cả thứ báu. Ta biết làm sạch tất cả báu, mài dũa tất cả báu, sản xuất tất cả báu, làm tất cả báu. Ta biết tất cả đồ báu, tất cả dụng báu, tất cả cảnh giới báu, tất cả quang minh báu.

Ta biết tất cả chõ cung rồng, tất cả chõ cung Dạ Xoa, tất cả chõ cung Bộ Đa, đều khéo xa lánh, để khỏi gặp các nạn. Cũng khéo phân biệt biết chõ nước xoáy sâu cạn, sói mòn xa gần, màu nước tốt xấu, đủ thứ khác nhau. Ta cũng khéo phân biệt biết mặt trời, mặt trăng, tinh tú, vận hành độ số, ngày đêm sớm chiều, thời tiết dài ngắn. Ta cũng biết thuyền bằng sắt gỗ cứng yếu, máy móc ríttron, nước lớn nhỏ, gió thuận nghịch.

Tất cả tướng an nguy như vậy, ta đều thấu rõ, nên đi thì đi, nên ngừng thì ngừng.

Thiện nam tử! Ta dùng trí huệ thành tựu như vậy, thường hay lợi ích tất cả chúng sinh.

Thiện nam tử! Ta dùng thuyền tốt để chuyên chở các người đi buôn, đi con đường an ổn. Lại vì họ thuyết pháp, khiến cho họ hoan hỉ, dẫn đến chỗ chầu báu và các đồ trân quý, đều khiến cho họ được đầy đủ, sau đó, dẫn họ về cõi Diêm Phù Đề.

Thiện nam tử! Ta dùng thuyền lớn qua lại như vậy, chưa từng khiến một người nào tổn thất. Nếu có chúng sinh thấy được thân ta, nghe được pháp của ta, thì sẽ khiến cho họ chẳng sợ biển sinh tử, tất sẽ được vào trong biển nhất thiết trí, tất sẽ tiêu

cạn biển ái dục. Có thể dùng trí huệ quang minh chiếu biển ba đời. Có thể hết biển khô của tất cả chúng sinh. Có thể thanh tịnh biển tất cả chúng sinh. Sớm nghiêm tịnh tất cả biển cõi. Khắp đi đến biển cả mười phương. Khắp biết biển căn tất cả chúng sinh. Khắp rõ biển hạnh tất cả chúng sinh. Khắp thuận biển tâm tất cả chúng sinh.

Thiện nam tử! Ta chỉ được đại bi tràng hạnh này, nếu có ai thấy ta, nghe lời ta, ở chung với ta và nghĩ nhớ đến ta, thì đều không luống qua. Như các đại Bồ Tát khéo đi vào biển sinh tử, chẳng nhiễm tất cả các biển phiền não, xả bỏ được tất cả các biển vọng kiến, hay quán sát tất cả các biển pháp tánh, hay dùng bốn pháp nghiệp, nghiệp biển chúng sinh, đã

khéo an trụ biển nhất thiết trí, diệt được biển chấp trước của tất cả chúng sinh, hay bình đẳng trụ tất cả biển thời, hay dùng thần thông độ biển chúng sinh, hay dùng hợp thời điều phục biển chúng sinh, mà ta làm sao biết được, nói được những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có thành tên là Khả Lạc. Trong thành đó, có vị trưởng giả tên là Vô Thượng Thắng. Người hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ thuyền sư Bà Thi La, đi nhiều quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, khóc lóc rơi lệ, cầu thiện tri thức tâm không nhảm đủ, rồi từ tạ mà đi.

23. TRƯỞNG GIẢ VÔ THUỢNG THẮNG
PHÓ THÁC THÚ BA
ĐẮNG NHẤT THIẾT PHẬT HỒI HƯỚNG

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử khởi tâm đại từ khắp cùng, tâm đại bi thấm nhuần, liên tục không dứt. Phước đức trí huệ hai thứ trang nghiêm. Xả lìa tất cả phiền não trần cầu, chúng được pháp bình đẳng, tâm không cao thấp, nhổ gai bất thiện, diệt tất cả chướng. Kiên cố tinh tấn, dùng làm hào tường. Tam muội thâm sâu làm vườn tược. Dùng trí huệ ánh sáng mặt trời, phá tối vô minh. Dùng gió phương tiện, nở hoa trí huệ. Dùng nguyện vô ngại, đầy khắp pháp giới. Tâm thường hiện nhập vào thành nhất thiết trí. Thiện Tài cầu Bồ Tát đạo như vậy, từ từ đi

về hướng nam, đến thành Khả Lạc đó.

Thiện Tài đồng tử thấy trưởng giả Vô Thượng Thắng đang ở trong rừng Đại trang nghiêm tràng vô ưu, phía đông của thành đó, có vô lượng thương nhân và trăm ngàn cư sĩ vây quanh. Ngài biện lý đủ thứ sự việc nhân gian, rồi vì họ thuyết pháp, khiến cho họ vĩnh viễn diệt trừ ngã mạn, lìa cái ta, của ta, xả bỏ sự tích tụ, diệt trừ tham s慾, đố kỵ, tâm được thanh tịnh, không có các uế trược, đắc được sức tin, thường thích gặp Phật, thọ trì Phật pháp, sinh Bồ Tát lực, khởi Bồ Tát hạnh, vào Bồ Tát tam muội, đắc được Bồ Tát trí huệ, trụ Bồ Tát chánh niệm, tăng trưởng Bồ Tát lạc dục.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử quán sát vị trưởng giả đó, vì đại chúng thuyết pháp rồi, bèn đánh lẽ vị trưởng giả sát đất, rất lâu mới đứng dậy, bạch rằng: Đức Thánh! Con là Thiện Tài! Con là Thiện Tài! Con chuyên tìm cầu Bồ Tát hạnh. Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Bồ Tát làm thế nào tu Bồ Tát đạo?

Tuỳ lúc tu học, thường hay hoá độ tất cả chúng sinh. Thường hay hiện thấy tất cả chư Phật. Thường được lắng nghe tất cả Phật pháp. Thường hay trụ trì tất cả Phật pháp. Thường hay xu nhập tất cả pháp môn. Vào tất cả cõi, học Bồ Tát hạnh, trụ tất cả kiếp, tu Bồ Tát đạo, biết được tất cả thần lực của Như Lai, thọ được tất cả Như Lai hộ niệm, đắc được tất cả Như Lai trí huệ.

Bấy giờ, vị trưởng giả đó bảo Thiện Tài rằng: Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử! Người đã có thể phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Thiện nam tử! Ta thành tựu môn Bồ Tát hạnh đến tất cả mọi nơi, sức thần thông không nương, không làm.

Thiện nam tử! Thế nào là môn Bồ Tát hạnh đến tất cả mọi nơi?

Thiện nam tử! Ta ở trong ba ngàn đại thiên thế giới này, tất cả các chúng sinh trong dục giới. Đó là: Tất cả trời Tam Thập Tam, tất cả trời Tu Dụ Ma, tất cả trời Đâu Suất Đà, tất cả trời Thiện Biến Hoá, tất cả trời Tha Hoá Tự Tại, tất cả thiên ma và tất cả cõi trời khác. Rồng, Dạ Xoa, La Sát, Cưu Bàn Trà, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La,

Ma Hầu La Già, người, chẳng phải người. Thôn xóm, thành ấp, tất cả chỗ ở, trong tất cả chúng sinh, ta đều vì họ thuyết pháp.

Ta khiến cho họ xả bỏ phi pháp, khiến cho họ dứt tranh luận, khiến cho họ trừ đấu tranh, khiến cho họ ngừng phẫn nộ cạnh tranh, khiến cho họ phá tan oán kết, khiến cho họ mở trói buộc, khiến cho họ thoát khỏi tù ngục, khiến cho họ không sợ hãi, khiến cho họ dứt sát sinh, cho đến tà kiến, tất cả ác nghiệp không thể làm, ta đều cấm họ làm.

Ta khiến cho họ thuận làm tất cả pháp lành, khiến cho họ tu học tất cả kỹ nghệ. Nơi các thế gian mà làm lợi ích, vì họ phân biệt đủ thứ các luận, khiến cho họ sinh hoan hỉ, khiến cho họ dần dần thành thực. Tuỳ thuận

ngoại đạo, vì họ nói thắng trí, khiến cho dứt các kiến chấp, khiến cho họ vào Phật pháp, cho đến tất cả cõi trời Phạm Thiên thuộc sắc giới, ta cũng vì họ nói pháp cao siêu thù thắng.

Như trong ba ngàn đại thiên thế giới này, cho đến các thế giới, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết trăm ngàn ức Na do tha cõi Phật trong mười phương, ta đều vì họ nói pháp Phật, pháp Bồ Tát, pháp Thanh Văn, pháp Duyên Giác, pháp Độc Giác.

Nói địa ngục, nói địa ngục chúng sinh, nói hướng về đường địa ngục. Nói súc sinh, nói súc sinh khác nhau, nói súc sinh thọ khổ, nói hướng về đường súc sinh. Nói Diêm La Vương thế gian, nói Diêm La Vương thế gian khổ, nói hướng về đường Diêm La Vương thế gian. Nói trời thế gian, nói

trời thế gian vui, nói hướng về đường trời thế gian. Nói người thế gian, nói người thế gian khổ vui, nói hướng về đường người thế gian.

Vì muốn khai hiển công đức Bồ Tát. Vì khiến cho họ xả lìa khổ hoạn sinh tử. Vì khiến cho họ thấy biết người nhất thiết trí các diệu công đức. Vì muốn khiến cho họ biết trong các cõi mê hoặc thọ khổ. Vì khiến cho họ thấy biết pháp không chướng ngại. Vì muốn khiến hiển bày tất cả nhân sinh khởi của thế gian. Vì muốn hiển bày tất cả thế gian tịch diệt là vui. Vì khiến cho chúng sinh xả bỏ các tưởng chấp. Vì khiến cho họ chứng được Phật không nương tựa pháp. Vì khiến cho họ vĩnh viễn diệt trừ các vòng phiền não. Vì khiến cho họ chuyển được pháp luân của Như

Lai. Ta vì chúng sinh nói pháp như vậy.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết pháp môn tu Bồ Tát hạnh thanh tịnh đến tất cả mọi nơi này, sức thần thông không nương, không làm. Như các đại Bồ Tát đầy đủ tất cả thần thông tự tại, đều có thể đến khắp tất cả cõi Phật. Được bậc phổ nhẫn, đều nghe được tất cả âm thanh lời nói. Vào khắp các pháp, trí huệ tự tại, không có trái nghịch đấu tranh, dũng mãnh không sánh bằng. Dùng lưỡi rộng dài, vang ra âm thanh bình đẳng. Thân các Ngài tốt đẹp, đồng các Bồ Tát, với các Như Lai rốt ráo không hai, không có khác biệt. Trí thân rộng lớn, vào khắp ba đời, cảnh giới không bờ mé, đồng với hư không. Mà

**ta làm sao biết được, nói được, những
hạnh công đức đó?**

**Thiện nam tử! Ở hướng nam này,
có một cõi nước, tên là Thâu Na.
Nước đó có thành tên là Ca Lăng Ca
Lâm. Trong thành đó có vị Tỳ Kheo
Ni, tên là Sư Tử Tần Thân. Người
hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào
học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?**

**Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh
lẽ vị trưởng giả Vô Thượng Thắng, đi
nhiều quanh vô lượng vòng, ân cần
chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.**

24. TỲ KHEO NI SƯ TỬ TẦN THÂN PHÓ THÁC THÚ TƯ HỒI HƯỚNG ĐẾN TẤT CẢ MỌI NƠI

**Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử từ từ
đi du hành, đến thành nước đó, bèn
đi khắp nơi tìm cầu vị Tỳ Kheo Ni Sư**

Tử Tân Thân. Có vô lượng người đều bảo rằng: Thiện nam tử! Vị Tỳ Kheo Ni đó đang ở chỗ vua Thắng Quang, nhận sự bố thí cúng dường, ở trong vườn Nhựt Quang, thuyết pháp lợi ích vô lượng chúng sinh.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử liền đi đến vườn đó, quán sát khắp cùng, thấy trong vườn đó, có một cây lớn tên là Mãn Nguyệt, hình dáng như lầu các, phóng đại quang minh, chiếu một do tuần. Thấy một lá cây, tên là Phổ Phúc, hình dáng như cái lọng, phóng quang minh tỳ lưu ly xanh biếc. Thấy một hoa cây, tên là Hoa Tạng, hình dáng cao lớn, như núi Tuyết chúa, mưa xuống các hoa đẹp không cùng tận, như cây Ba lợi chất đà la trên cõi trời Đao Lợi. Lại thấy có một cây quả cam lồ, hình dáng

như núi vàng, thường phóng quang minh, đủ thứ các quả, đều đầy đủ. Lại thấy có một cây ma ni báu, tên là Tỳ lô giá na tạng, hình dáng không gì sánh bằng, tâm vương ma ni báu ở trên ngọn cây, có A tăng kỳ sắc tướng ma ni báu trang nghiêm khắp cùng. Lại thấy có cây y phục, tên là Thanh tịnh, có đủ thứ màu y phục, thông rẽ xuống nghiêm súc. Lại thấy có cây âm nhạc, tên là Hoan hỉ, tiếng đó hay đẹp, hơn hẳn các nhạc trời. Lại thấy có cây hương, tên là Phổ trang nghiêm, luôn vang ra diệu âm, xông khắp mười phương không chướng ngại.

Trong vườn đó, lại có suối chảy ao mát, tất cả đều dùng bảy báu trang nghiêm, bùn hắc chiên đàm chứa đựng trong đó, cát vàng tốt đẹp

rải khắp dưới đáy ao, nước tám công
đức đầy đủ tràn đầy. Hoa ưu bát la,
hoa ba đầu ma, hoa câu vật đầu, hoa
phân đà lợi, phủ khắp trên mặt ao.

Có vô lượng cây báu khắp nơi
thẳng hàng, dưới các cây báu có bày
tòa sư tử, trang nghiêm đủ thứ báu
đẹp, y trời trải trên tòa, được ướp các
hương thơm, thòng xuống các lụa
báu, bày các trướng báu, lưới bằng
vàng Diêm Phù che phủ phía trên,
linh báu khua nhau vang ra tiếng hay
vi diệu.

Hoặc dưới cây có bày tòa sư tử
liên hoa tặng. Hoặc dưới cây có bày
tòa sư tử hương vương ma ni tặng.
Hoặc dưới cây có bày tòa sư tử long
trang nghiêm ma ni hương tặng.
Hoặc dưới cây có bày tòa sư tử tụ ma
ni hương tặng. Hoặc dưới cây có bày

toà sư tử tỳ lô giá na ma ni vương
tặng. Hoặc dưới cây có bày toà sư tử
thập phương tỳ lô giá na ma ni
vương tặng. Mỗi mỗi toà đó, đều có
mười vạn toà sư tử vây quanh, mỗi
mỗi toà đều đầy đủ vô lượng trang
nghiêm.

Trong vườn lớn đó, các báu đầy
khắp, như châu báu trong biển cả. Y
ca lân đà trải trên mặt đất, mềm mại
tốt đẹp, sinh ra ưa thích đẹp lên. Đẹp
chân lên thì lún xuống, dở chân lên
thì hoàn lại. Có vô lượng các thứ
chim hót, vang ra tiếng hoà nhã.

Rừng chiên đàn báu tốt đẹp trang
nghiêm, có đủ thứ hoa đẹp, thường
mưa xuống hoa vô tận. Giống như
vườn tạp hoa của trời Đế Thích, vua
các hương thơm không đâu sánh
bằng, xông khắp tất cả.

Giống như Thiện Pháp đường của trời Đế Thích, các cây âm nhạc, cây bảo đa la, lưỡi các linh báu, vang ra diệu âm, như trời Tự Tại, Thiên nữ Thiện Khẩu vang ra tiếng ca. Các cây như ý, đủ thứ y phục đẹp, thòng xuồng trang nghiêm.

Giống như biển cả, có vô lượng màu, trăm ngàn lầu các, các báu trang nghiêm. Như cung trời Dao Lợi, đại thành Thiện Kiến, lọng báu giăng rộng như đỉnh Tu Di. Quang minh chiếu khắp, như cung Phạm Vương.

Bấy giờ, Thiên Tài đồng tử thấy vô lượng công đức, đủ thứ sự trang nghiêm trong vườn hoa đó, đều do nghiệp báo của Bồ Tát thành tựu, căn lành xuất thế sinh khởi, công đức

cúng đường chư Phật chảy ra, tất cả thế gian không ai bằng được.

Đó đều do Tỳ Kheo Ni Sư Tử Tần Thân, thấu rõ pháp như huyền, tích tập phước đức thiện nghiệp thanh tịnh rộng lớn mà thành tựu. Trời rồng tám bộ chúng vô lượng chúng sinh trong ba ngàn đại thiên thế giới, đều vào vườn này, mà chẳng chật hẹp. Tại sao vậy? Vì do sức oai thần không thể nghĩ bàn của vị Tỳ Kheo Ni này.

Bấy giờ, Thiện Tài thấy vị Tỳ Kheo Ni Sư Tử Tần Thân, ngồi khắp trên tòa sư tử dưới tất cả các cây báu, thân tướng đoan nghiêm, oai nghi tịch tĩnh, các căn điều thuận, như voi chúa lớn. Tâm không dơ trược, như ao thanh tịnh. Khắp cứu giúp chỗ mong cầu, như chậu báu như ý.

Chẳng nhiễm pháp thể gian, như hoa sen. Tâm không sợ hãi, như sư tử chúa. Hộ trì tịnh giới, không thể khuynh động. Như núi Tu Di, hay khiến người thấy. Tâm được mát mẻ, như vua hương thơm. Trù được các phiền não nóng bức, như hương thơm chiên đan trong núi Tuyết. Chúng sinh thấy được, các khổ đều tiêu diệt, như vua thuốc thiện kiến. Ai thấy được đều không luống qua, như Trời Bà Lâu Na. Hay sinh trưởng tất cả các mầm căn lành, như ruộng phì nhiêu. Tại mỗi toà, chúng hội khác nhau, pháp môn nói ra cũng đều khác nhau.

Hoặc thấy nơi toà, có chúng Trời Tịnh Cư cùng nhau vây quanh, Đại Tự Tại Thiên Tử làm thượng thủ. Vị

Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Vô tận giải thoát.

Hoặc thấy nơi toà, có các chúng Phạm Thiên cùng nhau vây quanh, Ái Lạc Phạm Vương làm thượng thủ. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Phổ môn khác biệt thanh tịnh ngôn âm luân.

Hoặc thấy nơi toà, có Thiên tử, Thiên nữ của cõi trời Tha Hoá Tự Tại cùng nhau vây quanh, Tự Tại Thiên Vương làm thượng thủ. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Bồ Tát thanh tịnh tâm.

Hoặc thấy nơi toà, có Thiên tử, Thiên nữ của cõi trời Thiện Biến Hoá cùng nhau vây quanh, Thiện Hoá Thiên Vương làm thượng thủ. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Tất cả pháp thiện trang nghiêm.

Hoặc thấy nơi toà, có Thiên tử, Thiên nữ trời Đâu Suất Đà cùng nhau vây quanh, Đâu Suất Thiên Vương làm thượng thủ. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Tâm tang triền.

Hoặc thấy nơi toà, có Thiên tử, Thiên nữ trời Tu Dạ Ma cùng nhau vây quanh, Dạ Ma Thiên Vương làm thượng thủ. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Vô biên trang nghiêm.

Hoặc thấy nơi toà, có Thiên tử, Thiên nữ trời Tam Thập Tam cùng nhau vây quanh, Thích Đề Hoàn Nhân làm thượng thủ. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Nhảm lìa môn.

Hoặc thấy nơi toà, có Long tử, Long nữ của Bá Quang Minh Long

**Vương, Nan Đà Long Vương, Ưu Ba
Nan Đà Long Vương, Ma Na Tư
Long Vương, Y La Bạt Nan Đà Long
Vương, A Na Bà Đạt Đa Long Vương
.v.v... cùng nhau vây quanh, Ta Già
La Long Vương làm thượng thủ. Vị
Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn
tên là Phật thần thông cảnh giới
quang minh trang nghiêm.**

**Hoặc thấy nơi toà, có các chúng
Dạ Xoa cùng nhau vây quanh, Tỳ Sa
Môn Thiên Vương làm thượng thủ.
Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp
môn tên là Cứu hộ chúng sinh tặng.**

**Hoặc thấy nơi toà, có chúng Càn
Thát Bà cùng nhau vây quanh, Trì
Quốc Càn Thát Bà Vương làm
thượng thủ. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ
nói pháp môn tên là Vô tận hỉ.**

Hoặc thấy nơi toà, có chúng A Tu La cùng nhau vây quanh, Ma Hầu La Già Vương làm thượng thủ. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Mau chóng trang nghiêm pháp giới trí môn.

Hoặc thấy nơi toà, có chúng Ca Lâu La cùng nhau vây quanh, Thiệp Trì Ca Lâu La Vương làm thượng thủ. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Bố động chư hữu hải.

Hoặc thấy nơi toà, có chúng Khẩn Na La cùng nhau vây quanh, Đại Thụ Khẩn Na La Vương làm thượng thủ. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Phật hạnh quang minh.

Hoặc thấy nơi toà, có chúng Ma Hầu La Già cùng nhau vây quanh, Am La Lâm Ma Hầu La Già Vương

làm thượng thủ. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Sinh tâm Phật hoan hỉ.

Hoặc thấy nơi toà, có vô lượng trăm ngàn người nam và nữ cùng nhau vây quanh. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Hạnh thù thắng.

Hoặc thấy nơi toà, có các chúng La Sát cùng nhau vây quanh, Thường Đoạt Tinh Khí Đại Thụ La Sát Vương làm thượng thủ. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Phát sinh tâm bi mẫn.

Hoặc thấy nơi toà, có chúng sinh tin ưa Thanh Văn thừa cùng nhau vây quanh. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Thắng trí quang minh.

Hoặc thấy nơi toà, có chúng sinh tin ưa Duyên Giác thùa cùng nhau vây quanh. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Công đức quang minh Phật rộng lớn.

Hoặc thấy nơi toà, có chúng sinh tin ưa đại thùa cùng nhau vây quanh. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Phổ môn tam muội trí quang minh môn.

Hoặc thấy nơi toà, có các Bồ Tát sơ phát tâm cùng nhau vây quanh. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Tất cả Phật nguyện tụ.

Hoặc thấy nơi toà, có các Bồ Tát địa thứ hai cùng nhau vây quanh. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Ly cấu luân.

Hoặc thấy nơi toà, có các Bồ Tát địa thứ ba cùng nhau vây quanh. Vị

Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Tịch tĩnh trang nghiêm.

Hoặc thấy nơi toà, có các Bồ Tát địa thứ tư cùng nhau vây quanh. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Cảnh giới sinh nhất thiết trí.

Hoặc thấy nơi toà, có các Bồ Tát địa thứ năm cùng nhau vây quanh. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Diệu hoa tang.

Hoặc thấy nơi toà, có các Bồ Tát địa thứ sáu cùng nhau vây quanh. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Tỳ Lô Giá Na tang.

Hoặc thấy nơi toà, có các Bồ Tát địa thứ bảy cùng nhau vây quanh. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Phổ trang nghiêm địa.

Hoặc thấy nơi toà, có các Bồ Tát địa thứ tám cùng nhau vây quanh. Vị

Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Cảnh giới thân khắp pháp giới.

Hoặc thấy nơi toà, có các Bồ Tát địa thứ chín cùng nhau vây quanh. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Không chỗ đắc được súc trang nghiêm.

Hoặc thấy nơi toà, có các Bồ Tát địa thứ mười cùng nhau vây quanh. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Vô ngại luân.

Hoặc thấy nơi toà, có Chấp Kim Cang Thần cùng nhau vây quanh. Vị Tỳ Kheo Ni đó, vì họ nói pháp môn tên là Kim cang trí na la diên trang nghiêm.

Thiện Tài đồng tử thấy hết thảy chúng sinh tất cả các cõi như vậy. Bậc đã thành thực, bậc đã điều phục, kham làm pháp khí, đều vào vườn

này. Ai nấy đều quây quần dưới tòa mà ngồi. Tỳ Kheo Ni Sư Tử Tần Thân tuỳ sự hiểu biết cao thấp khác nhau, mà vì họ diễn nói pháp, khiến cho họ đắc được bất thối chuyển nơi A nâu đa la tam miêu tam bồ đề.

Tại sao vậy? Vì Tỳ Kheo Ni này, nhập vào môn Bát Nhã Ba La Mật phổ nhän xả được, nói môn Bát Nhã Ba La Mật tất cả Phật pháp. Môn Bát Nhã Ba La Mật pháp giới khác nhau. Môn Bát Nhã Ba La Mật tán hoại tất cả chướng ngại luân. Môn Bát Nhã Ba La Mật sinh tất cả chúng sinh thiện tâm. Môn Bát Nhã Ba La Mật thù thắng trang nghiêm. Môn Bát Nhã Ba La Mật chân thật tạng vô ngại. Môn Bát Nhã Ba La Mật pháp giới viên mãn. Môn Bát Nhã Ba La Mật tâm tạng. Môn Bát Nhã Ba La

Mật phô xuất sinh tạng. Mười môn Bát Nhã Ba La Mật này làm đầu. Nhập vào vô số trăm vạn môn Bát Nhã Ba La Mật như vậy.

Hết thảy Bồ Tát và các chúng sinh ở trong vườn Nhựt Quang đó, đều do Tỳ Kheo Ni Sư Tử Tân Thân khuyên họ ban đầu phát tâm, thọ trì chánh pháp, suy gẫm tu tập, được bất thối chuyển nơi A nậu đa la tam miêu tam bồ đề.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử thấy vườn rừng như vậy, giường tòa như vậy, kinh hành như vậy, chúng hội như vậy, thần lực như vậy, biện tài như vậy của Tỳ Kheo Ni Sư Tử Tân Thân. Lại nghe pháp môn không thể nghĩ bàn, mây pháp rộng lớn thẩm nhuần nơi tâm, bèn sinh niệm rằng:

Tôi nên đi nhiều bên phải trăm ngàn vòng.

Bấy giờ, Tỳ Kheo Ni Sư Tử Tân Thân phóng đại quang minh, chiếu khắp khu vườn đó, chúng hội trang nghiêm. Thiện Tài đồng tử lập tức thấy thân mình và tất cả các cây trong vườn rừng đó, thấy đều đi nhiều bên phải Tỳ Kheo Ni đó. Đi nhiều quanh trải qua vô lượng trăm ngàn vạn vòng rồi, Thiện Tài đồng tử đứng chắp tay mà bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nãu đa la tam miệu tam bồ đề rồi, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Con nghe đức Thánh khéo chỉ dạy, xin hãy vì con mà nói.

Tỳ Kheo Ni nói : Thiện nam tử!
Ta đắc được giải thoát tên là Thành
tựu nhất thiết trí.

Thiện Tài nói: Đức Thánh! Tại
sao tên là Thành tựu nhất thiết trí?

Tỳ Kheo Ni nói: Thiện nam tử!
Trí quang minh này, ở trong một
niệm, chiếu khắp tất cả các pháp ba
đời.

Thiện Tài bạch rằng: Đức
Thánh! Cảnh giới trí quang minh
này như thế nào?

Tỳ Kheo Ni nói: Thiện nam tử!
Khi ta nhập vào môn trí quang minh
này, thì được sinh ra vua tam muội
tất cả pháp. Nhờ tam muội này, nên
được ý sinh thân, đi đến tất cả thế
giới trong mười phương chỗ nhứt
sinh sở hệ Bồ Tát ở cung trời Đâu
Suất.

Ở trước mỗi Bồ Tát, ta đều hiện ra thân, nhiều như số hạt bụi Bất khả thuyết cõi Phật. Mỗi mỗi thân, cúng dường nhiều như số hạt bụi Bất khả thuyết cõi Phật. Như là: Hiện thân Thiên Vương, cho đến thân ông vua, cầm mây hoa, cầm mây tràng hoa, hương đốt, hương thoa, hương bột, y phục, chuỗi ngọc, tràng phan, lụa lọng, lưới báu, phan báu, tặng báu, đèn báu, tất cả các đồ trang nghiêm như vậy, ta đều cầm dâng lên cúng dường.

Như chỗ Bồ Tát ở cung trời Đâu Suất, như vậy nơi trụ thai, xuất thai, tại gia, xuất gia, đi đến đạo tràng, thành Đẳng Chánh Giác, chuyển bánh xe pháp, vào Niết Bàn, trong những thời gian như vậy. Hoặc trụ ở cung trời, hoặc trụ ở Long cung, cho

đến hoặc lại trụ ở cung vua. Ở tại mỗi chỗ các Như Lai đó, ta đều cúng dường như vậy. Nếu có chúng sinh nào biết ta cúng dường Phật như vậy, thì đều được không thối chuyển nại A nậu đa la tam miêu tam bồ đề. Nếu có chúng sinh nào đi đến chỗ ta, thì ta liền vì họ nói Bát Nhã Ba La Mật.

Thiện nam tử! Ta thấy tất cả chúng sinh, mà chẳng phân biệt tướng chúng sinh, vì mắt trí huệ thấy rõ. Ta nghe được tất cả lời nói, mà chẳng phân biệt tướng lời nói, vì tâm không chấp trước. Ta thấy tất cả Như Lai, mà chẳng phân biệt tướng Như Lai, vì thấu đạt pháp thân. Ta trụ trì tất cả pháp luân, mà chẳng phân biệt tướng pháp luân, vì ngộ pháp tự tại. Ta một niệm biết khắp tất cả pháp, mà chẳng phân biệt

tướng các pháp, vì biết pháp như huyền.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát thành tựu nhất thiết trí này. Như các đại Bồ Tát, tâm không phân biệt, biết khắp các pháp, một thân ngồi ngay thẳng, đầy khắp pháp giới. Ở trong thân mình, hiện tất cả cõi. Một niệm đều đến chỗ tất cả chư Phật. Ở trong thân mình, hiện khắp thần lực của tất cả chư Phật. Đầu sợi lông nâng khắp bất khả thuyết thế giới chư Phật. Trong một lỗ chân lông thân mình, hiện bất khả thuyết thế giới thành hoại. Ở trong một niệm, cùng ở với bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sinh. Ở trong một niệm, vào bất khả thuyết bất khả thuyết tất cả các kiếp. Mà ta làm sao nói được những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có một nước tên là Hiểm Nạn. Nước đó có thành tên là Bảo Trang Nghiêm. Trong đó có người nữ tên Bà Tu Mật Đa. Người hãy đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lễ vị Tỳ Kheo Ni, đi nhiều quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.



KINH HOA NGHIÊM ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

QUYỂN SÁU MUỖI TÁM

PHẨM VÀO PHÁP GIỚI
THỨ BA MUỖI CHÍN

25. NGƯỜI NỮ BÀ TU MẶT ĐA
PHÓ THÁC THÚ NĂM
HỒI HƯỚNG VÔ TẬN CÔNG ĐỨC TẠNG

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử được đại trí quang minh chiếu soi khai mở tâm, suy gẫm quán sát thây tánh các pháp. Đắc được môn Đà la ni Biết rõ tất cả lời nói âm thanh. Đắc được môn Đà la ni Thọ trì tất cả pháp luân. Đắc được sức đại bi làm chỗ quy y của tất cả chúng sinh. Đắc được môn quang minh quán sát nghĩa lý tất cả các pháp. Đắc được

nguyễn thanh tịnh đầy khắp pháp giới. Đắc được trí huệ quang minh chiếu khắp tất cả pháp mười phương. Đắc được sức tự tại khắp trang nghiêm tất cả thế giới. Đắc được nguyễn viên mãn khắp phát khởi tất cả Bồ Tát nghiệp.

Thiện Tài từ từ đi du hành, đến thành Bảo Trang Nghiêm, nước Hiểm Nạn, bèn đi khắp nơi tìm cầu người nữ Bà Tu Mật Đa.

Có người trong thành đó, không biết công đức trí huệ của người nữ đó, bèn nghĩ như vậy: Nay đồng tử này các căn tịch tĩnh, trí huệ sáng suốt, không mê, không loạn, nhìn rõ một tầm, không lười mỏi, không chấp trước, mắt nhìn không nháy, tâm không giao động, thâm sâu rộng lớn như biển cả. Không nên có tâm tham

ái, tâm điên đảo, sinh tưởng tịnh, sinh tưởng dục, đối với người nữ Bà Tu Mật Đa này, không nên bị sắc người nữ này nghiệp thọ. Đồng tử này, chẳng tu hạnh ma, chẳng vào cảnh giới ma, chẳng bị chìm bùn ái dục, chẳng bị ma trói buộc, chỗ không nên làm đã có thể không làm, sao có ý gì mà tìm người nữ này?

Trong thành đó, có người trước đã biết người nữ này có trí huệ, bảo Thiện Tài rằng: Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử! Nay ngươi có thể đi tìm cầu người nữ Bà Tu Mật Đa này, là ngươi đã đắc được lợi lành rộng lớn.

Thiện nam tử! Ngươi nên quyết định cầu quả vị Phật, quyết định muốn làm chỗ nương tựa của tất cả chúng sinh, quyết định muốn nhổ

mũi tên độc tham ái của tất cả chúng sinh, quyết định muốn phá tan hết thảy tịnh tưởng trong nữ sắc của tất cả chúng sinh.

Thiện nam tử! Người nữ Bà Tu Mật Đa đang ở trong nhà của cô ta, phía bắc chợ trong thành này.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nghe lời đó rồi, hoan hỉ vui mừng, bèn đi đến nhà của cô ta.

Thiện Tài thấy nhà của người nữ Bà Tu Mật Đa, rộng lớn nghiêm đẹp. Tường báu, cây báu, hào báu, mỗi thứ đều bao quanh mười lớp. Trong hào báu đó, có nước thơm tràn đầy, cát vàng rải mặt đất. Có các hoa báu của chư Thiên, hoa sen xanh, hoa sen hồng, hoa sen vàng, hoa sen trắng, đều phủ khắp trên mặt nước. Cung điện và lầu các, rải rác các nơi, cửa

lớn cửa sổ đều nối nhau thẳng hàng, đều treo lưới báu và treo lạc báu, nơi nơi đều treo tràng phan, vô lượng thứ trân kỲ, dùng để nghiêm súc. Lưu ly làm đất, xen lẫn các báu. Đốt hương trầm thuỷ, thoa hương chiên đàn, treo các linh báu, gió động thành tiếng. Lại rải các hoa trời đầy khắp mặt đất, có đủ thứ nghiêm đẹp, không thể tả được. Các trân bảo tạng, số lượng trăm ngàn. Mười vườn rừng lớn dùng để trang nghiêm.

Bấy giờ, Thiện Tài thấy người nǚ đó, dung mạo đoan nghiêm, sắc tướng viên mãn, da màu vàng ròng. Mắt và tóc xanh biếc, không dài, không ngắn, không thô, không té. Trời người cõi dục, không ai sánh bằng. Âm thanh hay đẹp, hơn các Phạm Thiên. Tất cả chúng sinh, tiếng

nói khác nhau, thảy đều hiểu rõ đầy đủ, thông đạt chữ nghĩa thâm sâu, luận nói khéo léo. Đắc được trí như huyền, vào môn phuơng tiện. Các chuỗi báu và các đồ nghiêm súc, dùng trang nghiêm thân. Như ý mani, dùng làm mao báu, để đội trên đầu. Lại có vô lượng quyền thuộc vây quanh, đều cùng cẩn lành, đồng một hạnh nguyện. Phước đức đại tang, đầy đủ vô tận.

Bấy giờ, từ trong thân của người nữ Bà Tu Mật Đa, phóng ra quang minh rộng lớn, chiếu khắp tất cả cung điện trong nhà. Ai gặp được quang minh đó, thì thân được mát mẻ.

Bấy giờ, Thiện Tài đi đến trước mặt người nữ Bà Tu Mật Đa đánh lễ, đứng chắp tay mà bạch rằng: Đức

Thánh! Con trước đã phát tâm A nậu
đa la tam miệu tam bồ đề, mà chưa
biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát
hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo ?
Con nghe đức Thánh khéo chỉ dạy,
xin hãy vì con mà nói.

Người nữ Bà Tu Mật Đa bảo
rằng: Thiện nam tử! Ta đắc được
giải thoát Bồ Tát, tên là Lìa bờ mé
tham dục. Tuỳ sự ưa muốn của họ,
mà ta vì họ hiện thân. Nếu người trời
thấy ta, thì ta làm Thiên nữ, hình
tướng quang minh, thù thắng không
ai sánh bằng. Như vậy cho đến người,
chẳng phải người, mà thấy ta, thì ta
lập tức vì họ hiện thân người, chẳng
phải người, tuỳ sự ưa muốn của họ,
đều khiến cho họ được thấy.

Nếu có chúng sinh, ý dục ràng
buộc, đi đến chỗ ta, thì ta vì họ nói

pháp. Họ nghe pháp rồi, liền lìa tham dục, đắc được tam muội cảnh giới Bồ Tát không chấp trước.

Nếu có chúng sinh, tạm thấy được ta, thì liền lìa tham dục, đắc được tam muội Bồ Tát hoan hỉ.

Nếu có chúng sinh, tạm nói chuyện với ta, thì liền lìa tham dục, đắc được tam muội âm thanh Bồ Tát vô ngại.

Nếu có chúng sinh, tạm cầm tay ta, thì liền lìa tham dục, đắc được tam muội Bồ Tát đến khắp tất cả cõi Phật.

Nếu có chúng sinh, tạm lên tòa ngồi của ta, thì liền lìa tham dục, đắc được tam muội Bồ Tát giải thoát quang minh.

**Nếu có chúng sinh, tạm nhìn ta,
thì liền lìa tham dục, đắc được tam
muội Bồ Tát tịch tĩnh trang nghiêm.**

**Nếu có chúng sinh, thấy thân ta,
thì liền lìa tham dục, đắc được tam
muội Bồ Tát hàng phục ngoại đạo.**

**Nếu có chúng sinh, thấy mắt ta
nháy, thì liền lìa tham dục, đắc được tam
muội Bồ Tát Phật cảnh giới
quang minh.**

**Nếu có chúng sinh, ôm giữ ta, thì
liền lìa tham dục, đắc được tam muội
Bồ Tát nghiệp thọ tất cả chúng sinh
luôn không xả lìa.**

**Nếu có chúng sinh, hôn môi ta,
thì liền lìa tham dục, đắc được tam
muội Bồ Tát tăng trưởng tất cả
chúng sinh phước đức tặng.**

**Phàm có chúng sinh nào, gần gũi
ta, thì tất cả đều trụ được lìa bờ mé**

tham dục, nhập vào bậc Bồ Tát nhất thiết trí, hiện tiền giải thoát vô ngại.

Thiện Tài bạch rằng: Đức Thánh! Ngài trông cẩn lành gì, tu phước nghiệp gì, mà được thành tựu tự tại như vậy?

Đáp rằng: Thiện nam tử! Ta nhớ quá khứ có đức Phật ra đời, hiệu là Cao Hạnh, thành vương đô đó tên là Diệu Môn.

Thiện nam tử! Đức Như Lai Cao Hạnh đó, thương xót chúng sinh, đi vào thành vua, đạp lên cổng thành, thì tất cả trong thành đó thảy đều chấn động, hốt nhiên rộng lớn, các báu trang nghiêm, vô lượng quang minh, chiếu thấu triệt lẫn nhau. Đủ thứ hoa báu, rải khắp mặt đất. Âm nhạc của chư Thiên đồng thời đều

tấu lên, tất cả chư Thiên đầy khắp hư không.

Thiện nam tử! Lúc đó ta là vợ của ông trưởng giả, tên là Thiện Huệ. Ta thấy thần lực của đức Phật, bèn sinh tâm giác ngộ, liền cùng với chồng đi đến chỗ đức Phật, đem một đồng tiền báu dâng lên cúng dường đức Phật. Lúc đó, Văn Thủ Sư Lợi đồng tử làm thị giả cho đức Phật đó, vì ta nói pháp, khiến cho ta phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết giải thoát Bồ Tát lìa bờ mé tham dục này. Như các đại Bồ Tát thành tựu vô biên trí thiện xảo phuơng tiện, tạng rộng lớn, cảnh giới không gì sánh bằng, mà ta làm sao biết được, nói được, hạnh công đức đó ?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có thành tên là Thiện Độ. Trong đó có cư sĩ tên là Tỳ Sắc Chi La, vị đó thường cúng dường chiên đàn tòa tháp Phật. Người đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ người nữ Bà Tu Mật Đa, rồi đi nhiễu quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

26. CƯ SĨ TỲ SẮC CHI LA PHÓ THÁC THÚ SÁU HỒI HƯỚNG VÀO TẤT CẢ CĂN LÀNH BÌNH ĐẲNG

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử từ từ đi du hành, đến thành Thiện Độ, bèn đi đến nhà cư sĩ Tỳ Sắc Chi La, đánh lẽ vị đó rồi, đứng chắp tay mà bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát

tâm A nâu đa la tam miêu tam bồ đề,
mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học
Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát
đạo? Con nghe đức Thánh khéo chỉ
dạy, xin hãy vì con mà nói.

Cư sĩ bảo rằng: Thiện nam tử! Ta
đắc được Bồ Tát giải thoát tên là
Chẳng vào bờ mé Niết Bàn.

Thiện nam tử! Ta chẳng sinh tâm
nói: Như Lai đã vào Niết Bàn như
vậy. Như Lai hiện vào Niết Bàn như
vậy. Như Lai sẽ vào Niết Bàn như
vậy. Ta biết chư Phật Như Lai mười
phương tất cả thế giới, rốt ráo không
có vào Niết Bàn, chỉ trừ vì muốn điều
phục chúng sinh mà thị hiện.

Thiện nam tử! Khi ta mở cửa
tháp chiên đàn tòa Như Lai, thì đắc
được tam muội tên là Phật chủng vô
tận.

Thiện nam tử! Ta ở trong niêm niêm, vào tam muội này, niêm niêm biết được tất cả vô lượng việc thù thắng.

Thiện Tài bạch rằng: Cảnh giới tam muội này như thế nào?

Cư sĩ đáp rằng: Thiện nam tử! Khi ta vào tam muội này, thì tùy theo thứ tự, thấy tất cả chư Phật thế giới này. Đó là: Phật Ca Diếp, Phật Câu Na Hàm Mâu Ni, Phật Câu Lưu Tôn, Phật Thi Khí, Phật Tỳ Bà Thi, Phật Đề Xá, Phật Phất Sa, Phật Vô Thượng Thắng, Phật Vô Thượng Liên Hoa, tất cả như vậy mà làm thượng thủ.

Trong khoảng một niêm, thấy được trăm vị Phật, thấy được ngàn vị Phật, thấy được trăm ngàn vị Phật, thấy được úc vị Phật, thấy được ngàn

úc vị Phật, thấy được trăm ngàn úc vị Phật, A giu đa úc vị Phật, Na do tha úc vị Phật, cho đến thấy được các vị Phật, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới, đều thấy thứ tự tất cả như vậy.

Ta cũng thấy các đức Phật đó, lúc ban đầu phát tâm, tròng các cǎn lành, đắc được thần thông thù thắng, thành tựu đại nguyện, tu hành diệu hạnh, đủ Ba La Mật. Vào Bồ Tát địa, được thanh tịnh nhẫn, hàng phục ma quân, thành Chánh Đẳng Giác. Cõi nước thanh tịnh, chúng hội vây quanh, phóng đại quang minh, chuyên bánh xe pháp, thần thông biến hiện, đủ thứ sự khác biệt. Ta đều thọ trì được, ta đều nhớ được, ta đều quán sát phân biệt hiển bày được. Vị lai đức Phật Di Lặc và tất cả

chư Phật. Hiện tại đức Phật Tỳ Lô Giá Na và tất cả chư Phật, cũng đều như vậy. Như thế giới này, mười phương thế giới hết thảy ba đời tất cả chư Phật, Thanh Văn, Duyên Giác, các chúng Bồ Tát, cũng đều như vậy.

Thiện nam tử! Ta chỉ đắc được giải thoát Bồ Tát chẳng vào bờ mé Niết Bàn này. Như các đại Bồ Tát dùng một niệm trí huệ, biết khắp ba đời. Một niệm vào khắp tất cả tam muội. Mắt trời trí huệ Như Lai luôn chiếu tâm các Ngài. Nơi tất cả pháp không có phân biệt, thấu rõ tất cả chư Phật, thảy đều bình đẳng. Như Lai và ta, tất cả chúng sinh, bình đẳng không hai. Biết tất cả pháp, tự tánh thanh tịnh, không có tư lự, không có động chuyển, mà vào khắp tất cả thế gian. Lìa các phân biệt, trụ

Phật pháp ấn, đều có thể khai ngộ, pháp giới chúng sinh. Mà ta làm sao biết được, nói được, những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có ngọn núi tên là Bồ Đát Lạc Ca, ở núi đó có vị Bồ Tát hiệu là Quán Tự Tại. Người đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo? Bèn nói kệ rằng:

Trên biển có núi nhiều Thánh Hiền
Các báu thành tựu rất thanh tịnh
Hoa quả rừng cây đều đầy khắp
Suối chảy ao cong đều đầy đủ.

Trượng phu dũng mãnh Quán Tự Tại
Vì lợi chúng sinh ở núi đó
Người nên đến hỏi các công đức
Vị kia chỉ người đại phuơng tiện.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ vị cư sĩ Tỳ Sắc Chi La, đi nhiều

quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm
ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

27. BỒ TÁT QUÁN TỰ TẠI
PHÓ THÁC THÚ BẨY HỒI HƯỚNG
TUỲ THUẬN TẤT CẢ CHÚNG SINH

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử một lòng suy gẫm lời dạy của vị cư sĩ đó. Nhập vào tạng Bồ Tát giải thoát đó. Đắc được sức Bồ Tát có thể tuỳ niệm đó. Nhớ chư Phật đó xuất hiện thứ tự. Niệm chư Phật đó liên tục thứ tự. Thọ trì thứ tự danh hiệu chư Phật đó. Quán diệu pháp của chư Phật đó nói. Biết chư Phật đó đầy đủ trang nghiêm. Thấy chư Phật đó thành Chánh Đẳng Giác. Thấu rõ nghiệp của chư Phật đó không thể nghĩ bàn. Từ từ đi du hành, đi đến núi đó, bèn đi khắp nơi tìm cầu vị đại Bồ Tát Quán Tự Tại.

Thiện Tài thấy trong hang núi cao phía tây, suối chảy lóng lánh, rừng cây rậm rạp, cỏ thơm mềm mại, vòng bên phải chung quanh nơi mặt đất. Bồ Tát Quán Tự Tại ngồi kiết già trên đá báu kim cang, có vô lượng Bồ Tát đều ngồi trên đá báu, cung kính vây quanh. Bồ Tát Quán Tự Tại vì họ nói pháp đại từ bi, khiến cho họ nghiệp thọ tất cả chúng sinh.

Thiện Tài thấy rồi, hoan hỉ vui mừng, chắp tay nhìn kỹ, mắt chambio tạm nháy, bèn nghĩ như vậy: Bậc thiện tri thức là Như Lai. Bậc thiện tri thức là mây tất cả pháp. Bậc thiện tri thức là các tang công đức. Bậc thiện tri thức khó gấp được. Bậc thiện tri thức là nhân đắc được mười lực báu. Bậc thiện tri thức là đuốc trí huệ vô tận. Bậc thiện tri thức là rẽ

mầm phước đức. Bậc thiện tri thức là pháp môn nhất thiết trí. Bậc thiện tri thức là đạo sư biển trí huệ. Bậc thiện tri thức là đồ trợ đạo đến nhất thiết trí. Nghĩ như vậy rồi, bèn đi đến chỗ đại Bồ Tát.

Bấy giờ, Bồ Tát Quán Tự Tại nhìn thấy Thiện Tài, bảo rằng: Lành thay, thiện nam tử! Người đã phát tâm đại thừa, khắp nghiệp thọ chúng sinh. Khởi tâm chánh trực, chuyên cầu Phật pháp. Đại bi sâu nặng, cứu hộ tất cả. Diệu hạnh Phổ Hiền, hiện tiền liên tục. Tâm đại nguyện thâm sâu, viên mãn thanh tịnh. Siêng cầu Phật pháp, đều lanh thọ được. Tích tụ căn lành, luôn không nhảm đủ. Thuận thiện tri thức, không trái lời dạy. Từ Văn Thù Sư Lợi sinh ra biển công đức trí huệ, tâm ý thành thực,

đắc được thế lực của Phật. Đã đắc được tam muội quang minh rộng lớn, chuyên tâm cầu diệu pháp thâm sâu. Thường thấy chư Phật, sinh đại hoan hỉ. Trí huệ thanh tịnh như hư không, tự mình thấu rõ, lại vì chúng sinh khác nói an trụ Như Lai trí huệ quang minh.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lễ Bồ Tát Quán Tự Tại, đi nhiễu quanh vô lượng vòng, đứng chắp tay mà bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nãu đa la tam miệu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Con nghe đức Thánh khéo chỉ dạy, xin hãy vì con mà nói.

Bồ Tát bảo rằng: Lành thay, lành thay! Thiện nam tử! Người đã phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Thiện nam tử! Ta đã thành tựu môn giải thoát Bồ Tát đại bi hạnh.

Thiện nam tử! Ta dùng môn Bồ Tát đại bi hạnh này, bình đẳng giáo hóa tất cả chúng sinh liên tục không ngừng.

Thiện nam tử! Ta trụ môn hạnh đại bi này, thường ở chỗ tất cả các Như Lai, hiện khắp ở trước tất cả chúng sinh. Hoặc dùng bố thí nghiệp lấy chúng sinh. Hoặc dùng ái ngữ. Hoặc dùng lợi hành. Hoặc dùng đồng sự nghiệp lấy chúng sinh. Hoặc hiện sắc thân nghiệp lấy chúng sinh. Hoặc hiện đủ thứ lưỡi quang minh sắc tịnh không thể nghĩ bàn, nghiệp lấy chúng sinh. Hoặc dùng âm thanh. Hoặc

dùng oai nghi. Hoặc vì họ thuyết pháp. Hoặc hiện thần thông, khiến cho tâm họ ngộ được thành thục. Hoặc vì họ hóa hiện thân đồng loại, cùng ở với họ mà khiến cho họ thành thục.

Thiện nam tử! Ta tu hành môn hạnh đại bi này, nguyện thường cứu hộ tất cả chúng sinh. Nguyện tất cả chúng sinh lìa sợ đường hiểm, lìa sợ nhiệt não, lìa sợ mê hoặc, lìa sợ trói buộc, lìa sợ giết hại, lìa sợ bần cùng, lìa sợ chẳng sống, lìa sợ tên ác, lìa sợ sự chết, lìa sợ đại chúng, lìa sợ cõi ác, lìa sợ đen tối, lìa sợ dời đổi, lìa sợ thương mà xa lìa, lìa sợ ghét mà gắp nhau, lìa sợ thân bức bách, lìa sợ tâm bức bách, lìa sợ bi ai.

Lại nguyện như vậy: Nguyện các chúng sinh, nếu nhớ tới ta, nếu gọi

tên ta, nếu thấy thân ta, thì đều được lìa khỏi tất cả sự sợ hãi.

Thiện nam tử! Ta dùng phương tiện này, khiến cho các chúng sinh lìa sợ hãi rồi, ta lại dạy họ, khiến cho họ phát tâm A nậu đa la tam miêu tam bồ đề, vĩnh viễn không thối chuyễn.

Thiện nam tử! Ta chỉ được môn hạnh đại bi này. Như các đại Bồ Tát đã tịnh tất cả nguyện Phổ Hiền, đã trụ tất cả hạnh Phổ Hiền, thường hành tất cả các pháp lành. Thường nhập vào tất cả các tam muội. Thường trụ tất cả vô biên kiếp. Thường biết tất cả pháp ba đời. Thường đến tất cả vô biên cõi. Thường ngừng tất cả chúng sinh ác. Thường tăng trưởng tất cả chúng sinh thiện. Thường dứt bậc dòng sinh tử của chúng sinh. Mà ta làm sao biết

được, nói được, những hạnh công đức đó?

Bấy giờ, ở phương đông có một vị Bồ Tát, hiệu là Chánh Thú, từ không trung đi đến, đến đỉnh núi Luân Vi thế giới Ta Bà. Dùng chân ấn xuống đất, thì thế giới Ta Bà sáu thứ chấn động. Tất cả đều dùng các báu trang nghiêm.

Bồ Tát Chánh Thú phóng ra quang minh từ thân, chiếu thấu triệt tất cả, mặt trời, mặt trăng, đèn điện, Thiên Long bát bộ, Thích Phạm Hộ Thế, hết thảy quang minh, đều như đồng mực đen. Quang minh đó, chiếu đến khắp tất cả địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, chỗ Diêm La Vương, khiến cho khỗ các đường ác đều tiêu diệt, phiền não chẳng khởi, sầu lo đều lìa.

Lại ở trong tất cả cõi nước chư Phật, khắp mưa xuống tất cả hương hoa, anh lạc, y phục, tràng lọng. Hết thấy các đồ trang nghiêm như vậy, đều dâng lên cúng dường đức Phật. Lại tùy tâm ưa thích của chúng sinh, mà hiện thân khắp trong tất cả các cung điện, khiến cho họ thấy được đều hoan hỉ, sau đó đi đến chỗ Bồ Tát Quán Tự Tại.

Bấy giờ, Bồ Tát Quán Tự Tại bảo Thiện Tài rằng: Thiện nam tử! Người có thấy Bồ Tát Chánh Thú đến hội này chăng?

Thiện Tài bạch rằng: Dạ con đã thấy!

Bồ Tát Quán Tự Tại nói rằng: Thiện nam tử! Người hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

**28. BỒ TÁT CHÁNH THÚ
PHÓ THÁC THÚ TÁM
HỒI HƯỚNG TƯỚNG CHÂN NHƯ**

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử cung kính tuân lời Bồ Tát Quán Tự Tại, bèn đi đến chỗ Bồ Tát Chánh Thú, đánh lê Ngài rồi, chắp tay đứng bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nâu đa la tam miêu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo? Con nghe đức Thánh khéo chỉ dạy, xin hãy vì con mà nói.

Bồ Tát Chánh Thú nói: Thiện nam tử! Ta đắc được giải thoát Bồ Tát tên là Hạnh phổ môn mau chóng.

Thiện Tài nói: Đức Thánh ở chỗ đức Phật nào đắc được pháp môn này? Ngài từ cõi nào đến? Cõi đó

cách đây bao xa? Ngài từ đó đến đây bao lâu?

Bồ Tát Chánh Thú nói: Việc này khó biết được, tất cả thế gian, trời, người, A Tu La, Sa Môn, Bà La Môn .v.v... không thể biết được. Chỉ có các chúng Bồ Tát dũng mãnh tinh tấn, không thối lùi, không sợ hãi, đã được tất cả bạn lành nghiệp trì, chư Phật hộ niệm, căn lành đầy đủ, ý chí ưa thích thanh tịnh, đắc được căn Bồ Tát, có con mắt trí huệ, mới nghe được, thọ trì được, hiểu được, nói được.

Thiện Tài nói: Đức Thánh! Con nương thần lực của Phật, sức lực của thiện tri thức, tin được, thọ được, xin hãy vì con mà nói.

Bồ Tát Chánh Thú nói: Thiện nam tử! Ta từ phương đông thế giới Diệu Tạng, chỗ đức Phật Phổ Thắng

Sanh đến cõi này. Ở chỗ đức Phật đó, đắc được pháp môn này. Từ đó đến nay đã trải qua số kiếp, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật.

Ở trong mỗi niệm, ta đi qua số bước, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật. Mỗi mỗi bước, qua các cõi Phật, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới. Mỗi mỗi cõi Phật, ta đều vào khắp, đến chỗ đức Phật, dâng lên đồ cúng đường tốt nhất. Các đồ cúng đường đó, đều do tâm vô thượng làm thành, án chứng không pháp làm, được các Như Lai hứa khả, các Bồ Tát khen ngợi.

Thiện nam tử! Ta lại thấy khắp chúng sinh trong tất cả thế giới đó, đều biết tâm họ, đều biết căn tính họ,

tuỳ theo ưa muốn hiểu biết của họ, mà hiện thân thuyết pháp. Hoặc phóng quang minh, hoặc bồ thí tài bảo, đủ thứ phương tiện, giáo hoá điều phục, không có ngừng nghỉ. Như từ phương đông, phương nam, tây, bắc, bốn hướng trên dưới, cũng lại như thế.

Thiện nam tử! Ta chỉ đắc được Bồ Tát giải thoát Hạnh phổ môn mau chóng này, mau chóng đến khắp tất cả mọi nơi. Như các đại Bồ Tát trong khắp mười phương, chẳng chỗ nào mà chẳng đến. Cảnh giới trí huệ bình đẳng không khác biệt, khéo phân thân khắp cùng pháp giới, đến tất cả các nẻo, vào tất cả cõi, biết tất cả pháp, đến tất cả thế giới, bình đẳng diễn nói tất cả pháp môn, đồng thời chiếu soi tất cả chúng sinh. Ở chỗ chư

Phật, chẳng sinh tâm phân biệt. Ở tất cả mọi nơi, không có chướng ngại. Mà ta làm sao biết được, nói được, những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Ở hướng nam này, có thành tên là Đoạ La Bát Đế. Trong đó có vị thần tên là Đại Thiên, người hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lê Bồ Tát Chánh Thú, đi nhiều quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

29. THẦN ĐẠI THIÊN PHÓ THÁC THÚ CHÍN HỒI HƯỚNG KHÔNG BUỘC KHÔNG CHẤP GIẢI THOÁT

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nhập vào hạnh rộng lớn của Bồ Tát, cầu cảnh giới trí huệ của Bồ Tát, thấy

việc thần thông của Bồ Tát, nghĩ nhớ công đức thù thắng của Bồ Tát, sinh đại hoan hỉ của Bồ Tát, khởi tinh tấn kiên cố của Bồ Tát, nhập vào tự tại giải thoát không thể nghĩ bàn của Bồ Tát, tu hành bậc công đức của Bồ Tát, quán sát bậc tam muội của Bồ Tát, trụ bậc tổng trì của Bồ Tát, nhập vào bậc đại nguyện của Bồ Tát, đắc được bậc biện tài của Bồ Tát, thành tựu bậc các lực của Bồ Tát.

Thiện Tài từ từ đi du hành, đến thành Đoạ La Bát Đế, bèn đi các nơi hỏi vị Thần Đại Thiên ở chỗ nào?

Họ đáp rằng: Ngài Đại Thiên đang ở trong thành đó, hiện thân rộng lớn, vì đại chúng nói pháp.

Bấy giờ, Thiện Tài đi đến chỗ vị Thần Đại Thiên, đánh lễ rồi ở trước Ngài chắp tay mà bạch rằng: Đức

Thánh! Con trước đã phát tâm A nậu
đa la tam miệu tam bồ đề, mà chưa
biết Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát
hạnh? Làm thế nào tu Bồ Tát đạo?
Con nghe đức Thánh khéo chỉ dạy,
xin hãy vì con mà nói.

Bấy giờ, Thần Đại Thiên dor ra
bốn tay dài, lấy nước bốn biển, tự
rửa mặt mình, cầm các hoa bằng
vàng, rải lên Thiện Tài, mà bảo rằng:
Thiện nam tử! Tất cả Bồ Tát khó có
thể thấy được, khó có thể nghe được,
rất ít hiện ra đời. Ở trong chúng sinh,
Ngài là bậc nhất, là hoa sen trắng
trong loài người. Là chõi trở về của
chúng sinh. Là người cứu hộ chúng
sinh. Là nơi an ủn của các thế gian.
Là đại quang minh của các thế gian.
Chỉ bày kẻ mê hoặc, an ủn nơi con
đường chánh. Là đại Đạo Sư dẫn dắt

các chúng sinh vào cửa Phật pháp. Là tướng đại pháp khéo giữ gìn thành nhất thiết trí. Bồ Tát khó có thể gấp được như vậy, chỉ có người thân miệng ý không lỗi lầm, mới thấy được hình tướng Bồ Tát, nghe được biện tài Bồ Tát. Bồ Tát thường hiện ra ở trước họ, bất cứ lúc nào.

Thiện nam tử! Ta đã thành tựu Bồ Tát giải thoát, tên là Lưới mây.

Thiện Tài hỏi: Đức Thánh! Cảnh giới giải thoát Lưới mây như thế nào?

Bấy giờ, thần Đại Thiên ở trước Thiện Tài, thị hiện đống vàng, đống bạc, đống lưu ly, đống pha lê, đống xa cù, đống mã não, đống diêm báu lớn, đống tạng báu lìa cầu, đống đại quang minh báu, đống phổ hiện thập phương báu, đống mao báu, đống ấn

báu, đống chuỗi báu, đống ngọc châu
báu đeo tai, đống vòng tay báu, đống
vòng báu, đống lưỡi châu, đống đủ
thứ ma ni báu, đống tất cả đồ trang
nghiêm, đống ma ni như ý, đều như
núi lớn.

Lại thị hiện tất cả hoa, tất cả
tràng hoa, tất cả hương, tất cả hương
đốt, tất cả hương thoả, tất cả y phục,
tất cả tràng phan, tất cả âm nhạc, tất
cả đồ năm dục vui thích, đều cao như
núi. Và hiện ra vô số trăm ngàn vạn
ức các chúng đồng nử, rồi Thần Đại
Thiên bảo Thiện Tài rằng: Thiện
nam tử! Có thể lấy những vật đó,
dâng lên cúng dường Như Lai, tu các
phước đức, và bố thí cho tất cả, nghiệp
lấy chúng sinh, khiến cho họ tu học
bố thí Ba La Mật, xả bỏ được vật khó
xả bỏ.

Thiện nam tử! Như ta vì người thị hiện những vật này, là dạy người tu hành bồ thí. Vì tất cả chúng sinh, cũng đều như thế, đều khiến cho họ nhờ căn lành huân tập này, cung kính cúng dường nơi Tam Bảo, chố thiện tri thức, sẽ tăng trưởng pháp lành, mà phát tâm vô thượng bồ đề.

Thiện nam tử! Nếu có chúng sinh, tham chấp năm dục, tự phóng dật, thì vì họ thị hiện cảnh giới bất tịnh.

Nếu có chúng sinh, sân hận kiêu mạn, nhiều cạnh tranh, thì vì họ thị hiện thân hình rất đáng sợ, như La Sát .v.v... uống máu ăn thịt, khiến cho họ thấy rồi, sợ hãi kinh hoàng, tâm ý điều nhu, xả lìa oán kết.

Nếu có chúng sinh, hôn trầm lười biếng, thì vì họ thị hiện vua cướp nước lửa, và các bệnh nặng, khiến

cho họ thấy rồi, tâm sinh kinh hãi,
biết có sầu khổ, mà tự cố gắng.

Dùng đủ thứ phương tiện như
vậy, khiến cho họ xả bỏ tất cả các
hạnh bất thiện, tu hành pháp lành.
Khiến cho họ trừ tất cả chướng Ba
La Mật, đầy đủ Ba La Mật. Khiến
cho họ vượt qua tất cả đường hiềm
chướng ngại, đến nơi không chướng
ngại.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết giải
thoát Lưới mây này. Như các đại Bồ
Tát, giống như trời Đế Thích, đã
hàng phục được tất cả quân A tu la
phiền não. Giống như nước lớn, khắp
tiêu diệt được các lửa phiền não của
tất cả chúng sinh. Giống như lửa
mạnh, khắp khô cạn các nước ái dục
của tất cả chúng sinh. Giống như gió
lớn, khắp thổi bay các tràng kiến

chấp của tất cả chúng sinh. Giống như kim cương, đều phá tan được các núi ngã kiến của tất cả chúng sinh. Mà ta làm sao biết được, nói được, những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Trong Bồ Đề Tràng nước Ma Kêt Đề Diêm Phù Đề này, có Chủ Địa Thần, tên là An Trụ. Người hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ vị Thần Đại Thiên, rồi đi nhiều vô lượng vòng, ân cần từ tạ mà đi.

30. ĐỊA THẦN AN TRỤ PHÓ THÁC THÚ MƯỜI HỒI HƯỚNG VÀO PHÁP GIỚI VÔ LUỢNG

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử từ đi du hành, đến nước Ma Kiệt Đề,

trong Bồ Đề Tràng, chỗ vị Thần An Trụ.

Có trăm vạn vị Địa Thần cùng ở trong đó, bèn nói với nhau rằng: Đồng tử này đến, tức là Phật tang, sẽ khắp vì tất cả chúng sinh làm chỗ nương tựa. Sẽ khắp phá vỡ lớp vỏ vô minh của tất cả chúng sinh. Người này đã sinh trong dòng dõi Pháp Vương, sẽ dùng lụa pháp lìa cầu vô ngại mà quần trên đầu, sẽ khai mở đại trân bảo tàng trí huệ, hàng phục tất cả tà luận dị đạo.

Bấy giờ, vị Địa Thần An Trụ cùng trăm vạn vị Địa Thần, phóng đại quang minh, chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới, khiến cho khắp đại địa đồng thời chấn động. Đầu thú báu vật, trang nghiêm khắp nơi, hình bóng trong sạch chiếu soi lẫn nhau.

Tất cả lá cây đều cùng sinh trưởng, tất cả hoa đều cùng nở ra, tất cả trái cây đều cùng chín. Tất cả dòng sông đều chảy xuống lẫn nhau, tất cả ao đầm đều tràn đầy. Mưa xuống nước thơm, tẩy rửa khắp mặt đất. Gió thổi hoa rải khắp trên mặt đất. Vô số âm nhạc, đồng thời đều tấu lên. Đồ trang nghiêm cõi trời đều vang ra tiếng hay. Trâu chúa, voi chúa, sư tử chúa .v.v... đều sinh tâm vui mừng, nhảy nhót gầm hú, như núi lớn chạm nhau vang ra tiếng, trăm ngàn bảo tàng ngầm dưới đất tự nhiên hiện lên.

Bấy giờ, Địa Thần An Trụ bảo Thiện Tài rằng: Thiện lai đồng tử! Người ở tại chỗ này, đã từng trồng căn lành. Ta vì người mà thị hiện, người có muốn thấy chăng?

Bấy giờ, Thiện Tài đánh lỗ vị Địa Thần, đi nhiễu quanh vô số vòng, đứng chắp tay bạch rồng: Đức Thánh! Dạ con muốn thấy.

Bấy giờ, Địa Thần An Trụ dùng chân ấn xuống đất, thì trăm ngàn ức A tăng kỳ bảo tàng, tự nhiên hiện lên, rồi bảo rằng: Thiện nam tử! Nay bảo tàng này sẽ đi theo ngươi, đó là quả báo căn lành thuở xưa của ngươi, là phước lực của ngươi nghiệp thọ, ngươi hãy tuỳ ý thọ dụng tự tại.

Thiện nam tử! Ta được giải thoát Bồ Tát tên là Tạng trí huệ không thể hoại. Ta thường dùng pháp này mà thành tựu chúng sinh.

Thiện nam tử! Ta nhớ từ thuở đức Phật Niên Đăng đến nay, ta thường theo Bồ Tát cung kính giữ gìn, quán sát hết thảy cảnh giới tâm

hạnh trí huệ của Bồ Tát, tất cả thê
nguyện các hạnh thanh tịnh, tất cả
tam muội, thần thông rộng lớn, sức
đại tự tại, pháp không thể hoại. Đến
đến khắp tất cả cõi nước chư Phật,
được khắp tất cả các Như Lai thọ ký,
chuyển bánh xe pháp của tất cả chư
Phật, rộng nói tất cả môn Tu Đa La,
đại pháp quang minh, đều chiếu sáng
khắp. Giáo hóa điều phục tất cả
chúng sinh, thị hiện thần biến của tất
cả chư Phật. Ta đều lãnh thọ được,
đều nhớ trì được.

Thiện nam tử! Lại về thuở xưa,
trải qua số kiếp nhiều như số hạt bụi
núi Tu Di, có kiếp tên là Trang
nghiêm, thế giới tên là Nguyệt Tràng,
đức Phật hiệu là Diệu Nhã. Ở chỗ
đức Phật đó, ta đắc được pháp môn
này.

Thiện nam tử! Ta nơi pháp môn này, hoặc vào, hoặc ra, tu tập tăng trưởng, thường thấy chư Phật, chưa từng xả lìa. Xưa từ lúc ban đầu đắc được, cho đến hiền kiếp, trong thời gian đó, ta gặp được các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật, thấy đều hầu hạ, cung kính cúng dường, cũng thấy các đức Phật đó đến tòa bồ đề, hiện đại thần lực. Cũng thấy tất cả công đức cẩn lành của hết thấy các đức Phật đó.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết pháp môn tạng trí huệ không thể hoại này. Như các đại Bồ Tát thường theo chư Phật, họ trì pháp của tất cả chư Phật nói, vào trí huệ thâm sâu của tất cả chư Phật, niệm niệm đầy khắp tất cả pháp giới, đồng với thân Như Lai,

sinh tâm chư Phật, đủ pháp của chư Phật, làm các Phật sự. Mà ta làm sao biết được, nói được, những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Trong thành Ca Tỳ La, nước Ma Kiệt Đề, cõi Diêm Phù Đề này, có Chủ Dạ Thần tên là Bà San Bà Diễn Đề, ngươi hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ vị Địa Thần An Trụ, đi nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

31. DẠ THẦN BÀ SAN BÀ DIỄN ĐỀ. PHÓ THÁC THỨ NHẤT HOAN HỈ ĐỊA

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử một lòng suy gẫm lời dạy của vị Địa Thần An Trụ, ghi nhớ thọ trì môn giải

**thoát Tạng trí huệ không thể trở hoại
của Bồ Tát. Tu tam muội của Bồ Tát.
Học quỹ tắc của Bồ Tát. Quán sát du
hí của Bồ Tát. Nhập vào sự vi diệu
của Bồ Tát. Đắc được trí huệ của Bồ
Tát. Đạt được bình đẳng của Bồ Tát.
Biết vô biên của Bồ Tát. Dò lường sự
thâm sâu của Bồ Tát.**

**Thiện Tài từ từ đi du hành đến
thành Ca Tỳ La, đi vào từ cửa hướng
đông, đứng chờ chẵng bao lâu thì
mặt trời lặn. Tâm nhớ lời dạy tuỳ
thuận các Bồ Tát, khát ngưỡng muốn
gặp vị Chủ Dạ Thần đó. Đối với thiện
tri thức sinh nghĩ tưởng là Như Lai.**

**Lại nghĩ như vậy: Nhờ thiện tri
thức mà được con mắt khắp cùng,
thấy rõ khắp cảnh giới mười phương.
Nhờ thiện tri thức mà hiểu được rộng
lớn, thấu đạt khắp tất cả nhân duyên.**

Nhờ thiện tri thức mà được mắt tam muội, quán sát được khắp tất cả pháp môn. Nhờ thiện tri thức mà được mắt trí huệ, chiếu rõ được khắp biển cõi mười phương.

Khi nghĩ như vậy, thì thấy vị Dạ Thần ở trong hư không, ngồi trên tòa sư tử hương liên hoa tạng trong lâu các báu. Thân màu vàng ròng, mắt và tóc xanh biếc, tướng mạo doan nghiêm, ai thấy cũng đều hoan hỉ. Các chuỗi báu dùng làm nghiêm súc, thân mặc y phục đỏ, đầu đội mao Phạm Thiên, tất cả tinh tú hiện rõ trên thân. Mỗi lỗ chân lông trên thân của vị Dạ Thần đó, đều hiện hóa độ vô lượng vô số chúng sinh trong đường ác, khiến cho thân họ được lià khỏi hiềm nạn. Các chúng sinh đó, hoặc sinh vào cõi người, hoặc sinh lên

cõi trời, hoặc có người hướng về hai thừa bồ đề, hoặc có người tu hành đạo nhất thiết trí.

Lại trong mỗi mỗi các chân lông đó, thị hiện đủ thứ phuơng tiện giáo hoá, hoặc vì họ hiện thân, hoặc vì họ thuyết pháp, hoặc vì họ thị hiện đạo Thanh Văn thừa, hoặc vì họ thị hiện đạo Độc Giác thừa, hoặc vì họ thị hiện Bồ Tát hạnh, Bồ Tát dũng mãnh, Bồ Tát tam muội, Bồ Tát tự tại, Bồ Tát trụ xứ, Bồ Tát quán sát, Bồ Tát sư tử tần thân, Bồ Tát giải thoát du hí, đủ thứ thành thực chúng sinh như vậy.

Thiện Tài đồng tử thấy nghe như vậy rồi, tâm sinh đại hoan hỉ, cúi thân sát đất, đánh lễ vị Dạ Thần, đi nhiễu quanh vô lượng vòng, rồi chắp tay ở trước vị Dạ Thần mà bạch

rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, tâm con trông mong nương thiện tri thức, đắc được công đức pháp tạng của các Như Lai, xin hãy vì con thi hiện đạo nhất thiết trí, con tu hành trong đó, cho đến bậc Thập Lực.

Bấy giờ, vị Dạ Thần đó bảo Thiện Tài rằng: Lành thay, lành thay! Thiện nam tử! Thâm tâm ngươi cung kính thiện tri thức, thích nghe lời thiện tri thức, tu hành theo lời dạy của thiện tri thức, nhờ tu hành mà ngươi chắc chắn sẽ đắc được A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Thiện nam tử! Ta đắc được giải thoát Bồ Tát pháp quang minh phá si ám của tất cả chúng sinh.

Thiện nam tử! Ta đối với chúng sinh ác huệ, thì khởi tâm đại từ.

Đối với chúng sinh nghiệp bất thiện, thì ta khởi tâm đại bi.

Đối với chúng sinh làm nghiệp thiện, thì ta khởi tâm hoan hỉ.

Đối với chúng sinh thiện ác hai hạnh, thì ta khởi tâm không hai.

Đối với chúng sinh tạp nhiễm, thì ta khiến cho họ sinh tâm thanh tịnh.

Đối với chúng sinh tà đạo, thì ta khiến cho họ sinh tâm chánh hạnh.

Đối với chúng sinh hiểu biết thấp kém, thì ta khiến cho họ được hiểu biết rộng lớn.

Đối với chúng sinh thích sinh tử, thì ta khiến cho họ bỏ luân chuyển.

Đối với chúng sinh trụ đạo hai thừa, thì ta khiến cho họ trụ nhất thiết trí.

Thiện nam tử! Ta nhờ được giải thoát này, mà thường cùng với tâm tương ứng như vậy.

Thiện nam tử! Khi lúc trời tối yên tĩnh, quỷ thần trộm cướp, các chúng sinh ác đi du hành, mây nhiều sương dày, gió bão mưa lớn, mặt trời, mặt trăng, tinh tú, đều bị che khuất hết, chẳng thấy gì nữa. Ta thấy các chúng sinh, hoặc vào trong biển, hoặc đi trên đất, núi rừng hoang vắng, các nơi hiểm nạn, hoặc gắp trộm cướp, hoặc thiếu lương thực, hoặc mê mất phương hướng, hoặc quên mất đường về, hoảng hốt sợ hãi, không thể tự thoát được, thì ta liền dùng đủ thứ phương tiện để cứu giúp họ.

Vì người gắp nạn trên biển, thì ta hiện làm người lái thuyền, làm vua cá, vua ngựa, vua rùa, vua voi, vua A

Tu La và Thần Biển. Vì những chúng sinh đó, ngăn gió mưa ác, ngừng sóng to, mà dẫn đường cho họ, chỉ bờ cho họ, khiến cho họ khỏi sợ hãi, đều được an ổn. Ta lại nghĩ như vậy: **Nguyệt** đem căn lành này, hồi hướng cho chúng sinh, khiến cho họ xả lìa tất cả các khổ.

Vì tất cả chúng sinh ở trên đất, trong đêm tối gặp sợ hãi, thì ta hiện làm mặt trời, mặt trăng và các tinh tú, đủ thứ ánh sáng, để soi sáng sớm tối. Hoặc hiện làm nhà cửa, hoặc hiện ra nhiều người, khiến cho họ được khỏi nạn sợ hãi. **Nguyệt** đem căn lành này hồi hướng cho chúng sinh, đều khiến cho họ trừ diệt được các tối phiền não.

Tất cả chúng sinh thương tiếc mạng sống, thích danh vọng, tham

tiền tài, coi trọng chức quan, chấp trước nam nữ, luyến ái thê thiếp, chưa thoả lòng mong cầu, sinh nhiều lo sợ, thì ta đều cứu giúp, khiến cho họ lìa khổ.

Vì người đi vào núi nguy hiểm mà gặp nạn, thì ta làm thiện thần, hiện thân gần gũi. Hoặc hiện làm chim đẹp, hót tiếng hay, để làm cho họ vui. Hoặc làm thuốc hay, ánh sáng chiếu soi, chỉ chỗ có trái cây, chỉ chỗ có giếng nước, suối nước, chỉ con đường chánh, chỉ chỗ đất bằng phẳng, khiến cho họ lìa khỏi các hoạn nạn.

Vì người đi nơi đường hiêm hoang dã, rừng rậm quần quít ngăn trở, mây dày đen tối mà sợ hãi, thì ta thị hiện cho họ con đường chánh, khiến cho họ được thoát khỏi.

Ta bèn nghĩ như vậy: Nguyệt tất cả chúng sinh đốn rùng rậm tà kiến, chặt đứt lối tham ái, ra khỏi đồng hoang sinh tử, diệt phiền não đen tối, đi vào con đường chánh bằng phẳng nhất thiết trí, đến nơi rốt ráo an lạc không sợ hãi.

Thiện nam tử! Nếu có chúng sinh, ưa chấp cõi nước mà sâu khổ, thì ta dùng phương tiện, khiến cho họ sinh nhảm lìa. Bèn nghĩ như vậy: Nguyệt cho tất cả chúng sinh, đừng chấp trước các uẩn, trụ cảnh giới nhất thiết trí của tất cả chư Phật.

Thiện nam tử! Nếu có chúng sinh, ưa chấp tụ lạc, tham ái nhà cửa, thường ở chỗ đen tối, thọ các khổ, thì ta vì họ thuyết pháp, khiến cho họ sinh nhảm lìa, khiến cho được pháp đầy đủ, khiến cho họ nương pháp mà

tru. Bèn nghĩ như vậy: **Nguyên** cho tất cả chúng sinh, đều không tham ưa tụ lạc sáu nơi, sớm được thoát khỏi cảnh giới sinh tử, rốt ráo an trụ thành nhất thiết trí.

Thiện nam tử! Nếu có chúng sinh, đi trong đêm tối, mê hoặc mười phương. Nơi đường bằng phẳng, sinh tưởng hiềm nạn. Nơi đường hiềm nạn, sinh tưởng bằng phẳng. Lấy cao làm thấp, lấy thấp làm cao. Tâm họ mê hoặc, sinh đại khổ não. Ta dùng phương tiện, ánh sáng chiếu họ. Nếu người muốn thoát ra, thì ta chỉ cửa nẻo cho họ. Nếu người muốn đi, thì ta chỉ đường cho họ. Muốn qua sông thì ta chỉ cây cầu. Muốn qua sông biển, thì ta cho thuyền bè. Người thích xem phương hướng, thì ta chỉ cho họ chỗ khỏi an nguy. Người muốn nghỉ ngơi,

thì ta chỉ cho họ chõ thành áp có nước, có cây. Bèn nghĩ như vậy: Như ta chiếu trừ đêm tối nơi đây, khiến cho các việc thế gian, đều được tuyên dương rõ ràng. Ta nguyện dùng ánh sáng trí huệ, đều chiếu soi khắp tất cả chúng sinh ở trong đêm dài đen tối vô minh.

Các chúng sinh đó, không có mắt trí huệ, bị tâm tưởng thấy điên đảo che phủ, tưởng vô thường cho là thường, không vui cho là vui, vô ngã cho là ngã, bất tịnh cho là tịnh. Kiên cố chấp trước pháp, ta, người, chúng sinh, uẩn giới xứ. Mê hoặc nhân quả, chẳng biết thiện ác, giết hại chúng sinh, cho đến tà kiến, bất hiếu với cha mẹ, chẳng kính bậc Sa Môn và Bà La Môn. Chẳng biết người ác, chẳng biết người thiện. Tham trước việc ác, an

trụ pháp tà, huỷ báng Như Lai, phá hoại bánh xe chánh pháp. Sỉ nhục thương hại các Bồ Tát, khinh đạo đại thừa, dứt tâm bồ đề. Đối với người có ơn, ngược lại thêm lòng giết hại, đối với người vô ơn, thường mang lòng oán kết. Huỷ báng Hiền Thánh, gân gùi bạn ác. Trộm vật của chùa tháp, làm tội ngũ nghịch, chẳng bao lâu sẽ đoạ vào ba đường ác.

Ta nguyện sớm dùng đại trí quang minh, phá vô minh đen tối của các chúng sinh đó, khiến cho họ mau phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề. Khi phát tâm rồi, sẽ chỉ bày thừa Phổ Hiền, mở đạo Thập lực.

Cũng chỉ bày cho họ cảnh giới Như Lai Pháp Vương, cũng chỉ bày thành nhất thiết trí của chư Phật, hạnh tu của chư Phật, tự tại của chư

Phật, thành tựu của chư Phật, tổng trì của chư Phật, cùng đồng một thân của tất cả chư Phật, nơi bình đẳng của tất cả chư Phật, khiến cho họ an trú.

Thiện nam tử! Tất cả chúng sinh, hoặc bị bệnh trói buộc, hoặc bị già xâm lấn, hoặc bị khổ bần cùng, hoặc gặp hoạn nạn, hoặc phạm vương pháp, bị bắt giam sê thọ hình, không chỗ nương tựa, sinh lòng sợ hãi, thì ta đều cứu giúp.

Lại nghĩ như vậy: Ta nguyện dùng pháp nghiệp khắp chúng sinh, khiến cho họ giải thoát tất cả phiền não, sinh già bệnh chết, lo sâu khổ hoạn. Gần thiện tri thức, thường tu pháp bố thí. Siêng tu nghiệp lành, mau đắc được pháp thân thanh tịnh

của Như Lai, trụ nơi rốt ráo không biến đổi.

Thiện nam tử! Tất cả chúng sinh, vào rừng rậm tà kiến, trụ nơi tà đạo. Nơi các cảnh giới khởi tà phân biệt, thường tạo nghiệp thân miêng ý bất thiện. Vọng tưởng làm đủ thứ các khổ hạnh tà kiến: Chẳng chánh giác mà sinh tưởng chánh giác. Chánh giác mà sinh tưởng chẳng chánh giác. Do ác tri thức nghiệp thọ, nên khởi ác kiến, sẽ đọa vào đường ác. Ta dùng đủ thứ các môn phương tiện để cứu hộ họ, khiến cho họ trụ chánh kiến, được sinh trong trời người.

Ta lại nghĩ như vậy: Như ta cứu các chúng sinh sắp bị đọa vào đường ác, ta nguyện cứu khắp tất cả chúng sinh, đều khiến cho họ được giải thoát tất cả các khổ, trụ Ba La Mật,

đạo xuất thế của bậc Thánh. Được không thối chuyển nơi nhất thiết trí, đầy đủ nguyện Phổ Hiền, gần nhất thiết trí, mà chẳng xả lìa các Bồ Tát hạnh, thường siêng giáo hóa tất cả chúng sinh.

Bấy giờ, vị Chủ Dạ Thần Bà San Bà Diễn Đề muốn thuật lại nghĩa của giải thoát này, bèn nương thần lực của đức Phật, quán sát mười phương, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng:

Môn giải thoát ta đây
Sinh tịnh pháp quang minh
Hay phá tối ngu si
Đợi thời mà diễn nói.
Xưa ta vô biên kiếp
Siêng tu từ rộng lớn
Che khắp các thế gian
Phật tử nên tu học.
Biển đại bi tịch tĩnh

Sinh ra Phật ba đời
Hay diệt khổ chúng sinh
Người nên vào môn này.
Hay sinh vui thế gian
Cũng sinh vui xuất thế
Khiến tâm ta hoan hỉ
Người nên vào môn này.
Hãy bỏ hoạn hữu vi
Cũng xa quả Thanh Văn
Tịnh tu lực chư Phật
Người nên vào môn này.
Mắt ta rất thanh tịnh
Thấy khắp mười phương cõi
Cũng thấy Phật trong đó
Ngồi dưới cội bồ đề.
Tướng tốt trang nghiêm thân
Vô lượng chúng vây quanh
Trong mỗi lỗ chân lông
Hiện đủ thứ quang minh.
Thấy các loại quần sinh

Chết đây mà sinh kia
Luân hồi trong năm cõi
Thường thọ vô lượng khổ.
Tai ta rất thanh tịnh
Xa gần thấy đều nghe
Tất cả biến lời nói
Đều nghe nhớ trì được.
Chư Phật chuyển pháp luân
Tiếng diệu không gì sánh
Hết thấy các văn tự
Thấy đều nhớ trì được.
Mũi ta rất thanh tịnh
Nơi pháp đều vô ngại
Tất cả đều tự tại
Ngươi nên vào môn này.
Lưỡi ta rất rộng lớn
Tịnh tốt hay diễn nói
Tuỳ ứng diễn diệu pháp
Ngươi nên vào môn này.
Thân ta rất thanh tịnh

Ba đời đồng như như
Tuỳ tâm các chúng sinh
Tất cả thấy đều hiện.
Tâm ta tịnh vô ngại
Như không hàm vạn tượng
Khắp niêm các Như Lai
Mà cũng chẳng phân biệt.
Biết rõ vô lượng cõi
Tất cả các biến tâm
Các căn và dục lạc
Mà cũng chẳng phân biệt.
Ta dùng đại thần thông
Chấn động vô lượng cõi
Thân ta đều đến khắp
Điều phục người khó điều.
Phước ta rất rộng lớn
Như không chẳng cùng tận
Cúng dường các Như Lai
Lợi ích tất cả chúng.
Trí ta rộng thanh tịnh

Biết rõ biến các pháp
Trừ diệt hoặc chúng sinh
Ngươi nên vào môn này.
Ta biết Phật ba đời
Cùng với tất cả pháp
Cũng rõ phương tiện đó
Môn này khắp trên hết.
Thấy trong mỗi hạt bụi
Ba đời tất cả cõi
Cũng thấy chư Phật đó
Đây là sức phô môn.
Trong bụi cõi mười phương
Đều thấy Lô Xá Na
Ngồi dưới cội bồ đề
Thành đạo diễn diệu pháp.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử bạch
với Chủ Dạ Thần rằng: Ngài đã phát
tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề
được bao lâu? Đắc được giải thoát

này lúc nào? Mà có thể lợi ích chúng sinh như thế?

Vị Chủ Dạ Thần đáp rằng: Thiện nam tử! Vào đời quá khứ, trải qua số kiếp nhiều như hạt bụi núi Tu Di, có kiếp tên là Tịch Tĩnh Quang. Thế giới tên là Xuất Sinh Diệu Bảo, có năm ức vị Phật ra đời. Trong thế giới đó, có bốn thiên hạ, tên là Bảo Nguyệt Đăng Quang. Có thành tên là Liên Hoa Quang, ông vua tên là Thiện Pháp Đô, dùng pháp bố thí giáo hóa, thành tựu bảy báu, làm vua bốn thiên hạ. Vua có phu nhân, tên là Pháp Huệ Nguyệt, nửa đêm đang ngủ.

Bấy giờ, hướng đông thành đó, có một khu rừng lớn, tên là Tịch Trụ. Trong rừng có một cây đại bồ đề, tên là Nhất Thiết Quang Ma Ni Vương

Trang Nghiêm Thân, sinh ra tất cả
Phật thân lực quang minh.

Bấy giờ, có vị Phật hiệu là Nhất
Thiết Pháp Lôi Âm Vương, đang ở
dưới cây bồ đề đó, thành Đẳng
Chánh Giác, phóng ra vô lượng sắc
quang minh rộng lớn, chiếu khắp thế
giới Xuất Sinh Diệu Bảo.

Trong thành Liên Hoa, có vị Chủ
Dụ Thần, tên là Tịnh Nguyệt, đi đến
chỗ phu nhân của vua là Pháp Huệ
Nguyệt, lay động chuỗi ngọc trên
thân, mà bảo rằng: Phu nhân nên
biết! Như Lai Nhất Thiết Pháp Lôi
Âm Vương, đang ở trong rừng Tịch
Trụ, thành Vô Thượng Giác và rộng
vì chúng sinh nói công đức tự tại thân
lực của chư Phật, hết thảy hạnh
nguyễn của Bồ Tát Phổ Hiền, khiến
cho phu nhân của vua phát tâm A

nâú đa la tam miêu ta bồ đề, cúng dường đức Phật đó, và các Tăng chúng Bồ Tát Thanh Văn.

Thiện nam tử! Phu nhân của vua là Pháp Huệ Nguyệt thuở đó, đâu phải là người nào khác, chính là thân ta vậy. Nhờ ta ở chỗ đức Phật đó, phát tâm bồ đề tròng căn lành, nên trải qua số kiếp nhiều như hạt bụi núi Tu Di, chẳng sinh vào trong các cõi ác địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, cũng chẳng sinh vào nhà hạ tiện. Các căn đầy đủ, không có các khổ. Ở trong trời người, phước đức thù thắng. Chẳng sinh vào đời ác, luôn chẳng lìa khỏi Phật và các Bồ Tát đại thiện tri thức. Thường ở chỗ các Ngài, gieo tròng căn lành, trải qua số kiếp nhiều như hạt bụi mươi núi

Tu Di, thường thọ an lạc, mà chưa
đầy đủ các căn Bồ Tát.

Qua những kiếp đó rồi, lại trải qua một vạn kiếp trước Hiền kiếp, có kiếp tên là Vô Ưu Biến Chiếu. Thế giới tên là Ly Cầu Diệu Quang. Trong thế giới đó, sạch dơ xen tạp. Có năm trăm vị Phật xuất hiện ra đời trong thế giới đó. Vị Phật thứ nhất, hiệu là Tu Di Tràng Tịch Tịnh Diệu Nhãnh, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Ta là con gái của trưởng giả Danh Xưng, tên là Diệu Huệ Quang Minh, doan chánh xinh đẹp. Vị Dạ Thần Tịnh Nguyệt đó, do vì nguyện lực, mà sinh trong thành vua Diệu Tràng, nơi thế giới Ly Cầu, một bồn thiên hạ, làm Chủ Dạ Thần, tên là Thanh Tịnh Nhãnh.

Một đêm nọ, ta đang ngủ bên cha mẹ, thì vị Chủ Dạ Thần Tịnh Nguyệt đó, đi đến chỗ ta, chấn động nhà của ta, phóng đại quang minh, mà hiện thân, tán thán công đức của Phật nói: Diệu Nhãm Như Lai đang ngồi tòa bồ đề, vừa mới thành Chánh Giác, khuyên ta và cha mẹ cùng với quyến thuộc, hãy mau đến gặp đức Phật, tự đi trước dẫn đến chỗ đức Phật, dâng lễ vật lên cúng dường.

Ta vừa thấy Phật, liền đắc được tam muội, tên là Sinh ra thấy Phật điều phục chúng sinh ba đời trí quang minh luân. Nhờ được tam muội này, nên nghĩ nhớ số kiếp nhiều như số hạt bụi núi Tu Di, cũng thấy chư Phật xuất hiện ở trong đó. Ở chỗ các đức Phật đó, lắng nghe diệu pháp. Nhờ nghe pháp, liền đắc được

giải thoát pháp quang minh phá đen tối của tất cả chúng sinh.

Được giải thoát đó rồi, liền thấy thân mình đến khắp các thế giới nhiều như số hạt bụi cõi Phật, cũng thấy hết thấy chư Phật các thế giới đó.

Lại thấy thân mình ở chỗ các đức Phật đó, cũng thấy tất cả chúng sinh thế giới đó. Hiểu rõ tiếng nói của họ, biết được căn tính của họ. Biết thuở xưa họ đã từng làm bạn lành mà được nghiệp thọ. Tuỳ theo sự ưa thích của họ mà vì họ hiện thân, khiến cho họ sinh hoan hỉ. Khi ta đắc được giải thoát đó, thì niệm niệm tăng trưởng, tâm đó không gián đoạn.

Lại thấy thân mình đến khắp các thế giới, nhiều như số hạt bụi trăm cõi Phật, tâm đó không gián đoạn.

Lại thấy thân mình đến khắp các thế giới, nhiều như số hạt bụi ngàn cõi Phật, tâm đó không gián đoạn.

Lại thấy thân mình đến khắp các thế giới, nhiều như số hạt bụi trăm ngàn cõi Phật.

Niệm niệm như vậy cho đến các thế giới nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật, cũng thấy tất cả Như Lai ở trong các thế giới đó, cũng thấy thân mình ở chỗ các đức Phật đó, lắng nghe diệu pháp, thọ trì ghi nhớ, quán sát biết rõ.

Cũng biết biến bỗn sự, biến các đại nguyện, của chư Phật đó. Các Như Lai đó nghiêm tĩnh cõi Phật, ta cũng nghiêm tĩnh, cũng thấy tất cả chúng sinh các thế giới đó, tùy người mà vì họ hiện thân, giáo hóa điều

phục. Môn giải thoát này, niêm niêm tăng trưởng, như vậy cho đến đầy khắp pháp giới.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ Tát pháp quang minh phá đen tối của tất cả chúng sinh này. Như các đại Bồ Tát thành tựu vô biên hạnh nguyện Phổ Hiền. Vào khắp tất cả biển pháp giới. Đắc được tam muội chư Bồ Tát kim cang trí tràng tự tại. Sinh ra đại nguyện. Trụ trì giống Phật. Ở trong niêm niêm, thành tựu viên mãn tất cả biển đại công đức. Nghiêm tịnh tất cả thế giới rộng lớn. Dùng trí huệ tự tại, giáo hóa thành thục tất cả chúng sinh. Dùng trí huệ mặt trời, diệt trừ ám chướng của tất cả thế gian. Dùng trí huệ dũng mãnh, giác ngộ giác ngử của tất cả chúng sinh. Dùng trí huệ

mặt trăng, quyết rõ nghi hoặc của tất cả chúng sinh. Dùng âm thanh tịnh, đoạn trừ chấp trước của tất cả các cõi. Nơi tất cả pháp giới, trong mỗi mỗi hạt bụi, thị hiện tất cả thần lực tự tại, mắt trí huệ sáng tịnh, thấy ba đời bình đẳng. Mà ta làm sao biết được những diệu hạnh đó? Nói được công đức đó? Vào được cảnh giới đó? Chỉ bày sự tự tại đó?

Thiện nam tử! Trong Bồ Đề Tràng nước Ma Kiệt Đề, cõi Diêm Phù Đề này, có vị Chủ Dạ Thần, tên là Phổ Đức Tịnh Quang. Ta vốn từ chǐ Ngài phát tâm A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, thường dùng diệu pháp khai ngộ ta. Người hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử
hướng về Chủ Dạ Thần Bà San Bà
Diễn Đề mà nói kệ rằng:

Thấy Ngài thân thanh tịnh

Tướng tốt hơn thế gian

Như Văn Thủ Sư Lợi

Cũng như núi báu chúa.

Pháp thân Ngài thanh tịnh

Ba đời đều bình đẳng

Thế giới đều vào trong

Thành hoại đều không ngại.

Con quán tất cả cõi

Đều thấy hình tượng Ngài

Trong mỗi mỗi lỗ lông

Trăng sao đều giăng bày.

Tâm Ngài rất rộng lớn

Như không khắp mười phương

Chư Phật đều vào trong

Thanh tịnh không phân biệt.

Trong mỗi mỗi lỗ lông

Đều phóng vô số quang
Mười phương chố chư Phật
Khắp mứa đồ trang nghiêm.
Trong mỗi mỗi lõi lông
Đều hiện vô số thân
Mười phương các cõi nước
Phương tiện độ chúng sinh.
Trong mỗi mỗi lõi lông
Thị hiện vô lượng cõi
Tuỳ chúng sinh ưa thích
Đủ thứ khiến thanh tịnh.
Nếu có các chúng sinh
Nghe danh và thấy thân
Đều được công đức lợi
Thành tựu đạo bồ đề.
Nhiều kiếp ở cõi ác
Mới được thấy nghe Ngài
Cũng nên hoan hỉ thọ
Để diệt trừ phiền não.
Kiếp nhiều bụi ngàn cõi

**Khen chút công đức Ngài
Kiếp số có thể hết
Công đức không hết được.**

**Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nói kê
đó rồi, đánh lễ vị Chủ Dạ Thần, đi
nhiều quanh vô lượng vòng, ân cần
chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.**



KINH HOA NGHIÊM ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

QUYỀN SÁU MƯƠI CHÍN
PHẨM VÀO PHÁP GIỚI
THỨ BA MƯƠI CHÍN

32. DẠ THẦN PHÔ ĐỨC TỊNH QUANG
PHÓ THÁC THỨ HAI LY CẨU ĐỊA

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử biết rõ Chủ Dạ Thần Bà San Bà Diễn Để ban đầu phát bồ đề tâm, sinh ra Bồ Tát tặng, thanh tịnh Bồ Tát độ, vào Bồ Tát địa, tu Bồ Tát hạnh, hành đạo xuất ly, biến quang minh nhất thiết trí, tâm cứu khắp chúng sinh, mây đại bi cùng khắp, nơi tất cả cõi Phật hết thuở vị lai, thường sinh ra hạnh nguyện Phổ Hiền.

Thiện Tài từ từ đi du hành, đến chõ Dạ Thần Phổ Đức Tịnh Quang, đánh lẽ Ngài, rồi đi nhiều vô lượng vòng, ở trước Ngài chắp tay lại, mà bạch rằng: Đức Thánh! Con trước đã phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát làm thế nào tu hành Bồ Tát địa? Làm thế nào sinh ra Bồ Tát địa? Làm thế nào thành tựu Bồ Tát địa?

Vị Dạ Thần đáp rằng: Lành thay lành thay! Thiện nam tử! Người đã phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề, nay lại hỏi về sự tu hành sinh ra và thành tựu Bồ Tát địa.

Thiện nam tử! Bồ Tát thành tựu mười pháp, sê viên mãn Bồ Tát hạnh. Những gì là mười pháp?

Một là được tam muội thanh tịnh, thường thấy tất cả chư Phật.

Hai là được mắt thanh tịnh,
thường quán tướng tốt trang nghiêm
của tất cả chư Phật.

Ba là biết vô lượng vô biên biển
công đức của tất cả Như Lai.

Bốn là biết vô lượng biển pháp
quang minh của chư Phật đồng pháp
giới.

Năm là biết mỗi mỗi lỗ lông của
tất cả Như Lai, đều phóng ra biển đại
quang minh đồng số chúng sinh, lợi
ích vô lượng tất cả chúng sinh.

Sáu là thấy mỗi mỗi lỗ lông của
tất cả Như Lai, đều hiện ra tất cả sắc
báu quang minh diệu hải.

Bảy là trong niệm niệm, xuất hiện
biển biến hoá của tất cả chư Phật,
đầy khắp pháp giới, tất cả cảnh giới
chư Phật rốt ráo, điều phục chúng
sinh.

Tâm là được âm thanh của Phật, đồng với biển lời nói của tất cả chúng sinh, chuyên bánh xe pháp của tất cả chư Phật ba đời.

Chín là biết vô biên biển danh hiệu của tất cả chư Phật.

Mười là biết sức tự tại điều phục chúng sinh không thể nghĩ bàn của tất cả chư Phật.

Thiện nam tử! Bồ Tát thành tựu mười thứ pháp này, thì sẽ viên mãn các hạnh của Bồ Tát.

Thiện nam tử! Ta đắc được Bồ Tát giải thoát, tên là Tịch tĩnh thiền định lạc phổ du bộ.

Thấy khắp tất cả chư Phật ba đời, cũng thấy cõi nước thanh tịnh của các đức Phật đó, đạo tràng chúng hội, thần thông danh hiệu, thuyết pháp thọ mạng, lời nói thân tướng,

đủ thứ sự khác nhau, thảy đều rõ ràng, mà ta chẳng chấp lấy. Tại sao? Vì ta biết các Như Lai chẳng đi, vì cõi đời vĩnh diệt. Các Như Lai chẳng đến, vì thể tánh không sinh. Các Như Lai chẳng sinh, vì pháp thân bình đẳng. Các Như Lai chẳng diệt, vì không có tướng sinh. Các Như Lai chẳng thật, vì trụ pháp như huyền. Các Như Lai chẳng vọng, vì lợi ích chúng sinh. Các Như Lai chẳng đời đổi, vì vượt qua sinh tử. Các Như Lai chẳng hoại, vì tánh thường không đổi. Các Như Lai một tướng, vì lời nói đều lìa. Các Như Lai không tướng, vì tánh tướng vốn không.

Thiện nam tử! Khi ta biết rõ tất cả Như Lai như vậy, thì môn giải thoát Bồ Tát tịch tĩnh thiền định lạc phổ du bộ, phân minh thấu đạt,

thành tựu tăng trưởng, suy gẫm quán sát, kiên cố trang nghiêm, chẳng khởi tất cả vọng tưởng phân biệt, đại bi cứu hộ tất cả chúng sinh, một lòng chẳng động.

Tu tập sơ thiền, ngừng tất cả ý nghiệp, nghiệp tất cả chúng sinh, trí lực dũng mãnh, tâm hỉ vui vẻ.

Tu đệ nhị thiền, suy gẫm tự tánh của tất cả chúng sinh, nhảm lìa sinh tử.

Tu đệ tam thiền, đều ngừng diệt các khổ nhiệt não của tất cả chúng sinh.

Tu đệ tứ thiền, tăng trưởng viên mãn nhất thiết trí nguyện, sinh ra tất cả các biến tam muội, nhập vào biến môn giải thoát của các Bồ Tát, du hí tất cả thần thông, thành tựu tất cả

biến hoá, dùng trí thanh tịnh, vào khắp pháp giới.

Thiện nam tử! Khi ta tu giải thoát này, thì dùng đủ thứ phương tiện thành tựu chúng sinh. Đó là: Đối với chúng sinh tại gia phóng dật, thì ta khiến cho họ sinh tưởng bất tịnh, tưởng đáng chán, tưởng mệt nhọc, tưởng bức bách, tưởng trói buộc, tưởng La Sát, tưởng vô thường, tưởng khổ, tưởng vô ngã, tưởng không, tưởng không sinh, tưởng chẳng tự tại, tưởng già bệnh chết. Tự nơi năm dục chẳng sinh ưa mến, cũng khuyên chúng sinh chẳng chấp vào dục lạc, chỉ trụ pháp lạc, ra khỏi nhà, nhập vào nơi chẳng phải nhà.

Nếu có chúng sinh ở chỗ không nhàn, thì ta vì họ ngăn dứt các âm thanh ác. Lúc ban đêm yên tĩnh, thì

ta vì họ nói pháp thâm sâu, ban cho họ thuận duyên tu hành, mở cửa xuất gia, chỉ bày con đường chân chánh, vì họ làm ánh sáng, trừ diệt đèn tối chướng ngại cho họ. Diệt trừ sợ hãi của họ, khen ngợi nghiệp xuất gia, khen ngợi Phật Pháp Tăng và thiện tri thức, đủ các công đức, cũng khen ngợi hạnh gần gũi thiện tri thức.

Lại nữa, thiện nam tử! Khi ta tu môn giải thoát, thì khiến cho các chúng sinh chẳng tham phi pháp, chẳng khởi tà phân biệt, chẳng làm các tội nghiệp. Nếu ai đã làm thì đều khiến cho họ ngừng lại. Nếu ai chưa sinh pháp lành, chưa tu hạnh Ba La Mật, chưa cầu nhất thiết trí, chưa khởi đại từ bi, chưa tạo nghiệp trời người, thì ta đều khiến cho sinh ra. Nếu đã sinh ra rồi, thì khiến cho tăng

trưởng. Ta ban cho nhân duyên thuận đạo như vậy, cho đến khiến cho thành tựu trí nhất thiết trí.

Thiện nam tử! Ta chỉ được môn giải thoát Bồ Tát tịch tĩnh thiền định lạc phô du bộ này. Như các đại Bồ Tát đầy đủ hết thảy hạnh nguyện Phổ Hiền, thấu đạt tất cả vô biên pháp giới, thường hay tăng trưởng tất cả cẩn lành, chiết thấy tất cả Như Lai trí lực, trụ nơi cảnh giới của tất cả Như Lai. Luôn ở nơi sinh tử, mà tâm chẳng chướng ngại. Sớm đầy đủ nguyện nhất thiết trí, khắp đi đến tất cả thế giới, đều quán thấy được tất cả chư Phật, khắp nghe thọ được tất cả Phật pháp. Phá được si tối của tất cả chúng sinh, ở trong đêm dài sinh tử, sinh ra nhất thiết trí huệ quang

minh, mà ta làm sao biết được, nói
được, những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Cách đây không
xa, bên phải Bồ Đề Tràng, có một vị
Dạ Thần, tên là Hỉ Mục Quán Sát
Chúng Sinh. Người đi đến đó hỏi: Bồ
Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh? Tu
Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, vị Dạ Thần Phổ Đức
Tịnh Quang muốn thuật lại nghĩa
của giải thoát này, vì Thiện Tài đồng
tử mà nói kệ rằng:

Nếu có tâm tin hiểu

Thấy hết Phật ba đời

Mắt người đó thanh tịnh

Vào được biển chư Phật.

Người quán thân chư Phật

Tướng thanh tịnh trang nghiêm

Một niệm súc thần thông

Pháp giới đều đầy khắp.

Lô Xá Na Như Lai
Đạo tràng thành Chánh Giác
Trong tất cả pháp giới
Chuyển pháp luân thanh tịnh
Như Lai biết pháp tánh
Tịch diệt chẳng có hai
Tướng thanh tịnh nghiêm thân
Khắp hiện các thế gian.
Thân Phật không nghĩ bàn
Pháp giới đều đầy khắp
Khắp hiện tất cả cõi
Tất cả thấy đều thấy.
Thân Phật thường quang minh
Đồng tất cả bụi cõi
Đủ thứ sắc thanh tịnh
Niệm niệm khắp pháp giới.
Một lỗ lông Như Lai
Phóng quang không nghĩ bàn
Chiếu khắp các quần sinh
Khiến họ diệt phiền não.

Một lỗ lồng Như Lai
Sinh vô tận hoá Phật
Đầy khắp nơi pháp giới
Trù diệt khổ chúng sinh.
Phật nói một diệu âm
Tuỳ loại đều hiểu được
Khắp mura pháp rộng lớn
Khiến phát tâm bồ đề.
Xưa Phật tu các hạnh
Đã từng nghiệp thọ ta
Nên thấy được Như Lai
Khắp thấy tất cả cõi.
Chư Phật hiện thế gian
Lượng đồng số chúng sinh
Đủ thứ cảnh giải thoát
Chẳng phải ta biết được.
Tất cả các Bồ Tát
Vào một lỗ lồng Phật
Giải thoát diệu như vậy
Chẳng phải ta biết được.

**Gần đây có Dạ Thần
Tên Hỉ Mục Quán Sát
Ngươi nên đi đến đó
Hỏi tu Bồ Tát hạnh.**

**Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh
lẽ vị Dạ Thần, đi nhiễu quanh vô
lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng,
rồi từ tạ mà đi.**

**33. DẠ THẦN HỈ MỤC QUÁN SÁT
CHÚNG SINH
PHÓ THÁC THÚ BA PHÁT QUANG ĐỊA**

**Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử cung
kính lời dạy của thiện tri thức, tu
hành lời dạy của thiện tri thức, bèn
nghĩ như vậy: Bậc thiện tri thức khó
thấy, khó gặp được. Thấy được thiện
tri thức, khiến cho tâm chẳng tán
loạn. Thấy được thiện tri thức, sẽ phá
tan núi chướng ngại.**

**Thầy được thiện tri thức, sẽ vào
được biển đại bi, cứu hộ chúng sinh.**

**Thầy được thiện tri thức, sẽ đắc
được trí huệ quang minh, chiếu khắp
pháp giới.**

**Thầy được thiện tri thức, đều có
thể tu hành đạo nhất thiết trí.**

**Thầy được thiện tri thức, sẽ thấy
khắp được biển mười phương chư
Phật.**

**Thầy được thiện tri thức, sẽ thấy
được chư Phật chuyển bánh xe pháp,
nhớ trì không quên.**

**Nghĩ như vậy rồi, phát tâm muốn
đến chỗ Dạ Thần Hỉ Mục Quán Sát
Chúng Sinh.**

**Bấy giờ, Dạ Thần Hỉ Mục Quán
Sát Chúng Sinh gia bị cho Thiện Tài
đồng tử, khiến cho biết gần gũi thiện**

tri thức, hay sinh ra các căn lành, tăng trưởng thành thực.

Đó là: Khiến cho biết gần gũi thiện tri thức, thì sẽ tu trợ đạo cụ. Khiến cho biết gần gũi thiện tri thức, thì sẽ khởi tâm dũng mãnh. Khiến cho biết gần gũi thiện tri thức, thì sẽ làm nghiệp khó hoại. Khiến cho biết gần gũi thiện tri thức, thì sẽ được sức khó phục. Khiến cho biết gần gũi thiện tri thức, thì sẽ vào được vô biên phương hướng. Khiến cho biết gần gũi thiện tri thức, thì sẽ tu hành lâu dài. Khiến cho biết gần gũi thiện tri thức, thì sẽ biện lý được vô biên nghiệp. Khiến cho biết gần gũi thiện tri thức, thì sẽ tu hành vô lượng đạo. Khiến cho biết gần gũi thiện tri thức, thì sẽ được sức mau chóng, đến khắp các cõi. Khiến cho biết gần gũi thiện

tri thức, thì sẽ không lìa bồn xứ, mà đến khắp mười phương.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử bèn nghĩ như vậy: Do nhờ gần gũi thiện tri thức, mà dũng mãnh siêng tu đạo nhất thiết trí.

Do nhờ gần gũi thiện tri thức, mà mau chóng sinh ra biến đại nguyện.

Do nhờ gần gũi thiện tri thức, mà có thể vì tất cả chúng sinh hết kiếp thuở vị lai thọ vô lượng khổ.

Do nhờ gần gũi thiện tri thức, mà có thể mặc áo giáp đại tinh tấn, ở trong một hạt bụi nói pháp, âm thanh khắp cùng pháp giới.

Do nhờ gần gũi thiện tri thức, mà có thể sớm đi đến biến tất cả phương hướng.

Do nhờ gần gũi thiện tri thức, mà có thể ở trong một sợi lông hết kiếp thuở vị lai tu Bồ Tát hạnh.

Do nhờ gần gũi thiện tri thức, mà ở trong niệm niệm hành Bồ Tát hạnh, rốt ráo an trụ bậc nhất thiết trí.

Do nhờ gần gũi thiện tri thức, mà có thể nhập vào thần lực tự tại, các đạo trang nghiêm của tất cả Như Lai ba đời.

Do nhờ gần gũi thiện tri thức, mà có thể thường vào khắp các pháp giới môn.

Do nhờ gần gũi thiện tri thức, thường duyên pháp giới chưa từng động xuất, mà có thể đến khắp mười phương cõi nước.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử phát tâm như vậy rồi, lập tức đi đến chỗ vị

Dạ Thần Hỉ Mục Quán Sát Chúng Sinh, thấy vị Dạ Thần đó, ở tại đạo tràng chúng hội Như Lai, ngồi trên tòa sư tử Liên hoa tạng, nhập vào giải thoát Đại thế lực phổ hỉ tràng. Trên thân Ngài, trong mỗi lỗ chân lông, đều hiện ra vô lượng thứ mây biến hóa thân. Tuỳ chúng sinh đáng dùng lời nói vi diệu, liền vì họ mà nói pháp. Nhiếp thọ khắp vô lượng tất cả chúng sinh, đều khiến cho họ hoan hỉ mà được lợi ích.

Như là: Hiện ra vô lượng mây hoá thân, đầy khắp mười phương tất cả thế giới, nói các Bồ Tát hạnh bố thí Ba La Mật. Đối với tất cả sự việc đều không tham luyến chấp trước. Đối với tất cả chúng sinh đều bố thí cho khắp. Tâm bình đẳng, không có

khinh mạn, nội ngoại tài đều bối thí, khó xả mà xả bỏ được.

Lại hiện ra vô lượng mây hoá thân đồng số chúng sinh, đầy khắp pháp giới, khắp hiện ra trước tất cả chúng sinh. Nói giữ giới thanh tịnh, không có khuyết phạm. Tu các khổ hạnh, thấy đều đầy đủ. Không nương tựa các thế gian, không ái trước các cảnh giới. Nói qua lại trong luân hồi sinh tử. Nói thanh suy khổ vui của các trời người. Nói các cảnh giới đều là bất tịnh. Nói tất cả pháp đều là vô thường. Nói tất cả hành đều khổ vô vị, khiến cho các thế gian xả lìa đên đảo, trụ cảnh giới của chư Phật, giữ gìn giới của Như Lai. Diễn nói đủ thứ giới hạnh như vậy, giới hương xông khắp, khiến cho các chúng sinh đều được thành thực.

Lại hiện ra đủ thứ mây thân đồng số chúng sinh, nói nhẫn thọ được tất cả các khổ. Như là: Chặt, cắt, đánh đập, mắng chửi, sỉ nhục, tâm vẩn thư thái, chẳng động, chẳng loạn. Đối với tất cả hạnh, chẳng thấp, chẳng cao. Đối với các chúng sinh, chẳng khởi ngã mạn. Đối với các pháp tánh, an trụ nhẫn thọ. Nói tâm bồ đề không cùng tận, vì tâm vô tận, trí cũng vô tận, khắp đoạn trừ phiền não của tất cả chúng sinh. Nói thân của các chúng sinh ti tiện xấu xí chẳng đầy đủ, khiến cho họ nhảm lìa. Khen ngợi thân thanh tịnh sắc đẹp vô thượng của các Như Lai, khiến cho họ vui thích, phuơng tiện như vậy thành thực chúng sinh.

Lại hiện ra đủ thứ thân mây đồng cõi chúng sinh, tuỳ tâm ưa thích của

các chúng sinh, nói sự dũng mãnh tinh tấn, tu pháp trợ đạo nhất thiết trí. Dũng mãnh tinh tấn, hàng phục ma oán. Dũng mãnh tinh tấn, phát tâm bồ đề, chẳng động, chẳng lùi. Dũng mãnh tinh tấn, độ tất cả chúng sinh thoát biển sinh tử. Dũng mãnh tinh tấn, trừ diệt các nạn của tất cả đường ác. Dũng mãnh tinh tấn, phá hoại núi không trí huệ. Dũng mãnh tinh tấn, cung đường tất cả chư Phật Như Lai, chẳng sinh mỏi nhảm. Dũng mãnh tinh tấn, thọ trì bánh xe pháp của tất cả chư Phật. Dũng mãnh tinh tấn, phá tan tất cả các núi chướng ngại. Dũng mãnh tinh tấn, giáo hóa thành thực tất cả chúng sinh. Dũng mãnh tinh tấn, nghiêm tịnh tất cả cõi nước chư Phật. Phương tiện như vậy thành thực chúng sinh.

Lại hiện ra đủ thứ vô lượng thân mây, dùng đủ thứ phuơng tiện, khiến cho các chúng sinh, sinh tâm hoan hỉ, bỏ lìa tâm ác, chán tất cả dục. Vì họ nói sự hổ thẹn, khiến cho các chúng sinh che dấu các căn. Vì họ nói phạm hạnh thanh tịnh vô thượng. Vì họ nói dục giới là cảnh giới ma, khiến cho họ sinh sợ hãi.

Vì họ hiện dục lạc thế gian chẳng vui, trụ nơi pháp lạc. Tuỳ theo thứ lớp, nhập vào an vui các thiền định, các tam muội, khiến cho họ suy gẫm quán sát trù diệt tất cả hết thảy phiền não.

Lại vì họ diễn nói tất cả biến tam muội của tất cả Bồ Tát, thần lực biến hiện, tự tại du hí, khiến cho các chúng sinh hoan hỉ vui mừng, lìa khỏi các lo sợ. Tâm họ thanh tịnh,

các căn dũng mãnh lanh lợi, ưa thích
Phật pháp, tu tập tăng trưởng.

Lại hiện ra đủ thứ thân mây đồng
cõi chúng sinh. Vì họ nói đi đến mười
phương cõi nước, cúng dường chư
Phật và sư trưởng, chân thiện tri
thức. Thọ trì bánh xe pháp của tất cả
chư Phật, tinh tấn không giải đai.

Lại vì họ diễn nói khen ngợi biển
tất cả các Như Lai, quán sát biển tất
cả các pháp môn, hiển bày tướng tất
cả các pháp tánh, khai xiển tất cả các
môn tam muội. Khai mở cảnh giới trí
huệ, khô cạn biển nghi hoặc của tất
cả chúng sinh. Chỉ bày trí huệ kim
cang, phá hoại núi tà kiến của tất cả
chúng sinh. Thăng lên mặt trời trí
huệ, phá tan si tối của tất cả chúng
sinh, đều khiến cho họ hoan hỉ, mà
thành tựu nhất thiết trí.

Lại hiện ra đủ thứ thân mây đồng
cõi chúng sinh, đến trước khắp tất cả
chúng sinh. Tuỳ người đáng được độ,
dùng đủ thứ lời lẽ để vì họ nói pháp.
Hoặc nói thần thông phuort lực thế
gian, hoặc nói ba cõi đều đáng sợ,
khiến cho họ chẳng làm nghiệp hạnh
thế gian. Lìa khỏi noi ba cõi, thoát
khỏi rừng rậm tà kiến. Hoặc vì họ
khen ngợi đạo nhất thiết trí, khiến
cho họ vượt qua bậc hai thừa. Hoặc
vì họ diễn nói chẳng trụ sinh tử,
chẳng trụ Niết Bàn, khiến cho họ
chẳng chấp vào hữu vi, vô vi. Hoặc vì
họ diễn nói trụ ở Thiên cung, cho đến
đạo tràng, khiến cho họ vui thích, mà
phát tâm bồ đề. Phương tiện giáo hoá
chúng sinh như vậy, đều khiến cho
họ rốt ráo đắc được nhất thiết trí.

Lại hiện ra thân mây, nhiều như số hạt bụi tất cả thế giới, đến khắp trước tất cả chúng sinh. Trong niệm niệm chỉ bày tất cả hạnh nguyện Bồ Tát Phổ Hiền. Trong niệm niệm chỉ bày đại nguyện thanh tịnh đầy khắp pháp giới. Trong niệm niệm chỉ bày nghiêm tịnh tất cả biển thế giới. Trong niệm niệm chỉ bày cúng dường tất cả biển Như Lai. Trong niệm niệm chỉ bày vào tất cả biển pháp môn. Trong niệm niệm chỉ bày vào biển thế giới, nhiều như số hạt bụi tất cả biển thế giới. Trong niệm niệm chỉ bày nơi tất cả cõi, hết kiếp thuở vị lai, thanh tịnh tu hành đạo nhất thiết trí. Trong niệm niệm chỉ bày vào lực của Như Lai. Trong niệm niệm chỉ bày vào biển phương tiện tất cả ba đời. Trong niệm niệm chỉ bày đến tất cả

cõi, thị hiện đủ thứ thần thông biến hoá. Trong niệm niệm chỉ bày tất cả hạnh nguyện của các Bồ Tát, khiến cho tất cả chúng sinh trụ nhất thiết trí. Việc làm như vậy, luôn không ngừng nghỉ.

Lại hiện ra số thân mây đồng tất cả tâm chúng sinh, đến khắp trước tất cả chúng sinh. Nói vô biên lực của các Bồ Tát tu tập pháp trợ đạo nhất thiết trí. Lực không thể phá hoại cầu nhất thiết trí. Lực vô cùng tận. Lực bất thối chuyển tu hạnh vô thượng. Lực không gián đoạn. Lực pháp không nhiễm trước nơi sinh tử. Lực phá được tất cả các chúng ma. Lực xa lìa tất cả do phiền não. Lực phá được tất cả núi nghiệp chướng. Lực trụ nhất thiết trí, tu hạnh đại bi không mệt mỏi. Lực chấn động tất cả

cõi nước chư Phật, khiến cho tất cả chúng sinh hoan hỉ. Lực phá được tất cả các ngoại đạo. Lực chuyên bánh xe pháp khắp thế gian. Dùng phương tiện thành thục như vậy, khiến các chúng sinh đến nhất thiết trí.

Lại hiện ra vô lượng mây biến hoá sắc thân đồng số tất cả tâm chúng sinh, đến khắp mười phương vô lượng thế giới. Tuỳ tâm chúng sinh, diễn nói trí hạnh của tất cả Bồ Tát. Như là: Nói trí huệ vào tất cả biển cõi chúng sinh. Nói trí huệ vào tất cả biển tâm chúng sinh. Nói trí huệ vào tất cả biển căn chúng sinh. Nói trí huệ vào tất cả biển hạnh chúng sinh. Nói trí huệ độ tất cả chúng sinh chưa từng thất thời. Nói trí huệ âm thanh vang tất cả pháp giới. Nói trí huệ niệm niệm khắp tất

cả biển pháp giới. Nói trí huệ niệm niệm biết tất cả biển thế giới thành hoại. Nói trí huệ niệm niệm biết tất cả biển thế giới thành trụ trang nghiêm khác biệt. Nói trí huệ niệm niệm tự tại gần gũi cúng dường tất cả Như Lai, nghe thọ pháp luân. Thị hiện trí Ba La Mật như vậy, khiến cho các chúng sinh đều sinh hoan hỉ, sung sướng vui mừng. Tâm họ thanh tịnh, sinh sự hiểu biết chắc chắn, cầu nhất thiết trí, không có thối chuyễn.

Như nói các Ba La Mật của Bồ Tát, thành thực chúng sinh. Diễn nói đủ thứ hạnh pháp của tất cả Bồ Tát như vậy, để vì lợi ích chúng sinh.

Lại ở trong mỗi mỗi lỗ chân lông, hiện ra vô lượng thân mây chúng sinh. Như là hiện ra thân mây tương tự như trời Sắc Cứu Kính, trời Thiện

Hiện, trời Thiện Kiến, trời Vô Nhiệt, trời Vô Phiền.

Lại hiện ra thân mây tương tự như trời Thiểu Quảng, trời Quảng Quả, trời Phước Sanh, trời Vô Vân. Hiện ra thân mây tương tự trời Biển Tịnh, trời Vô Lượng Tịnh, trời Thiểu Tịnh. Hiện ra thân mây tương tự trời Quang Âm, trời Vô Lượng Quang, trời Thiểu Quang. Hiện ra thân mây tương tự trời Đại Phạm, trời Phạm Phụ, trời Phạm Chúng. Hiện ra thân mây tương tự trời Tự Tại, trời Hoá Lạc, trời Đâu Suất Đà, trời Tu Dạ Ma, trời Đao Lợi và các Thiên tử Thiên nữ.

Hiện ra thân mây tương tự Càn Thát Bà Vương, Càn Thát Bà tử, Càn Thát Bà nữ. Hiện ra thân mây tương tự Cưu Bàn Trà Vương, Cưu

Bàn Trà tử, Cưu Bàn Trà nǚ. Hiện ra thân mây tương tự Long Vương, Long tử, Long nǚ. Hiện ra thân mây tương tự Dạ Xoa Vương, Dạ Xoa tử, Dạ Xoa nǚ. Hiện ra thân mây tương tự Khẩn Na La Vương, Ma Hầu La Già Vương, Càn Thát Bà Vương, Ca Lâu La Vương, Diêm La Pháp Vương, và con trai con gái của chúng.

Hiện ra thân mây tương tự các ông vua và con trai con gái của vua. Hiện ra thân mây tương tự chúng Thanh Văn Độc Giác và chư Phật. Hiện ra thân mây tương tự Thần Đất, Thần Nước, Thần Lửa, Thần Gió, Thần Sông, Thần Biển, Thần Núi, Thần cây, cho đến Thần Ngày Đêm Chủ Phương v.v... khắp cùng mười phương, đầy khắp pháp giới.

Vị Dạ Thần lại ở trước tất cả chúng sinh đó, thị hiện đủ thứ âm thanh. Như là: Tiếng phong luân, tiếng thuỷ luân, tiếng hoả diệm, tiếng hải triều, tiếng địa chấn, tiếng núi lớn chạm nhau, tiếng thiên thành chấn động, tiếng ma ni chạm nhau, tiếng Thiên Vương, tiếng Long Vương, tiếng Càn Thát Bà Vương, tiếng A Tu La Vương, tiếng Ca Lâu La Vương, tiếng Khẩn Na La Vương, tiếng Ma Hầu La Già Vương, tiếng ông vua, tiếng Phạm Vương, tiếng Thiên nữ ca ngâm, tiếng các âm nhạc trời, ma ni bảo vương.

Dùng đủ thứ những âm thanh như vậy, để nói vị Dạ Thần Hỉ Mục Quán Sát Chúng Sinh, từ lúc ban đầu phát tâm tu tập công đức. Như là: Hầu hạ tất cả các thiện tri thức. Gần

gửi chư Phật tu hành pháp lành. Tu hành bố thí Ba La Mật, khó xả mà xả bỏ được. Tu hành trì giới Ba La Mật, từ bỏ ngôi vua cung điện quyền thuộc, xuất gia học đạo.

Tu hành nhẫn nhục Ba La Mật, nhẫn được tất cả việc khổ của thế gian và tu khổ hạnh của Bồ Tát tu. Thọ trì chánh pháp đều kiên cố, tâm chẳng động. Cũng nhẫn thọ được tất cả chúng sinh nói ác, làm ác đối với thân tâm của mình. Nhẫn tất cả nghiệp, đều chẳng mất hoại. Nhẫn tất cả pháp, sinh hiểu chắc chắn. Nhẫn các pháp tánh, suy gẫm kỹ càng. Tu hành tinh tấn Ba La Mật, khởi hạnh nhất thiết trí, thành tựu tất cả Phật pháp.

Tu hành thiền Ba La Mật, thì hết thảy tư cụ thiền Ba La Mật, hết thảy

tu tập, hết thảy thành tựu, hết thảy thanh tịnh, hết thảy khởi tam muội thần thông, hết thảy nhập vào biển môn tam muội, thảy đều hiển bày.

Tu hành Bát Nhã Ba La Mật, thì hết thảy tư cụ Ba La Mật, hết thảy thanh tịnh, mặt trời đại trí huệ, mây đại trí huệ, tạng đại trí huệ, môn đại trí huệ, thảy đều hiển bày.

Tu hành phương tiện Ba La Mật, thì hết thảy tư cụ phương tiện Ba La Mật, hết thảy tu hành, hết thảy thể tánh, hết thảy lý thú, hết thảy thanh tịnh, hết thảy việc tương ứng, thảy đều hiển bày.

Tu hành nguyện Ba La Mật, thì hết thảy thể tánh nguyện Ba La Mật, hết thảy thành tựu, hết thảy tu tập, hết thảy việc tương ứng, thảy đều hiện ra.

Tu hành lực Ba La Mật, thì hết thấy tư cụ lực Ba La Mật, hết thấy nhân duyên, hết thấy lý thú, hết thấy diễn nói, hết thấy việc tương ứng, thấy đều hiển bày.

Tu hành trí Ba La Mật, thì hết thấy tư cụ trí Ba La Mật, hết thấy thể tánh, hết thấy thành tựu, hết thấy thanh tịnh, hết thấy xứ sở, hết thấy tăng trưởng, hết thấy thâm nhập, hết thấy quang minh, hết thấy lý thú, hết thấy việc tương ứng, hết thấy giản trạch, hết thấy hạnh tướng, hết thấy pháp tương ứng, hết thấy pháp nghiệp, biết pháp, biết nghiệp, biết cõi, biết kiếp, biết đời, biết Phật xuất hiện, biết Phật, biết Bồ Tát, biết tâm Bồ Tát, bậc Bồ Tát, tư cụ Bồ Tát, Bồ Tát phát thú, Bồ Tát hồi hướng, Bồ Tát đại nguyện, Bồ Tát pháp luân, Bồ

Tát giản trạch pháp, Bồ Tát biến pháp, Bồ Tát biến pháp môn, Bồ Tát pháp triền lưu, Bồ Tát pháp lý thú, những cảnh giới trí Ba La Mật tương ứng như vậy, thảy đều hiển bày, thành thực chúng sinh.

Lại nói vị Thần này, từ lúc ban đầu phát tâm tích tập công đức thứ tự liên tục. Tích tập căn lành thứ tự liên tục. Tu vô lượng các Ba La Mật thứ tự liên tục. Chết đây sinh kia và danh hiệu mỗi đời thứ tự liên tục. Gần gũi bạn lành, hầu hạ chư Phật, thọ trì chánh pháp, tu Bồ Tát hạnh, vào các tam muội, dùng sức tam muội thấy khắp chư Phật, thấy khắp các cõi, biết khắp các kiếp, vào sâu pháp giới, quán sát chúng sinh, vào biển pháp giới, biết các chúng sinh chết đây sinh kia. Đắc được thiền nhĩ

thanh tịnh, nghe được tất cả tiếng. Đắc được thiên nhãnh thanh tịnh, thấy được tất cả sắc. Đắc được tha tâm trí, biết được tâm chúng sinh. Đắc được túc trụ trí, biết việc thuở xưa. Đắc được thần túc trí thông không nương, không làm, tự tại du hành khắp mười phương cõi. Hết thảy liên tục thứ tự như vậy. Đắc được Bồ Tát giải thoát, vào biển Bồ Tát giải thoát. Đắc được Bồ Tát tự tại. Đắc được Bồ Tát dũng mãnh. Đắc được Bồ Tát du hí. Trụ Bồ Tát tưởng. Vào Bồ Tát đạo. Thảy đều diễn nói tất cả hết thảy công đức liên tục thứ tự như vậy, phân biệt hiển bày, thành thực chúng sinh.

Khi nói như vậy, thì trong niệm niệm, mười phương đều nghiêm tịnh bất khả thuyết bất khả thuyết cõi

nước chư Phật, độ thoát vô lượng chúng sinh cõi ác, khiến cho vô lượng chúng sinh, sinh trong trời người, phú quý tự tại. Khiến cho vô lượng chúng sinh, thoát khỏi biển sinh tử. Khiến cho vô lượng chúng sinh, an trụ bậc Thanh Văn, Bích Chi Phật. Khiến cho vô lượng chúng sinh, trụ bậc Như Lai.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nghe thấy tất cả các việc hi hữu ở trên, niệm niệm quán sát, suy gẫm hiểu rõ, thâm nhập an trụ. Nương oai lực của đức Phật và lực giải thoát, liền đắc được lực giải thoát Bồ Tát không nghĩ bàn đại thế lực phô hỉ tràng tự tại.

Tại sao vậy? Vì lúc thuở xưa cùng tu hành với vị Dạ Thần Hỉ Mục, vì được thần lực của Như Lai gia trì.

Vì được căn lành không thể nghĩ bàn trợ giúp. Vì được các căn của Bồ Tát. Vì sinh trong giống Như Lai. Vì được lực bạn lành nghiệp thọ. Vì được các Như Lai hộ niệm. Vì được Tỳ Lô Giá Na Như Lai đã từng giáo hoá. Vì căn lành của Ngài đã thành thực. Vì Ngài kham tu hạnh nguyện Bồ Tát Phổ Hiền.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đắc được giải thoát này rồi, tâm sinh hoan hỉ, chấp tay hướng về vị Dạ Thần Hỉ Mục Quán Sát Chúng Sinh, mà nói kệ rằng:

Vô lượng vô số kiếp
Học Phật pháp thâm sâu
Tuỳ người được giáo hoá
Hiển hiện diệu sắc thân.
Biết rõ các chúng sinh
Trầm mê chấp vọng tưởng

Đủ thứ thân đều hiện
Tuỳ chúng sinh điều phục.
Pháp thân luôn vắng lặng
Thanh tịnh không hai tướng
Vì giáo hoá chúng sinh
Thị hiện đủ thứ thân.
Nơi các uẩn giới xứ
Chưa từng có chấp trước
Hiện tu và sắc thân
Điều phục tất cả chúng.
Chẳng chấp pháp trong ngoài
Đã qua biển sinh tử
Mà hiện đủ thứ thân
Trụ tam giới các cõi.
Xa lìa các phân biệt
Hí luận đều không động
Vì người chấp vọng tưởng
Hoằng tuyên pháp mười lực.
Một lòng trụ tam muội
Vô lượng kiếp bất động

Lỗ lồng hiện hóa thân
Cúng dường mười phương Phật.
Được Phật lực phương tiện
Niệm niệm không bờ mé
Thị hiện đủ thứ thân
Nhiếp khắp các quần sinh.
Biết rõ các biến cõi
Đủ thứ nghiệp trang nghiêm
Vì nói pháp vô ngại
Khiến họ đều thanh tịnh.
Sắc tướng không gì sánh
Thanh tịnh như Phổ Hiền
Tuỳ tâm các chúng sinh
Thị hiện tướng thế gian.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nói kệ
này rồi, bạch rằng: Thiên Thần! Ngài
đã phát tâm A nậu đa la tam miệu
tam bồ đề từ lúc nào? Ngài đắc được
giải thoát này đã bao lâu?

Bấy giờ, vị Dạ Thần Hỉ Mục
Quán Sát Chúng Sinh dùng kệ đáp
rằng:

Ta nhớ đời quá khứ
Số kiếp nhiều như bụi
Cõi tên Mâu Ni Quang
Kiếp tên Tịch Tĩnh Âm.
Trăm vạn Na do tha
Câu Chi bốn thiên hạ
Vua số nhiều cung thế
Mỗi vua trị một châu.
Trong có một vương đô
Tên là Xuân Tràng Bảo
Trang nghiêm đẹp thù thắng
Ai thấy đều vui mừng.
Trong có Chuyên Luân Vương
Thân Ngài đẹp vi diệu
Có ba mươi hai tướng
Vẻ đẹp dùng nghiêm thân.
Hoá sinh trong hoa sen

Thân quang minh sắc vàng
Bay cao chiếu xa gần
Khắp cõi Diêm Phù Đề.
Vua có ngàn vương tử
Thân dũng mãnh đoan nghiêm
Đại thần đủ một ức
Trí huệ khéo phuơng tiện.
Cung phi mười ức người
Dung nhan tựa Thiên nữ
Lợi ích ý nhã nhặn
Tâm từ hâu hạ vua.
Vua đó dùng pháp hoá
Khắp cùng bốn thiên hạ
Trong Luân Vi đại địa
Tất cả đều hưng thịnh.
Nữ báu chính là ta
Đầy đủ tiếng Phạm âm
Thân phóng quang sắc vàng
Chiếu khắp ngàn do tuần.
Một ngày nọ trời tối

Âm nhạc đều ngừng hẳn
Đại vương và hầu cận
Tất cả đều an giấc.
Bấy giờ Phật Đức Hải
Xuất hiện ra nơi đời
Hiển hiện sức thần thông
Đầy khắp mười phương cõi.
Phóng biển đại quang minh
Chiếu cõi nhiều như bụi
Đủ thứ thân tự tại
Đầy khắp trong mười phương.
Chấn động vang diệu âm
Phổ cáo Phật ra đời
Chúng trời người rồng thần
Tất cả đều hoan hỉ.
Trong mỗi lỗ chân lông
Hiện biến hóa thân Phật
Mười phương đều đầy khắp
Tuỳ chúng nói diệu pháp.
Thời ta ở trong mộng

Thấy thần biến của Phật
Cũng nghe pháp vi diệu
Tâm sinh đại hoan hỉ.
Một vạn Chủ Dạ Thần
Cùng ở trong hư không
Khen ngợi Phật ra đời
Đồng thời giác ngộ ta.
Hiền Huệ ngươi hãy dậy
Phật đã hiện nước ngươi
Biển kiếp khó gấp được
Ai thấy được thanh tịnh.
Bấy giờ ta bèn dậy
Liền thấy quang thanh tịnh
Xem đó từ đâu đến
Thấy Phật ngồi dưới cây.
Các tướng trang nghiêm thân
Như núi chúa châu báu
Trong tất cả lỗ lông
Phóng biển đại quang minh.
Thấy rồi tâm hoan hỉ

Bèn sinh niệm như vậy:
Nguyện con được như Phật
Sức thần thông rộng lớn.
Bấy giờ ta đánh thức
Đại vương và quyền thuộc
Khiến thấy quang minh Phật
Tất cả đều vui mừng.
Bấy giờ ta với vua
Người theo ngàn muôn ức
Chúng sinh cũng vô lượng
Cùng đi đến chốn Phật.
Ta trong hai vạn năm
Cung đường Như Lai đó
Bảy báu bốn thiên hạ
Tất cả đều cung thí.
Bấy giờ Phật đó nói
Kinh Công Đức Phổ Vân
Üng khắp tâm quần sinh
Trang nghiêm các biển nguyễn.
Dạ Thần giác ngộ ta

Khiến ta được lợi ích
Ta nguyện làm thân đó
Giác những người phóng dật.
Từ đó ta phát tâm
Bồ đề nguyện tối thượng
Đi đến trong các cõi
Tâm ta không quên mất.
Từ đó sau cúng dường
Mười ức Na do Phật
Luôn thọ vui trời người
Lợi ích các quần sinh.

KIẾP THÚ NHẤT

Một Phật Công Đức Hải
Thứ hai Công Đức Đăng
Thứ ba Diệu Bảo Tràng
Thứ tư Hư Không Trí.
Thứ năm Liên Hoa Tạng
Thứ sáu Vô Ngại Huệ
Thứ bảy Pháp Nguyệt Vương

Thú tám Trí Đǎng Luân.
Thú chín Lưỡng Túc Tôn
Bảo Diệm Sơn Đǎng Vương
Thú mười Điều Ngự Sư
Tam Thế Hoa Quang Âm.
Các đức Phật như vậy
Ta đều từng cúng dường
Chưa từng được huệ nhãn
Vào trong biển giải thoát.

KIẾP THÚ HAI

Từ đó thú tự có
Cõi Nhất Thiết Bảo Quang
Kiếp đó tên Thiên Thắng
Năm trăm Phật ra đời.
Thú nhất Nguyệt Quang Luân
Thú hai hiệu Nhựt Đǎng
Thú ba hiệu Quang Tràng
Thú tư Bảo Tu Di.
Thú năm hiệu Hoa Diệm

Thứ sáu hiệu Đăng Hải
Thứ bảy Phật Xí Nhiên
Thứ tám Phật Thiên Tạng.
Chín Quang Minh Vương Tràng
Mười Phổ Trí Quang Vương.
Các đức Phật như vậy
Ta đều từng cúng dường
Vẫn ở trong các pháp
Không mà cho là có.

KIẾP THÚ BA

Từ đó lại có kiếp
Tên là Phạm Quang Minh
Thế giới Liên Hoa Đăng
Trang nghiêm rất thù diệu.
Đó có vô lượng Phật
Mỗi Phật vô lượng chúng
Ta đều từng cúng dường
Tôn trọng lắng nghe pháp.
Một Phật Bảo Tu Di

Hai Phật Công Đức Hải
Ba Phật Pháp Giới Âm
Bốn Phật Pháp Chấn Lôi.
Năm là Phật Pháp Tràng
Sáu là Phật Địa Quang
Bảy Phật Pháp Lực Quang
Tám Phật Hư Không Giác.
Thứ chín Tu Di Quang
Thứ mươi Công Đức Vân.
Các Như Lai như vậy
Ta đều từng cúng dường
Mà chưa thấu rõ pháp
Để vào biển chư Phật.

KIẾP THÚ TƯ

Kế sau lại có kiếp
Tên là Công Đức Nguyệt
Bấy giờ có thế giới
Tên là Công Đức Tràng.
Trong đó có chư Phật

Tám mươi Na do tha
Ta đều dùng diệu cúng
Thâm tâm mà cung phụng.
Một Càn Thát Bà Vương
Hai Phật Đại Thụ Vương
Ba Công Đức Tu Di
Thứ tư Phật Bảo Nhã.
Thứ năm Lô Xá Na
Thứ sáu Quang Trang Nghiêm
Thứ bảy Phật Pháp Hải
Thứ tám Phật Quang Thắng.
Thứ chín Phật Hiền Thắng
Thứ mười Phật Pháp Vương.
Các đức Phật như vậy
Ta đều từng cúng dường
Mà chưa được trí sâu
Để vào biển các pháp.

KIẾP THỨ NĂM

Kế sau lại có kiếp

Tên là Tịch Tĩnh Huệ
Cõi tên Kim Cang Bảo
Trang nghiêm đều tốt đẹp.
Trong đó có ngàn Phật
Thứ tự hiện ra đời
Chúng sinh bót phiền não
Chúng hội đều thanh tịnh.
Một Phật Kim Cang Tề
Hai Phật Vô Ngại Lực
Ba Phật Pháp Giới Ánh
Bốn Phật Thập Phương Đăng.
Thứ năm Phật Bi Quang
Thứ sáu Phật Giới Hải
Thứ bảy Nhẫn Đăng Luân
Thứ tám Pháp Luân Quang.
Chín Phật Quang Trang Nghiêm
Mười Phật Tịch Tĩnh Quang
Các đức Phật như vậy
Ta đều từng cúng dường.
Bởi chưa thể ngộ sâu

Pháp tịnh như hư không
Du hành tất cả cõi
Nơi đó tu các hạnh.

KIẾP THỨ SÁU

Thứ tự lại có kiếp
Tên là Thiện Xuất Hiện
Cõi tên Hương Đăng Vân
Hình thành có sạch dơ.
Úc Phật hiện trong đó
Cõi trang nghiêm và kiếp
Diễn nói đủ thứ pháp
Ta đều nhớ trì được.
Thứ nhất Phật Quảng Xung
Thứ hai Phật Pháp Hải
Thứ ba Tự Tại Vương
Thứ tư Công Đức Vân.
Thứ năm Phật Pháp Thắng
Thứ sáu Phật Thiên Quan
Thứ bảy Phật Trí Diệm

Thứ tám Hư Không Âm.
Thứ chín Lưỡng Túc Tôn
Hiệu Phổ Sanh Thủ Thắng
Thứ mười Vô Thượng Sĩ
Mi Gian Thắng Quang Minh.
Tất cả Phật như vậy
Ta đều từng cúng dường
Nhưng vẫn chưa thể tịnh
Lìa các chướng ngại đạo.

KIẾP THÚ BẨY

Thứ tự lại có kiếp
Tên Tập Kiên Cố Vương
Cõi tên Bảo Tràng Vương
Tất cả khéo phân bố.
Có năm trăm chư Phật
Xuất hiện ở trong đó
Ta cung kính cúng dường
Cầu vô ngại giải thoát.
Thứ nhất Công Đức Luân

Kế đó Tịch Tĩnh Âm
Kế hiệu Công Đức Hải
Kế hiệu Nhựt Quang Vương.
Thứ năm Công Đức Vương
Thứ sáu Tu Di Tướng
Kế hiệu Pháp Tự Tại
Kế Phật Công Đức Vương.
Thứ chín Phước Tu Di
Thứ mười Quang Minh Vương
Các đức Phật như vậy
Ta đều từng cúng dường.
Hết thảy đạo thanh tịnh
Khắp vào hết không thừa
Mà nơi chỗ nhập môn
Chưa thể thành tựu nhẫn.

KIẾP THÚ TÁM

Thứ tự lại có kiếp
Tên là Diệu Thắng Vương
Cõi tên Tịch Tĩnh Âm

Chúng sinh ít phiền não.
Trong đó có Phật hiện
Tám mươi Na do tha
Ta đều từng cúng dường
Tu hành đạo tối thắng.
Thứ nhất Phật Hoa Tụ
Thứ hai Phật Hải Tạng
Ba Phật Công Đức Sanh
Bốn Phật Thiên Vương Kế.
Thứ năm Ma Ni Tạng
Thứ sáu Chân Kim Sơn
Thứ bảy Bảo Tụ Tôn
Thứ tám Phật Pháp Tràng.
Thứ chín Phật Thắng Tài
Thứ mười Phật Trí Huệ
Mười Phật này thượng thủ
Cúng dường không cùng tận.

KIẾP THỨ CHÍN

Thứ tự lại có kiếp

Tên là Thiên Công Đức
Bấy giờ có thế giới
Tên Thiện Hoá Tràng Đǎng.
Sáu mươi úc Na do
Chư Phật hiện ra đời
Một Phật Tịch Tĩnh Tràng
Hai Phật Xa Ma Tha.
Thứ ba Bách Đǎng Vương
Thứ tư Tịch Tĩnh Quang
Thứ năm Vân Mật Âm
Thứ sáu Nhựt Đại Minh.
Bảy Phật Pháp Đǎng Quang
Tám Phật Thủ Thắng Diệm
Chín hiệu Thiên Thắng Tạng
Mười hiệu Đại Hống Âm.
Các đức Phật như vậy
Ta đều thường cúng dường
Chưa được nhẫn thanh tịnh
Vào sâu biển các pháp.

KIẾP THÚ MUỜI

Thứ tự lại có kiếp
Tên Vô Trước Trang Nghiêm
Bấy giờ có thế giới
Tên là Vô Biên Quang.
Trong có ba mươi sáu
Na do tha Phật hiện
Một Công Đức Tu Di
Thứ hai Hư Không Tâm.
Thứ ba Cụ Trang Nghiêm
Thứ tư Pháp Lôi Âm
Thứ năm Pháp Giới Thanh
Thứ sáu Diệu Âm Vân.
Thứ bảy Chiếu Thập Phương
Thứ tám Pháp Hải Âm
Thứ chín Công Đức Hải
Thứ mươi Công Đức Tràng.
Các đức Phật như vậy
Ta đều từng cúng dường.
Lại có Phật xuất hiện
Hiệu là Công Đức Tràng

Ta làm Nguyệt Diện Thiên
Cúng dường Nhân Trung Chủ.
Phật đó vì ta nói
Diệu pháp môn không nương
Ta nghe chuyên niệm trì
Sinh ra biến các nguyện.
Ta được mắt thanh tịnh
Tịch tĩnh định tổng trì
Hay ở trong niệm niệm
Đều thấy biến chư Phật.
Ta được đại bi tang
Mắt phương tiện rõ khắp
Tăng trưởng tâm bồ đề
Thành tựu lực Như Lai.
Thấy chúng sinh điên đảo
Chấp thường lạc ngã tịnh
Ngu si tối che đậy
Vọng tưởng khởi phiền não.
Đi đứng rùng kiến chấp
Đến đi biến tham dục

Tụ trong các cõi ác
Vô lượng đủ thứ nghiệp.
Trong tất cả các cõi
Theo nghiệp mà thọ thân
Sinh già chết các hoạn
Vô lượng khổ bức bách.
Vì các chúng sinh đó
Ta phát tâm vô thượng
Nguyện được như mười phương
Tất cả đấng Thập Lực.
Duyên Phật và chúng sinh
Sinh khởi mây đại nguyện
Từ đó tu công đức
Hướng về đạo phương tiện.
Mây nguyện đều che phủ
Vào khắp tất cả đạo
Đầy đủ Ba La Mật
Khắp cùng trong pháp giới.
Sớm vào nơi các Địa
Biển phương tiện ba đời

Một niệm tu chư Phật
Tất cả hạnh vô ngại.
Phật tử! Ta bấy giờ
Vào được đạo Phổ Hiền
Biết rõ mười pháp giới
Tất cả môn khác biệt.

Thiện nam tử! Ý của ngươi thế nào? Chuyển Luân Thánh Vương Thập Phương Chủ lúc đó, thiệu long hạt giống Phật, đâu phải là người nào khác, chính là Văn Thủ Sư Lợi đồng tử vậy. Vị Dạ Thần lúc đó giác ngộ ta, là hóa thân của Bồ Tát Phổ Hiền. Lúc đó ta làm bảo nữ của vua, nhờ vị Dạ Thần đó giác ngộ ta, khiến cho ta thấy Phật, phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề. Từ đó đến nay, trải qua số kiếp nhiều như số hạt bụi cõi Phật, không đoạ vào cõi ác, thường sinh trong tất cả cõi trời người,

thường gặp được chư Phật, cho đến ở chỗ đức Phật Diệu Đăng Công Đức Tràng, ta đắc được giải thoát Đại thế lực phỗ hỉ tràng Bồ Tát này. Nhờ giải thoát này mà lợi ích tất cả chúng sinh như vậy.

Thiện nam tử! Ta chỉ đắc được môn giải thoát Đại thế lực phỗ hỉ tràng Bồ Tát này. Như các đại Bồ Tát ở trong niệm niệm, đến khắp chỗ tất cả các Như Lai, sớm hướng vào biển nhất thiết trí. Trong niệm niệm, dùng môn phát thú, vào biển tất cả các đại nguyện.

Trong niệm niệm, dùng môn biển nguyện, hết kiếp thuở vị lai, niệm niệm sinh ra tất cả các hạnh. Trong mỗi mỗi hạnh, sinh ra số thân nhiều như số hạt bụi tất cả các cõi. Mỗi mỗi thân, vào khắp tất cả môn pháp giới.

Mỗi mỗi môn pháp giới, ở trong tất cả cõi Phật, tuỳ tâm chúng sinh nói các diệu hạnh. Tất cả cõi, trong mỗi mỗi hạt bụi, đều thấy vô biên các biển Như Lai.

Ở chỗ mỗi mỗi đức Như Lai, đều thấy thần thông của chư Phật khắp pháp giới. Ở chỗ mỗi mỗi đức Như Lai, đều thấy kiếp xưa tu Bồ Tát hạnh. Ở chỗ mỗi mỗi đức Như Lai, thọ trì giữ gìn hết thảy bánh xe pháp. Ở chỗ mỗi mỗi đức Như Lai, đều thấy các biển thần thông biến hoá của tất cả Như Lai ba đời. Mà ta làm sao biết được, nói được, những hạnh công đức đó?

Thiện nam tử! Trong chúng hội này, có một vị Dạ Thần, tên là Phổ Cứu Chúng Sinh Diệu Đức, người đi

đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào vào
Bồ Tát hạnh? Tịnh Bồ Tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh
lẽ vị Dạ Thần, đi nhiều quanh vô
lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng,
rồi từ tạ mà đi.



KINH HOA NGHIÊM ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

QUYỀN BÂY MUỖI
PHẨM VÀO PHÁP GIỚI
THỨ BA MUỖI CHÍN

34. DẠ THẦN PHỐ CỨU
CHÚNG SINH DIỆU ĐỨC.
PHÓ THÁC THỨ TƯ DIỆM HUỆ ĐỊA

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử ở chỗ
Dạ Thần Hỉ Mục Quán Sát Chúng
Sinh, nghe môn giải thoát Phổ hỉ
tràng, tin hiểu hướng vào, biết rõ tuỳ
thuận, suy gẫm tu tập. Nhớ hết
những lời dạy của thiện tri thức, tâm
không tạm xả, các căn chẳng tán, một
lòng muốn gấp được thiện tri thức.
Siêng cầu khắp mười phương không
giải đai. Muốn thường gần gũi sinh

các công đức, đồng một căn lành với thiện tri thức. Đắc được hạnh phuơng tiện thiện xảo của thiện tri thức. Nương thiện tri thức vào biển tinh tấn, trong vô lượng kiếp thường chẳng xa lìa. Nguyện như vậy rồi, bèn đi đến chỗ Dạ Thần Phổ Cứu Chúng Sinh Diệu Đức.

Bấy giờ, vị Dạ Thần vì Thiện Tài đồng tử thị hiện thần lực giải thoát Bồ Tát điều phục chúng sinh. Dùng các tướng tốt trang nghiêm thân mình. Ở giữa lông mày phóng ra đại quang minh, tên là Trí đăng phổ chiếu thanh tịnh tràng, có vô lượng quang minh dùng làm quyền thuộc, quang minh đó chiếu khắp tất cả thế gian. Chiếu thế gian rồi, nhập vào đỉnh đầu Thiện Tài, sung mãn thân Thiện Tài.

Bấy giờ, Thiện Tài lập tức đắc được tam muội Thanh tịnh luân. Được tam muội này rồi, đều thấy ở giữa hai nơi của hai vị Dạ Thần, hết thấy tất cả bụi đất, bụi nước và bụi lửa, hạt bụi kim cang ma ni các báu, hoa hương anh lạc các đồ trang nghiêm, tất cả hết thảy bụi như vậy.

Trong mỗi hạt bụi, đều thấy các thế giới, nhiều như số hạt bụi cõi Phật thành hoại, và thấy tất cả đất, nước, gió, lửa, các đại tích tụ, cũng thấy tất cả thế giới vận hành với nhau, đều nhờ địa luân giữ gìn mà an trụ. Đủ thứ núi, biển, đủ thứ sông ngòi, đủ thứ cây rừng, đủ thứ cung điện. Như là: Cung điện trời, cung điện rồng, cung điện Dạ Xoa, cho đến cung điện phòng ốc của Ma Hầu La Già, người, chẳng phải người, địa

ngục, súc sinh, cõi Diêm La Vương, tất cả chỗ ở. Các cõi luân chuyển, sinh tử đến đi, theo nghiệp thọ báo, thảy đều khác biệt, chẳng có gì mà chẳng thấy.

Lại thấy tất cả thế giới khác nhau. Như là: Hoặc có thế giới tạp uế. Hoặc có thế giới thanh tịnh. Hoặc có thế giới hướng về tạp uế. Hoặc có thế giới hướng về thanh tịnh. Hoặc có thế giới tạp uế thanh tịnh. Hoặc có thế giới thanh tịnh tạp uế. Hoặc có thế giới thuần thanh tịnh. Hoặc có thế giới hình bằng phẳng. Hoặc có thế giới úp. Hoặc có thế giới nghiêng.

Tất cả thế giới như vậy, trong tất cả các cõi, đều thấy vị Dạ Thần Phổ Cứu Chúng Sinh, trong tất cả thời, tất cả mọi nơi, tuỳ theo hình tướng lời nói, hành vi hiểu biết khác nhau

của các chúng sinh, mà dùng sức phuơng tiện, khéo hiện ra ở trước họ, tuỳ nghi hoá độ.

Khiến cho chúng sinh địa ngục, khỏi các khổ độc. Khiến cho chúng sinh súc sinh, không tham ăn nuốt nhau. Khiến cho chúng sinh ngại quý, không còn đói khát. Khiến cho các loài rồng, lìa tất cả sự sợ hãi. Khiến cho chúng sinh dục giới, lìa khổ dục giới. Khiến cho chúng sinh cõi người, lìa sợ đêm tối, sợ mắng nhiếc, sợ tiếng xấu, sợ đại chúng, sợ chẳng sống, sợ chết, sợ đường ác, sợ dứt căn lành, sợ thối bồ đề tâm, sợ gấp ác tri thức, sợ lìa thiện tri thức, sợ rơi vào bậc nhị thừa, sợ đủ thứ sinh tử, sợ chúng sinh khác loài cùng ở với nhau, sợ thọ sinh vào giờ xấu, sợ thọ sinh trong loài giống ác, sợ tạo nghiệp ác, sợ nghiệp

phiền não chướng, sợ chấp trước các tưởng trói buộc, các sự sợ hãi như vậy, đều khiến cho xả lìa.

Lại thấy tất cả chúng sinh, noãn sinh, thai sinh, thấp sinh, hoá sinh, có sắc, không sắc, có tưởng, không tưởng, chẳng có tưởng, chẳng không tưởng, khắp hiện ở trước họ, thường siêng cứu hộ.

Vì thành tựu đại nguyện lực của Bồ Tát. Vì thâm nhập sức tam muội của Bồ Tát. Vì kiên cố sức thần thông của Bồ Tát. Vì sinh ra sức hạnh nguyện của Phổ Hiền. Vì tăng trưởng rộng lớn biển đại bi của Bồ Tát. Vì đắc được đại từ vô ngại che khắp chúng sinh. Vì đắc được vô lượng hỉ lạc ban khắp cho chúng sinh. Vì đắc được trí huệ phuơng tiện nghiệp khắp tất cả chúng sinh. Vì đắc được thần

thông tự tại giải thoát rộng lớn của Bồ Tát. Vì nghiêm tịnh tất cả cõi Phật. Vì giác ngộ thấu rõ tất cả các pháp. Vì cúng dường tất cả chư Phật. Vì thọ trì tất cả Phật giáo. Vì tích tụ tất cả cẩn lành, tu tất cả diệu hạnh. Vì vào biển tâm của tất cả chúng sinh, mà không chướng ngại. Vì biết các căn của tất cả chúng sinh hóa thành thực. Vì thanh tịnh tin hiểu của tất cả chúng sinh, trừ diệt ác chướng của họ. Vì phá trừ vô tri đen tối của tất cả chúng sinh. Vì khiến cho đắc được nhất thiết trí thanh tịnh quang minh.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử thấy thần lực của vị Dạ Thần đó như vậy, cảnh giới thâm sâu không thể nghĩ bàn, khắp hiện điều phục tất cả chúng sinh Bồ Tát giải thoát rồi.

**Hoan hỉ vô lượng, cuối đầu đánh lẽ,
một lòng chiêm ngưỡng.**

Bấy giờ, vị Dạ Thần đó lập tức xả bỏ tướng Bồ Tát trang nghiêm, khôi phục lại thân hình như cũ, mà chẳng xả bỏ thần lực tự tại của mình.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử cung kính chắp tay, đứng qua một bên, dùng kệ khen ngợi rằng:

Con Thiện Tài thấy được

Đại thần lực như vậy

Tâm con sinh hoan hỉ

Nói kệ để khen ngợi.

Con thấy thân Ngài đẹp

Các tướng dùng trang nghiêm

Ví như sao trong không

Tất cả đều nghiêm tĩnh.

Phóng ra quang thù thắng

Vô lượng cõi số bụi

Đủ thứ sắc tốt đẹp

Chiếu khắp trong mười phương.
Mỗi lỗ lông phóng ra
Số quang tâm chúng sinh
Đầu mỗi mỗi quang minh
Đều hiện hoa sen báu.
Trong hoa hiện hóa thân
Hay diệt khổ chúng sinh
Trong quang toả hương thơm
Xông khắp các chúng sinh.
Lại mưa đủ thứ hoa
Cúng dường tất cả Phật
Giữa lông mi phóng quang
Lớn bằng núi Tu Di.
Chiếu khắp các hàm thức
Khiến diệt tối ngu si
Miệng phóng quang thanh tịnh
Như vô lượng mặt trời.
Chiếu khắp nơi rộng lớn
Cánh Tỳ Lô Giá Na
Mắt phóng quang thanh tịnh

Như vô lượng mặt trăng.
Chiếu khắp mười phương cõi
Diệt si loà thế gian
Hoá hiện đủ thứ thân
Tướng trạng đồng chúng sinh.
Đầy khắp mười phương cõi
Độ thoát biển ba cõi
Thân đẹp khắp mười phương
Khắp hiện trước chúng sinh.
Diệt trừ nạn nước lửa
Nạn vua những sợ hãi
Con vâng theo Hỉ Mục
Khiến đến được chô Ngài.
Thấy giữa lông mi Ngài
Phóng đại quang thanh tịnh
Chiếu khắp biển mười phương
Diệt tất cả đen tối.
Hiển hiện sức thần thông
Mà nhập vào thân con
Con gấp quang viễn mãn

Tâm sinh đại hoan hỉ.
Được tổng trì tam muội
Thấy khắp mười phương Phật
Những chỗ con đi qua
Thấy cõi nhiều như bụi.
Trong mỗi mỗi hạt bụi
Thấy cõi nhiều như bụi
Hoặc có vô lượng cõi
Tất cả đều trược uế.
Chúng sinh thọ các khổ
Thường buồn than kêu khóc.
Hoặc có cõi nhiễm tịnh
Ít vui nhiều lo khổ
Thị hiện thân ba thừa
Đến đó để cứu độ.
Hoặc có cõi tịnh nhiễm
Chúng sinh đều thích thấy
Bồ Tát thường đầy dẫy
Trụ trì các Phật pháp.
Trong mỗi mỗi hạt bụi

Vô lượng biển cõi tịnh
Phật Tỳ Lô Giá Na
Kiếp xưa đã nghiêm tịnh.
Phật trong tất cả cõi
Đều ngoài cội bồ đề
Thành đạo chuyển pháp luân
Độ thoát các quần sinh.
Con thấy Thần Phổ Cứu
Trong vô lượng cõi đó
Chỗ tất cả chư Phật
Đều đến khắp cúng dường.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nói bài kệ đó rồi, bèn bạch với vị Đại Thần Phổ Cứu Chúng Sinh Diệu Đức rằng: Thiên Thần! Môn giải thoát này rất là hi hữu, tên gọi là gì? Ngài đắc được môn giải thoát này đã bao lâu? Ngài tu hạnh gì mà được thanh tịnh?

Vị Dạ Thần nói: Thiện nam tử! Chỗ đó khó biết, chư Thiên và loài người, tất cả hàng nhị thừa, không thể dò lường được. Tại sao? Vì đây là cảnh giới của bậc trụ hạnh Bồ Tát Phổ Hiền. Vì là cảnh giới của bậc trụ đại bi tang. Vì là cảnh giới của bậc cứu hộ tất cả chúng sinh. Vì là cảnh giới của bậc thanh tịnh được tất cả ác tám nạn. Vì là cảnh giới của bậc có thể ở trong tất cả cõi Phật thiệu long giống Phật không dứt. Vì là cảnh giới của bậc trụ trì được tất cả Phật pháp.

Vì là cảnh giới có thể ở trong tất cả kiếp, tu Bồ Tát hạnh thành tựu viên mãn biển đại nguyện.

Vì là cảnh giới của bậc có thể ở trong biển pháp giới, dùng trí huệ

quang thanh tịnh, diệt trừ vô minh ám chướng.

Vì là cảnh giới của bậc có thể dùng một niệm trí huệ quang minh, chiếu khắp tất cả biển phuơng tiện ba đời. Ta nương thần lực của Phật, nay vì người nói.

Thiện nam tử! Vào thuở quá khứ, trải qua số kiếp nhiều như số hạt bụi cõi Phật. Bấy giờ có kiếp, tên là Viên Mãn Thanh Tịnh. Thế giới tên là Tỳ Lô Giá Na Đại Oai Đức. Có chư Phật nhiều như số hạt bụi núi Tu Di xuất hiện ra đời.

Phật thế giới đó, dùng tất cả hương vương ma ni báu làm thế, các báu trang nghiêm, trụ trên biển vô cầu quang minh ma ni vương, thế giới đó hình tròn, sạch và dơ hợp thành. Tất cả đồ trang nghiêm

trường mây che phủ phía trên. Tất cả trang nghiêm ma ni luân sơn bao quanh ngàn vòng. Có mười vạn úc Na do tha bốn thiên hạ đều trang nghiêm tốt đẹp. Hoặc có bốn thiên hạ, chúng sinh ác nghiệp ở trong đó. Hoặc có bốn thiên hạ, chúng sinh tạp nghiệp ở trong đó. Hoặc có bốn thiên hạ, chúng sinh cẩn lành ở trong đó. Hoặc có bốn thiên hạ, các đại Bồ Tát thuần thanh tịnh ở trong đó.

Bên cạnh núi Luân Vi bờ mé phía đông thế giới đó, có bốn thiên hạ, tên là Bảo Đăng Hoa Tràng, cõi nước thanh tịnh, thức ăn uống phong phú đầy đủ, không cần trông trọt mà lúa mọc tươi tốt. Cung điện lâu các, thảy đều đẹp lạ. Các cây như ý, thẳng hàng khắp nơi. Đủ thứ cây thơm, luôn toả ra mây thơm. Đủ thứ cây

tràng hoa, luôn sinh ra mây tràng hoa. Đầu thứ cây hoa, thường mưa xuống hoa đẹp. Đầu thứ cây báu, sinh ra các báu lạ, vô lượng màu sắc ánh sáng, chiếu sáng chung quanh. Các cây âm nhạc, vang ra các thứ âm nhạc. Theo gió thổi động, phát ra âm thanh vi diệu. Ánh sáng mặt trời, mặt trăng ma ni vương báu, chiếu khắp tất cả. Ngày đêm hưởng thọ an vui, không khi nào gián đoạn.

Bốn thiên hạ đó, có trăm vạn ức Na do tha các cõi nước vương quốc. Mỗi cõi nước đều có ngàn con sông lớn, chảy khắp chung quanh. Mỗi con sông đều có các hoa đẹp phủ trên mặt nước. Theo dòng chảy lưu động, vang ra âm nhạc trời. Tất cả cây báu mọc bên bờ sông, nghiêm túc đủ thứ đẹp lạ. Ghe thuyền qua lại, vui chơi

thoả thích. Giữa mỗi dòng sông, có
trăm vạn úc thành.

Mỗi thành đều có trăm vạn úc Na
do tha xóm làng. Tất cả thành áp
xóm làng như vậy, đều có vô lượng
trăm ngàn úc Na do tha cung điện
vườn rùng, bao bọc chung quanh.
Bốn thiên hạ đó trong Diêm Phù Đề,
có một cõi nước, tên là Bảo Hoa
Đăng, an ổn sung túc, nhân dân thịnh
vượng, chúng sinh trong đó, đều tu
hành thập thiện.

Có vị Chuyển Luân Thánh
Vương xuất hiện trong cõi nước đó,
tên là Tỳ Lô Giá Na Diệu Bảo Liên
Hoa Kế. Đột nhiên sinh ra trong hoa
sen, có ba mươi hai tướng tốt trang
nghiêm thân, đầy đủ bảy báu. Vua
thống trị bốn thiên hạ, luôn dùng
chánh pháp giáo hóa quần sinh. Vua

có ngàn vương tử, đoan chánh dũng mãnh, hàng phục được oán địch. Trăm vạn ức Na do tha cung phi thể nữ, thảy đều cùng tròng căn lành với vua, cùng tu các hạnh, sinh ra cùng thời, đoan chánh xinh đẹp như Thiên nǚ. Thân màu vàng ròng, thường phóng quang minh. Trong các lỗ chân lông, luôn toả ra hương thơm. Dân thần dũng tướng, đầy đủ mười ức người. Vua có bà chánh phi, tên là Viên Mãn Diện, là nữ báu của vua, rất đoan chánh xinh đẹp, da màu vàng ròng, mắt và tóc xanh biếc, tiếng nói như Phạm âm, thân có hương trời. Thường phóng quang minh, chiếu sáng ngàn do tuần.

Bà chánh phi đó, có một người con gái, tên là Phổ Trí Diệm Diệu Đức Nhã, thân hình đoan nghiêm,

sắc tướng xinh đẹp thù thắng. Chúng sinh ai thấy được, đều không nhảm chán.

Bấy giờ, chúng sinh thọ mạng vô lượng. Hoặc có người chết yếu giữa chừng không nhất định. Đủ thứ hình sắc, đủ thứ âm thanh, đủ thứ danh tự, đủ thứ chủng tộc, ngu trí mạnh yếu, giàu nghèo khổ vui, vô lượng phẩm loại, thảy đều khác nhau.

Lúc đó có người nói với người khác rằng thân tôi đẹp, thân người xấu xí. Nói như vậy rồi, thì họ huỷ nhục nhau, tích tập nghiệp bất thiện. Bởi vì nghiệp bất thiện, nên thọ mạng sắc lực, tất cả việc vui, thảy đều tốn giảm.

Bấy giờ, phía bắc thành đó có cội bồ đề, tên là Phổ Quang Pháp Vân Âm Tràng, rẽ cây bằng ma ni vương

kiên cố, niêm niêm xuất hiện tất cả Như Lai đạo tràng trang nghiêm. Tất cả ma ni dùng làm thân cây, các tạp báu đẹp dùng làm lá cây, phân bố thứ tự, tương xứng với nhau, bốn phía trên dưới, viên mãn trang nghiêm. Phóng ra quang minh báu, vang ra âm thanh vi diệu, nói cảnh giới thâm sâu của tất cả Như Lai.

Ở trước cây đó, có một ao thơm, tên là Bảo Hoa Quang Minh Diễn Pháp Lôi Âm, báu đẹp làm bờ, có trăm vạn ức Na do tha cây báu chung quanh. Mỗi mỗi thân cây, đều như cây bồ đề. Các chuỗi báu thòng rũ chung quanh. Có vô lượng lâu các, đều làm bằng châu báu, khắp chung quanh đạo tràng, dùng để nghiêm súc. Trong ao thơm đó, mọc lên hoa sen lớn, tên là Phổ Hiện Ba Đời Tất

Cả Như Lai Trang Nghiêm Cảnh Giới Vân.

Trong hoa sen đó, có chư Phật xuất hiện, nhiều như số hạt bụi núi Tu Di. Vị Phật thứ nhứt, hiệu là Phổ Trí Bảo Diệm Diệu Đức Tràng. Ngài ở trong hoa sen đó, ban đầu đắc được A nâu đa la tam miêu tam bồ đề. Trong vô lượng ngàn năm, Ngài diễn nói chánh pháp, thành thực chúng sinh.

Khi đức Như Lai đó chưa thành Phật, thì trước đó mười ngàn năm, hoa sen lớn đó, phóng tịnh quang minh, tên là Hiện chư thần thông thành thực chúng sinh. Nếu có chúng sinh thấy được quang minh đó, thì tâm tự khai ngộ, chẳng có gì mà không thấu rõ. Biết mười ngàn năm sau, sẽ có Phật xuất hiện.

Chín ngàn năm trước, phóng tịnh quang minh, tên là Nhất thiết chúng sinh ly cầu đăng. Nếu có chúng sinh thấy được quang minh đó, thì đắc được mắt thanh tịnh, thấy tất cả sắc. Biết chín ngàn năm sau, Phật sẽ xuất hiện.

Tám ngàn năm trước, phóng đại quang minh, tên là Nhất thiết chúng sinh nghiệp quả âm. Nếu có chúng sinh thấy được quang minh đó, thì đều biết được các nghiệp quả báo của mình. Biết tám ngàn năm sau, Phật sẽ xuất hiện.

Bảy ngàn năm trước, phóng đại quang minh, tên là Sinh nhất thiết thiện căn âm. Nếu có chúng sinh thấy được quang minh đó, thì tất cả các căn đều được viên mãn. Biết bảy ngàn năm sau, Phật sẽ xuất hiện.

Sáu ngàn năm trước, phóng đại quang minh, tên là Phật bất tư nghỉ cảnh giới âm. Nếu có chúng sinh thấy được quang minh đó, thì tâm họ rộng lớn, khắp được tự tại. Biết sáu ngàn năm sau, Phật sẽ xuất hiện.

Năm ngàn năm trước, phóng đại quang minh, tên là Nghiêm tịnh tất cả cõi Phật âm. Nếu có chúng sinh thấy được quang minh đó, thì đều thấy tất cả cõi Phật thanh tịnh. Biết năm ngàn năm sau, Phật sẽ xuất hiện.

Bốn ngàn năm trước, phóng đại quang minh, tên là Nhất thiết Như Lai cảnh giới vô sai biệt đăng. Nếu có chúng sinh thấy được quang minh đó, thì đều có thể đến hầu hạ tất cả chư Phật. Biết bốn ngàn năm sau, Phật sẽ xuất hiện.

Ba ngàn năm trước, phóng đại quang minh, tên là Tam thế minh đăng. Nếu có chúng sinh thấy được quang minh đó, thì đều hiện thấy được các biến bốn sự của tất cả Như Lai. Biết ba ngàn năm sau, Phật sẽ xuất hiện.

Hai ngàn năm trước, phóng đại quang minh, tên là Như Lai ly ết trí huệ đăng. Nếu có chúng sinh thấy được quang minh đó, thì liền được phổ nhẫn, thấy thần biến của tất cả Như Lai, cõi nước của tất cả chư Phật, tất cả thế giới chúng sinh. Biết hai ngàn năm sau, Phật sẽ xuất hiện.

Một ngàn năm trước, phóng đại quang minh, tên là Khiến tất cả chúng sinh thấy Phật tập các cẩn lành. Nếu có chúng sinh thấy được quang minh đó, thì liền được thành

tựu thấy Phật tam muội. Biết một ngàn năm sau, Phật sẽ xuất hiện.

Kế đó bảy ngày trước, phóng đại quang minh, tên là Nhất thiết chúng sinh hoan hỉ âm. Nếu có chúng sinh thấy được quang minh đó, thì thấy được khắp chư Phật sinh đại hoan hỉ. Biết bảy ngày sau, Phật sẽ xuất hiện.

Qua bảy ngày sau, tất cả thế giới đều chấn động, thuần tịnh không nhiễm. Niệm niệm khắp hiện tất cả cõi Phật thanh tịnh trong mười phương, cũng hiện đủ thứ sự trang nghiêm của các cõi đó. Nếu có chúng sinh nào căn tánh thành thục, đáng được gặp Phật, thì đều đi đến đạo tràng.

Bấy giờ, trong thế giới đó, tất cả núi Luân Vi, tất cả núi Tu Di, tất cả các núi, tất cả biển cả, tất cả đất đai,

tất cả thành, tất cả tường rào, tất cả cung điện, tất cả âm nhạc, tất cả ngôn ngữ, đều vang ra âm thanh, diễn nói cảnh giới thần lực của tất cả chư Phật Như Lai.

Lại hiện ra tất cả mây hương, tất cả mây hương đốt, tất cả mây hương bột, tất cả mây hương hình bóng ma ni, tất cả mây bảo diệm, tất cả mây diệm tang, tất cả mây ma ni y phục, tất cả mây anh lạc, tất cả mây hoa đẹp, tất cả mây Như Lai quang minh, tất cả mây Như Lai viên quang, tất cả mây âm nhạc, tất cả mây Như Lai nguyện thanh, tất cả mây Như Lai ngôn âm hải, tất cả mây Như Lai tướng tốt. Hiển bày tướng Như Lai xuất hiện thế gian không thể nghĩ bàn.

Thiện nam tử! Đoá hoa sen báu
chúa lớn Phổ chiếu ba đời tất cả Như
Lai trang nghiêm cảnh giới đó, đều
có các hoa sen nhiều như số hạt bụi
cõi Phật, khắp chung quanh tứ phía.
Trong các hoa sen đó, đều có tòa sư
tử ma ni bảo tạng. Trên mỗi tòa, đều
có Bồ Tát ngồi kiết già.

Thiện nam tử! Như Lai Phổ Trí
Bảo Diệm Diệu Đức Tràng đó, lúc
bấy giờ thành A nậu đa la tam miêu
tam bồ đề, thì lập tức trong mười
phương tất cả thế giới, thành A nậu
đa la tam miêu tam bồ đề.

Tuỳ tâm chúng sinh, đều hiện ra
ở trước họ, vì họ chuyên bánh xe
pháp. Nơi mỗi mỗi thế giới, khiến cho
vô lượng chúng sinh lìa khổ đường
ác. Khiến cho vô lượng chúng sinh,
được sinh về cõi trời. Khiến cho vô

lượng chúng sinh, trụ nơi bậc Thanh Văn Bích Chi Phật. Khiến cho vô lượng chúng sinh, thành tựu hạnh bồ đề xuất ly. Khiến cho vô lượng chúng sinh, thành tựu hạnh bồ đề dũng mãnh tràng. Khiến cho vô lượng chúng sinh, thành tựu hạnh bồ đề pháp quang minh. Khiến cho vô lượng chúng sinh, thành tựu hạnh bồ đề thanh tịnh các căn. Khiến cho vô lượng chúng sinh, thành tựu hạnh bồ đề bình đẳng lực. Khiến cho vô lượng chúng sinh, thành tựu hạnh bồ đề vào pháp thành. Khiến cho vô lượng chúng sinh, thành tựu hạnh bồ đề sức thân thông đến khắp nơi không thể hoại. Khiến cho vô lượng chúng sinh, vào hạnh bồ đề phổ môn phương tiện đạo. Khiến cho vô lượng chúng sinh, an trụ hạnh bồ đề môn tam muội.

Khiến cho vô lượng chúng sinh, thành tựu hạnh bồ đề duyên tất cả cảnh giới thanh tịnh. Khiến cho vô lượng chúng sinh, phát tâm bồ đề. Khiến cho vô lượng chúng sinh, trụ Bồ Tát đạo. Khiến cho vô lượng chúng sinh, an trụ đạo Ba La Mật thanh tịnh. Khiến cho vô lượng chúng sinh, trụ sơ địa Bồ Tát. Khiến cho vô lượng chúng sinh, trụ nhị địa Bồ Tát, cho đến thập địa. Khiến cho vô lượng chúng sinh, vào nơi hạnh nguyện thù thắng của Bồ Tát. Khiến cho vô lượng chúng sinh, an trụ hạnh nguyện thanh tịnh của Phổ Hiền.

Thiện nam tử! Khi đức Như Lai Phổ Trí Bảo Diệm Diệu Đức Tràng đó, hiện thần lực tự tại không thể nghĩ bàn như vậy, chuyển bánh xe pháp, thì trong mỗi mỗi các thế giới

đó, tuỳ chúng sinh đáng được giáo hoá, niệm niệm điều phục vô lượng chúng sinh.

Bấy giờ, Bồ Tát Phổ Hiền biết chúng sinh trong thành Bảo Hoa Đăng Vương, ý cậy sắc tướng diện mạo của mình và các cảnh giới, mà sinh tâm kiêu mạn, lăng nhục miệt thị người khác. Ngài bèn hiện ra thân tốt đẹp, đoan chánh thù đặc, đi đến thành đó. Phóng đại quang minh, chiếu khắp tất cả, khiến cho Thánh vương đó và các báu đẹp, mặt trời, mặt trăng, tinh tú, thân chúng sinh, tất cả ánh sáng, thảy đều lu mờ. Ví như mặt trời mọc trên cao chiếu sáng khắp nơi. Cũng như vàng Diêm Phù để gần đống mực đen.

Bấy giờ, các chúng sinh đều nghĩ như vậy: Đây là ai vậy? Là Trời, hay

là Phạm Thiên? Nay phóng quang minh này, khiến cho thân chúng ta và hết thấy ánh sáng màu sắc, đều chẳng hiển hiện. Suy nghĩ đủ thứ như vậy, cũng không thể hiểu rõ được.

Bấy giờ, Bồ Tát Phổ Hiền trụ trong hư không, trên cung điện báu của Chuyển Luân Thánh Vương đó, mà bảo rằng: Đại Vương nên biết! Nay trong nước của nhà ngươi, có vị Phật xuất hiện ra đời, ở dưới cội bồ đề Phổ quang minh pháp vân âm tràng.

Bây giờ, vương nữ Liên Hoa Diệu Nhã, thấy Bồ Tát Phổ Hiền hiện sắc thân quang minh tự tại và nghe các đồ trang nghiêm trên thân vang ra diệu âm, sinh tâm hoan hỉ, bèn nghĩ như vậy:

Nguyễn cho hết thảy tất cả căn lành của con, đắc được thân như vậy, trang nghiêm như vậy, tướng tốt như vậy, oai nghi như vậy, tự tại như vậy.

Nay đại Thánh này, ở trong đêm dài đen tối sinh tử của chúng sinh, phóng đại quang minh, khai thị Như Lai xuất hiện ra đời.

Nguyễn khiến cho con cũng được như vậy, vì các chúng sinh tác trí quang minh, phá tan hết thảy đen tối vô tri đó.

Nguyễn cho con ở chỗ chúng sinh, thường được không lìa khỏi vị thiện tri thức này.

Thiện nam tử! Bấy giờ, Chuyên Luân Vương và nữ báu, quyến thuộc ngàn người con, đại thần phụ tá, bốn thứ binh chúng, cùng với vô lượng nhân dân trong thành, trước sau vây

quanh. Nhờ thần lực của vua, đều bay lên hư không, cao một do tuần. Phóng đại quang minh, chiếu bốn thiên hạ, khắp khiến cho tất cả đều được chiêm ngưỡng.

Muốn khiến cho chúng sinh đều đi đến gặp Phật, bèn dùng kệ khen ngợi rằng:

Như Lai hiện thế gian
Cứu khắp các quần sinh
Các ngươi hãy mau lên
Đi đến chỗ Đạo Sư.
Vô lượng vô số kiếp
Mới có Phật ra đời
Diễn nói diệu pháp sâu
Lợi ích tất cả chúng.
Phật quán các thế gian
Điên đảo thường si hoặc
Luân hồi sinh tử khổ
Mà khởi tâm đại bi.

Vô số úc ngàn kiếp
Tu tập hạnh bồ đề
Vì muôn độ chúng sinh
Đều do sức đại bi.
Đầu mắt tay chân thấy
Tất cả đều xả được
Vì cầu đạo bồ đề
Vô lượng kiếp nhu vậy.
Vô lượng úc ngàn kiếp
Đạo Sư khó gặp được
Thấy nghe hoặc hầu hạ
Tất cả không luống qua.
Nay sẽ cùng các ngươi
Đến gặp đấng Điều Ngự
Ngòi nơi tòa Như Lai
Hàng ma thành Chánh Giác.
Chiêm ngưỡng thân Như Lai
Phóng ra vô lượng quang
Đủ thứ sắc vi diệu
Trù diệt tất cả tối.

Trong mỗi mỗi lõi lông
Phóng quang không nghĩ bàn
Chiếu khắp các quần sinh
Đều khiến đại hoan hỉ.
Các ông đều nên phát
Tâm rộng lớn tinh tấn
Đến chỗ Như Lai đó
Cung kính mà cúng dường.

Bấy giờ, Chuyển Luân Thánh Vương nói kệ khen ngợi đức Phật, khai ngộ tất cả chúng sinh rồi. Từ căn lành của Luân Vương, hiện ra mười ngàn thứ mây đại cúng dường. Đi đến đạo tràng, hướng đến chỗ đức Như Lai.

Như là: Mây tất cả lọng báu. Mây tất cả trường hoa. Mây tất cả y báu. Mây tất cả lưới linh báu. Mây tất cả biển hương. Mây tất cả tòa báu. Mây tất cả tràng báu. Mây tất cả cung

điện. Mây tất cả hoa đẹp. Mây tất cả các đồ trang nghiêm. Nghiêm súc khắp nơi ở trong hư không. Đến rồi, đánh lỗ dưới chân Như Lai Phổ Trí Bảo Diệm Diệu Đức, đi nhiều quanh vô lượng vòng, lập tức ở trước đức Phật, ngồi trên tòa hoa sen báu phô chiếu thập phương.

Bấy giờ, vương nữ Phổ Trí Diệm Diệu Đức Nhãnh của Chuyển Luân Vương, lập tức cởi các đồ trang nghiêm trên thân mình, cầm rải lên cúng dường đức Phật.

Bấy giờ, đồ trang nghiêm biến thành lọng báu ở trong hư không, lướt báu thòng rũ xuống, có Long Vương đứng cầm giữ. Tất cả cung điện xen bày trong đó, có mười lọng báu, bày bố chung quanh, hình như lầu các, trong ngoài thanh tịnh.

Các mây chuỗi báu và các cây báu, hương hải ma ni, dùng để trang nghiêm. Ở trong những lọng đó, có cây bồ đề, cành lá sum sê, che khắp pháp giới. Niệm niệm thị hiện vô lượng trang nghiêm. Tỳ Lô Giá Na Như Lai ngồi dưới cội bồ đề đó, có các Bồ Tát nhiều như số hạt bụi bất khả thuyết cõi Phật vây quanh trước sau, đều từ Phổ Hiền hạnh nguyện sinh ra, an trụ chỗ trụ không khác biệt của các Bồ Tát.

Cũng thấy có tất cả các ông vua thế gian, cũng thấy thần lực tự tại của Như Lai. Lại thấy tất cả các kiếp thứ tự, thế giới thành hoại. Lại cũng thấy tất cả thế giới đó, tất cả chư Phật, xuất hiện ra đời thứ tự.

Lại cũng thấy tất cả thế giới đó, mỗi thế giới đều có Bồ Tát Phổ Hiền

cúng dường đức Phật, điều phục chúng sinh. Lại cũng thấy tất cả Bồ Tát đó, đều ở trong thân của Phổ Hiền. Cũng thấy thân mình ở trong thân đó, cũng thấy thân mình ở trước tất cả Như Lai, ở trước tất cả Phổ Hiền, ở trước tất cả Bồ Tát, ở trước tất cả chúng sinh.

Lại cũng thấy tất cả thế giới đó, mỗi thế giới đều có các thế giới, nhiều như số hạt bụi cõi Phật, đủ thứ ranh giới, đủ thứ nhiệm trì, đủ thứ hình trạng, đủ thứ thể tánh, đủ thứ an bày, đủ thứ trang nghiêm, đủ thứ thanh tịnh, đủ thứ mây trang nghiêm che phủ phía trên, đủ thứ tên kiếp, đủ thứ Phật ra đời, đủ thứ ba đời, đủ thứ phương xứ, đủ thứ trụ pháp giới, đủ thứ vào pháp giới, đủ thứ trụ hư không, đủ thứ Như Lai bồ đề tràng,

đủ thứ Như Lai thần thông lực, đủ thứ tòa sư tử của Như Lai, đủ thứ biển đại chúng của Như Lai, đủ thứ chúng Như Lai khác biệt, đủ thứ phương tiện thiện xảo của Như Lai, đủ thứ chuyển bánh xe pháp của Như Lai, đủ thứ âm thanh vi diệu của Như Lai, đủ thứ biển lời nói của Như Lai, đủ thứ mây khê kinh của Như Lai, thấy như vậy rồi, tâm Ngài thanh tịnh, sinh đại hoan hỉ.

**Đức Như Lai Phổ Trí Bảo Diệm
Diệu Đức Tràng Vương,** vì vương nữ nói Tu Đa La, tên là Nhất Thiết Như Lai Chuyển Pháp Luân, có các Tu Đa La nhiều như số hạt bụi mười cõi Phật làm quyến thuộc.

Bấy giờ, vương nữ nghe Kinh đó rồi, liền được thành tựu mười ngàn môn tam muội. Tâm vương nữ mềm

mại, không cứng thô, như mới thọ thai, như mới sinh ra, như cây Sa La mới nảy mầm. Tâm tam muội đó, cũng lại như thế.

Đó là: Tam muội hiện thấy tất cả Phật. Tam muội chiểu khắp tất cả cõi. Tam muội vào tất cả môn ba đời. Tam muội nói tất cả Phật pháp luân. Tam muội biết biển nguyện của tất cả Phật. Tam muội khai ngộ tất cả chúng sinh, khiến cho thoát khỏi khổ sinh tử. Tam muội thường nguyện phá đen tối của tất cả chúng sinh. Tam muội thường nguyện diệt khổ của tất cả chúng sinh. Tam muội thường nguyện sinh vui cho tất cả chúng sinh. Tam muội giáo hoá tất cả chúng sinh chẳng sinh mỏi nhảm. Tam muội tất cả Bồ Tát không

chướng ngại tràng. Tam muội đến khắp tất cả cõi Phật thanh tịnh.

Đắc được mười ngàn tam muội như vậy rồi, lại đắc được tâm diệu định, tâm bất động, tâm hoan hỉ, tâm an ủi, tâm rộng lớn, tâm thuận thiện tri thức, tâm duyên nhất thiết trí thâm sâu, tâm trụ biển phương tiện rộng lớn, tâm xả lìa tất cả chấp trước, tâm chẳng trụ tất cả cảnh giới thế gian, tâm vào cảnh giới Như Lai, tâm chiểu khắp tất cả biển sắc, tâm không nǎo hại, tâm không cao ngạo, tâm không mệt mỏi, tâm không thối chuyển, tâm không giải đãi, tâm suy gẫm tự tánh các pháp, tâm an trụ tất cả biển pháp môn, tâm quán sát tất cả biển pháp môn, tâm biết rõ tất cả biển chúng sinh, tâm cứu hộ tất cả biển chúng sinh, tâm chiểu khắp tất

cả biển thế giới, tâm khắp sinh biển nguyện của tất cả chư Phật, tâm phá trừ tất cả núi chướng, tâm tích tập phước đức trợ đạo, tâm hiện thấy thập lực chư Phật, tâm chiểu khắp cảnh giới Bồ Tát, tâm tăng trưởng Bồ Tát trợ đạo, tâm duyên khắp biển tất cả phương.

Một lòng suy gẫm đại nguyện Phổ Hiền. Phát biển nguyện của tất cả Như Lai, nhiều như số hạt bụi mười cõi Phật. Nguyện nghiêm tịnh tất cả cõi Phật. Nguyện điều phục tất cả chúng sinh. Nguyện biết khắp tất cả pháp giới. Nguyện vào khắp tất cả biển pháp giới. Nguyện ở nơi tất cả cõi Phật, hết kiếp thuở vị lai, tu Bồ Tát hạnh. Nguyện hết kiếp thuở vị lai, chẳng xả bỏ tất cả Bồ Tát hạnh. Nguyện được gần gũi tất cả Như Lai.

Nguyên được hầu hạ tất cả bạn lành.
Nguyễn được cúng dường tất cả chư Phật. **Nguyễn** ở trong niệm niệm tu Bồ Tát hạnh, tăng trưởng nhất thiết trí, không có gián đoạn. Phát biển nguyện nhiều như số hạt bụi mười cõi Phật như vậy. Thành tựu hết thảy đại nguyện Phổ Hiền.

Bấy giờ, đức Như Lai đó lại vì vương nữ khai thị diễn nói căn lành tích tụ, tu diệu hạnh, đắc được đại quả, từ khi phát tâm từ đó đến nay, khiến cho vương nữ khai ngộ thành tựu hết thảy biển nguyện của Như Lai, một lòng hướng về bậc nhất thiết trí.

Thiện nam tử! Lại ở trước đó, trải qua mười đại kiếp, có thế giới tên là Nhựt Luân Quang Ma Ni, đức Phật hiệu là Nhân Đà La Tràng Diệu

Tướng. Người nữ diệu nhân đó, ở trong di pháp của đức Như Lai đó, Bồ Tát Phổ Hiền khuyên cô ta tu bổ tượng Phật hư hoại trên tòa sen. Khi tu bổ rồi, lại còn sơn vẽ. Sơn vẽ rồi, lại còn trang nghiêm châu báu. Phát tâm A nãu đa la tam miêu tam bồ đề.

Thiện nam tử! Ta nhớ quá khứ do nhờ thiện tri thức Bồ Tát Phổ Hiền, mà gieo trồng xuống căn lành này. Từ đó đến nay, chẳng đoạ vào đường ác. Thường được sinh vào trong tất cả dòng dõi vua chúa trên trời và nhân gian, doan chánh xinh đẹp, các tướng viễn mãn, khiến cho mọi người ưa nhìn. Thường được gặp Phật, thường được gần gũi Bồ Tát Phổ Hiền cho đến nay, chỉ đạo khai ngộ thành thực cho ta, khiến cho ta sinh hoan hỉ.

Thiện nam tử! Ý ông thế nào? Lúc bấy giờ vị Chuyển Luân Thánh Vương Tỳ Lô Giá Na Tạng Diệu Bảo Hoa Kế, đâu phải là người nào khác, nay chính là Bồ Tát Di Lặc. Vị vương nữ Viên Mãn Diện, tức là vị Dạ Thần Tịch Tịnh Âm Hải, ở cách đây không xa. Vị đồng nữ Diệu Đức Nhãnh thuở đó, tức là thân ta vậy.

Lúc đó ta làm thân đồng nữ, Bồ Tát Phổ Hiền khuyên ta tu bổ tượng Phật ngồi trên tòa sen, dùng làm nhân duyên vô thượng bồ đề, khiến cho ta phát tâm A nãu đa la tam miệu tam bồ đề.

Lúc đó, ta bắt đầu phát tâm, sau đó lại dẫn dắt khiến cho ta được thấy đức Phật Diệu Đức Tràng. Ta cởi chuỗi ngọc trên thân, rải lên cúng dường đức Phật, thấy thần lực của

đức Phật, nghe đức Phật thuyết pháp, lập tức đắc được môn giải thoát Bồ Tát khắp hiện tất cả thế gian điều phục chúng sinh. Ở trong niệm niệm, thấy các đức Phật nhiều như số hạt bụi núi Tu Di, cũng thấy đạo tràng chúng hội cõi nước thanh tịnh của các đức Phật đó. Ta đều tôn trọng cung kính cúng dường, lắng nghe thuyết pháp, y giáo phụng hành.

Thiện nam tử! Trải qua thế giới Tỳ Lô Giá Na Đại Oai Đức, kiếp Viên Mãn Thanh Tịnh rồi. Lại có thế giới, tên là Bảo Luân Diệu Trang Nghiêm, kiếp tên là Đại Quang, có năm trăm vị Phật, xuất hiện ra đời, ta đều hầu hạ cung kính cúng dường.

Vị Phật đầu tiên, hiệu là Đại Bi Tràng, lúc đức Phật mới xuất gia, ta

làm vị Dạ Thần, cung kính cúng dường. Lại có vị Phật ra đời, hiệu là Kim Cang Na La Diên Tràng, ta làm Chuyển Luân Vương, cung kính cúng dường. Đức Phật đó vì ta nói Tu Đa La, tên là Tất Cả Phật Xuất Hiện, có các Tu Đa La nhiều như số hạt bụi mười cõi Phật làm quyến thuộc.

Kế lại có vị Phật ra đời, hiệu là Kim Cang Vô Ngại Đức. Lúc đó ta làm Chuyển Luân Vương, cung kính cúng dường. Đức Phật đó vì ta nói Tu Đa La, tên là Chiếu Khắp Căn Tất Cả Chúng Sinh, có các Tu Đa La nhiều như số hạt bụi núi Tu Di làm quyến thuộc, ta đều thọ trì.

Kế lại có vị Phật ra đời, hiệu là Hoả Diệm Sơn Diệu Trang Nghiêm. Lúc đó ta làm nữ trưởng giả. Đức Phật đó vì ta nói Tu Đa La, tên là

**Chiếu Khắp Tạng Ba Đời, có các Tu
Đa La nhiều như số hạt bụi Diêm
Phù Đè làm quyến thuộc, ta đều lắng
nghe, như pháp thọ trì.**

**Kế lại có vị Phật ra đời, hiệu là
Nhất Thiết Pháp Hải Cao Thắng
Vương. Ta làm A Tu La Vương, cung
kính cúng dường. Đức Phật đó vì ta
nói Tu Đa La, tên là Phân Biệt Tất
Cả Pháp Giới, có năm trăm Tu Đa
La làm quyến thuộc, ta đều lắng
nghe, như pháp thọ trì.**

**Kế lại có vị Phật ra đời, hiệu là
Hải Nhạc Pháp Quang Minh. Ta làm
nữ Long Vương, mưa xuống mây báu
ma ni như ý để cúng dường. Đức
Phật đó vì ta nói Tu Đa La, tên là
Tăng Trưởng Biển Hoan Hỉ, có năm
trăm ức Tu Đa La làm quyến thuộc,
ta đều lắng nghe, như pháp thọ trì.**

Kế lại có vị Phật ra đời, hiệu là Bảo Diệm Sơn Đăng. Ta làm Thần Biển, mưa xuống mây hoa sen báu, cung kính cúng dường. Đức Phật đó vì ta nói Tu Đa La, tên là Pháp Giới Phương Tiện Hải Quang Minh, có các Tu Đa La nhiều như số hạt bụi cõi Phật làm quyến thuộc, ta đều lắng nghe, như pháp thọ trì.

Kế lại có vị Phật ra đời, hiệu là Công Đức Hải Quang Minh Luân. Lúc đó ta làm Tiên Ngũ Thông, hiện đại thần thông, có sáu vạn chư Tiên vây quanh trước sau, mưa xuống mây hương hoa để cúng dường. Đức Phật đó vì ta nói Tu Đa La, tên là Vô Trước Pháp Đăng, có sáu vạn Tu Đa La làm quyến thuộc, ta đều lắng nghe, như pháp thọ trì.

Kế lại có vị Phật ra đời, hiệu là Tỳ Lô Giá Na Công Đức Tạng. Lúc đó ta làm Chủ Địa Thần, tên là Xuất Sanh Bình Đẳng Nghĩa, với vô lượng Địa Thần tụ lại, mưa xuống tất cả cây báu, tất cả tạng ma ni, tất cả mây chuỗi báu để cúng dường. Đức Phật đó vì ta nói Tu Đa La, tên là Xuất Sanh Tất Cả Như Lai Trí Tạng, có vô lượng Tu Đa La làm quyến thuộc, ta đều lắng nghe, thọ trì không quên.

Thiện nam tử! Thú tự như vậy, vị Phật cuối cùng, hiệu là Sung Mân Hư Không Pháp Giới Diệu Đức Đẳng. Ta làm kỹ nữ, tên là Mỹ Nhan. Thấy đức Phật đi vào thành, bèn ca múa để cúng dường. Nhờ thần lực của đức Phật, ta nhảy vọt lên hư không, dùng ngàn bài kệ, để khen ngợi đức Phật. Đức Phật vì ta, phóng ra quang minh

giữa lông mày, tên là Trang nghiêm pháp giới đại quang minh, chiếu đến khắp thân ta. Ta nhờ quang minh đó chiếu rồi, lập tức đắc được môn giải thoát, tên là Pháp giới phương tiện bất thối tạng.

Thiện nam tử! Trong thế giới đó, có đại kiếp nhiều như số hạt bụi cõi Phật như vậy. Tất cả Như Lai xuất hiện ra đời, ta đều hầu hạ cung kính cúng dường. Các Như Lai đó nói chánh pháp, ta đều ghi nhớ, cho đến không quên một câu, một chữ. Ta ở chỗ mỗi mỗi các đức Như Lai đó, tán thán khen ngợi tất cả Phật pháp, vì vô lượng chúng sinh rộng làm lợi ích. Ta ở chỗ mỗi mỗi các đức Như Lai đó, đắc được quang minh nhất thiết trí, hiện biến pháp giới ba đời, nhập vào tất cả hạnh Phổ Hiền.

Thiện nam tử! Vì ta nương quang minh nhất thiết trí, nên ở trong niệm niệm, thấy được vô lượng chư Phật. Khi thấy được chư Phật rồi, những gì trước kia chưa đắc được, trước kia chưa thấy các hạnh Phổ Hiền, thì ta đều được thành tựu viên mãn. Tại sao? Vì nhờ đắc được quang minh nhất thiết trí.

Bấy giờ, vị Dạ Thần Phổ Cứu Chúng Sinh, muốn thuật rõ lại nghĩa giải thoát này, bèn nương thần lực của đức Phật, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng:

**Thiện Tài nghe ta nói
Pháp thâm sâu khó gấp
Chiếu khắp cả ba đời
Tất cả môn khác nhau.
Như ta mới phát tâm
Chuyên cầu công đức Phật**

Nhập vào các giải thoát
Nay ngươi nên lắng nghe.
Ta nhớ đời quá khứ
Qua kiếp số bụi cõi
Kế trước có một kiếp
Tên Viên Mãn Thanh Tịnh.
Bấy giờ có thế giới
Tên là Biển Chiểu Đăng
Phật nhiều bụi Tu Di
Ra đời ở trong đó.
Một Phật hiệu Trí Diễm
Kế Phật hiệu Pháp Tràng
Thứ ba Pháp Tu Di
Thứ tư Đức Sư Tử.
Thứ năm Tịch Tĩnh Vương
Thứ sáu Diệt Chư Kiến
Thứ bảy Cao Danh Xưng
Thứ tám Đại Công Đức.
Thứ chín hiệu Thắng Nhựt
Thứ mười hiệu Nguyệt Diện

Ở chõ mười Phật đó
Ban đầu ngộ pháp môn.
Kế sau đó thứ tự
Lại có mười Phật hiện
Một hiệu Hư Không Xứ
Thứ hai hiệu Phổ Quang.
Ba hiệu Trụ Chư Phương
Bốn hiệu Chánh Niệm Hải
Năm hiệu Cao Thắng Quang
Sáu hiệu Tu Di Vân.
Bảy hiệu Phật Pháp Diệm
Tám hiệu Phật Sơn Thắng
Chín hiệu Đại Bi Hoa
Mười hiệu Pháp Giới Hoa.
Khi mười Phật đó hiện
Ngộ pháp môn thứ hai.
Kế sau đó thứ tự
Lại có mười Phật hiện
Thứ nhứt Phật Quang Tràng
Thứ hai Phật Trí Huệ.

Thứ ba Phật Tâm Nghĩa
Thứ tư Phật Đức Chủ
Thứ năm Phật Thiên Huệ
Thứ sáu Phật Huệ Vương.
Thứ bảy Phật Thắng Trí
Thứ tám Phật Quang Vương
Thứ chín Phật Dũng Mạnh
Thứ mười Phật Liên Hoa.
Ở chỗ mười Phật đó
Ngộ pháp môn thứ ba.
Kế sau đó thứ tư
Lại có mười Phật hiện
Thứ nhất Bảo Diệm Sơn
Thứ hai Công Đức Hải.
Thứ ba Pháp Quang Minh
Thứ tư Liên Hoa Tạng
Thứ năm Chúng Sinh Nhãm
Thứ sáu Hương Quang Bảo.
Bảy Tu Di Công Đức
Tám Càn Thát Bà Vương

Thứ chín Ma Ni Tạng
Thứ mười Tịch Tĩnh Sắc.
Kế sau đó thứ tự
Lại có mười Phật hiện
Một Phật Quảng Đại Trí
Kế Phật Bảo Quang Minh.
Thứ ba Hư Không Vân
Thứ tư Thủ Thắng Tướng
Thứ năm Viên Mãn Giới
Thứ sáu Na La Diên.
Thứ bảy Tu Di Đức
Thứ tám Công Đức Luân
Thứ chín Vô Thắng Tràng
Thứ mười Đại Thụ Sơn.
Kế sau đó thứ tự
Lại có mười Phật hiện
Thứ nhứt Bà La Tạng
Thứ hai Thế Chủ Thân.
Thứ ba Cao Hiển Quang
Thứ tư Kim Cang Chiếu

Thứ năm Địa Oai Lực
Thứ sáu Thập Thâm Pháp.
Thứ bảy Pháp Huệ Âm
Thứ tám Tu Di Tràng
Thứ chín Thắng Quang Minh
Thứ mười Diệu Bảo Quang.
Kế sau đó thứ tự
Lại có mười Phật hiện
Thứ nhứt Phạm Quang Minh
Thứ hai Hư Không Âm.
Thứ ba Pháp Giới Thân
Thứ tư Quang Minh Luân
Thứ năm Trí Huệ Tràng
Thứ sáu Hư Không Đặng.
Thứ bảy Vi Diệu Đức
Thứ tám Biến Chiếu Quang
Thứ chín Thắng Phước Quang
Thứ mười Đại Bi Vân.
Kế sau đó thứ tự
Lại có mười Phật hiện

Thứ nhứt Lực Quang Huệ
Thứ hai Phổ Hiện Tiền.
Thứ ba Cao Hiển Quang
Thứ tư Quang Minh Thân
Thứ năm Phật Pháp Khởi
Thứ sáu Phật Bảo Tướng.
Thứ bảy Tốc Tật Phong
Thứ tám Dũng Mạnh Tràng
Thứ chín Diệu Bảo Cái
Thứ mười Chiếu Tam Thế.
Kế sau đó thứ tự
Lại có mười Phật hiện
Thứ nhứt Nguyện Hải Quang
Thứ hai Kim Cang Thân.
Thứ ba Tu Di Đức
Thứ tư Niệm Tràng Vương
Thứ năm Công Đức Huệ
Thứ sáu Trí Huệ Đặng.
Thứ bảy Quang Minh Tràng
Thứ tám Quảng Đại Trí

Thứ chín Pháp Giới Trí
Thứ mười Pháp Hải Trí.
Kế đó sau thứ tự
Lại có mười Phật hiện
Một hiệu Bồ Thí Pháp
Hai hiệu Công Đức Luân.
Ba hiệu Thắng Diệu Vân
Bốn hiệu Nhẫn Trí Đăng
Năm hiệu Tịch Tịnh Âm
Sáu hiệu Tịch Tịnh Tràng.
Bảy hiệu Thế Gian Đăng
Tám hiệu Thâm Đại Nguyên
Chín hiệu Vô Thắng Tràng
Mười hiệu Trí Diệm Đăng.
Kế đó sau thứ tự
Lại có mười Phật hiện
Một Phật Pháp Tự Tại
Hai Phật Vô Ngại Huệ.
Ba hiệu Ý Hải Huệ
Bốn hiệu Chúng Diệu Âm

Năm hiệu Tự Tại Thí
Sáu hiệu Phổ Hiện Tiền.
Bảy hiệu Tuỳ Lạc Thân
Tám hiệu Trụ Thắng Đức
Chín hiệu Phật Bổn Tánh
Thứ mười Phật Hiền Đức.
Kiếp số bụi Tu Di
Hết thảy Phật trong đó
Khắp làm đèn thế gian
Ta đều từng cúng dường.
Số kiếp bụi cõi Phật
Hết thảy Phật ra đời
Ta đều từng cúng dường
Vào môn giải thoát này.
Ta trong vô lượng kiếp
Tu hành được đạo này
Nếu ngươi hay tu hành
Chẳng lâu cũng sẽ được.

Thiện nam tử! Ta chỉ biết giải
thoát Bồ Tát phổ hiện tất cả thế gian

điều phục chúng sinh này. Như các đại Bồ Tát, tích tập vô biên hạnh, sinh ra đủ thứ sự hiểu biết, hiện đủ thứ thân, đầy đủ các thứ căn, viên mãn đủ thứ nguyện, vào đủ thứ tam muội, khởi đủ thứ thần biến, quán sát được đủ thứ pháp, vào đủ thứ môn trí huệ, được đủ thứ pháp quang minh, mà ta làm sao biết được, nói được, những hạnh công đức đó ?

Thiện nam tử! Cách đây không xa, có vị Chủ Dạ Thần, tên là Tịch Tĩnh Âm Hải. Ngồi trên tòa sen ma ni quang tràng trang nghiêm, có trăm vạn A tăng kỳ vị Chủ Dạ Thần vây quanh trước sau. Người hãy đi đến đó hỏi: Bồ Tát làm thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đánh lẽ vị Dạ Thần, đi nhiễu quanh vô

lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng,
rồi từ tạ mà đi.



MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Bồ Tát Quán Tự Tại thực hành sâu vào Bát Nhã Ba La Mật Đa, thì thấy rõ năm uẩn đều không, qua khỏi tất cả khổ ách.

Xá Lợi Tử ! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc túc là không, không túc là sắc, thọ, tưởng, hành, thức, cũng đều như thế.

Xá Lợi Tử ! Các pháp đó không tướng, không sinh không diệt, không dơ không sạch, không tăng không giảm. Cho nên trong không chẳng có sắc, thọ, tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; không có nhẫn giới, cho đến không có ý thức giới; không có vô minh, cũng không có hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có hết già chết; không có khổ tập diệt

đạo, không có trí huệ, cũng không đắc được.

Vì không chỗ đắc, nên Bồ Tát nương vào Bát Nhã Ba La Mật, tâm không quái ngại, vì không quái ngại, nên không sợ hãi, xa lìa điên đảo mộng tưởng, rốt ráo đạt đến Niết Bàn. Các Đức Phật ba đời, đều nương vào Bát Nhã Ba La Mật, cho nên đắc được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Chú đại thần, là Chú đại minh, là Chú vô thượng, là Chú vô đẳng đẳng, trừ được tất cả khổ, chân thật không hư.

Cho nên nói chú Bát Nhã Ba La Mật Đa, bèn nói chú rằng: Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. (3 lần)

Vãng Sinh Tịnh Độ Thần Chú

**Nam mô a di đà bà dạ, đà tha dà đà
dạ, đà diệt dạ tha. A di rị đô bà tỳ, a di rị**

**đa, tất đam bà tỳ, a di rị đa, tì ca lan đế,
a di rị đa, tì ca lan đa, dà di nị, dà dà na,
chỉ đa ca lệ, ta bà ha. (3 lần)**

Tán Phật

**Phật A Di Đà thân sắc vàng
Tướng tốt quang minh không ai bằng
Hào quang trắng uyển chuyển như Tu Di
Mắt Phật xanh biếc như nước bốn biển
Trong quang minh có vô số hoá Phật
Hoá Bồ Tát cũng nhiều vô biên
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sinh
Chín phẩm sen vàng lên bờ giác.**

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế
Giới Đại Từ Đại Bi, Tiếp Dẫn Đạo Sư A
Di Đà Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật. (108 lần)
Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần)
Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (3 lần)
Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (3 lần)**

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (3 lần)

Đệ tử chúng đẳng, tùy thuận tu tập,
Phổ Hiền Bồ Tát, thập chúng đại
nguyễn:

Nhứt giả lễ kính chư Phật
Nhị giả xưng tán Như Lai
Tam giả quảng tu cúng dường
Tứ giả sám hối nghiệp chướng
Ngũ giả tùy hỉ công đức
Lục giả thỉnh chuyển pháp luân
Thất giả thỉnh Phật trụ thế
Bát giả thường tùy Phật học
Cửu giả hằng thuận chúng sanh
Thập giả phổ giao hồi hướng.

HỒI HƯỚNG

Tụng kinh công đức hạnh thù thắng
Bao nhiêu phước đức đều hồi hướng

**Nguyễn khắp pháp giới các chúng
sinh**

**Sớm được vãng sinh cõi Phật Vô
Lượng Quang**

**Nguyễn tiêu ba chướng dứt phiền
não**

Nguyễn được trí huệ hiểu chân thật

Nguyễn khắp tội chướng đều tiêu trừ

Đời đời thường hành Bồ Tát đạo

**Nguyễn sinh sang cõi Tây phương
Tịnh độ**

Chín phẩm hoa sen là cha mẹ

Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh

Bồ Tát bất thối làm bạn lành

Nguyễn đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sinh

Đều trọn thành Phật đạo.

Tam quy y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng
sinh, thể theo đạo cả, phát lòng vô
thượng. (1 lạy)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng
sinh, thấu rõ tạng kinh, trí huệ như biển.
(1 lạy)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng
sinh, thông lý đại chúng, hết thảy không
ngại. (1 lạy)

Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh
Trên đèn bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liền phát tâm bồ đề
Khi xả báo thân này
Đồng sinh về Cực Lạc.

Phương danh hùn phước Ân tống Kinh

Ni Sư Thích Nữ Diệu Minh Chùa Quan Âm: 7 Bộ.

Ni Sư Thích Nữ Đàm Lương, Chùa Hoa Nghiêm: 30 Bộ.

Ni Sư Thích Nữ Đàm Phuong, Chùa Hoa Nghiêm (Bì): 4 Bộ.

Sư Cô Thích Nữ Đàm Liên: 1 Bộ.

Sa di Thích Đồng Giác, Tùng Lâm Linh Sơn: 1 Bộ.

Nguyễn Thị Kim, Pd: Bồn Trung : 10 Bộ.

Trần Ngọc Khuê, Pd: Huệ Phương: 5 Bộ.

Trịnh Thị Tuyết Nga, pd: Diệu Hiền: 1 Bộ

Nguyễn Thị Thân, pd: Thiện Ý: 1 Bộ

Nguyễn Thị Thanh Loan: Pd: Trí Phượng: 1 Bộ

Nguyễn Thị Trường, Pd: Thiện Đạo: 2 Bộ

Võ Thị Dành, Pd: Thiện Không và Lâm Thị Ái Nữ,

Pd: Quảng Hiếu: 1 Bộ

Cô Giác Liên, 1 Bộ.

Giác Bảo. 2 Bộ

Nguyễn Laurent, Pd: Giác Đức 1 Bộ

Diệu Hoa 1 Bộ

Annie Nguyễn 1 Bộ

Dì Nhiều, Pd: Như Lộc: 2 Bộ

Tử Tâm Hoà 1 Bộ

Jacqueline Pd: Diệu Châu 1 Bộ

Mai Anh 1 Bộ

Nguyễn Hùng Cường, Pd: Nhật Cảnh Hùng. Phan Thị Thảo,

Pd: Lê Hiếu 1 Bộ.

Diệp Văn Sơn, Pd: Đồng Hải. Nguyễn Kim Dũng, Pd: Diệu Giác 1 Bộ.

Triệu Học Cần, Pd: Ân Mẫn. Mã Yến Huệ, Pd: Ân Viên: 1 Bộ.

Trần Thị Trang Thanh, Pd: Giác Nhàn: 1 Bộ.

Hương Linh Phan Văn Quý, Pd: Tâm Đạo: 1 Bộ.

Lê Thị Tiết, Pd: Tâm Hạnh : 1 Bộ.

Phật Tử ẩn danh ở Bottrop: 1 Bộ.

Đỗ Ngọc Lan, Pd: Giác Tịnh: 1 Bộ.

Phan Thị Cúc, Pd: Diệu Đạo: 2 Bộ.

Phan Lê Gia Trang, Pd: Nguyên Hoa: 1/2 Bộ.

Lưu Kim Tuyến, Pd: Giác Tu: 1 Bộ.

Đỗ Bùi Đức Hà, Pd: Giác Hải: 2 Bộ.

Dương Thị Lan, Pd: Diệu Hoa: 1/2 Bộ.

Thuý Lan, Pd: Thị Muồng: 1/2 Bô.
Nguyễn Thị Thảo: 1 Bô.
Phạm Thị Ngọc Thu, Pd: Đồng Hà: 1 Bô.
Chị Ngọc (Tain Kim Heng): 1 Bô.
Cô Hương (Tain Kim Heng): 1/2 Bô.
Nguyễn Quốc Cường, Pd: Thiên Huy: 2 Bô.
Nguyễn Thị Kim Hoa, Pd: Thiên Hương: 1 Bô.
Nguyễn Văn Mật, Pd: Thông Khai: 1 Bô.
Lý Ngọc Hoa, Pd: Đồng Liên: 1 Bô.
Lai Ánh Khương, Pd: Ân Thói: 1 Bô.
Võ Văn Thiên: 1 Bô.
Lưu Tuyết Ngọc, Pd: Ân Châu: 1 Bô.
Lưu Kim Tiên: 1 Bô.
Werner Schumann: 1 Bô.
Lưu Tuyết Lan, Pd: Ân Hồng: 1 Bô.
Nguyễn Hoàng Thông, Pd: Ân Thái: 1 Bô.
Nguyễn Trường Phúc, Pd: Ân Thiện: 1 Bô.
Hương Linh Nguyễn Văn Dũng, Pd: Ân Quý: 1 Bô.
Định Thị Quý: 1 Bô.
Trịnh Tự Nhiên, Pd: Minh Lạc: 1 Bô.
Trần Thị Thắng, Pd: Nguyệt Bảo Đức: 4 Bô.
Trần Ngưu: 4 Bô.
Trần Ánh Tuyết, Jenny: 4 Bô.
Trần Ánh Tâm, Joanne: 4 Bô.
Trần Anh Minh, John: 4 Bô.
Việt Hương và gđ: 6 Bô.
Nguyễn Thị Bạch Tuyết, pd: Diệu Tịnh: 2 Bô.
Giác Thuận, Giác Hoa: 6 Bô.
Lami Jean: 1 Bô.
Lami Philippe: 1 Bô.
Lý Tú hà, Pd: Diệu Hải: 2 Bô.
GUILHEN Richard Chính, Giác Nghĩa: 1 Bô.
Huỳnh Thị Kim Huệ, Pd: Minh Hồng: 5 Bô.
Thái Thuỷ Vi, Pd: Diệu Minh : 1 Bô.
Thái Tuấn Thuỷ: 1 Bô.
Trịnh Quang Chon: 1 Bô.
Trịnh Xuân Anh: 1 Bô.

Trịnh Quang Nghiêm: 1 Bộ.
Ngô Xuân Lan (Huệ Phương): 5 Bộ.
Nguyễn Thị Bạch Ngọc, Pd: Thiên Bảo: 1 Bộ.
Hương Linh Nguyễn Thị Hường, Pd: Hoa Đạo: 3 Bộ.
Hương Linh Nguyễn Ngọc Cung, Pd: Nhuận Giải: 1 Bộ.
Hương Linh Nguyễn Thị Gái: 1 Bộ.
Nguyễn Thanh Thuỷ, Pd: Thiên Đạo Lưu Văn Hùng: 1/2 Bộ.
Nguyễn Phượng Quỳnh, Pd: Diệu Thiện, Nguyễn Trí,
Pd: Phù Vân: 1/2 Bộ.
Tăng Lý Hoa: 1 Bộ.
Hoàng Trang Vọng, Pd: Diệu Nghiêm, Vòng Tú Hoàng,
Pd: Minh Thắng: 1 Bộ.
Lưu Thanh Đức, Pd: Tuệ Yên: 1 Bộ.
Phạm Quốc Huy: 1 Bộ.
Phạm Thị Liên Nga, Pd: Quảng Hạnh: 1 Bộ.
Nguyễn Ca, Pd: Đồng Sa: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Liễu, Pd: Giác Giải, Nguyễn Văn Lập: 1 Bộ.
Phạm Thị Quyền, Pd: Diệu Khai: 1 Bộ.
Phạm Nguyễn, Pd: Diệu Kim: 1 Bộ.
Phật tử ân danh ở Hagen: 1 Bộ.
Võ Thành Đức, Pd: Thân Hoằng Đức: 12 Bộ.
Nguyễn Thanh Tân: 1 Bộ.
Huỳnh Thị Thanh Thuỷ, Pd: Diệu Tịnh: 4 Bộ.
Phạm Thị Ngọc Diệp, Pd: Kim Chi: 1 Bộ.
Lê Thanh Long: 2 Bộ.
Lý Thị Nguyệt, Pd: Diệu Tịnh: 1 Bộ.
Diệu Hạnh: 1/2 Bộ.
Phùng Thị Bạch Tuyết, Pd: Huyền Trinh: 4 Bộ.
Biên Thị Mai, Pd: Như Lộc: 2 Bộ.
Nguyễn Thị Thu Phi: 10 Bộ.
Đào Kiêm Toàn: 1 Bộ.
Nguyễn Hoài Luân, Pd: Giác Hồi: 2 Bộ.
Cao Thị Lê Hằng, Pd: Giác Duyên: 1 Bộ.
Trịnh Quốc Tuấn: 1 Bộ.
Vũ Ngọc Tuấn: 1 Bộ.
Hoa Minh: 2 Bộ.
Vương Thanh Tâm, Pd: Giác Tánh: 1 Bộ.

Vương Tâm Như: 1 Bộ.
Tử Nguyên: 1/2 Bộ.
Giác Xinh: 2 Bộ.
Giác Hà: 1 Bộ.
Trần Thị Phượng, Pd: Thu Ngọc: 3 Bộ.
Trần Thị Kim Cúc, Pd: Diệu Phùng: 1 Bộ.
Ngô Thị Thu Giang: 1 Bộ.
Lefranc Kim Chi: 2 Bộ.
Dương Thị Kim Ngọc, Pd: Diệu Quang: 1 Bộ.
Phan Bernard: 1 Bộ.
Nguyễn Kim Ngọc: 6 Bộ.
Nguyễn Thị Kim Thoa: 2 Bộ.
Lý Cường, Pd: Phúc Hùng: 1 Bộ.
Lý Trần Châu, Pd: Trần Bảo: 1 Bộ.
Ô Thị Tốt, Pd: Diệu Thọ: 1 Bộ.
Ô Thị Hai, Pd: Ngọc Bình: 1 Bộ.
Huỳnh Phan Thanh Hà, Pd: Bảo khánh Thọ: 1/2 Bộ.
Lâm Minh Khôn: 1/2 Bộ.
Peter Lâm: 1/2 Bộ.
Trần Xảo Chi, Pd: Ngọc Ân: 1/2 Bộ.
Nguyễn Thị Lang, Pd: Thiện Ngọc: 2 Bộ.
Kim Văn Đỵ, Pd: Huệ Hạnh, Võ Hồng Khanh: 1 Bộ.
Lam Nga: 2 Bộ.
Lê Mai: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Minh Ngà, Pd: Tuệ Ngọc: 1 Bộ.
Tạ Ngọc Hoa, Pd: Đồng Liên: 1 Bộ.
Trần Thị Thu Hương: 1/2 Bộ.
Nguyễn Thị Ngọc Bích: 1/2 Bộ.
Trịnh Thu Yến, Pd: Viên Nghiêm: 2 Bộ.
Stron Jennifer, Pd: Thiện Tiên: 3 Bộ.
Nguyễn Cao Alphonse, Pd: Thiện Thanh: 1 Bộ.
Nguyễn Cao Hoàng Hoa, Pd: Diệu Liên: 1 Bộ.
Nguyễn Cao Kim Cúc, Pd: Diệu Lan: 1 Bộ.
Nguyễn Ngọc Sương, Pd: Diệu Úng: 1 Bộ.
Đỗ Thị Nuông: 1 Bộ.
Đỗ Thị Trung: 1 Bộ.
Đỗ Thị Huân: 2 Bộ.

Trần Thị Kim Phương, Pd: Giác Hướng: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Kim Phước, Pd: Giác Thiện: 2 Bộ.
Gia đình Giác Đạo: 10 Bộ.
Phạm Hồng Phước, Pd: Diệu Đức: 1 Bộ.
Nguyễn Hữu Công, Pd: Quảng Thành và Huệ Ngọc: 5 Bộ.
Đào Thị Nương, Pd: Quảng Huệ: 1 Bộ.
Giác Hạnh: 2 Bộ.
Nguyễn Thị Minh Hà, Pd: Diệu Thanh: 1 Bộ.
Gia đình Giác Vân: 3 Bộ.
Hoàng Phương Hải, Pd: Diệu Hà: 1 Bộ.
Bùi Hữu Đạo, Hoa, Pd: Chân Hoà: 3 Bộ.
Đặng Thị Ba: 1/2 Bộ.
Soudara Cam: 1 Bộ.
Phan Sandrine, Pd: Giác Trung: 1 Bộ.
Quảng Phương, Quảng Thiện Pháp: 2 Bộ.
Phạm Thị Hồng Ngọc: 5 Bộ.
Tâm Hoà: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Kim Quang, Pd: Diệu Minh: 1 Bộ.
Pt Quảng Hùng: 1/2 Bộ.
Lê Thị Thu Lan, Lâm Quốc Trọng: 1 Bộ.
Võ Thị Phú Mỹ: 1/2 Bộ.
Pt Ân danh ở Mönchengladbach: 2 Bộ.
Phạm Thị Đâu: 2 Bộ.
Trần Mỹ Hạnh: 1 Bộ.
Hồ Thị Hảo, Pd: Diệu Thảo, Vương Trịnh Tòng: 1 Bộ.
Vũ Đức Thành: 1 Bộ.
Nguyễn Tô Nga, Pd: Thành Thắng: 1 Bộ.
Jenny Mai: 1 Bộ.
Phùng Thị Dần, Pd: Diệu Khải: 1/2 Bộ.
Trinh, Hằng, Thuỷ: 1/2 Bộ.
Nguyễn Thị Minh: 1 Bộ.
Trần Ngọc Anh, Pd: Diệu Liên: 2 Bộ.
Nguyễn Văn Nhơn, Lê Thị Hoà: 1 Bộ.
Ngô Thị Tâm Chân, Pd: Tâm Lý và Phan Thị Huệ, Pd: Diệu Trí: 5 Bộ.
Đặng Vũ Thuỳ Trang: 1 Bộ.
Pt Vô danh: 4 Bộ.
Phạm Thanh Hương, Pd: Diệu Nghiêm: 4 Bộ.

Đoàn Philippe, Pd: Minh Trung: 1 Bộ.
Hoàng Tuấn Quan: 1 Bộ.
Giác Tạng, Giác Trì: 1 Bộ.
Giác Minh: 3 Bộ.
Triệu Hữu Đức: 1 Bộ.
Mai Thị Trúc Trinh: 1 Bộ.
Hoàng Thiện: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Bông, Pd: Diệu Thơm: 1 Bộ.
GĐ Ngeam Huo, Pd: Diệu Quả: 1 Bộ.
GĐ Nguyên Thới: 1 Bộ.
GĐ Đỗ Thị Kim Nguyên, Pd: Diệu Ngọc: 1 Bộ.
GĐ Như Ngọc: 1 Bộ.
GĐ Diệu Mẫn: 1 Bộ.
GĐ Diệu Hoa và Minh Lợi: 1 Bộ.
GĐ Diệu Phương: 1 Bộ.
GĐ Chánh Nguyệt: 1 Bộ.
2 GĐ anh em Tân Vũ: 1 Bộ.
2 GĐ Diệu Nghĩa, Ngọc Thuỷ: 1 Bộ.
2 GĐ chị em Ngân Vân: 1 Bộ.
2 GĐ Diệu Ngô và Minh Nghĩa: 1 Bộ.
GĐ Diệu Thân: 2 Bộ.
GĐ Minh Hướng: 1 Bộ.
Trịnh Katie, Trịnh Maxim: 1 Bộ.
Chơn Tuệ: 1/2 Bộ.
GĐ Hồng Nhâm: 1 Bộ.
GĐ Huỳnh Thị Lang, Pd: Minh Hoa: 1 Bộ.
Quách Hoa Anh, Pd: Tâm Minh: 2 Bộ.
Hồ Văn Thắng: Minh Lợi: 1 Bộ.
Lưu Kim Hưng: 1 Bộ.
Lê Thị Tương, Pd: Giác Phùng: 1 Bộ.
Lê Thị Hà: 1 Bộ.
GĐ Phạm Dân Quý: 1 Bộ.
GĐ Phạm Noel: 1 Bộ.
GĐ Phạm Thái Tiến: 2 Bộ.
Đỗ Văn Minh, Pd: Giác Nguyên: 4 Bộ.
Phan Thị Lệ Thúy: 1 Bộ.
Trang Thị Thanh, Pd: Bửu Hạnh: 2 Bộ.

Giác Lý: 2 Bô.
GĐ Giác Hiền: 1 Bô.
Trịnh Thị Vàng, Pd: Diệu Kim: 1 Bô.
Kumar Velou: 1 Bô.
Mohan Velou: 1 Bô.
Krichena Velou: 1 Bô.
Asok Velou: 1 Bô.
Solange Velou: 1 Bô.
Raymond Velou: 1 Bô.
Trịnh Thị Trang, Pd: Diệu Nhã: 1 Bô.
GĐ Caroline Trần, Pd: Diệu Nguyên: 1 Bô.
GĐ Nelly, Pd: Diệu Lý: 1 Bô.
GĐ Lê Hữu Huệ, Pd: Giác Trí: 1 Bô.
GĐ Diệp Văn Thọ, Pd: Minh Thọ: 1 Bô.
Trịnh Thị Hương, Pd: Giác Thom: 1 Bô.
Nguyễn Thị Tuyết: 1/2 Bô.
Bùi Tâm Phúc, Pd: Quảng Chánh,
và Hàn Ngọc Anh, Pd: Quảng Thanh: 1 Bô.
Thuý Trần, Pd: Diệu Ngọc, Quảng Tâm: 1/2 Bô.
Lý Mỹ Linh, Pd: Diệu Lý: 1 Bô.
Ngô Thị Minh Huyền, Pd: Viên Diệu: 1/2 Bô.
Trần Thị Quý, Pd: Diệu Đức: 2 Bô.
Nguyễn Văn Nam, Pd: Kiến Chánh: 1 Bô.
Nguyễn Ngọc Huê, Pd: Diệu Bảo: 1 Bô.
Nguyễn Thị Thu Thoa, Pd: Diệu Niệm: 1 Bô.
Trương Kim Mỹ, Pd: Lê Mẫn: 1 Bô.
Trương Đồng Sanh, Pd: Đồng Sanh: 1 Bô.
Trương Thé Kiệt: 1 Bô.
Phạm Văn Thanh, Pd Thiện Tạng: 1 Bô.
Phạm Thị Muội, Pd: Diệu Giác: 1 Bô.
Phạm Văn Mành: 1 Bô.
Văng Công Dụng: 2 Bô.
Trần Xuân Tiên: 1 Bô.
Lê Thanh Tâm, Pd Minh Tâm: 1 Bô.
Lê Thanh Thuỷ, Pd: Giác Tâm: 1 Bô.
Lê Thanh Loan, Pd: Giác Tâm: 1 Bô.
Lê Quế Phượng, Pd: Giác Phương: 1 Bô.

Nguyễn Thị Nhi: 1 Bộ.
Đinh thị Nga, Pd: Giác Hỷ: 1 Bộ.
GĐ Vương và Nga: 1 Bộ.
Lu Michel, Pd: Giác Hiền: 1 Bộ.
Lu Jodie và Lu Kenny: 1 Bộ.
Ngô Bernard, Pd: Đại Ân: 1 Bộ.
Kim Huôi, Pd: Diệu Hà: 1 Bộ.
Bùi Mỹ Ngọc: 2 Bộ.
Nguyễn Mỹ Bảo Ngọc: 2 Bộ.
Cao Trần Cung: 1 Bộ.
Nguyễn Bá Sử: 2 Bộ.
H.L Trương Minh Chiếu Paul: 1 Bộ.
Trần Thị Ánh Minh, Pd: Diệu Huệ: 1 Bộ.
Tần Tố Nga: 2 Bộ.
Minh Trí và Giác Phúc: 3 Bộ.
Nguyễn Thị Tý, Pd: Diệu Tâm: 3 Bộ.
GĐ Nguyễn Ngọc Hưng: 1 Bộ.
Phạm Thị Minh Nguyệt, Pd: Diệu Quý: 2 Bộ.
Phạm Tuấn Anh: 2 Bộ.
Phạm Trâm Anh: 2 Bộ.
Vũ Đình Ruyên, Nguyễn Thị Bảo Nguyệt: 1 Bộ.
Huỳnh Thị Hồn: 2 Bộ.
Đặng Nguyệt Hưng, Pd: Diệu Hiển: 1 Bộ.
Hồ Ngọc Ngọ, Pd: Quý Ngọc: 1 Bộ.
Trần Nam Anh: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Dung, Pd: Dung Ngọc: 1 Bộ.
Nguyễn Sanra: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Thu Hà, Pd: Diệu Hải: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Thu Thuỷ, Pd: Diệu Chánh: 1 Bộ.
Hồ Hữu Dũng: 1 Bộ.
Diệu May và Minh Tú: 4 Bộ.
Apan Helene, Pd: Diệu Minh: 6 Bộ.
Phan Thị Ánh Tuyết, Pd: Hồng Hiếu: 2 Bộ.
Ân danh: 6 Bộ.
Lâm Thị Phượng: 1 Bộ.
Giác Huyền và Giác Nhi: 2 Bộ.
Ân danh: 2 Bộ.

Ngô Thị Hiền, Pd: Liên Trúc: 1 Bộ.
Trịnh Frederic, Pd: Nguyên Huy: 1 Bộ.
Nguyễn Bélinda, Pd: Giác Thiên: 1 Bộ.
GD Tammy Vo, Pd: Tâm Từ: 24 Bộ.
Nguyễn Thị Nâu, Pd Quảng Nhẫn: 5 Bộ.
Vũ Đức Hiền, Pd Đồng Huệ Thọ và Vũ Thị Vinh: 1/2 Bộ.
H.L Phạm Như Nghĩa, Pd: Giải Đạo: 1/2 Bộ.
Hoàng Thị Dương, Pd: Diệu Phương: 1/2 Bộ.
Lê Trung Quân: 1/2 Bộ.
Nguyễn Kupka Thuý Hà, Pd: Đồng Huệ Xa và Kupka Hartmut,
Kupka Mai Linh, Pd: Quảng Sáng: 1 Bộ.
H.L Nguyễn Việt Cường: 1 Bộ.
H.L Nguyễn Bạch Ngọc, Pd Diệu Giải: 1/2 Bộ.
Đặng Vũ Thuỳ Hương, Pd: Minh Lương: 1/2 Bộ.
H.L Quan Tô, Pd: Tánh Chơn: 6 Bộ.
H.L Trang Thị Hai: 1 Bộ.
Nguyễn Phước Quốc Trang: 4 Bộ.
Đặng Cẩm Huy: 1 Bộ.
Huệ Phúc: 1 Bộ.
Tin Tin: 2 Bộ.
Du Phát Hoà và Phùng Lê Khoan: 1 Bộ.
Trần Tư Kiều: 4 Bộ.
Lý Thu Trang: 2 Bộ.
Trần Chu Minh Quang: 4 Bộ.
Chu Thị Ngọc Thanh: 5 Bộ.
Say Yen Teoh: 2 Bộ.
Bồn Thành: 2 Bộ.
Diệu Nguyên: 2 Bộ.
Jason P. Nguyễn: 2 Bộ.
Tith Alain: 1 Bộ.
GD Phạm Thị Bích Hà, Pd: Đức Tánh. Herr Niehof, Tanja Niehof: 5 Bộ.
Tăng Bích Phân, Pd: Thiện Lý: 1 Bộ.
Trần Thị Dần, Pd: Viên Như: 2 Bộ.
Trần Tý, Pd: Thiện Hữu: 1 Bộ.
Đoàn Thị Đúng, Pd: Diệu Nhàn: 1 Bộ.
GD Tuệ Thiện, Viên Hằng, Huệ Phương: 5 Bộ.
Diệu Sắc: 1 Bộ.

Shanker Devi: 1 Bô.
GĐ Tài và Thảo: 2 Bô.
Danh Công Lê: 1 Bô.
Hung Lê: 1 Bô.
GĐ Phạm Thị Thu Vân: 10 Bô.
GĐ Tôn Sung Chánh: 1 Bô.
GĐ Eddy Gee và Tôn Mỹ Linh: 1 Bô.
GĐ Thuý Vi Châu: 2 Bô.
Diệu Thiện: 1 Bô.
Đỗ Lưu Vương: 1 Bô.
Hứa Ngọc Cúc, Pd: Tâm Huệ: 4 Bô.
Trần Văn Sính, Pd: Chính Minh: 2 Bô.
Trần T. Ngọc Liên, Pd: Diệu Hoa: 1 Bô.
Trần Ngọc Thảo, Pd: Diệu Thao: 1 Bô.
Trần Ngọc Thuỷ, Pd: Diệu Sơn: 1 Bô.
Andréas Larws: 1 Bô.
Nguyễn Văn Trinh, Pd: Minh Tú: 2 Bô.
Nguyễn Trần Mỹ Phương Kimberley, Pd: Huệ Thảo: 1 Bô.
Trần Thị Mai, Pd: Diệu May: 16 Bô.
Nguyễn Văn Thành: 1 Bô.
Tạ Đức Hương: 1 Bô.
Tạ Á Châu, Ngô Thị Phương, Pd: Diệu Thảo: 1 Bô.
Chu Vũ Thị Lan: 20 Bô.
GĐ Nguyễn Lân, Nguyễn Bybyel, pd: Diệu Úng: 4 Bô.
Phật tử Bửu Hung, Vancouver, WA: 20 Bô.
GĐ Diệu Ngọc: 4 Bô.
Đỗ Thuý Ngân: 2 Bô.
Châu Thị Mai: 1 Bô.
Nguyễn Tố Nga, Pd: Thành Thắng: 1 Bô.
Trịnh Thị Vàng, Pd: Diệu Kim: 6 Bô.
Shanker Eric Jules: 3 Bô.
Shanker Rose: 1 Bô.
Shanker Jean Pierre: 1 Bô.
Pelou Sithiravi: 1 Bô.
Pelou Richard: 1 Bô.
Phùng Văn Thanh: 1 Bô.
Do: 2 Bô. Quảng Thọ: 1 Bô. GĐ Chị Em Khánh Linh: 10 Bô. v.v...

Hồi hướng công đức

Trong các sự bố thí, thì bố thí pháp là cao thượng nhất. Vì ấn tống Kinh điển bố thí cho mọi người đọc tụng, khiến cho họ hiểu rõ những lời đúc Phật dạy, phát tâm tu học, thực hành hạnh Bồ Tát, tự lợi lợi tha, tự độ độ tha, tích tụ cẩn lành công đức, hồi hướng về quả Vô Thượng Bồ Đề, cuối cùng sẽ chứng ngộ quả vị Phật. Nhờ giáo lý Pháp bảo mà chúng ta tin, hiểu, thực hành, và chứng ngộ.

Xin hồi hướng công đức pháp thí cao thượng này, đến pháp giới tất cả chúng sinh, và toàn thể tất cả Quý Vị đã phát tâm hùn phước Ân tống, hữu danh, hoặc vô danh, và thân bằng quyền thuộc của tất cả Quý Vị còn sống, hoặc đã quá vãng, thảy đều được lợi lạc, cẩn lành tăng trưởng, tâm bồ đề kiên cố, luôn luôn an trụ ở trong chánh pháp, tu hành chánh pháp, rốt ráo được thoát khỏi sinh tử luân hồi, đến được bờ giác ngộ bên kia.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát
Tác đại chứng minh





Nam Mô Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát

KÊ HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

Nguyễn đem công đức nầy
Trang Nghiêm cõi Phật tịnh
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liền phát tâm bồ đề
Khi bỏ báo thân nầy
Sinh về cõi Cực Lạc.

